

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

THÁNH NGÔN

HIỆP TUYỂN



QUYỂN THỨ NHỨT

Tái bản lần thứ nhất
1964

HỘI THÁNH GIỮ BẢN QUYỀN

LỜI TỰA

Cuối Hạ nguơn này, nhân loại phân nhiều dụng hết tinh thần xu hướng vào lối văn minh vật chất; món ăn sẵn đủ sơn trân hải vị; chỗ ở lại nguy nga đài các; y phục tiện dùng gấm nhiễu che thân, thậm chí ra một tác đường vẫn có ngựa xe đờ gót. Cái lạc thú hiện thời trên cõi tạm này làm cho con người mê mẫn; rồi đua chen nhau tranh giành phúc lộc; lãng xằng xạo xự trên chốn võ đài; mạnh dặng yếu thua; khôn còn đại mất. Phần đông bực thông minh, lại đem cả trí khôn làm món binh khí hại người; kẻ tước trọng thêm dùng hết thế quyền ép dân đen ra bạc trắng. Quanh năm cứ lo cho xác thân hưởng đều khoái lạc, vợ ấm, con no, được ngày nào vui ngày nấy; cho kiếp chết là kiếp mất; gọi Thiên Đường, Địa Ngục là câu chuyện hoang đàng. Bậu bạn lối câu tén nghĩa, vợ chồng quên đạo tào khương; mãng vụ chữ kim thời mà phong dời tục đổi. Than ôi! Lượng sóng văn minh tràn dập tới đâu, thì nền luân lý giữa nghiêng tới đó.

Nếu Đạo Trời không sớm mở lần ba, nền phong hóa, mối cang thường, sau này phải vì đó mà hư hoại.

Đức NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ vì đức háo sanh, không nỡ ngồi xem nhưn sanh sa vào nơi tội lỗi; nên dụng huyền diệu tiên thiên giáng cơ giáo Đạo; hơn một năm trường tỏ vẻ biết bao nhiêu lời châu tiếng ngọc. E dụng văn từ cao xa người thường không rõ lý, rồi ra dạy cũng như không, nên Đấng CHỈ TÔN tiện dùng quốc âm cho dễ hiểu.

Chư Đạo Hữu nhập môn trong thời kỳ ngưng cơ bút này, không đặng hữu hạnh mà nghe đến lời vàng tiếng ngọc của Đức Đại Từ Bi. Nay Hội Thánh nhưn công trích lục những THÁNH NGÔN nào giáng cơ dạy Đạo, rồi in làm hai bốn, để truyền bá ra

cho mọi người thông hiểu. Thiết tưởng trong Đạo hữu, dù xưa dầu mới, ai có Đạo tâm mà tiếp được THÁNH NGÔN này lại không hết dạ hoan nghinh?

Vậy xin chư Đạo Hữu, chư Thiện nam, Tín nữ, khi thỉnh được THÁNH NGÔN rồi, khá hết lòng trân trọng vì là vật vô giá bửu, lại là lời châu ngọc của Phật Trời. Cơn nhàn rảnh nên lưu tâm đọc đến, trước là rõ thông mối Đạo nhiệm mầu, sau để trau dồi đức hạnh cùng bố hóa cho gia thân mình.

Nhà nào có THÁNH NGÔN tức là nhà đó treo được một ngọn đèn Thiêng Liêng tỏ rạng. Khá biết cho.

Tòa Thánh Tây Ninh

Hai mươi một, tháng mười, năm Đinh Mão

HỘI THÁNH CẢN TỬ



TÒA THÁNH TÂY NINH

THÁNH NGÔN



NOEL 1925

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên.
Đạo mầu rười khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.

Đêm nay, 24 Décembre, phải vui mừng vì là ngày của Ta
xướng trần dạy Đạo bên Thái Tây (Europe).

Ta rất vui lòng mà đặng thấy đệ tử kính mến Ta như vậy.

Nhà nầy sẽ đầy ơn Ta. (Nhà của M.C..)

Giờ ngày gần đến, đợi linh nơi Ta.

Ta sẽ làm cho thấy huyền diệu đặng kính mến Ta hơn
nữa.

CHIÊU KỲ TRUNG độ dẫn **HOÀI** sanh,
BẢN đạo khai **SANG QUÍ GIẢNG** thành.
HẬU ĐỨC TẮC CỨ Thiên Địa cảnh,
HUỖN MINH MÂN đáo thủ đài danh.

*(Mười hai chữ lớn trong ba câu trên là tên của mười hai
người môn đệ trước hết của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế. Còn
ba chữ xiêng lớn trong câu chót là tên của ba vị hầu đàn).*

3 Janvier 1926.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG, ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

THỦ CƠ – CHẤP BÚT

Thủ cơ hay là chấp bút phải để cho thần, tâm, tịnh mới xuất Chơn Thần ra khỏi phách, đặng đến hầu Thầy nghe dạy.

Khi chấp thủ thì tay tuân theo Chơn Thần nói lại mà viết ra mường tượng như con đặt để, con hiểu đặng vậy.

Chơn Thần là gì?

Là nhị xác thân (Périsprit), là xác thân thiêng liêng.

Khi còn ở nơi xác phàm thì rất khó xuất riêng ra đặng, bị xác phàm kéo níu.

Cái Chơn Thần ấy của các Thánh, Tiên, Phật là huyền diệu vô cùng, bất tiêu, bất diệt. Bạc chơn tu khi còn xác phàm nơi mình, như đắc Đạo, có thể xuất ra trước buổi chết mà vân du thiên ngoại. Cái Chơn Thần ấy mới đặng phép đến trước mặt Thầy.

Như chấp cơ mà mê, thì Chơn Thần ra trọn vẹn khỏi xác. Thầy mới dạy nó viết chữ chi đó, nó đồ theo, Thầy nói tên chữ, xác nó cầm cơ viết ra; người đọc trật chữ, nó nghe đặng, không chịu, Thầy buộc viết lại và rầy kẻ đọc trật ấy.

Còn chấp bút, khi Thầy đến thì làm cho Thần con bất định một lát, cho Thần xuất ra nghe Thầy dạy, còn tay con tuân theo mà viết, ấy là một phần của con, một phần của Thầy hiệp nhứt, mới thấu đáo Càn khôn, tinh thông vạn vật đặng.

Trước khi thủ cơ hay là chấp bút, thì phải thay y phục cho sạch sẽ, trang hoàng tắm gội cho tinh khiết, rồi mới đặng đến trước Bửu Điện mà hành sự; chớ nên thiếu sót mà thất lễ. Nếu chấp cơ thì phải để ý thanh bạch không đặng tưởng đến việc

phàm. Tay chấp cơ cũng phải xông hương khử trừợc, tịnh tâm một lát, rồi phải để tinh thần tinh tấn mà xuất ngoại xác đến hầu dạy việc. Phải có một Chơn linh tinh tấn mới mầu nhiệm, huyền diệu, phải trường trai mới đặng linh hồn tinh tấn; phải tập tành chí Thánh, Tiên, Phật, mới phò cơ dạy Đạo cả chúng sanh. Kẻ phò cơ chấp bút cũng như tướng soái của Thầy để truyền Đạo cho thiên hạ. Các con đừng tưởng việc bút cơ là việc tầm thường. Còn việc truyền thần lấy điển quang, thì ai ai cũng có điển trong mình, nó tiếp điển ngoài rồi thần của nó viết ra, có khi trúng, có khi trật.

Vậy khi nào chấp cơ thì phải đợi lệnh Thầy rồi sẽ thi hành.

20 Fevrier 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỂ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỔ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Bửu tòa thơ thới trở thêm hoa,
Mấy nhánh rồi sau cũng một nhà.
Chung hiệp rán vun nền đạo đức,
Bền lòng son sắt đến cùng Ta.

**

Nguồn Tiên tìm Đạo để gì đâu?
Quyền phép Càn khôn một túi râu.
Thoát xác xưa từng tu vạn kiếp,
Độ hồn nay gọi khắp năm châu.....
Tìm hiền lắm lúc gieo nguồn Đạo,
Cải dữ đòi phen cõi mạch sâu.
Trần khổ dầu ai chơn muốn lánh,
Ngày thành chánh quả có bao lâu!

Cái nhánh các con là nhánh chính mình Thầy làm chủ, sau các con sẽ hiểu.

Thầy vui muốn cho các con thuận hòa cùng nhau hoài, ấy là lễ hiến cho Thầy rất trân trọng. Phải chung lo cho danh Đạo Thầy.

Đạo Thầy tức là các con, các con tức là Thầy, phải làm cho nhau đặng thế lực, đừng ganh gổ nghe! Các con giữ phận làm tùy ý Thầy muốn, ngày kia sẽ rõ thấu ý muốn của Thầy.

Vào vòng huynh đệ khá thương nhau,
 Một đức trời hơn một phẩm cao.
 Quyết chí Thiên đường men bước tới,
 Phải nhiều máu thịt mới đồng bào.

Các con phải hiểu rằng: Thầy là huyền diệu thế nào? Cách dạy, Thầy buộc tùy thông minh mỗi đứa mà dạy.

Dầu cho Thầy phạm tục cũng phải vậy, nếu đứa nào dở mà dạy cao kỳ, nó biết đâu mà hiểu đặng.

Thầy cấm không cho dị nghị việc người, nhất là Đạo hữu của các con thì đừng phạm đến kẻ tội nghiệp; chi chi cũng phải nhớ quyết rằng có Thầy trong đó.

Chẳng quản đồng tông mới một nhà,
 Cùng nhau một Đạo tức cùng Cha.
 Nghĩa nhân đành gởi thân trăm tuổi,
 Dạy lẫn cho nhau đặng chữ hòa.

Thầy dặn các con một điều, nhứt nhứt đều đợi lệnh Thầy chẳng nên lấy tứ riêng mà phán đoán chi hết. Phận sự và trách nhiệm các con Thầy đã định trước, song giờ ngày chưa đến; phải tuân theo lời Thầy nghe!

Từ đây Thầy khởi sự dạy Đạo cho

Trên Bạch Ngọc Kinh có đủ Nam và Nữ, các con chớ lầm tưởng là phân biệt. Có các Đấng Nữ Tiên Nữ Phật còn lớn quyền thế hơn Nam nhiều.

Tr..... đã thọ mạng nơi Thầy, con đi đâu Thầy theo đó, lời đạo đức từ trong miệng con nói ra, ấy là lời của Thầy bố hóa tập trí con đặng đi truyền Đạo, tùy cơ mà dạy kẻ, một mình con đâu đủ sức phục người. Chẳng luận Nam hay Nữ, bất kỳ là nước nào, nó muốn biết Đạo lý con phải độ, biểu chúng nó đến nghe Thầy dạy, mới có thể nó tu hành đặng, trước con không nên buộc chúng nó lắm.

Thầy nói một lần từ đây nhớ lấy, dầu cho đá, sắt, cây, cỏ, mà nghe đến Thánh Ngôn nơi Thầy mà con nói ra, cũng hoan nghinh hưởng lựa là người, con nhớ và an lòng.

Đã thấy ven mây lối mặt dương,
Cùng nhau xúm xít dẫn lên đường.
Đạo cao phó có tay cao độ,
Gần gũi sau ra vạn dặm trường.

Thầy đã hằng ngày nói với con rằng: Muôn việc chi Thầy đã bố hóa vào lòng con. Như con tính điều chi, tức Thầy đã định rồi. Con không cần nặng lòng lo lắng. Đạo cốt để cho kẻ hữu duyên. Những kẻ nào đã làm Môn đệ của “Tà Thần Tinh Quái” thì không thể gì làm Môn đệ Thầy đặng.

Lẽ chánh từ nhiên có lẽ tà,
Chánh tà hai lẽ đoán sao ra.
Sao ra Tiên Phật người trần tục,
Trần tục muốn thành phải đến Ta.

. . . Những kẻ đã hưởng hết phúc hậu từ mấy đời trước, nay lại còn phạm Thiên Điều, thì tội tình ấy thế chi giải nổi. Mấy con biết luật hình thế gian còn chưa tư vị thay, hưởng là Thiên Điều thì tránh sao cho lọt? Dầu các con như vậy, thì Thầy cũng lấy oai linh ấy mà trừng trị chớ không tư vị bao giờ. Phải lo sợ tội tình cho lắm, phải có sợ mới có giữ mình, biết sợ phải biết giữ mình, phải hiểu rõ rằng: “ Thiên Địa vô tư”, đừng ý là “ Đại Từ Phụ” mà lờn oai, nghe các con!

23 Fevrier 1926

Dạy trẻ con toan trước dạy mình,
Cái công giáo hóa cũng đồng sinh.
Đạo đời tua biết đời rằng trọng,
Một điểm quang minh một điểm linh.

THI HỨA GIÁO THẬP

Nghĩa là: sắp nhỏ của con dạy, sau cũng nên người ở đời. Ấy là Đời. Nếu biết trọng Đời thì gắng dạy nó nên hiền.

Một điểm quang minh là một hồn người; là vật tối linh của Thầy trân trọng. Nếu con muốn làm lành thì gắng dạy mấy hồn ấy đặng hiền. (*Lời giải hai câu thi sau*)

25 Fevrier 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Tr . . . vô giữa bái lễ cho Thầy coi . . .
Con làm lễ trúng, song mỗi gặt, con nhớ niệm câu chú của Thầy:

“NAM MÔ CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT”.

Đại lễ là làm lễ ba lần,
Lần đầu dâng hương và hoa,
Lần giữa dâng rượu,
Lần chót dâng trà,
Phải chính mình con dâng các lễ ấy.

Khi bái lễ, hai tay con chấp lại, song phải để tay trái ấn TÝ, tay mặt ngửa ra nằm dưới, tay trái chụp lên trên.

Từ đây, (25-2-26), 13 tháng giêng năm Bính Dần, con phải may riêng một bộ áo lễ, tay rộng, cổ trịch, như áo Đạo, nhưng phải gài chín mối, màu xanh da trời. Con nhớ mang giày gai đặng hầu Thầy, còn nhứt nhứt đều để chơn không hết.

Lạy là gì?
Là tỏ ra bề ngoài, lễ kính trong lòng.

Chấp hai tay lại là tại sao?

Tả là Nhựt, hữu là Nguyệt, vị chi âm dương. Âm dương hiệp nhứt, phát khởi Càn Khôn. Sanh sanh hóa hóa tức là Đạo.

Lạy kẻ sống hai lạy là tại sao?

Là nguồn cội của Nhơn sanh lưỡng hiệp Âm Dương mà ra, Ấy là Đạo.

Vong phạm lạy bốn lạy là tại sao?

Là vì hai lạy của phần người, còn một lạy Thiên, một lạy Địa.

Lạy Thần, lạy Thánh thì ba lạy là tại sao?

Là lạy Đấng vào hàng thứ ba của Trời, và cũng chỉ rằng lạy Tinh, Khí, Thần hiệp nhứt. Ấy là Đạo.

Lạy Tiên, lạy Phật thì chín lạy là tại sao?

Là tại chín Đấng Cứu Thiên khai hóa.

Còn lạy Thầy mười hai lạy là tại sao?

Các con không biết đâu?

Thập Nhị Khai Thiên là Thầy, Chúa cả Càn Khôn Thế Giới; nắm trọn Thập Nhị Thời Thần vào tay. Số mười hai là số riêng của Thầy.

. . . Chưa phải hỏi các con biết đặng tại sao vẽ Thánh Tượng “Con Mắt” mà thờ Thầy, song Thầy nói sơ lược cho hiểu chút đỉnh.

Nhãn thị chủ Tâm,
Lưỡng quang Chủ tế,
Quang thị Thần,
Thần thị Thiên
Thiên giả, ngã giả.

Thần là khiếm khuyết của cơ mẫu nhiệm từ ngày Đạo bị bẻ. Lập “Tam Kỳ Phổ Độ” này duy Thầy cho Thần hiệp “Tinh Khí” đặng hiệp đủ “Tam Bửu” là cơ mẫu nhiệm siêu phàm nhập Thánh.

Các con nhớ nói vì cớ nào thờ con mắt Thầy cho chư đạo hữu nghe . . .

. . . Phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật từ ngày bị bẻ Đạo, thì luật lệ hời còn nguyên, luyện pháp chẳng đổi, song Thiên Đình mỗi phen đánh tẩn “Thần” không cho hiệp cùng “Tinh Khí”.

Thầy đến đặng hườn nguyên Chơn Thần cho các con đắc Đạo. Con hiểu “Thần cư tại Nhãn”. Bố trí cho chư Đạo hữu các con hiểu rõ. Nguồn cội Tiên Phật do yếu nhiệm là tại đó. Thầy khuyên con mỗi khi nói Đạo hằng nhớ đến danh Thầy.

13 Mars 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy cho các con biết trước, đừng sau đừng trách rằng quyền hành Thầy không đủ mà kèm thúc trọn cả Môn đệ.

Các con đủ hiểu rằng: Phàm muôn việc chi cũng có thiệt và cũng có đối; nếu không có thiệt thì làm sao biết đặng đối; còn không có đối, làm sao phân biệt cho có thiệt . . . Cười . . .

Thầy nói cho các con hiểu rằng: muốn xứng đáng làm Môn đệ Thầy là khổ hạnh lắm. Hễ càng thương bao nhiêu thì Thầy lại càng hành bấy nhiêu. Như đáng làm Môn đệ Thầy thì là Bạch Ngọc Kinh mới chịu rước; còn ngã thì cửa Địa Ngục lại mời. Thương thương, ghét ghét ai thấu đáo vậy ôi!

Bởi vậy cho nên Thầy chẳng vì ghét mà không lời khuyến dụ; cũng chẳng vì thương mà không sai quỉ đồ dành. Thầy nói trước cho các con biết mà giữ mình, chung quanh các con dầu xa dầu gần, Thầy đã thả một lũ hổ lang ở lộn với các con. Thầy hằng xúi chúng nó thừa dịp mà cắn xé các con, song trước Thầy đã cho các con mặc một bộ Thiết Giáp; chúng nó chẳng hề thấy đặng, là đạo đức của các con.

Ấy vậy, rán gìn giữ bộ Thiết Giáp ấy hoài cho tới ngày các con hội hiệp cùng Thầy.

Nghe và rán tuân theo.

Vĩnh Nguyên Tự

7 Avril 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Nhiên Đăng Cổ Phật thị ngã,
Thích Ca Mâu Ni Thị ngã,
Thái Thượng Nguơn Thử thị ngã,

Kim viết Cao Đài,

8 Avril 1926

THÍCH CA MÂU NI PHẬT GIÁNG CƠ

Thích Ca Mâu Ni Phật,

Chuyển Phật Đạo

Chuyển Phật Pháp.

Chuyển Phật Tăng, qui nguyên Đại Đạo, tri hồ chư chúng
sanh!

Khánh hỉ! Khánh hỉ. – Hội đắc Tam Kỳ Phổ Độ! Chư
Thần, Thánh, Tiên, Phật đại hỉ, phát đại tiếu. Ngã vô lự tam đồ
chi khổ. Khả tùng giáo NGỌC ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI ĐẠI BỒ
TÁT MA HA TÁT.

CAO ĐÀI

L . . . con nghe Phật Như Lai nói chưa?

“Tam Kỳ Phổ Độ” là gì?

Là Phổ Độ lần thứ ba.

Sao gọi là Phổ Độ? Phổ Độ nghĩa là gì?

Phổ là bày ra. (Khắp)

Độ là gì?

Là cứu chúng sanh.

Muốn trọn hai chữ Phổ Độ phải làm thế nào?

Chúng sanh là gì?

Chúng sanh là toàn cả nhơn loại, chớ không phải là lựa
chọn một phần người, như ý phàm các con tính rồi.

Muốn trọn hai chữ Phổ Độ phải làm thế nào? Thầy hỏi?

Phải bày bửu pháp chớ không giấu nữa. Con phải luyện
lại cho thành, nội trong tháng năm này về theo Tr . . . đặng đi
truyền Đạo.

Nghe và tuân theo.

. . . Phải mặc y phục như Tr . . . mà màu hồng.

22 et 23-4- 26 (11 và 12-3 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Ba con nghe dạy cuộc sắp Thiên Phong:

Các con vui không?

Đạo phát triển một ngày là một ngày hại Nhơn sanh. Thầy nôn nóng nhưng mà Thiên cơ chẳng nghịch đặng, nên phổ thông trặc trở, vậy thì ba con (Trung, Cư, Tắc) cứ sắp đặt thế này:

Trung nghe: Con dời bài vị của Lý Bạch để dưới tượng Thầy, con dọn dẹp trong hết, để một cái ghế, kế một bên tran thờ, rồi để lên trên một cái ghế lớn, đặng làm ngôi Giáo Tông; ba cái nữa để sắp hàng theo ở dưới, đặng làm ngôi cho ba vị Đầu sư. Con phải bao bốn cái ghế ấy cho tinh khiết. Con đem Thiên Phục Giáo Tông mà để nơi ghế ở trên. Còn bộ Thượng Thanh thì để ở giữa; bộ Ngọc Thanh bên hữu, còn ghế bên tả, con phải viết một miếng giấy đề chữ “THÁI” cho lớn mà dán lên chỗ dựa.

Ngay chỗ bàn ngự của Thầy, phải để một cái ghế, trước ngôi ba vị Đầu Sư, vọng một bài vị, biểu Lịch viết như vậy:

“CỨU THIÊN CẢM ỨNG LÔI THINH PHỔ HÓA THIÊN TÔN”, lại vẽ thêm một lá bùa “KIM QUANG TIÊN” để thông ngay giữa, ai ai ngó vào cũng đều thấy đặng.

Bàn Thầy giáng cơ thì để trước bàn vọng Ngũ Lôi, khi giáng cơ rồi, thì dời đi cho trống chỗ, đặng nhị Đầu Sư quì mà thề.

Con lại để thêm một cái bàn giữa bên cửa sổ, đặng trước ngó vô.

Cư nghe dặn: con biểu Tắc tắm rửa sạch sẽ (xông hương cho nó) biểu nó lựa một bộ quần áo Tây cho sạch sẽ, ăn mặc như thường, đội nón . . .

Cười

Đáng lẽ nó phải sấm khôi giáp như hát bội, mà mắc nó nghèo, Thầy không biểu.

Bắt nó lên đứng trên, ngó mặt vô ngay ngôi Giáo Tông, lấy chín tắc vải điều đắp mặt nó lại.

Lịch, con viết một lá phù (Gián Ma Xử) đưa cho nó cầm.

Các con, phải cho thanh tịnh kể từ ngày nay, diệt tận phàm tâm chớ như một điểm, thì ngày ấy thề mới đặng.

Cư, khi đem ba bộ Thiên Phục đến vọng trên ba cái ngai thì con phải chấp bút bằng nhang như mọi lần, đặng Thầy trấn Thần trong ba bộ Thiên Phục và ba Ngai ấy, rồi mới kêu ba vị Đầu Sư đến quì trước Bửu Ngai của nó, đặng Thầy vẽ phù vào mình. Khi hai vị Đầu Sư vái rồi, phải đến trước Bửu Điện Thầy mà làm lễ (*Mười hai lạy*) và trước ngôi Giáo Tông (*Chín lạy*), rồi biểu Giảng xướng lên “Phục vị” thì hai người leo lên ngôi.

Cả thầy Môn đệ phân làm ba ban, đều quì xuống, biểu T . . . leo lên bàn, con chấp bút bằng nhang, đến bàn Ngũ Lô để Thầy triệu nó đến, rồi mới tới trước mặt T . . . đặng Thầy trực xuất Chơn thần nó ra, nhờ biểu Hậu, Đức, xông hương tay của chúng nó, như em có giựt mình té thì đỡ.

Rồi biểu hai vị Đầu Sư xuống Ngai, quì đến trước mặt Ngũ Lô, hai tay chấp trên đầu, quì ngay bùa (Kim Quang Tiên) mà thề như vậy:

“Tôi là Lê văn Tr . . . tự Thiên Ân là Thượng Trung Nhựt và Lê văn L . . . tự Thiên Ân là Ngọc Lịch Nguyệt, thề Hoàng Thiên, Hậu Thổ, trước Bửu Thập Ngũ Lô rằng làm trọn Thiên Đạo mà diu dặt cả mấy em chúng tôi đều là Môn đệ của Cao Đài Ngọc Đế; nhứt nhứt do lệnh Thầy phân định, chẳng dám

chuyên quyền mà lập thành Tả Đạo; như ngày sau hữu tội thì thể có “Ngũ Lôi tru diệt”.

Đến bàn Vi Hộ Pháp cũng quì xuống, vái y vậy, đều câu sau thì như vậy:

“Như ngày sau phạm Thiên-Điều, thể có Hộ-Pháp đọa Tam-Đồ bất năng thoát tục”.

Rồi mới biểu Giảng xưng lại nữa “Phục vị” thì nhị Đầu Sư trở lại ngồi trên ngai, chư Môn đệ đều đến lạy mỗi người hai lạy.

Tới phiên các Môn đệ, từ người đến bàn Ngũ Lôi mà thể rằng:

“Tên gì?..... Họ gì?..... Thể rằng: Từ đây biết một “Đạo Cao Đài Ngọc Đế, chẳng đổi dạ đổi lòng, hiệp đồng “chư Môn đệ, gìn luật lệ Cao Đài, như sau có lòng hai thì “Thiên tru, Địa lục.”

Tới trước Bàn Hộ Pháp, cũng thể như vậy, rồi mới đến lạy nhị vị Đầu Sư.

24 April 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Vốn từ trước Thầy đã lập ra Ngũ Chi Đại Đạo là:

Nhơn Đạo
Thần Đạo
Thánh Đạo
Tiên Đạo
Phật Đạo

Tùy theo phong hóa của thân nhơn loại mà gầy Chánh giáo, là vì khi trước Càn vô đắc khán, Khôn vô đắc duyệt, thì nhơn loại duy có hành Đạo nội tư phương mình mà thôi.

Còn nay thì nhơn loại đã hiệp đồng. Càn Khôn dĩ tận thức, thì lại bị phần nhiều Đạo ấy mà nhơn loại nghịch lẫn nhau; nên Thầy mới nhứt định qui nguyên phục nhứt. Lại nữa, trước Thầy lại giao Chánh giáo cho tay phàm, càng ngày lại càng xa Thánh giáo mà làm ra Phàm giáo. Thầy lấy làm đau đớn, hằng thấy gần trót mười ngàn năm, nhơn loại phải sa vào nơi tội lỗi, mặt kiếp chốn A Tỳ.

Thầy nhứt định đến chính mình Thầy độ rỗi các con, chẳng chịu giao Chánh giáo cho tay phàm nữa. Nhưng mà phải buộc lập Chánh thể, có lớn nhỏ đặng dễ thế cho các con dìu dắt lẫn nhau, anh trước em sau mà đến nơi Bồng Đảo.

Vì vậy Thầy mới lập ra có một phẩm Giáo Tông, nghĩa là anh Cả ba phẩm Đầu Sư, nghĩa là Giáo Hữu. Chẳng một ai dưới thế này còn đặng phép nói rằng thế quyền cho Thầy mà trị phần hồn của nhơn loại. Ai có đức hạnh lớn thì mới ngồi đặng địa vị của Thầy ban thưởng. Còn cả Môn đệ ai cũng như ai, không đặng gây phe, lập đảng; nhược kẻ nào phạm tội, thì Thầy trực xuất ra ngoài, cho khỏi điều rối loạn.



THÁNH TƯỢNG NGŨ CHI

Đêm 25 rạng 26 April 1926

(14 rạng mặt rằm tháng ba, Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Kim triều dĩ đảo Thiên Trung Quang

Âm hiểu thế tình tánh đức nan;

Chỉ đái thời lai Quang minh tụ,

Tả ban thiếu đức, Hữu ban mang.

Đ ... H ..., phong vị Tiên Đạo phò cơ Đạo sĩ.

C ..., phong vị tá cơ Tiên Hạc Đạo sĩ.

T ..., phong vị Hộ giá Tiên Đồng tá cơ Đạo sĩ.

Tr .. L .. đã thọ sắc, cứ tước vi mà theo sắc mạng Ta.

K ..., phong vị Tiên Sắc Lang Quân Nhậm Thuyết Đạo

Giáo Sư.

B ..., phong vị Tiên Đạo Công Thần Thuyết Đạo sư.

C ..., tuân theo lời Thầy truyền mà thi hành.

.....

Trường sanh Tự (Cần Giuộc)

Dimanche 30 Mai 1926 (19- 4 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy chẳng hiểu thế nào chư Môn đệ ám muội đường ấy?
 “Chiêu Kỳ Trung độ dẫn Hoàì sanh” là nghĩa gì? Dầu cho
 trẻ con trong bụng cũng phải độ; sao các con lại đỏi thiện nam
 tín nữ?

Hứa nhập __ Khai môn.

Chư chúng sanh nghe:

Từ trước Ta giáng sanh lập Phật giáo gần sáu ngàn năm
 thì Phật Đạo chánh truyền gần thay đổi. Ta hằng nghe chúng
 sanh nói Phật giả vô ngôn. Nay nhứt định lấy huyền diệu mà
 giáo Đạo, chớ không giáng sanh nữa, đặng chuyển Phật giáo lại
 cho hoàn toàn.

Dường này, từ đây chư chúng sanh chẳng tu bị đọa A Tỳ
 thì hết lời nói rằng: “Phật Tông vô giáo” mà chối tội nữa.

Ta nói cho chúng sanh biết rằng: Gặp Tam Kỳ Phổ Độ
 này mà không tu, thì không còn trông mong siêu rỗi.

Tại đây là một nơi Ta khởi chế sự “Tế Lễ thờ phượng”
 lại.

Bổn hội nghe:

Giữa chùa gần hai tran thờ Quan Âm Bồ Tát và Quan
 Thánh Đế Quân, phải lập ra một điện để Thánh Tượng Ta ở
 giữa, bên mặt Ta để tượng Quan Âm, bên trái tượng Quan Đế;
 còn chư Tiên, chư Thánh, chư Phật để hàng dưới. Xưng hiệu
 chùa là Ngọc Hoàng Tự.

Lundi, 31 Mai 1926 (20-4 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
 TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
 GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Tr ... Con phải lên nhà G ... bây giờ mà xem sóc, sắp đặt sự thờ phượng theo bây giờ, cho tới ngày tác thành Tân Luật.

G ... Thầy khen con đó.

Thánh Tâm dầu phải chịu khổn trần đi nữa, thì chất nó cũng vẫn còn. Các con khác hơn kẻ phàm là duy tại bấy nhiêu đó mà thôi. Kẻ phàm dầu ly hương thuở ấu xuân đi nữa, lòng hằng hoài vọng. Chí Thánh dầu bị đọa trần, lòng hỡi còn nhớ hoài nơi Tiên cảnh. Nếu chẳng vậy, ai còn dám ra ứng thuận hạ thế cứu đời? Con chỉ có tu mà đắc Đạo. Phải ngó đến hàng ức, thiên vạn kẻ nơn sanh chưa đặng khỏi luân hồi, để lòng từ bi độ rỗi kéo tội nghiệp.

Hội Phước Tự (Cần Giuộc)

Samedi, 5 Juin 1926 (5-4 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỂ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Cư đọc “Thánh Ngôn”

Tắc tụng “nơn quả”

Thích Ca Như Lai thị ngã, dục cứu chúng sanh, tá danh Cao Đài Đại Bồ Tát. Nhữ tri hồ?

Hữu ngã đồ Thái Đầu Sư tại thử; nhĩ vô thức luyện Đạo; Ngã phái Ngọc Đầu Sư chỉ giáo thọ bửu pháp.

Tam thập tứ vị Chúng Sơn bất tri chơn lý luyện thành. Ngã vi Chủ khẩu giáo hóa. Khả tuân Ngã mạng.

Nhữ đẳng tu thọ pháp, tu thọ pháp. Khâm tai.

THÍCH CA NHƯ LAI

Kim Viết CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT

Chư Sơn nghe dạy:

Vốn từ Lục Tổ thì Phật Giáo đã bị bế lại, cho nên tu hữu công mà thành thì bất thành; Chánh pháp bị nơi Thần Tú làm cho ra mất Chánh giáo, lập riêng pháp luật buộc mỗi Đạo Thiên.

Ta vì luật linh Thiên mạng đã ra, cho nên cam để vậy, làm cho Phật Tông thất chánh có trên ba ngàn năm nay. Vì Tam Kỳ Phổ Độ, Thiên Địa hoàng khai, nơi “Tây phương Cực Lạc” và “Ngọc Hư Cung” mật chiếu đã truyền siêu rồi chúng sanh. Trong Phật Tông nguyên lý đã cho hiểu trước đến buổi hôm nay rồi, tại Tăng đồ không kiểm chơn lý mà hiểu.

Lắm kẻ đã chịu khổ hạnh hành Đạo ... Ôi! Thương thay công có công, mà thưởng chưa hề có thưởng, vì vậy mà Ta rất đau lòng.

Ta đến chẳng phải cứu một mình chư Tăng mà thôi; vì trong thế hiểm bậc Thần, Thánh, Tiên, Phật phải đọa hồng trần, Ta đương lo cứu vớt.

Chư Tăng, chư chúng sanh, hữu căn, hữu kiếp, đặng gặp kỳ Phổ Độ này là lần chót; phải rán sức tu hành, đừng mơ mộng hoài trong giả luật. Chư Sơn đắc Đạo cùng chẳng là do nơi mình hành Đạo. Phép hành đạo Phật giáo dường như ra sái hết, tương tự như gần biến “Tả Đạo Bàn Môn”. Kỳ truyền đã thất, Chư Sơn chưa hề biết cái sai ấy do tại nơi nào; cứ ôm theo luật Thần Tú, thì đương mong mỗi về Tây phương mà cửa Tây Phương vẫn cứ bị đóng, thì cơ thành chánh quả do nơi nào mà biết chắc vậy? Ta đã đến với huyền diệu này, thì từ đây Ta cũng cho chư Tăng dùng huyền diệu này mà học hỏi, ngày sau đừng đổ tội rằng vì thất học mà chịu thất kỳ truyền. Chư Tăng từ đây chẳng đặng nói Phật giả vô ngôn nữa.

Mardi, 8 Juin 1926 (26-4 Bính Dân)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

CAO ĐÀI

(Hai người Langsa hầu dàn)

Ce n'est pas ainsi qu'on se présente devant Dieu

THĂNG

Tái câu

CAO ĐÀI, LE TRÈS HAUT

O! Race bénite, je vais satisfaire ta curiosité, Humains savez vous d'où vous venez?

Parmi toutes les créatures existant sur ce globe terrestre vous êtes les plus bénis; je vous élève jusqu'à Moi en esprit et en sagesse. Vous avez toutes preuves pour vous reconnaître par promotion céleste.

Le Christ est venu parmi vous. Il versait son saint sang pour la rédemption. Quel profit avez-vous pendant presque deux mille ans de son absence? Vous prêchez son Évangile sans même le comprendre. Vous dénaturez la signification de sa sainte doctrine. L'humanité souffre des vicissitudes de tous ses apôtres. Ils n'ont pas su suivre le même chemin du calvaire de leur Maître.

Le trône le plus précieux du monde est celui du premier de ses disciples.

Cette doctrine, au lieu d'apporter à l'humanité la paix et la concorde, lui apporte la dissension et la guerre.

Voilà pourquoi je viens vous apporter moi-même la paix tant promise.

Le Christ ne revient qu'ensuite.

Au revoir ... Vous apprendrez encore beaucoup de choses auprès de mes disciples. (Xem bài dịch nơi những trang cuối)

18-5 Bính Dần (27- 7- 1926)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Nh ... con phải khởi sự kể từ ngày nay cho tới bữa Ngọc Đàn Vĩnh Nguyên Tự tập nhạc đủ lại hết. Như nhập lễ thì đừng đánh trống Bát Nhã, mà đánh Ngọc Hoàng Sấm, nghĩa là mỗi hồi 12 tiếng, đổ xuống đủ 12 hồi, ba lần như vậy.

Bạch Ngọc Chung, cũng dọn ấy.

Khi nhập lễ xướng “Khởi Nhạc”, thì phải đánh trống và đờn bầy bài cho đủ.

Chờng hiến lễ, phải đờn Nam xuân ba bài, vì Lễ Sanh phải hiến lễ bảy lá, đi chữ Tâm. Tới khi thài, thì đờn “Đảo Ngũ Cung”, rồi con lại bắt đầu đờn lại, cho chư Môn đệ tụng kinh.

L ... Tân Luật con lập, có Thầy giảng đủ lễ hết, vậy con truyền cho chư Môn đệ, đặng chúng nó y theo mà hành lễ.

N ... con phải học xướng cho thuộc lòng.

Biểu Đ ... cũng vậy, Ba con phải nhớ lời Thầy dặn cho kỹ nghe.

Mấy đứa con là: N ..., H..., Đ..., Tr..., C..., T..., S..., đều mặc đồ trắng, hầu theo thứ lớp như vậy:

N..., Đ..., đứng xướng ngoài, là tại bàn thờ Hộ Pháp; rồi Hậu, Tràng đứng cặp kế đó; kế ba con, sau rốt hết: Tắc giữa, Cư mặt, Sang trái.

Còn ba bàn thờ trong, thì biểu L... lập lại như vậy;

Giữa Thượng Đền

Hữu Ngọc Đền

Tả Thái Đền.

Còn Thánh vị của chư Môn đệ đã dĩ vãng, thì tùy theo phái nó, mà sắp kế theo bàn thờ Thầy.

K..., K hầu xương nội, là tại bàn thờ trong, biểu chúng nó đứng như vậy:

Kỳ bên mặt, Kim bên trái.

Còn B..., G..., một cặp Lễ Sanh đầu, đi giữa với một cặp nữa, là T... với T...:

Tả thì Nh... với T..., Hữu thì Gi... với K...

Lập ngoài cho đủ ba bàn vọng, đều để chư Lễ Sanh hầu. Chừng nào nội xương, thì để cho Lễ Sanh điện lễ, cúng vật thì để sẵn ngoài ba bàn; chừng Lễ Sanh xương, thì đem vô cho mấy vị Chức sắc hiến lễ.

Tr..., con phải cậ hai vị lão thành Minh Đường hầu trong, đặng tiếp lễ Thượng Đàn; Ngọc Đàn thì K... và Ch..., còn Thái Đàn, ngày ấy Thầy lựa.

Cười...

M... Thầy sẽ dạy nó đến.

Cười...

Ba bàn ngoài, thì mỗi bàn phải có hai viên Chức sắc hiến lễ.

T . . . và T . . . tại giữa Thượng Đàn.

M . . và V . . bên Ngọc Đàn, còn Thái Đàn ngày ấy Thầy định.

Cười . . .

B . . đứng dậy. Thầy vẽ đi chữ Tâm là sao, rồi Thầy mới dạy tiếp đặng.

(Phết trước mấy dấu ngón chơn mặt, dơ lên, phết qua một cái, đặng làm cái chấm ... Đứng hai chân cho ngang nhau ... (Con phết đi, đứng thụt lại).

C . . ., con đi cho nó coi con.

Các con coi Thầy đi đây nè!

Hiểu lấy nước con.

Con đi thế nào thành hai chữ Tâm lộn ngược như vậy.

C . . . đi trúng, đi lại nữa con.

C . . . giỏi con, phải vậy, như con muốn cho ra bộ lịch sự, thì khi chấm gót, con nhún bộ xuống một chút.

Cười . . .

Gi. . , B. . . Thầy tiếp.

Đọc lại N. . .

Như ngoại xướng điện “Trà” “Quì”, Chức sắc đồng quì dâng trà lên khỏi đầu. Một cặp Lễ Sanh đầu ở giữa hầu, dâng cầm song dâng bước lên. Khi xướng “Quì”, thì cũng phết chân trái, đá chơn mặt, quì xuống cho đều với ba cặp Lễ Sanh kia ; chừng trống nhạc đổ, thì lần lần đứng dậy cho đều, day mặt vào Bửu Điện.

- Phải vậy con ... Hễ đứng dậy rồi, xây mặt vào Chánh Điện, để song dâng và cúng vật xuống ngay ngực ; chừng trống đổ lần thứ nhì, cung lên ; lại nhạc khởi, thì xem nhịp mà đi bảy lải ; chừng ấy Thầy dặn Nh... nó nhịp lại cho các con đi.

Cười . . .

Con Tr . . . , con phải giữ y như Tân Luật mà hành lễ.

5 Juillet 1926.

CAO ĐÀI

K ... nghe Thầy dạy con.

Người dưới thế này, muốn giàu có phải kiếm phương, thế mà làm ra của. Ấy là về phần xác thịt. Còn Thần Thánh, Tiên, Phật muốn cho đắc Đạo, phải có công quả.

Thầy đến độ rồi các con là lập thành một trường công đức cho các con nên Đạo. Vậy đắc Đạo cùng chẳng là tại các con muốn cùng chẳng muốn. Thầy nói cho con nghe, K... ôi! Nếu chẳng đi đến trường Thầy lập mà đoạt thủ địa vị mình, thì chẳng đi nơi nào khác mà đắc Đạo bao giờ.

K ... Ôi! – Cửa Bạch Ngọc Kinh ít kẻ, chớ chón A Tỳ vốn nhiều người. Con liệu mà hành Đạo. Thầy thương con chừng nào, ngày sau con càng ăn năn tiếc chừng ấy.

Thầy đã hiểu lòng con ăn năn sám hối, nên Thầy đã tha tội trước cho con rồi.

Phận sự con rất lớn, tại Ngọc Đàn, con sẽ thọ lĩnh.



15- 7-1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

C ..., T ..., con phải đem bốn đĩa nhỏ theo, rồi kiểm thêm tám đĩa nữa, chia ra mỗi hướng là ba đĩa, con để:

An Đông

Bích Tây

Trí Nam

Hoàng Bắc

Biểu chúng nó cầm mỗi đĩa một cây cờ nhỏ, phải làm cờ thế này: Xanh, Đỏ, Trắng, Vàng, Đen, mỗi hướng ba cây. Trung ương ba đĩa bày cầm. Như làm cờ vải chẳng kịp, thì mua giấy màu, bề dài cờ: chín tấc tây, bề ngang ba tấc tây, cắt xéo xuống ... Nghe và tuân theo.

Khi sắp đặt rồi, C... con chấp bút bằng nhang cho Thầy trấn. Con biểu V..., khi trấn rồi, nó ở trong cho tới mãn lễ; nếu bước ra ngoài, về đền đi mà chớ.

Biểu sắp nhỏ đại tịnh; T... nghe, con phải ngó chừng chúng nó luôn luôn.

Biểu L... phát cờ cho sắp nhỏ, vì nó phải đọc câu chú.

Samedi 17 Juillet 1926 (8-6 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Đ... Th... Thầy giao phe nữ cho con lập thành. Chẳng phải vì đàn bà mà sớm nổi cơn, chiều trả cháo hoài.

Phần các con truyền Đạo kỳ Phổ Độ này cũng lắm nặng nề, bao nhiêu Nam, tức bao nhiêu Nữ; Nam biết thành Tiên Phật, chớ Nữ lại không sao? Thầy đã nói Bạch Ngọc Kinh có cả Nam và Nữ, mà phần nhiều Nữ lấn quyền thế hơn Nam nhiều.

Vậy con phải tuân lệnh Thầy mà lập thành Nữ phái.

Nghe và tuân. Thầy hằng ở với con, lo chung cùng con; con chớ ngại.

H... Thầy giao Nữ phái cho con rộng quyền dạy dỗ, làm chủ, cho Thầy thấu đến mà giao cho con, trách nhiệm con Thầy sẽ chia bớt với.

Ngọc Đàn (Cần Giuộc)

Samedi, 17 Juillet 1926 (8-6 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ Chư Môn Đệ, chư Ái Nữ

Đại hỉ! Đại hỉ!

Ngọc Đầu Sư khả tu truyền pháp, thuyết Đạo.

Kẻ nào trai giới đặng mười ngày đổ lên, thọ bửu pháp đặng.

Chư Môn đệ phải trai giới.

Vì tại sao?

Chẳng phải Thầy còn buộc theo cựu luật, song luật ấy rất nên quý báu, không giữ chẳng hề thành Tiên Phật đặng.

Thầy cắt nghĩa;

Mỗi kẻ phàm dưới thế này đều có hai xác thân. Một phàm gọi là corporel. Còn một thiêng liêng gọi là spirituel. Mà cái thiêng liêng do nơi cái phàm mà ra nên gọi nó là bán hữu hình, vì có thể thấy đặng mà cũng có thể không thấy đặng.

Cái xác vô hình huyền diệu thiêng liêng ấy do nơi Tinh Khí Thần mà luyện thành.

Nó nhẹ nhàng hơn không khí.

Nơi xác phàm xuất ra, thì lấy hình ảnh của xác phàm như khuôn in rập. Còn khi đắc Đạo mà có Tinh Khí, không có Thần thì không thể nhập mà hằng sống đặng.

Còn có Thần không có Tinh Khí thì khó hườn đặng Nhị xác Thân.

Vậy ba món báu ấy phải hiệp mới đặng.

Nó vẫn là chất, tức hiệp với không khí Tiên Thiên, mà trong khí Tiên Thiên thì hằng có điện quang. Cái Chơn Thần buộc phải tinh tấn, trong sạch mới nhẹ hơn không khí ra khỏi ngoài Càn Khôn đặng.

Nó phải có bốn nguyên chí Thánh, chí Tiên, chí Phật mới xuất Thánh, Tiên, Phật đặng.

Phải có một thân phàm tinh khiết mới xuất Chơn Thần tinh khiết.

Nếu như các con còn ăn mặn luyện Đạo rồi có ấn chứng thì làm sao mà giải tán cho đặng?

Như rủi bị hườn, thì đến khi đắc Đạo, cái trược khí ấy vẫn còn, mà trược khí thì lại là vật chất tiếp điện (bon conducteur d'électricité) thì chưa ra khỏi lần không khí đã bị sét đánh tiêu diệt. Còn như biết khôn thì ẩn núp tại thế mà làm một bậc “Nhân Tiên”, thì kiếp đọa trần cũng còn chưa mãn.

Vì vậy Thầy buộc các con phải trường trai mới đặng luyện Đạo.



Jeudi, 22 Juillet 1926 (13-6 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Sự chết, thường thế gian gọi chết là hết, là vì dốt, không biết Đạo, nên tưởng lầm.

Khấp trong nhơn loại trên mặt địa cầu này, phần đông vì kính thờ Tà quái mà Tà quái vốn chứa sự chết, thì tức nhiên chúng nó ở trong vòng sự chết là phải tiêu diệt; thì bao giờ biết đặng sự hằng sống là gì... Cười... Nếu Thầy không đến kịp, thì các con cũng vẫn ở trong vòng sự chết.

Tà mị cũng như một hạt lúa bị hằm mà thúi, thì thế nào mọc đặng mà sanh bông trở trái?

Còn bậc chơn tu tử như một hạt giống tốt, hễ gieo xuống thì cây lên, cây lên thì trở bông, trở bông rồi sanh trái, mà biến biến, sanh sanh càng tăng số. Vì vậy mà các con phải bỏ xác trần, mà bông trái thiêng liêng các con sanh hóa chơn thần; chơn thần lại biến hằng muôn thêm số tăng lên hoài. Ấy là Đạo. Bởi vậy một Chơn Thần Thầy mà sanh hóa thêm chư Phật, chư Tiên, chư Thánh, chư Thần và toàn cả nhơn loại trong Càn Khôn Thế Giới; nên chi các con là Thầy, Thầy là các con.

Như kẻ bên Phật Giáo hay tặng Nhiên Đăng là Chưởng giáo ; Nhiên Đăng vốn sanh ra đời Hiên Viên Huỳnh Đế.

Người gọi Quan Âm là Nữ Phật Tông, mà Quan Âm vốn là Từ Hàng Đạo Nhân biến thân. Từ Hàng lại sanh ra lúc Phong Thần đời nhà Thương.

Người gọi Thích Ca Mâu Ni là Phật Tổ, Thích Ca vốn sanh ra đời nhà Châu.

Người gọi Lão Tử là Tiên Tổ Giáo, thì Lão Tử cũng sanh ra đời nhà Châu.

Người gọi Jésus là Thánh Đạo Chưởng giáo, thì Jésus lại sanh nhằm đời nhà Hôn.

Thầy hỏi vậy chớ ai sanh ra các Đấng ấy?

Khí Hư Vô sanh có một Thầy. Còn mấy đấng Thầy kể đó ai sanh? Ấy là Đạo. Các con nên biết.

Nếu không Thầy, thì không có chi trong Càn Khôn Thế Giới này; mà nếu không có Hư Vô Chi khí, thì không có Thầy.

Dimanche, 25 Juillet 1926 (16-6 Bính Dần)

CAO ĐÀI

Cười

T..., con coi mặc Thiên Phục có xấu gì đâu con?

Một ngày kia sắc phục ấy, đời sẽ coi quý trọng lắm. Con ôi! con có biết những điều ấy bao giờ!

Cười....

Mấy đứa Lễ Sanh cốt để sắp đặt sự nghiêm trang trong đàn cầu Thầy, chớ chẳng phải duy để đi lễ mà thôi, mỗi đại đàn phải đủ mặt; chúng nó phải ăn mặc trang hoàng hai đứa trước, hai đứa sau, xem sắp đặt sự thanh tịnh. Thầy dặn các con như đàn nội chẳng nghiêm, Thầy không giảng, ba con nhớ nghe!

Tr..., L..., K..., T... nghe:

Bốn con đã mang nơi mình mỗi đứa một trách nhiệm chẳng phải nhỏ. Thử nghĩ lập một nước còn dễ hơn dạy một người dữ đặng hiền, huống chi trong Tam Kỳ Phổ Độ này các con phải độ rỗi cả nhơn loại khắp cả năm Châu, thì trách nhiệm ấy lớn lao là bậc nào? Hạnh đức của các con phải phù hợp với trách nhiệm mới đặng. Các con là đèn và gương soi của nhơn loại; phải tập mình cho xứng đáng.

Các con có đặng hạnh phúc ấy, là do học đặng mảy mún nơi Thầy, mà Thầy dạy các con chẳng nghe, Thầy sai các con chẳng tuân.

Tu thân còn chưa xong, thì thế nào mong mỗi thành Tiên Phật đặng?...

Ngọc Đàn (Giòng Ông Tố)

Vendredi, 30 Juillet 1926 (21-6 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

TÀ DÂM GIỚI

Vì sao tội *tà dâm* là trọng tội?

Phàm xác thân con người, tuy mắt phàm coi thân hình như một, chớ kỳ trung nơi bốn thân vốn một khối chất chứa vắn vắn, muôn muôn sanh vật. Những sanh vật ấy cấu kết nhau mà thành khối, (la formation des cellules). Vật chất ấy có tánh linh. Vì chất nuôi nấng nó cũng đều là sanh vật; tỷ như rau, cỏ, cây, trái, lúa, gạo, mọi lương vật đều cũng có chất sanh.

Nếu nó không có chất sanh thì thế nào tươi tắn và chứa sự sống, như nó khô rử thì là nó chết. Mà các con nào ăn vật khô héo bao giờ. Còn như nhờ lửa mà nấu, thì là phương pháp tẩy trừc đó mà thôi, chớ sanh vật bị nấu chưa hề phải chết.

Các vật thực vào tỳ vị, lại biến ra khí; khí mới biến ra huyết. Nó có thể hườn ra như hình, mới có sanh sanh, tử tử của kiếp nhưn loại. Vì vậy mà một giọt máu là một khối chơn linh.

Như các con dâm quá độ thì là sát mạng chơn linh ấy. Khi các con thoát xác thì nó đến tại Nguyệt Đài mà kiện các con. Các con chẳng hề chối tội cho đặng.

Vậy phải giữ gìn giới cấm ấy cho lắm.

Mercredi, 4 Aout 1926 (✠ *Bính Dần*)
NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư Nhu.

Nghe dạy:

Sự chơn thật và sự giả dối, mất phàm các con đâu có thể phân biệt đặng; một trường thử Thánh, Tiên, Phật vì vậy mà phải lập nơi Thế gian này; nếu buổi sinh tiền dẫu cho một kẻ phàm tục tội lỗi biết đặng cơ quan mâu nhiệm của Đấng Chí Tôn là Trời đã sắp đặt, thì cũng chẳng dám gây ra tội lỗi mà thôi, lại có thể đắc Đạo mà gấm ghé phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật đặng nữa, huống lựa là các Đấng ấy, phải bị đọa trần mà biết mình hằng giữ, thì mâu nhiệm thử Thánh, Tiên, Phật chẳng có nghĩa lý gì hết. Vì vậy mà Thầy hằng nói cùng các con rằng: một trường thi công quả, các con muốn đến đặng nơi Cực Lạc thì phải đi tại cửa này mà thôi. Thầy lại khuyên nhủ các con rằng: Thầy đã đến chung cùng với các con; các con duy có tu mà đắc Đạo; phải đoái lại bá thiên vạn ức nhưn sanh còn phải trầm luân nơi khổ hải chưa thoát khỏi luân hồi, để lòng từ bi mà độ rỗi.

Nay tuy các con chẳng thấy đặng hành vi mầu nhiệm, mà chính mình Thầy đã đến nói, các con cũng nên tin nơi Thầy mà cho rằng lời Thầy dạy là chơn thật. Nếu các con đợi đến buổi chung qui, hồn ra khỏi xác mới thấy cơ mầu nhiệm đặng, thì chừng ấy đã muộn rồi.

Vậy các con khá tuân lệnh dạy.



Samedi, 7 Aout 1926 (29-6 Bính Dần)

CAO ĐÀI

Mừng mấy con,

Mấy con nghe.

Những sự phạm tục đều là mưu kế của Tà Mị Yêu Quái cốt để ngăn trở bước đường Thánh Đạo của các con. Những mưu quỷ quyết ấy do linh Thầy dùng để thử các con. Thầy đã nói Thầy đã thả một lũ hổ lang ở lộn cùng các con; nó hằng thừa dịp mà cắn xé các con, song trước Thầy đã cho các con mặc một bộ thiết giáp chúng nó chẳng hề thấy đặng là đạo đức của các con. Thầy lại khuyên các con gìn giữ bộ thiết giáp ấy cho đến ngày hội hiệp cùng Thầy. Ấy vậy Đạo là vật rất hữu ích như giáp hữu ích cho thân các con, nếu các con bỏ giáp thì thân các con ra trần lổ; còn bỏ Đạo thì các con ở dưới phép Tà Thần.

...Các con chớ ngại. Ngày nay Đạo đã khai tức là Tà khởi. Vậy thì các con phải hết lòng, hết sức mà gìn giữ lấy mình; đã chẳng phải giữ mình các con mà thôi, lại còn gìn giữ cả Môn đệ Thầy nữa.

Thầy nói cho các con hiểu trước rằng; Cả Môn đệ Thầy đã lựa chọn lọc lựa, còn lối nửa phần, vì Thầy cho yêu quái lấy danh Thầy mà cám dỗ... Cười... Đi bao nhiêu đều mất bấy nhiêu.

Các con chớ buồn vì Thiên cơ phải vậy. Thi nhiều đậu ít là lẽ hằng. Các con liệu phương thế mà nâng đỡ đức tin của Môn đệ cao lên hằng ngày; ấy là công quả đầu hết.

9 Aout 1926 (1-7 Bính Dần) (Giờ Ngọ)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy mừng các con.

Thơ, con dốt mấy em con đi Cần Giuộc, vì Tà Mị muốn nhiều hại Môn đệ Thầy ở dưới.

Quan Thánh và Quan Âm đợi các con xuống... Đi lập tức.

Còn Trung chẳng hề gì, để nó lo việc rất gấp của gia đình nó.

(Thơ, Hậu, Nghĩa, Tràng, Cư, Tắc, Sang xuống tới Cần Giuộc hồi 1 giờ rưỡi, vì không thấy sự chi động tịnh cần kíp nên trì hườn cho tới 3 giờ chiều mới cầu Thầy mà nghe dạy).

TÁI CẦU

Mấy đứa nhỏ chơi hoài há?

Thầy biểu xuống đây đặng có việc cần, mà các con trì hườn, thì không biết có phải nghịch với Thánh ý Thầy không há?

(Thơ, lạy Thầy từ bi thứ tội...)

Th..., không phải lỗi nơi con đâu.

T..., con tức cấp cho đòi cả mấy em con là Môn đệ Thầy hội cho đủ mặt.

Th..., con ngồi đại tịnh, đặng tối nay nghe Thầy dạy việc.

TÁI CẦU

Hỉ chư Môn đệ..... Các con nghe dạy:

T..., con không hiểu ngày nay là thế nào?

Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật cả thủy đều não động cũng vì các con.

Quỉ Vương đến trước Bạch Ngọc Kinh xin hành xác và thử thách các con. Thầy chẳng chịu cho hành xác; chúng nó hiệp Tam Thập Lục Động toan hại các con; nên Thầy sai Quan Thánh và Quan Âm đến giữ gìn các con; nhưng phần đông chưa lập Minh thế, nên chư Thần, Thánh, Tiên, Phật không muốn nhìn nhận.

Vì vậy, Thầy sai mấy đứa nhỏ xuống đặng chung hiệp cùng con, mà tức cấp lập thành, và luôn dịp phong Thiên Ân cho Tương, Kim và Thơ... Vậy con phải kêu chúng nó hội cho đủ mặt nội đêm nay.

TÁI CẦU

Lần thứ tư (12 giờ khuya).

Trong Tam Kỳ Phổ Độ và qui Tam Giáo này,
Phật thì có Quan Âm,
Tiên thì có Lý Thái Bạch
Thánh thì có Quan Thánh Đế Quân khai Đạo.

Vậy con lập cho đủ ba Trấn chứng đàn; con phải lập bàn Ngũ Lô, như Thầy dạy lúc trước; phải có bùa Kim Quang Tiên, còn con viết bùa Gián Ma Xử để bàn vọng Hộ Pháp; rồi Cư chấp bút nhang cho Thầy triệu Ngũ Lô đến; rồi nó xuống đứng gần bàn Hộ Pháp với Tắc và Sang; còn mấy đứa phò loan đứng vòng theo đó.

Con biểu Tương, Kim, Thơ thề y như buổi trước; chư Môn đệ thề như buổi Thiên phong. Con phải nhớ dặn chúng nó tịnh tâm mới đặng, vì có cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật chứng đàn.

Các con nghe tịch Đạo : Thi:

THANH Đạo tam khai thất ức niên,
Thọ như Địa huyển tịnh hòa Thiên.
Vô hữ qui phục nhơn sanh khí,
Tạo vạn cổ đàng chiếu Phật duyên.

THANH là Tịch các con.
 Vậy thì: Tương là Thượng Tương Thanh
 Kim là Thượng Kim Thanh
 Thơ là Thái Thơ Thanh.
 Phải dùng tên ấy mà thề.

TÁI CẦU

Lần thứ năm (1 giờ rưỡi sáng)

Tương, bốn đứa Lễ Sanh đâu con?
 Lập nghi, Thầy cho chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến
 chứng đàn.

TÁI CẦU

Lần thứ sáu (3 giờ sáng)

Lịch, chư Môn đệ thiếu mặt nhiều lắm con há?
 Vậy nội ngày mai, con phải lên thiết đàn tại Cholon, nhà
 Trung cho cả Môn đệ Thầy lập Minh Thệ đủ mặt hết nghe!

Lý Thái Bạch giáng cơ:

THÁI thượng vô ngôn hữu Đạo thành,
 BẠCH vân hữu nhân kiến nhưn sanh.
 KIM Quang đắc kiếp tu tâm thiện,
 TINH đầu nan tri ngã độ thành.

Quan Âm giáng cơ:

QUAN minh Nam Hải trấn thiên môn,
 ÂM Cảnh năng tri độ dẫn hồn.
 BỒ đoàn mạc hám liên huê thất,
 TÁC thế tâm ưu khởi đạo tông.

Quan Thánh giáng cơ:

QUAN thành tái hiệp Hớn Triều phong,
 THÁNH đức mạc vong hám thế trần.
 ĐỂ thất nhứt tâm trung khí đồng,
 THANH Y Xích Diện hảo vinh phong.

*Cần Giuộc, 14 tháng 7 Bính Dần**Samedi, 21 Aout 1926 (Vĩnh Nguyên Tự)*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Lịch! Mời cả chư Môn đệ Minh Đường của Thầy ra nghe dạy..... cười....

Các con đừng tưởng quấy rằng: vì chia phái mà riêng Đạo. Thầy rán cắt nghĩa cho các con nghe.

Nguyên từ buổi bế Đạo, tuy chánh pháp ra cũ mặc dầu, chớ kỳ trung thọ đắc kỳ truyền. Luật lệ tuy cũ chớ Đạo vẫn như nhiên. Do công đức mà đắc Đạo cùng chẳng. Nhưng mà có một điều là Ngọc Hư Cung bác luật, Lôi Âm Tự phá cổ, nên tu nhiều mà thành ít.

Vì vậy cho nên các con coi thử lại, từ hai ngàn năm nay, bên Á Đông này đã đặng bao nhiêu Tiên, Phật. Các con duy biết có một mình Huệ Mạng Kim Tiên mà thôi.

Dimanche, 22 Aout 1926 (15-7 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Đ... nghe dạy;

Buổi Bạch Ngọc Kinh và Lôi Âm Tự lập Pháp “Tam Kỳ Phổ Độ”, Quí Vương đã khởi phá khuấy chơn Đạo. Đến danh Ta nó còn mượn, duy ngại Ta nó chẳng dám ngồi mà thôi.

Lại còn hiểu rõ rằng Ta đến với huyền diệu này, mượn cơ mầu nhiệm, hiệp Tam thập lục Động đổi gọi Tam thập lục

Thiên. Các tên chư Thần, Thánh, Tiên, Phật bị mạo nhận mà lập nên Tả Đạo.

Người đâu hiểu rõ làm ra lẽ Trời Phật vốn con buôn Tội tình ấy lớn là thế nào?...

Người hiểu chẳng?...

Tam đồ tội khổ, bất năng thoát tục là tội người. Phải ăn năn sám hối, sau Ta sẽ trọng dụng, độ rỗi nhưn sanh, lấy công chuộc tội.

Nghe à!



Vendredi, 27 Aout 1926 (20 tháng 7 năm Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Chư Môn đệ nghe dạy:

Trong ba Phái có Tam thập lục Thánh; tuy nay chưa đủ số ấy, nhưng đã đặng tám chín người rồi. Vậy phải chiếu y Bạch Ngọc Kinh, chư Thánh lập họ mình. Tỉ như Lịch, Trung, Minh là chủ trưởng, chưởng quản đầu hết các phái thì là quyền hành thay mặt Thầy dạy dỗ các con, thì chẳng nói chi. Còn Trang, Kinh, Kỳ ba đứa phải lập họ là:

Trang Thanh

Kỳ Thanh

Kinh Thanh.

Hễ bao nhiêu Môn đệ độ rỗi của mỗi đứa thì là họ hàng của mỗi đứa – hiểu à.

Chừng ấy về đến Bạch Ngọc Kinh thì gia tộc mỗi đứa đều phân biệt; nếu chẳng độ rỗi thì về với hai tay không.

Còn chư Môn đệ đã lập Minh Thệ rồi, ngày sau tùy âm chất mỗi đứa mà thăng hay là tội lỗi mà giáng; song buộc mỗi đứa phải độ cho đặng ít nữa là mười hai người.

Hàng phẩm như tước đạo đức các con nó trùng với hàng phẩm Thiên tước của các con.

Ngôi thứ Thầy đã sắp sẵn, các con rán đoạt thủ địa vị mình. Trước qua sau tới, liệu mà tu hành.

Thầy khuyên các con một điều là: Đừng tưởng lầm Tước Phẩm Thiên Đạo Thầy đem cho ai cũng đặng.

Cửa Bạch Ngọc Kinh chẳng phải ai vô cũng đặng. Mỗi đứa con đều có tên trong Thiên thư cả, chức phận cũng đã tiền định, chớ chẳng phải tước hàm trần thế dâng cho kẻ lẽ nhiều.

Nếu Thầy làm đặng vậy, Đạo phổ thông rất lạ; ngặt gia tài mỗi đứa đều có phần, Thầy không phép lấy cho kẻ khác trừ ra đứa nào chê bỏ thì mới đặng tùy ý Thầy định đoạt mà thôi.

Trang – Thầy khen con

Kinh – Thầy khen con

Bản – Thầy thương yêu con

Giỏi – Thầy sắp đặt ngôi thứ cho con

Tương – Thầy trông cậy nơi con

Tạ – Thầy giao khổ bịnh như sanh cho con; Thầy lấy nhà con làm Thánh Thất của Thầy.

Học – Con khá nghe lời dạy dỗ của mấy anh con mà hành bốn phận.

Hương – Con phải rán hết sức con. Thầy vừa giúp con.

Trước – Con đừng mờ hồ hoài vậy nghe!

Nghĩa – Thầy sẽ trọng dụng con.

Đức – Thầy sẽ giao Trung Kỳ cho con mở Đạo.

Tràng, từ đây con phải nhớ hoài hình phạt con đã chịu rồi đó nghe! Các con phải giữ hạnh mà truyền Đạo ra cho chóng; con thế nào Thầy cũng thế ấy. Khi thị các con tức là khi thị

Thầy, mà khi Thầy thì chưa phải dễ. Các con nói Đạo cho mỗi kẻ.

Nghe không tùy ý.

Thầy nói cho các con nghe:

Nếu kẻ nào biết hiểu Thánh ngôn của Thầy nơi miệng các con mà tỉnh ngộ, thì số hăng sống nó vốn còn, còn chẳng thì thôi, để chúng nó theo Tà Quái.

Đạo là quý, của quý chẳng bán nài; các con đừng thối chí. Thầy ban ơn cho phái phụ nữ.

Các con cũng vậy, rán lo phận sự.

Thầy ban ơn cho mỗi đứa.



Samedi, 11 Septembre 1926 (Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, hỉ chư Nhu.

Các con nghe.

Các con coi bậc Chí Tôn như Thầy mà hạ mình đặng độ rồi như sanh là thế nào, phải xưng là một vị Tiên Ông và Bồ Tát, hai phẩm chót của Tiên, Phật. Đáng lẽ thế thường phải để mình vào phẩm tối cao tối trọng; còn Thầy thì khiêm nhường là thế nào? Vì vậy mà nhiều kẻ Môn đệ cho Thầy là nhỏ ... Cười ...

Hạnh khiêm nhường là hạnh của mỗi đứa con, phải noi theo gương Thầy mới độ rồi thiên hạ đặng. Các con phải khiêm nhường sao cho bằng Thầy. Thầy lại nói, buổi lập Thánh Đạo, Thầy đến độ rồi kẻ có tội lỗi. Nếu đời không tội lỗi, đâu đến nhọc công Thầy.

Ấy vậy các con rán độ kẻ tội lỗi, là công lớn làm cho Thầy vui lòng hơn hết.

Lựu và Hiếu tập một lũ “Nữ Đồng Nhi” chừng ba mươi sáu đứa đặng mỗi khi đại lễ nó tụng kinh cho Thầy, bên Nam cũng vậy. Cư, Tắc, Sang, Phú, mấy con cũng phải dạy ba mươi sáu đứa “Nam Đồng Nhi” nữa. Cư, Thầy đã nói với con phải tập nhạc lại, nhớ không con?

Rán lo nghe! Phú cũng vậy nữa.



Vendredi, 17 Septembre 1926 (Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

K... – Con phải giúp Thơ trong việc lập Thánh Thất. Thầy giao cho con phải săn sóc mười thợ làm bảy cái ngai; một cái trọng hơn cho Giáo Tông, ba cái cho ba vị Chưởng Pháp; ba cái cho ba vị Đầu Sư; nhất là cái ngai của Giáo Tông phải làm cho kỹ lưỡng, chạm trổ tứ linh, nhưng chỗ hai tay dựa phải chạm hai con Rồng; còn của Chưởng Pháp chạm hai con Phụng; của Đầu Sư chạm hai con Lân ... nghe à!.....

Bính – Thầy giao cho con lo một trái Càn Khôn; con hiểu nghĩa gì không? ... Cười ... Một trái như trái đất tròn quay, hiểu không? Bề kính tâm ba thước ba tấc, nghe con, lớn quá, mà phải vậy mới đặng, vì là cơ mầu nhiệm Tạo Hóa trong ấy, mà sơn màu xanh da trời, cung Bắc Đẩu và Tinh tú vẽ lên Càn Khôn ấy, Thầy kể Tam thập lục Thiên, Tứ Đại Bộ Châu ở không không

trên không khí; tức là không phải tinh tú, còn lại Thất thập nhị Địa và Tam thiên thế giới thì đều là Tinh tú. Tính lại ba ngàn bảy mươi hai ngôi sao. Con phải biểu vẽ lên đó cho đủ. Con dở sách thiên văn Tây ra coi mà bắt chước. Tại ngôi Bắc Đẩu con phải vẽ hai cái bánh lái cho đủ và sao Bắc Đẩu cho rõ ràng. Trên vì sao Bắc Đẩu vẽ con mắt Thầy; hiểu chăng? Đáng lẽ trái ấy phải bằng chai, đúc trong một ngọn đèn cho nó thường sáng; ấy là lời cầu nguyện rất quý báu cho cả nhơn loại Càn Khôn Thế giới đó; nhưng mà làm chẳng kịp, thì con tùy tiện làm thế nào cho kịp đại hội __ Nghe à!

Còn chư Phật, chư Tiên, Thánh, Thần đã lên cốt, thì để dài theo dưới, hiểu không con?

BỮU ĐIỆN THỜ ĐỨC CHÍ TÔN

Samedi, 18 Septembre 1926 (Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy có việc nói cùng chư Môn đệ. Thầy mời chư Nhu xuất ngoại, một giây phút Thầy sẽ kêu vào.

Các con! Thầy đã lập thành Thánh Thất, nơi ấy là nhà chung của các con; biết à,

Thầy lại qui Tam Giáo lập Tân Luật, trong rằm tháng mười có đại hội cả Tam Giáo nơi Thánh Thất. Các con hay à!

Sự tế tự sửa theo “Tam Kỳ Phổ Độ” cũng nơi ấy mà xuất hiện ra; rõ à!

Thầy nhập ba chi lại làm một là chủ ý qui tụ các con trong Đạo Thầy lại một nhà. Thầy làm cha Chưởng quản; hiểu à!

Từ đây trong nước Nam duy có một Đạo chơn thật là Đạo Thầy đã đến lập cho các con, gọi là “QUỐC ĐẠO” hiểu à!

Thầy phải buộc các con hiệp chung trí mà lo vào đó, nghe à!

Từ đây các con sẽ cực nhọc hơn, vì Thầy phân phát phận sự cho mỗi đứa, vì chẳng vậy các con sanh nạnh nhau, tựa hồ chia phe, phân phái là điều đại tội trước mắt Thầy vậy, nghe à!

Các con phải ngưng mọi việc mà chung lo trong đại hội.

Mercredi, 22 Septembre 1926 (15-8 Bính Dần)

THẦY, Các con

Trung – Con biết rằng Thầy thương yêu nhân loại là dường nào chưa? Những điều ngăn trở đều do nơi tiền khiên của cả chúng sanh. Đã vào trọn một thân mình nơi ô trước thì Thầy đây cũng khó mà rửa với một gáo nước mà đặt trong sạch. Nhơn loại đã thâm nhiễm vào tình luyến ái tà mị trên mười ngàn năm, thì thế nào cõi Thánh đức trong một lúc chẳng tới một năm cho trọn lành đặng.

Rất đổi Thầy là bực Chí Tôn đây mà còn bị chúng nó mưu lén cho qua Thánh ý Thầy thay, một đàng trì, một đàng kéo; thậm thay các con chịu ở giữa.

Thầy dạy các con một điều là biết tranh đấu cùng Thầy; hễ nó tấn thì mình chống, cân sức cho bằng hay là trở hơn mới đắc thắng. Các con chịu nổi thì Đạo thành, còn các con ngã thì Đạo suy. Liệu lấy!

Cầm cả quyền hành vô lượng nơi tay. Thầy ngó một cái cũng đủ tiêu diệt nó đặng, nhưng mà phép công bình thiêng liêng chẳng phải nên vậy; ấy cũng là cơ mầu nhiệm cho các con có thể lập công quả.

Trung, Lịch, hai con phải hội chư Thánh mà xin khai Đạo. Phải làm đơn mà dâng cho Thầy xem xét sửa trước nghe!

Mercredi, 29 Septembre 1926 (Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy dạy chư Môn đệ một lần cho mà hiểu và nhớ hằng ngày.

Nhiều đưa đi truyền Đạo mà trong lòng kính sợ kẻ thọ giáo. Thầy hỏi: Phải nghịch chơn lý chẳng?

Phải các con há!

Kẻ dốt mà dạy người dốt thì cả hai đầu nói tới tận thế cũng còn dốt.

Lại thấy kẻ dốt ấy kích bác, trở lại chịu thiệt rằng: “Đạo mình là lầm lạc”. Người truyền Đạo đường ấy có sai chánh lý chẳng?

Phải - Các con há!

Chẳng khác nào người ngồi nhà thấy kẻ mắc mưa ướt mình, nhảy ra che cho ướt, lại khen rằng mát, thì muội lấm đó.

Vậy Thầy lại thấy một bọn Môn đồ, khi đến nói Đạo với kẻ nào, thì thẹn thường, ái ngại; phải nghịch chánh lý chẳng?

Phải, thiếu tư cách đã đành. Minh vì chữ thiện mà dạy người thì giá trị mình đã cao thượng rồi, mà còn thẹn nỗi gì?

Chẳng khác nào một đứa bé bị chửi, sợ nhục lại rán chửi lại cho bằng, té ra bị nhục hơn nín đặng nghe luôn nữa.

Thầy lại thấy nhiều đứa chưa hiểu thấu huyền diệu là gì, bị người chê rồi về còn biếm nhẽ nữa. Phải nghịch chánh lý chẳng?

Trong phần đông các con, nhiều kẻ ấy.

Thầy khuyên các con nhớ hoài rằng: Thầy của các con là ông Thầy Trời; nên biết một Ông mà thôi, thì đủ, nghe à!

Ngôi vị Bạch Ngọc Kinh chẳng ưa chứa kẻ hung hăng mà lạ một điều là kẻ hung hăng đạo đức thường phá cửa lún đặng vào, địa vị phần nhiều đoạt bởi kẻ ấy.

Các con hiền mà dữ, các con yếu mà mạnh, các con nhỏ nôi mà là quyền thế, các con nhịn nhục mà các con hành phạt; cử chỉ các con khá tập sao cho nghịch với cử chỉ thế tình, thì là gần ngôi Tiên Phật đó.

Vendredi, 1 Octobre 1926.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

DIEU TOUT-PUISSANT

G...

Vos deux époux trouvent bizarre que je vienne en cette façon. Savez-vous que le monde est à ce jour tellement méchant que l'ère de destruction approche. L'humanité s'entretue. Bien mal servie par la science, elle provoque la dissension et la guerre. La sainte doctrine du Christianisme ne sert qu'à envenimer l'ambition des forts contre les faibles, et arme les premiers contre les derniers.

Il faut une nouvelle doctrine capable de maintenir l'humanité dans l'amour des créatures.

Seule la nation annamite conserve religieusement le culte millénaire des morts; quoique cette nation ne connaisse depuis sa création que la servitude, elle reste telle que je le désire

(Xem bài dịch trang)

Lundi, 4 Octobre 1926 (Bính Dần)

THẦY

Chúng Nam nghe:

Thầy Khổng Tử trước có tam thiên đồ đệ truyền lại còn thất thập nhị Hiền.

Thầy Lão Tử trước đặng một trò là Ngươn Thi
 Thầy Giê Giu trước đặng mười hai người, chùng bị bắt
 còn lại là Pierre mà thôi.

Thầy Thích Già đặng bốn người; ba người bỏ Thầy còn
 lại một. Còn nay Thầy giáng thế thì chọn đến;

Nhứt Phật
 Tam Tiên
 Tam thập lục Thánh
 Thất thập nhị Hiền
 Tam thiên Đồ Đệ

Các con coi đó mà hiểu rằng: các con có sự mà thiên hạ
 từ tạo thế đến chừ, chưa hề có chẳng?

Nơi Bạch Ngọc Kinh hơn sáu chục năm trước, chư Thần,
 Thánh, Tiên, Phật thấy đại nạn Thầy, nên ra tình nguyện hạ thế
 cứu đời.

Thầy coi bọn ấy lại còn làm tội lỗi hơn kẻ phàm xa lắm.
 Vậy vì cớ chi các con biết chẳng? Các con có cả ba chánh Đạo là
 Tam giáo, các con biết tôn trọng; ngày nay lại thêm chánh Đạo
 nữa, các con biết ít nước nào đặng vậy?

Bị hàng phẩm nhơn tước phải phù hợp với hàng phẩm
 Thiên Tước; đáng lẽ Thầy cũng nên cho các con phải chịu số
 phận bản hàn, mà không nở, nên ngày nay mới có kẻ như vậy.

Thầy nói cho các con biết:

Dầu một vị Đại La Thiên Đế xuống phàm mà không tu,
 cũng khó trở lại địa vị đặng.

Các con nghe à!

12 Octobre 1926

THẦY, Các con !

Vì tại sao Thầy muốn cho các con mặc đồ bô vải chẳng?

Vì bô vải là tấm gương đạo đức; các con đã rõ Đạo thì
 phải biết đức cần kiệm là đức hạnh đầu trong lúc các con còn ở

thế gian này. Như sự lãng phí se sua ở đời này, Thầy cũng cho là một việc tổn đức vậy.

Dimanche, 24 Octobre 1926 (15-9 Bính Dần) - Phước Linh Tự

**THÍCH CA MÂU NI PHẬT TÁ DANH
CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Vì Tân luật chưa ra nên Thầy phải giải.

Đã có Thánh Tượng Thầy, thì là cốt Ngọc Hoàng con để lại chẳng nghĩa chi hết. Thầy nói cho các con rõ: Vì cơ nào trước từ Nhứt Tổ chí Lục Tổ thì thờ Thầy ngồi trước, vì trước là lớn phải vậy.

Khai Thiên Địa vốn Thầy, sanh Tiên, Phật cũng Thầy; Thầy đã nói một Chơn Thần mà biến Càn Khôn Thế Giới và cả nhơn loại. Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy.

Các con là chư Phật, chư Phật là các con.

Có Thầy mới có các con, có các con rồi mới có chư Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Thầy khai Bát Quái mà tác thành Càn Khôn Thế Giới nên mới gọi Pháp; Pháp có mới sinh ra Càn Khôn vạn vật, rồi mới có người, nên gọi là Tăng.

Thầy là Phật chủ cả Pháp và Tăng, lập thành các Đạo mà phục hồi các con hiệp một cùng Thầy.

Thầy lập Phật giáo vừa khi khai Thiên, lập Địa, nên Phật giáo là trước, kế Tiên giáo rồi mới tới Nho giáo. Nay là Hạ nguơn hầu mãn, phải phục lại như buổi đầu, nên phải phản tiền vi hậu.

Tỉ như lập Tam Giáo qui nhứt thì:

Nho là trước

Lão là giữa,

Thích là chót.
 Nên Thầy phải ngồi sau chư Phật, Tiên, Thánh , Thần,
 mà đưa chúng nó lại Vô vi chi khí, chính là Niết Bàn đó vậy.
 Còn cổ lễ cúng thì:
 Rượu là KHÍ
 Bông là TINH
 Trà là THẦN.



15- 9 Bình Dân

(Khai đàn tại nhà M. Hồ Quang Châu, Phan thị Lân)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
 GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, hỉ chư Nhu.

Châu nghe dạy:

Từ đây nòi giống chẳng chia ba,
 Thầy hiệp các con lại một nhà.
 Nam, Bắc cùng rời ra Ngoại quốc,
 Chủ quyền Chơn Đạo một mình Ta.

Thầy sẽ giao trách nhiệm trọng hệ cho con truyền Đạo
 Trung Kỳ, rán tập tánh đạo hạnh.

Thơ, con phải khai rộng Thánh thất cho chúng sanh cầu
 Đạo đừng phân sang hèn, ai ai đều cũng con Thầy. Con khá
 khuyên chư Nhu đến Thánh Thất cầu Đạo nghe!

TÁI CẦU

Thầy, Các con

Đạo Quang, con cứ khai đàn cho chúng nó, và chỉ cách thờ Thầy theo Tân Luật, cần khi chúng nó phải cầu Đạo, vốn là Môn đệ Thầy rồi.

Cười.....

Chẳng hiểu đến chừng nào các con mới biết rõ Thầy là ai? Thảm thay!..Thương thay!..

Trung, mặc kệ nó, chúng nghi cho các con lo Quốc sự Thầy vì các con xin lắm, mới ép lòng chịu vậy, chớ chánh trị với Đạo chẳng buổi nào liên hiệp cùng nhau. Thầy nói ít, các con hiểu nhiều.

Mercredi, 27 Octobre 1926 (17-9 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

L'humanité souffre de toutes sortes de vicissitudes. J'ai envoyé Allan Kardec; j'ai envoyé Flammmarion comme j'ai envoyé Elie et Saint Jean Baptiste, précurseurs de l'avènement de Jésus Christ; l'un est persécuté, et l'autre tué. Et par qui? Par l'humanité. Mon fils est aussi tué par vous; vous ne le vénerez qu'en Esprit et non en Sainteté.

Je voulais causer avec vous en une seule fois au temps de Moise sur le Mont Sinai, vous ne pouviez me comprendre. La promesse que j'ai faite à vos ancêtres pour votre rédemption, la venue du Christ est prédite, vous ne voulez pas en tenir compte. Il faut que je me serve moi-même maintenant d'un moyen plus spirituel pour vous convaincre. Vous ne pourrez pas nier devant le Grand Jugement Général que je ne sauve pas l'humanité par tous moyens plausibles. Quelque indulgent que je sois, je ne pourrai effacer tous vos péchés depuis votre création. Le monde

est dès maintenant dans les ténèbres. La vertu de Dieu est détruite; la haine universelle s'envenime; la guerre mondiale est inévitable.

La race française et la race annamite sont mes deux bénites.

Je voudrais que vous soyez unis pour toujours. La nouvelle doctrine que j'enseigne a pour but de vous mettre dans une communauté d'intérêt et de vie. Soyez donc unis par ma volonté et prêchez au monde la paix et la concorde.

En voilà assez pour vous ce soir.

(Xem bài dịch nơi những trang cuối)

28 Octobre 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

DIEU TOUT PUISSANT qui vient sous le nom de
CAO ĐÀI pour dire la VÉRITÉ en Annam

M . . . et V . . .

Venez près d'ici.

Croyez- vous qu'il est impossible à DIEU de faire ce qu'il veut faire?

M . . . – Tu es désigné pas moi pour accomplir une tâche ingrate mais humanitaire. Tu relèves par tes nobles sentiments la décadence d'une race millénaire qui a sa civilisation.

Tu te sacrifies pour lui donner une vraie morale. Voilà une toute faite pour ton oeuvre. Lis toutes mes saintes paroles; cette doctrine sera universelle. Si l'humanité la pratique, ce sera la paix promise pour toutes les races. Tu feras connaître à la France que l'Annam est digne d'elle. Tu as assez pour ce soir.

(Xem bài dịch nơi những trang cuối)

Đại Đàn (Chợ Lớn) 29 Octobre 1926.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chư Nhu, chư Ái nữ,

Các con nghe: Thầy buộc phải nói rõ cho các con đừng lầm mà trách Thầy. Cha hiền chả biết hành hạ con cái bao giờ. Thầy đã đến mà điu dất từ đũa, thì lẽ nào lại đành lòng xô đuổi. Thầy thấy các con bị phép thử thất ba trấn lập thành, thì đã hiểu nhiều đũa bị hành. Thầy ngậm đau, nuốt thắm ngời nhìn. Thầy chẳng để thử thất ba trấn trách Thầy vì yêu mến quá lẽ mà làm mất hết công bình, nhưt là Lý Thái Bạch kêu nài hơn hết.

Dầu Quan Âm và Quan Thánh xin cũng chẳng đặng. Nhưt là buổi thử thất ấy, lại nhằm ngày khai Thánh Thất, thì các con đủ hiểu là hại dưỡng nào, song phải dần lòng chịu vậy. Các con ngã thì tại nơi Thầy. Nếu Thầy biết các con nhẹ tính, thì thế nào cũng chẳng chịu. Lại để lời tiên tri mà dặn trước, nào dè Thánh Ngôn các con không đọc, lời Thầy nói cũng như không, mới ra tội lỗi các con phạm thượng thế ấy.

Vậy từ đây, quyền thưởng phạt đã giao vào tay Lý Thái Bạch. Các con liệu mình mà cầu rỗi nơi Người.

Thầy dạy dỗ các con không nghe, đợi có hình phạt thì các con chịu lấy.

(Đ...Q... thượng sớ) Cười...

Đ... Q... cả Môn đệ Thầy duy có biết một chớ không biết hai; kẻ nào cứu tâm chia phe, phân phái là đũa thù nghịch của Thầy. Con hiểu à!

Con biết rằng: Thầy hằng dặn cả Môn đệ, nhưt nhưt sự chi cũng phải đợi lệnh Thầy. Thầy có cho phép con cầu Đạo và

mọi phép bí tích chi chi cho mẹ T... chẳng? Vì xảo trá ấy mà làm cho T... phải mất đức tin nhiều lắm con hiểu à!

Cái kho bạc ấy nó đục lòng con lắm há?

T...! con phải định tánh mà xét nét lấy. Thầy chẳng cần nói.

Trung, Trang, Tương. Ba con phải nhớ những điều Thầy phú thác... Thầy đã dặn, hiểu à!

TÁI CẦU

Lý Thái Bạch

Hỉ chư Đạo hữu - Thiên phong bình thân.

Từ đây Thầy đã giao quyền thưởng phạt về nơi tay Bản Đạo, vậy các Đạo hữu khá hết lòng lo lắng, vun đắp nền Đạo cho vững vàng, hiệp ý với Thiên cơ mà bước lên địa vị cao thượng; chớ sứt sè ôm thói mờ hồ, thì đã uổng công trình cực nhọc từ bấy lâu nay, lại thêm chẳng đặng theo Thánh ý của Thầy là bậc Chí Tôn đã hết sức nhọc nhằn cùng sanh chúng.

Mở một mối Đạo chẳng phải là sự thường tình, mà sanh nhằm đời đặng gặp một mối Đạo chẳng phải dễ. Muốn lập thành tất phải có điều nghiêm chánh thưởng phạt. Có thưởng mới đục lòng kẻ có công, có phạt mới răn đặng lòng tà vậy.

Thưởng phạt tuy chẳng phải hữu hình, nhưng là một sự mừng vui, chưa có bậc cao thượng ở thế nào bằng, và một sự buồn bã nào sánh đặng. Dầu có ăn năn hối hận mấy kiếp, ngày giờ cũng đã qua rồi. Ngôi Cực lạc vẫn có người choán hết.

Phần nhiều các Đạo hữu dày công mà xây đắp nền Đạo, nhưng sự ham muốn còn bôn chôn theo tình thế.

Công đã nhiều mà bước tới nữa, dường như ngán bước, gặp sự gay go đã mỗn lòng. Than thay! Tiếc thay!

Đặng bậc Chí Tôn cầm quyền thế giá, điu đất, rửa lỗi mà chẳng bươn chải cho kịp thì, để đua nhau nghĩ tính về miếng đỉnh chung; nếu Thầy chẳng Đại Từ Đại Bi thì công quả đã chảy theo giòng nước.

Từ đây Bản Đạo, phải để ý đi dặt bước đường cho các Đạo hữu, phải gắng công thêm nữa cho hiệp với cơ Trời.

Ai hữu phước thì địa vị đặng cao thêm, ai vô phần thì bị đọa Tam Pháp. Phước phần cũng khó lựa người rủi rủi may may đừng trách nơi Bản Đạo.

Bản Đạo xin chào các Đạo hữu. Bản Đạo kiếu.

1 - 11 - 1926 (26-9 Bính Dần)

MINH TÂN ĐÀN

NGÃ THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN GIÁNG ĐÀN

Chư Nhu có biết thời kỳ này là thời kỳ nào chẳng?

Biết há!

Vậy có ăn năn sửa tánh chẳng?

Còn chẳng bao lâu nữa, thì Tam Giáo Đạo đã ngưng lại hết, hễ ai có duyên phần, thì có Thầy độ lúc này, nếu qua khỏi thời kỳ này thì không ai độ. Vậy chư Nhu phải truyền bá ra, như người nào mộ Đạo, thì phải cầu Đạo sớm đi, nếu muộn thì đừng trách. V...M...Đ... có nghe chưa?

Lúc này không độ người, còn đợi lúc nào? Thôi để Thầy cắt người dạy việc.

NGÃ TÊ THIÊN ĐẠI THÁNH GIÁNG ĐÀN

Chư Môn đệ Nam phái phải đứng sọt lại sau, để Nữ phái hầu Đàn quì bên hữu.

KHÁ, nay vì có lòng thành kính, nên Thầy mới giáng xuống đây, phe Nữ cũng có lòng thành vậy nên Thầy dạy phụ nữ trước cho chúng nó đi nghĩ.

Ngọc Tâm và Ngọc Ý phải tuân lệnh.

Phàm người ở đời phải tùy thời, hễ chồng đâu thì vợ đó; nay Thầy đã thấu chồng con là Khá vào Minh Tân, thì con cũng cứ theo Minh Tân, mà thôi. Còn Ngọc Ý, cha mẹ chồng, con đều nhập Minh Tân thì con cũng phải theo một bề.

Thầy có cậu Lê Sơn Thánh Mẫu độ rồi các con, rồi đây Minh Tân phải lập Nữ phái, rồi nhập qua Tam Kỳ Phổ Độ, phải lập cho gấp, kéo trễ kỳ Phổ Độ này, thì sau khó mà cầu đặng.

Còn Nữ phái, ai có thọ mạng riêng rồi, thì tự xử muốn ở theo chỗ mình, nhập Đạo bấy lâu cũng đặng, hay là muốn theo Lê Sơn Thánh Mẫu giáo Đạo thì tự ý. Thôi, phụ nữ thôi để Ta dạy phe Nam. Còn các người thì chờ Thánh Mẫu giáo Đạo.

Khá, mấy lời Thầy dạy con, con có nhớ chẳng? Con tuy bệnh; mà bệnh ấy ở nơi con mà ra, vì lúc con chưa tỉnh giấc mộng, thì con có tánh nóng. Mỗi khi nóng giận, thì hay lớn tiếng rầy la, mỗi lần như vậy, thì thường thần và hỏa vọng, nên mới sanh bệnh tại đó, nếu nay con hồi đầu tỉnh ngộ, chữa bớt tánh nóng, thì bệnh con lần lần thuyên giảm.

Vị, từ đây con phải thay thế các điều cực nhọc cho cha người. Phải học hỏi các việc trong gia đình và bề sanh nhai trong ngoài rồi con ra công khó, mà thay việc cực nhọc cho cha con, đặng cha con có ngày giờ mà hành Đạo, vì một người giữ tròn đạo hạnh, thì cứu đặng Thất Tổ Cửu Huyền, vậy có đáng quý báu chẳng? Còn hai cha con phải lập Minh Thệ cho kịp, chớ để trì hoãn không đặng.

Vân, người có định ngày nào chưa?

Ngày 12 cũng tốt, song gần ngày Đại Hội quá; vậy Thầy định ngày mồng 6 tháng mười phải kêu hầu cả các người có Minh Thệ cho đủ mặt.

Việc Nhơn đạo Thầy chỉ sơ như vậy, cha con Khá, Vị khá tuân mạng, còn Đạo giáo lần lần Thầy sẽ dạy.

Thôi để Nữ phái cầu Lê Sơn Thánh Mẫu dạy chúng nó.

LÊ SƠN THÁNH MẪU

Trước khi Thầy dạy Đạo phụ nữ, Thầy phải cho chúng Đạo Việt Nam rõ trước, vì Đại Đạo hồng khai, song khai cũng có thời kỳ, chớ chẳng phải khai hoài. Nay Đại Đạo gần mãn, nên

Sư phụ các con cậy Thầy độ phái nữ Minh Tân, vì bấy lâu Nữ phái chưa hề chường mặt. Có kẻ tụng kinh cầu Đạo mà không giao thiệp với người đồng đạo cùng nhau. Nay Thầy vẫn theo ý Sư phụ các con mà lập riêng theo Minh Tân nữ phái, vậy các con có bằng lòng chẳng? Mỗi người một ý, hãy nói lớn ra, cho chúng Đạo hữu nghe chung. Khi lập xong rồi, thì thượng sớ qua Tam Kỳ Phổ Độ. Phái Nam cũng vậy. Như người nào chưa nhập Tam Kỳ Phổ Độ thì phải cầu xin. Lời Thầy nói đây, là lấy chánh lý mà nói, chớ chẳng phải ép uống ai đâu.

Muôi bạch

Cầu Đạo rồi thì lãnh kinh về nhà mà đọc, chớ đàn bà và con gái mà chường mặt ra thập mục sở thị thì có tốt gì? Tuy ai muốn thì Thầy cũng không cấm, nhưng mà nơi Minh Tân Nữ phái, thì Thầy nói ngay rằng: Các con cứ ở nhà mà tụng kinh hoài, thì cũng xong vậy; còn khi đi chùa cũng lạy rồi thì về; khi nào có đàn thì đến mà nghe dạy. Ai muốn vào Minh Tân Nữ phái thì thượng sớ.

Được y lời ấy..... Mừng sáu lập Minh Thệ Nam phái; hãy lập tại đây, phải tỏ cho Nữ phái đều rõ, ai không khứng thì thôi.

Vendredi, 12 Novembre 1926 (8-10 Bính Dần)- Ô Môn

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

K.....

Nếu các con hiểu rõ cơ huyền diệu của kiếp luân hồi con người, chẳng phải như thói thường tình định liệu, thì con không buồn và cũng không oán trách Thầy. Nơi Bạch Ngọc Kinh cả thầy đều là con cái của Thầy, tức là anh em với nhau.

Các phẩm vị của các con phải buộc tái sinh nhiều kiếp mới đến địa vị tối thượng mình là nơi Niết Bàn. Một lời nói với nhau, cũng đủ cả hai xuống Thế mà khuyên giúp lẫn nhau. Con

chẳng nên gọi oan nghiệt. Còn Đạo mới khai lập, tuy xuất hiện chưa đầy một năm chớ chư Tiên, chư Phật đã lập cùng cả năm Châu.

Chẳng khác nào khi trước Nhơn đạo chưa mở, thì đã có Châu Công truyền trước.

Thánh Đạo Jésus chưa ra đời, thì đã có Moise, Elie, Géri-mie, Saint-jean-Baptiste. Đạo Tiên Nguơn Thỉ chưa ra đời thì có Hồng Quân Lão Tổ, Lão Tử, Thông Thiên Giáo Chủ truyền Đạo.

Phật Thích Ca chưa ra đời, thì đã có Nhiên Đăng Cổ Phật và Brahma truyền Đạo.

Thầy chưa giảng cơ lập Đạo tại nước Nam, chớ chư Thần Thánh, Tiên, Phật dùng huyền diệu này mà truyền Đạo cùng Vạn Quốc.

Samedi, 20 Novembre 1926 (16-10 Bính Dần) - Từ Lâm Tự

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

GIÁO TÔNG nghĩa là anh cả các con, có quyền thay mặt Thầy mà điều dắt các con trong đường Đạo và đường Đời. Nó có quyền về phần xác chớ không có quyền về phần hồn. Nó đặng phép thông công cùng Tam thập lục Thiên và Thất thập nhị Địa giải đặng cầu rỗi cho các con, nghe à! Chư Môn đệ tuân mạng!

CHUỖNG PHÁP của ba phái là Đạo, Nho, Thích. Pháp luật Tam Giáo tuy phân biệt nhau, song trước mặt Thầy vốn coi như một. Chúng nó có quyền xem xét luật lệ trước buổi thi hành, hoặc là nơi Giáo Tông truyền xuống, hay là nơi Đầu Sư dâng lên. Như hai đảng chẳng thuận thì chúng nó phải dâng lên cho Hộ Pháp đến “Hiệp Thiên Đài” cầu Thầy giảng xuống mà sửa lại, hay là tùy ý mà lập luật lại. Vậy chúng nó có quyền xem xét kinh điển trước khi phổ thông. Như thẳng có “Kinh Luật” chỉ làm hại phong hóa, thì chúng nó phải trừ bỏ chẳng cho xuất bản.-

Buộc cả Tín đồ phải vùa sức mà hành sự trước mặt luật Đời. Thầy khuyên các con rón xúm nhau vùa giúp chúng nó. Mỗi Chưởng Pháp có ấn riêng. Ba ấn phải có đủ trên mỗi luật, mới đặng thi hành. Chư Môn đệ tuân mạng!

ĐẦU SƯ có quyền cai trị phần Đạo và phần Đời của chư Môn đệ. Nó đặng quyền lập luật, song phải dâng lên cho Giáo Tông phê chuẩn. Luật lệ ấy, phải xem xét một cách nghiêm nhặc coi phải có ích cho nhơn sanh chăng. Giáo Tông buộc phải giao cho Chưởng Pháp xét nét trước khi phê chuẩn.

Chúng nó phải tuân mạng lệnh Giáo Tông, làm y như luật lệ Giáo Tông truyền dạy. Như thắng luật lệ nào nghịch với sự sanh hoạt của nhơn sanh, thì chúng nó đặng phép nài xin hủy bỏ.

Thầy khuyên các con phải thương yêu và giúp đỡ lấy nó. Thầy lại dặn các con; như có điều chi cần yếu thì khá nài xin nơi nó.

Ba chi tuy khác, chớ quyền luật như nhau. Như luật lệ nào Giáo Tông đã truyền dạy, mà cả ba đều ký tên không tuân mạng, thì luật lệ ấy phải trả lại cho Giáo Tông, Giáo Tông truyền lệnh cho Chưởng pháp xét nét lại. Chúng nó có ba cái ấn riêng nhau, mỗi tờ giấy chi chi phải có ấn mới thi hành – nghe à! Chư Môn đệ tuân mạng!

PHỐI SƯ mỗi phái là 12 người, cộng là 36 người; trong 36 vị ấy có 3 vị Chánh Phối Sư. Ba vị ấy đặng thế quyền cho Đầu Sư mà hành sự; song chẳng quyền cầu phá Luật lệ, nghe à!... Chư Môn đệ tuân mạng!

GIÁO SƯ có 72 người, trong mỗi phái là 24 người. Giáo Sư là người để dạy dỗ chư Môn đệ trong đường Đạo với đường Đời. Buộc chúng nó lo lắng cho các con như anh ruột lo cho em. Chúng nó cầm sổ bộ của cả Tín đồ. Chúng nó phải chăm nom về sự tang, hôn của mỗi đứa.

Như tại Châu thành lớn, thì mỗi đứa đặng quyền cai quản cúng tế Thầy như thể Đầu Sư và Phối Sư. Chúng nó đặng quyền

dâng sớ cầu nài về luật lệ làm hại nhơn sanh, hay là cầu xin chế giảm luật lệ ấy. Chúng nó phải thân cận với mỗi Môn đệ như anh em một nhà cần lo giúp đỡ; _ nghe à!... Chư Môn đệ tuân mạng!

GIÁO HỮU là người để phổ thông Chơn Đạo của Thầy. Chúng nó đặng quyền xin chế giảm luật lệ Đạo. Ba ngàn Giáo Hữu chia ra đều, mỗi phái là 1.000; chẳng nên tăng thêm hay là giảm bớt. Chúng nó đặng phép hành lễ khi làm chủ các chùa trong mấy tỉnh nhỏ.

LỄ SANH là người có hạnh, lựa chọn trong chư Môn đệ mà hành lễ. Chúng nó đặng quyền đi khai đàn cho mỗi tín đồ, Thầy dặn các con hiểu rõ rằng Lễ Sanh là người Thầy yêu mến, chẳng nên hiếp đáp chúng nó. Như vào đặng hàng Lễ Sanh, mới mong bước qua hàng Chức sắc. Kỳ dư Thầy phong thưởng riêng, mới đi khỏi ngã ấy mà thôi... nghe à! Chư Môn đệ tuân mạng!

Đầu Sư muốn lên Chưởng Pháp thì nhờ ba vị công cử nhau.

Phối Sư muốn lên Đầu Sư thì nhờ 36 vị kia công cử.

Giáo Sư muốn lên Phối Sư thì nhờ 72 vị kia xúm nhau công cử.

Giáo Hữu muốn lên Giáo Sư thì nhờ 3.000 vị kia xúm nhau công cử.

Lễ Sanh muốn lên Giáo Hữu thì nhờ cả Lễ Sanh xúm nhau công cử.

Môn đệ muốn lên Lễ Sanh thì nhờ cả Môn đệ xúm nhau công cử.

Kỳ dư Thầy giáng cơ phong cho người nào thì mới ra khỏi luật lệ ấy mà thôi.

Còn Giáo Tông thì hai phẩm Chưởng Pháp và Đầu Sư tranh đặng, song phải chịu cho toàn Môn đệ công cử mới đặng, kỳ dư Thầy giáng cơ ban thưởng mới ra khỏi luật lệ ấy mà thôi.

Chư Môn đệ tuân mạng!

Thầy ban ơn cho các con.

Từ Lâm Tự - Mardi, 23 Novembre 1926 (18-10 Bính Dần)

THẦY Các con

Các con chớ nên phiền hà; chuyện Thánh Thất xảy ra, ấy cũng một bước trắc trở trong đường Đạo của Thầy. Thầy còn phải đau lòng thay, nhưng cũng là nơi Thiên cơ vậy; Thầy hằng biết công của các con, nhưng Thầy phải cực lòng chịu ý của mỗi đứa mà xây đắp nền Đạo, vì vậy mà nhiều sự xảy ra đều do nơi tâm chí của nhiều đứa. Thầy hằng dùng tâm chí của các con mà bố mọi điều thiết yếu trong việc đạo đức. Sự xảy ra nơi Thánh Thất, tuy là nơi mối Đạo chậm trễ, nhưng cũng do nơi lòng tà vạy của nhiều đứa mà ra, vì tâm trung chánh đáng thì làm cốt cho Tiên Thánh; còn tâm chí vạy tà là chỗ của tà quái xung nhập. Chi chi cứ tưởng có Thầy giúp mà lập xong nền Đạo cho các con là đủ. Thầy cũng có phép răn trị kẻ vạy tà; các con duy có trông cậy nơi Thầy, bước đường cứ thẳng đi lên tới; đừng gấp quá, mà cũng chớ thối lui, thì một ngày kia sẽ đặng toại kỳ sở nguyện.

Thầy ban ơn cho các con, Thầy thẳng.

Mercredi, 24 Novembre 1926 (19-10 Bính Dần)

THẦY Các con.

Các con, Thầy nghĩ lại việc hôm nọ tại Thánh Thất biến ra một trường Tà Quái mà Thầy bắt đau lòng đó các con.

Các con thiết nghĩ ra lẽ nào?

Đó là bước Đạo, đó là Thiên Cơ, các con hiểu sao được, nhưng Thầy buồn vì nổi có nhiều đứa sàm biện về việc ấy, Thầy cũng muốn phạt chúng nó một cách nặng nề, nhưng Thầy nghĩ

lại mà thương đó chút, Môn đệ của Thầy nhiều đứa muốn bỏ đạo y, ném dép cỏ, lột khăn tu mà mong hồi tục thế. Bởi bước Đạo gập ghình khó tới nên mới ra cơ đổi. Bởi còn vương bụi trần, ham mỗi phú quý, mê chữ vinh sang mà ngán Đạo các con hiểu: Thầy buồn, nhưng ấy là máy Trời đã định chạy sao cho khỏi? Thầy biết bao lần vì các con mà chịu nhọc nhằn.

Từ khi khai Thiên lập Địa, Thầy cũng vì yêu mến các con mà trải bao nhiêu điều khổ hạnh, mấy lần lao lý, mấy lúc vang mày, nuôi nấng các con, hầu lập nên Đạo; cũng tưởng cho các con lấy đó làm đuốc soi mình đặt cái tà qui chánh.

Mấy lần vun đắp nền Đạo, Thầy cũng đều bị các con mà hư giềng Đạo cả.

Thầy buồn đó các con.

Thầy ban ơn cho các con - Thầy thẳng.

TÁI CẦU

Các con nghe Thầy: Sự biến xảy ra đến nay đã thành một trường ngôn luận, có khi cũng náo nhiệt đến nền Đạo; kẻ gọi tà, người nói chánh, nơi Thiên Thơ đã có dấu ràng ràng, các con có đi tranh luận cũng nhọc công vô ích, kẻ hữu phần người vô phước tin tin, không không, cũng chẳng sửa cơ Trời đặt. Đường càng dài, bước càng nhọc, thì nền Đạo càng cao, công trình càng rõ.

Ôi! Thầy đã lăm nhọc nhằn vì bầy con dại, muốn ra tay tế độ, vớt trọn cả chúng sanh thoát khỏi vòng khổ hải; nhưng chúng nó nhiễm luyến đã đầy mùi trần thế, tâm chí chẳng vững bền, thấy khó đã ngã lòng; mới đạp chông, toan trở bước. Thầy cũng phải đau lòng, mà nắm máy huyền vi, để cơ Trời xây đổi; các con liệu lấy.

Dimanche, 28 Novembre 1926 (26-10 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

DIEU TOUT-PUISSANT qui vient sous le nom de CAO ĐÀI pour dire la vérité en Annam...

L...,

Une séance spéciale n'est donnée que rarement aux gens pour un voeu de quelque importance que ce soit; mais à toi don't je connais les sentiments d'humanité et l'esprit charitable, à toi je donne entière satisfaction.

En dehors de tes volontés religieuses, tu as l'intention de t'informer de cette nouvelle doctrine qui t'a été travestie par quelques-uns de tes compatriotes sous une forme quelque peu malicieuse. Sur cette terre dont le peuple est si doux et paisible, je viens comme le Christ était venu parmi vous pour combattre l'hérésie et évangéliser le monde. Quelle que soit la race dont vous faites partie, enfants de la Terre, vous avez tous un même père, c'est Dieu qui préside à vos destinées. Pourquoi vous séparez-vous à cause de divergences d'opinions religieuses, alors que tous, vous êtes appelés à souffrir et faire votre Purgatoire en ce monde?

Tu as déjà mis pied dans ce chemin qui conduit tout humain vers l'heureux séjour qu'est le Nirvâna.

Tâche de continuer cette voie pour arriver à ton but.

De bons Esprits guideront tes pas. Tous tes voeux seront exaucés. C'est assez pour toi.

Au revoir.

(Xem bài dịch nơi những trang cuối)

Jeudi, 2 Décembre 1926 (28-10 Bính Dần)

Thánh Thất Tây Ninh

THÁI BẠCH

Thầy sai Bản Đạo đến sắp đặt trang nghiêm trong Thánh Thất.

Bản Đạo phân phép từ ngày nay hễ nhập Thánh Thất thì phải giữ phép:

Nam Nữ bất thân.

Nam ở Đông hiên - Nữ ở Tây hiên.

Hai bên không lân cận nhau, Nam theo Nam, Nữ theo Nữ.

Cấm cười cợt trướng giỡn với nhau.

Trừ ra vợ chồng hay là chị em ruột, anh em ruột đặng chuyện vãn nhau nơi tịnh đàn. Còn kỳ dư như hai đảng muốn chuyện vãn nhau, phải có hai người chứng, một bên Nam, một bên Nữ.

Phòng trừ dầu phải chung lộn với nhau buổi nấu nướng, khi dọn ăn chẳng đặng lộn xộn cùng nhau..... nghe à!...

Thơ Thanh, Hiền hữu phải viết luật cấm này dán nơi Thánh Thất ... nghe à!...

Lundi, 6 Décembre 1926 (2-11 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ chư Ái nữ, chư Nhu, chư Tín nữ.

Chư Nhu nghe;

Ta vì lòng đại từ đại bi vẫn lấy đức hạo sanh mà dựng nên mối Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ; Tôn chỉ để vớt những kẻ hữu phần vào nơi địa vị cao thượng, để tránh khỏi số mạng luân hồi và nâng những kẻ tánh đức bước vào cõi nhàn, cao hơn phẩm hèn khó ở nơi trần thế này.

Than ôi! Điều vui sướng lao trần chẵn ai buộc mà nhiều kẻ tìm tới, mối đạo đức trau thân là phương châm thoát tục, mà

lắm kẻ trốn lánh, bài bác mối Đạo Trời, khoa môi, uốn lưỡi, mà tưởng cho mình hơn đặng các phẩm nhơn sanh, chớ chẳng dè là một hình phạt rất nặng nề đã chực chúng nó nơi chốn A Tỳ. Ai đặng phước thêm cao trọng, ai vô phần thì trí não vẫn mờ hồ nét hạnh đời càng mê muội; biết biết không không, luật Trời đã định, phần công quả trả cho rồi thì cảnh u nhàn là nơi rước khách tục trong lúc chung qui đó.

Sanh nhằm đời có một Đạo chánh chẳng phải dễ, mà bước lên con đường chông gai; lần vào non thẳm kiếm ngọc lại càng khó; khó dễ nơi lòng, chớ đem thói ám muội mờ hồ vào đường đạo đức sau ăn năn rất muộn.



9 - 12 - 1926

THẦY Các con.

Các con nghe:

Ngày nay đã mất hết một người Môn đệ của Thầy, lại là một Đạo hữu của các con nghiêng vai gánh vác một trách nhiệm trong Đại Đạo Tam Kỳ.

Tương mãn phần cũng nơi số mạng tiền định, nó có phước là vì đặng về Thầy trong mấy ngày rớt của kiếp trần ai của nó. Sự thác cũng có khi vui mà cũng có lúc buồn. Người thế nếu biết sống nghĩa là biết dụng mình cho có ích vào xã hội, biết dưỡng tánh tu thân, thì sự thác chẳng qua là sự mong mỏi của kẻ hành trình đã xong trách nhiệm trở về phục sự đặng lãnh phần thưởng xứng đáng mà thôi.

Tương tuy chưa đặng như mấy kẻ ấy, song lòng đạo đức đã ra vun đắp mối đạo Trời, thì địa vị cũng khi khác thế thường đặng. Điểm Chơn thần của nó còn phải đến hầu trước Tòa Tam giáo mà đợi lệnh phát lạc tùy theo công quả tội tình của nó từ

bấy nay; ấy là Thánh ý của Thầy đã lập luật riêng cho mỗi đứa trong các con đó. Chư Môn đệ cũng nên hiểu biết.

Còn việc an táng nó, các con cũng nên lưu ý chung với nhau mà lo bề Nhơn đạo của các con cho toàn.

Trang, con nói với Trung, Thơ, Tương, Hóa và các Thiên phong đều có mặt mà đưa nó lên đường, là chỗ nó an giấc ngàn năm, cũng để tiếng đặng một người đạo hạnh vậy. Trừ ra đứa nào phải vắng mặt bận việc thì chế đặng. Còn về sự làm cho rõ ràng trong Đạo hữu, các con nên liệu tính cho kíp. Sự cầu kinh thì do nơi đám táng mẹ Hậu, đều khác hơn một thí.



Đàn tại Chợ Lớn, ngày 13-12-1926.

THẦY Các con

Vốn Thầy tạo lập nền chánh giáo cho dân Nam Việt chẳng phải là việc nhỏ đâu. Các con ví biết Đạo là quý thì phải ân cần thận trọng; đợi đến ngày thành tựu các con mới thấy rõ Thiên cơ, thì chừng ấy các con muốn lập công bằng buổi nầy sao đặng, vì mỗi việc khó khăn trắc trở là lúc sơ khai. Vậy Thầy khuyên các con rán thành tâm hành Đạo mà Đạo không phải giữ bằng lỗ miệng không đâu.

Thầy thấy nhiều đứa trong các con còn có ý theo Đạo đặng toan kế làm nhiều việc chẳng lành. Thầy vì thương nhưn loại, muốn cứu hết nên thương thâm nhập, nhiều đứa vô tâm, cũng muốn cho chúng nó ăn năn chừa lỗi, ngỏ hầu hưởng phước, mà chúng nó không biết tự hối thì làm sao mong rồi đặng. Đến buổi chung qui mới thấy Thiên đàng, Địa Ngục thì đã muộn rồi. Các con phải xét mình cho lắm nghe!

*Mercredi, 15 Décembre 1926 (Bính Dần)***THÁI BẠCH**

Hỉ chư Đạo hữu, chư Nhu, chư Tín nữ.

Chỉnh đàn cho nghiêm đặng Thầy ngự,

Qu'on dise à ces Français, qu'ici est une maison de prières, qu'il ne faut pas qu'ils la considèrent comme une curiosité.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

M... Debout et lis.

Toute chose vient à son heure.

Tu as vu et su ce que la plupart de tes compatriotes cherchent à voir et à savoir. Ce n'est qu' à la suite de la conclusion des recherches spirites que j'enseigne cette nouvelle doctrine.

N'ai-je pas prédit que le spiritisme est une religion d'avenir? Tu as naturellement l'intention de créer en ce pays une relation morale des deux races française et annamite appelées à vivre ensemble par ma volonté dans une communauté de vie et d'intérêts. Tu seras satisfait par une vie d'un homme de bien. Tes vœux seront exaucés. Tu seras plus tard un de mes fervents disciples pour prêcher au monde la paix et la concorde.

L'équipe française sera bientôt créée

Tu seras forcé de revenir en France en 1928, pour soutenir cette doctrine au Congrès Universel. Tu seras grand et puissant par ma volonté.

Au revoir. C'est, assez pour toi.

Vendredi, 17 Décembre 1926 (Bính Dần)

Thái Bạch

M.D... est prié d'attendre la venue du Divin Maître
NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

DIEU TOUT-PUISSANT qui vient sous le nom de CAO ĐÀI pour enseigner la Vérité en Annam.

D..., Debout et lis.

Je tiens à te dire que rien ne se crée et n'existe sur ce globe sans ma volonté. De pauvres esprits prétendent qu'ils sont dans le secret de Dieu. Or, je ne donne à nul humain ici-bas la mission d'en faire la révélation. Pour venir à moi, il faut des prières. Je ne néglige pas à me manifester quand ces prières sont sincères. Il suffit, pour vous convaincre que je suis bien Jéhovah des Hébreux, le Dieu des Armées des Israélites, le Dieu inconnu des Juifs et le vrai Père de Jésus-Christ, de me prier par ce prètenom CAO ĐÀI pour que vos vœux soient exaucés. Tu viens à moi avec un sentiment sincère pour bien faire aux peuples soumis qui te sont confiés. Je te prie alors de propager cette doctrine à tous tes protégés. C'est la seule qui maintient l'humanité dans l'amour des créatures et vous apporte une paix durable.

Dimanche, 19 Décembre 1926 (Bính Dân)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Các con nghe: một sự các con chưa hề biết đến, đặng hiểu Đạo quý trọng là đường nào, lo tu tâm dưỡng tánh.

Các con đã sanh ra tại thế này, chịu ở tại thế này khổ não tại thế này, rồi chết cũng tại thế này Thầy hỏi: các con chết rồi các con ra thế nào?

Các con đi đâu?

Chẳng một đũa hiểu đặng cơ mầu nhiệm ấy. Thầy dạy: Cả kiếp luân hồi thay đổi từ trong nơi vật chất mà ra thảo mộc, từ thảo mộc đến thú cầm; loài người phải chịu chuyển kiếp ngàn năm, muôn muôn lần, mới đến địa vị Nhơn phẩm. Nhơn phẩm nơi thế này lại còn chia ra phẩm giá mỗi hạng. Đứng bậc Đế vương nơi trái địa cầu này, chưa đặng vào bậc chót của Địa cầu 67. Trong Địa cầu 67, nhơn loại cũng phân ra đẳng cấp dường ấy. Cái quý trọng của mỗi Địa cầu càng tăng thêm hoài, cho tới “Đệ nhất Cầu”, Tam Thiên Thế Giới; qua khỏi “Tam Thiên Thế Giới” thì mới đến “Tứ Đại Bộ Châu” mới vào đặng “Tam Thập Lục Thiên”; vào “Tam Thập Lục Thiên” rồi phải chuyển kiếp tu hành nữa, mới đặng lên đến Bạch Ngọc Kinh, là nơi Đạo Phật gọi là Niết Bàn đó vậy.

Các con coi đó thì đủ hiểu, các phẩm trật của các con nó nhiều là dường nào; song ấy là phẩm trật Thiên vị.

Còn phẩm trật Quỉ vị cũng như thế ấy; nó cũng noi chước Thiên Cung mà lập thành Quỉ vị, cũng đủ các ngôi, các phẩm, đặng đầy đọa các con, hành hài các con, xử trị các con. Cái quyền hành lớn lao ấy, do Thầy ban cho nó nên đặng quyền cảm dỗ các con, xúi biểu các con, mà làm tay chơn bộ hạ trong vòng tội tổ nó.

Thầy đã thường nói; hai đầu cân không song bằng, thì tiếng cân chưa đúng lý. Luật công bình thiêng liêng buộc phải vậy. Thầy lắm phen phải bị mất, bị giựt con cái của Thầy vì chúng nó.

Thầy đã chỉ rõ hai nẻo tà chánh, sang hèn rồi, vậy Thầy cũng chỉ phương hướng cho các con đi cho khỏi lầm lạc. Các con hiểu rằng: Trong “Tam Thiên Thế Giới” còn có Quỉ mị chuyển

kiếp ở lộn cùng các con thay, hướng lựa là “Thất thập nhị Địa” này, sao không có cho đặng?

Hại thay! Lũ quỉ lại là phần nhiều; nó bày bố ra mỗi nơi một giả cuộc, mà đổ dành các con.

Vì vậy Thầy đã nói tiên tri rằng:

Thầy thả một lũ hổ lang ở lộn cùng các con, lại hằng ngày xúi biểu nó cắn xé các con; song Thầy cho các con mặc một bộ Thiết Giáp, chúng nó chẳng hề thấy đặng, là đạo đức các con.

Ấy vậy đạo đức các con là phương pháp khử trừ quỉ mị lại cũng là phương diu dắt các con trở lại cùng Thầy. Các con không Đạo, thì là tôi tớ quỉ mị. Thầy đã nói đạo đức cũng như một cái thang vô ngần, bắc cho các con leo đến phẩm vị tối cao, tối trọng là ngang bậc phẩm cùng Thầy, hay là Thầy còn hạ mình cho các con cao hơn nữa.

Vậy Thầy lại dặn các con: nếu kẻ không tu, làm đủ phận người, công bình, chánh trực, khi hồn xuất ra khỏi xác thì cứ theo đẳng cấp gần trên mà luân hồi lại nữa, thì biết chừng nào đặng hội hiệp cùng Thầy; nên Thầy cho một quyền rộng rãi, cho cả nhơn loại Càn Khôn Thế Giới, nếu biết ngộ một đời tu, đủ trở về cùng Thầy đặng; mà hại thay! mắt Thầy chưa đặng hữu hạnh hoan lạc, thấy đặng kẻ ấy.

Vậy Thầy dặn: Đạo là nơi các con nên quý trọng đó vậy.

THẦY Các con.

Các con phần nhiều biết tiếng Langsa.

Thầy dùng nói cho các con để hiểu đạo lý.

Qu' est-ce que la noblesse, la richesse, la gloire?

La noblesse est l'ensemble de titres plus ou moins éniivrants décernés aux hommes par les hommes.

Quelle est la valeur de ces titres?

N'est-ce pas suivant la valeur de ceux qui les donnent?

Donnés par un humain, ils ne sont que trop humains.

Ce qui vient d'un homme n'a rien de résistant.

C'est sujet à détérioration. Ils sont détruits dès qu'on enlève la vie de celui qui les détient. Cherchez la Noblesse céleste, c'est la seule éternelle.

La richesse est l'ensemble de toute préciosité qu'on amasse en ce monde.

Que comprend elle?

L'or, l'argent, la pourpre, la soierie etc...

L'or, l'argent ne sont que simples métaux.

La pourpre n'est que couleur.

La soierie n'est que matière animale.

Prenez-vous toutes ces choses en vraies richesses?

Elles ne sont qu'insignifiantes d'après leur provenance.

Cherchez, vous autres, la Richesse en la Vertu de Dieu, c'est la seule que vous aurez éternellement; nul ne pourra vous la dérober.

La gloire est souvent contre la vertu. Elle est éphémère. Elle provient souvent de la fourberie. La Gloire de Dieu est la seule qui résiste à toutes épreuves.

(Trung bạch: *Mấy con phải làm sao mà tìm đặng la Noblesse, la Richesse et la Gloire de Dieu?*)

Thầy trả lời: “TU”.

Đại Đàn Cholon, ngày 20-12-1926

THẦY, Các con

Chư Môn đệ nghe! Thầy đã muốn cho hoàn toàn phải cần có luật mà hễ có luật thì cần phải do theo đó mà hành Đạo, mới khỏi điều sơ thất đặng. Nhiều đứa nhờ công quả chút ít mà đặng Thầy trọng dụng, là có ý để cho chúng nó đặng vui lòng mà bước tới, dè đâu đã chẳng trông sợ nơi lệnh Thầy, lại lấy ý riêng mà

làm cho có lời kích bác trong Đạo. Thầy hỏi có đáng tội chẳng? Nếu Thầy chẳng lấy đức từ bi mà điu dắt các con thì chư Thần, Thánh đã phạt mấy đứa ấy cách nặng nề hơn nữa! Các con khá liệu mà hành Đạo!

Chư như nghe! Đạo Trời điu bước nhưn sanh, đường Thánh dẫn người phạm tục; sanh nhằm lối may mắn, đặng gặp một Đạo chánh, nếu chẳng lo dưỡng tánh trau mình, để bước vào con đường cực lạc, thoát đọa Tam đồ, một mai cảnh ử bông tàn, rốt cuộc lại ăn năn vô ích.

Ta vì thương xót sanh linh, mở đạo Tam Kỳ để độ người hữu phước; nếu chẳng mau chân, ngày giờ hầu cận, chư Tiên Phật hội Tam Giáo xin bế lại, thì dầu Ta muốn cứu vớt thêm cũng chẳng qua số Thiên cơ đặng.

24 - 12 - 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy mừng các con.

Các con ôi! nếu nói rằng Thầy đã nhiều cực nhọc từ ngày khai Đạo đến chừ, Đạo đặng phổ thông mau chóng dường này, thì đáng lẽ Thầy mừng cho các con lắm mới phải ... Sao Thầy lại buồn??? Các con ôi! Các con đã chịu lắm khổ não nơi biển trần này..... Từ mười ngàn năm rồi, đã ở dưới quyền tà quái áp chế. Vì vậy mà Thầy phải phế hết Bạch Ngọc Kinh, Huỳnh Kim Khuyết, giáng trần độ rỗi các con, chớ chi Thầy đến mà làm cho giảm sự khổ não các con chẳng đặng nữa thì thôi lẽ nào còn lập Tân Luật ràng buộc các con thêm nữa.... Vì cơ mà Thầy buồn.... Thầy tỏ thật, cái luật lệ, Thầy khiến các con hiệp chung trí mà lập thành đây, nó có ảnh hưởng về đạo đức Thiên phong Phật sắc của các con, nên Thầy buộc mình cam chịu vậy; chẳng luật

lệ thì trái phép, mà trái phép thì thế nào vào Bạch Ngọc Kinh cho đặng...

Vậy các con rấn làm phận sự cho hoàn toàn, rồi có Thái Bạch giáng cơ sửa luật.

Đại Đàn ChoLon, ngày 27-12-1926

THẦY, Các con.

Chư Môn đệ nghe! Phần nhiều trong các con chẳng để lòng thờ kính Thầy, tưởng cho đem thờ Thầy vào nhà là chủ ý cầu một việc lợi riêng chi cho gia quyến vậy thôi, chớ chẳng hiểu là một nguồn trong sạch để rửa các lỗi phạm tục của các con. Nhiều đứa lại còn mơ hồ, đã thờ Thầy mà còn chưa chắc ý rằng thờ đặng chi, và mở Đạo ra có ích gì?

Than ôi! Đã bước chân vào đường đạo hạnh mà chẳng để công tìm kiếm, học hỏi cho rõ ngọn nguồn, thì làm phận sự Môn đệ như thế có ích chi cho nền Thánh giáo đâu? Đạo Trời khai ba lượt người tục lỗi muôn phần, sanh đứng vào thế cuộc chưa biết mình đã lãnh một vai tuồng, đặng chờ lúc kết quả hồn qui Thiên ngoại, lánh khỏi xác phàm trở về nơi khởi hành mà phục các điều đã thi hành giữa sân khấu là chốn trần ai khốn đốn này; phận chưa xong phận, thân chẳng nên thân, thân phận lo tính chưa rồi, còn mong mỗi chi dụng mình vào đường đạo đức để cho có ích chung nữa đặng! Lương tâm của các con là một khiếu thiêng liêng của Thầy ban để sửa trị riêng các con trong đường tội lỗi và ban thưởng trong việc nơn đức; làm một việc phải tức là do theo ý Trời: phạm một nét vạy tà là cải nơi Thiên luật; phải quấy Thần Thánh chỉnh chép biên, thưởng phạt duy đợi ngày chung cuộc! Khá biết lấy!

Câu kho, le 8 Janvier 1927

THẦY, Các con.

Thầy vui thấy như sanh biết hối ngộ, chẳng quản dậm dài, đến hội hiệp nhau mà để bước vào đường đạo đức.

Các con phải biết hễ là người thì phải biết Đạo; không biết Đạo không phải là người. Cái chánh cái tà rồi đây sẽ phân biệt nhau. Nếu các con còn để một vài điểm mờ hồ trong dạ thì làm sao chóng đến nơi, đến chốn đặng?

Các con phải đồng tâm hiệp lực nhau, bỏ hết các điều tệ theo thường tình, thì mới dễ thành Đạo. Vậy Thầy khuyên các con đưa nào có trí lực bao nhiêu khá đem ra mà thi thố, chớ đừng sụt sè theo thói nữ nhi, vậy cũng uổng cái điểm linh quang của Thầy ban cho các con lắm.

Các con hiểu à!

Cholon, le 10-1-1927

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Chư Môn đệ và chư Nhu nghe: Chim về cội nước tách nguồn, từ xưa kiếp con người giữa thế, chẳng qua là khách đi đường; phận sự muốn cho hoàn toàn, cần phải có bền chí và khổ tâm; có bền chí mới đạt đặng phẩm vị thanh cao; có khổ tâm mới rõ tuồng đời ấm lạnh; lằng xằng xạo xự mùi chung đỉnh, vẻ cân đai, rớt cuộc cũng chẳng khác chi một giấc huỳnh lương mộng; mỗi bậc phẩm đều đặng một vai tuồng của Đấng cầm quyền thế giải ban cho; dầu thanh cao dầu hèn hạ cũng phải gắng làm cho rồi trách nhiệm, hầu buổi chung cuộc, hồn lìa cõi trần, đặng đến nơi khởi hành mà phục hồi công cán; ai giữ trọn bực phẩm, thì đặng Tòa nghiệt cảnh tương công chiết tội, để vào địa vị cao hơn chốn địa cầu 68 này; ai chẳng vẹn trách nhậm như sanh, phải bị đọa vào nơi u minh địa, để trả cho xong tội tình căn quả cho đến

lúc trở về nẻo chánh đường ngay mà phục hồi ngôi cũ; bằng chẳng biết sửa mình thì luật Thiên Điều chồng chập, khổ A Tỳ phải vương muôn muôn đời đời mà đền tội ác. Bậc nhơn sanh vì đó mà phải chịu thiên niên chìm đắm vào số luân hồi; vay trả, trả vay, căn quả chẳng bao giờ tiêu đặng. Các bậc Thần, Thánh, nếu chẳng biết mối Đạo là phương châm tìm nguồn trong rửa bợn tục, thì biển trần khổ này cũng khó mong thoát đặng.

Trời Nam nay đặng một yến sáng của Đấng Đại Từ Đại Bi dẫn khách trần bước lên ra con đường hắc ám, để tránh khỏi bến mê; dụng nâu sông thế cân đai, mượn khổ tâm thay chung đỉnh, lấy hạnh đức làm nấc thang bước lên tột lừng trời, vệt ngút mây xanh, trông vào cảnh thiên nhiên, biết rõ cơ mầu nhiệm mà làm khách u nhàn thanh nhả, núi thẳm, rừng xanh. Phải hết muôn sự ở cõi trần vô vị này, ấy là một sự khó thi hành của khách phàm tục, mấy ai nong nã tìm đến cảnh thiêng liêng, mà nhiều kẻ lại tìm vào vực thẳm.

Đạo Trời qua bến tục, đường Thánh dẫn khách trần; nếu chẳng biết thế thời, giọt nước nhàn dương hết chờ khi rười khổ đặng.

16-1-1927 (13-12 Bính Dần) - (Tây Ninh)

THÁI BẠCH

Lão khen chư Đạo hữu.... Đại hỉ.... Đại hỉ.

Thượng Tướng Thanh, coi Lão hành sự mà bắt chước.

Mời Chưởng pháp phái Nho.

Thơ, chư Hiền hữu bình thân.

Đứng dậy phân hai hàng.

Chưởng Pháp, Đầu Sư tọa vị. Phối sư Tam phái tới trước.

Thái Thơ Thanh phải ôm bộ chú giải các luật, Tân Luật của các Hiền hữu đến đứng cho ba vị Đầu Sư, ba vị Đầu Sư đồng đứng dậy bái và tiếp Luật một lượt, thế nào sáu bàn tay đều có trong sáu bộ Luật, ngay giữa, dạy cả ba tiếp đứng lên; Chưởng Pháp

cũng phải bái mà tiếp một lượt, đội đứng lên đại diện, day vô đưa lên chí trán. Nghe dạy: Lão giao Luật này cho nhị vị Chưởng pháp xem xét lại nữa, trong một tháng phải rồi và giao lại cho Hộ Pháp cầu Lão sửa Luật. Phải làm một phòng thanh tịnh mà giả làm Hiệp Thiên Đài. Thập nhị Thời Quân phải có mặt, Thượng Sanh, Thượng phẩm phải có mặt.

Phải tái cầu nghe dạy:

Nhị vị Chưởng Pháp đem Luật để ngay tượng Lão một đêm nay.

Dương phải đội Hiệp Chưởng như Luật, đắp khâu như Luật.

Nương phải sắm Thiên phục như Thơ vậy nghe.

Đem Luật để lên rồi xuống tọa vị, lên điện để xuống.

Chư Thiên phong đồng lạy Thầy.

TÁI CẦU

THÁI BẠCH

Thiên Điều mâu nhiệm của Đạo còn thiếu sót lắm.

Cười...

Nhưng điều ấy chư Hiền hữu biết đâu mà lập cho đặng.

Hại thay! Nếu chẳng có cơ mâu nhiệm bí mật ấy thì chẳng thành Luật, nếu chẳng thành Luật, thế nào thành Đạo?

Cười.....

Lão tâu cùng Đại Từ, Đại Bi, xin thêm vào Luật những điều bí mật yếu trọng ấy; vậy chư Hiền hữu cũng phải cầu khẩn với Lão, nội hạ tuần tháng này thì khởi nguyện; dặn các Thánh Thất, các Đạo hữu phải để lòng thành khẩn; hiệp sức làm một với Lão mà nài xin Thánh Luật, nghe à.

Hễ Đạo trọng thì tức nhiên chư Hiền hữu trọng, vậy thì chư Hiền hữu biết mình trọng mà lo sửa vẹn người đời. Từ đây Lão hằng gìn giữ cho chư Hiền hữu hơn nữa; nếu Lão ép lòng cầm quyền thưởng phạt phân minh, là có ý muốn giá trị của chư

Hiền hữu thêm cao trọng nữa; vậy Lão xin dừng để dạ phiến hà nghe.

17-1-1927 (Bính Dần)

THẦY, Các con

Thượng Trung Nhật, con là anh phải dạy lại các em một lần này là chót, Thầy vẫn đã thường nói rằng: Thầy đến lập cho các con một nền Chơn Đạo, tức là mỗi sự chi đối trá là chẳng phải của Thầy. Thầy đến là chủ ý để dạy cả nhơn sanh đặng hòa bình, chớ chẳng phải đến đặng dục thêm nghịch lẫn nhau. Thầy lại thường nói rằng sự sang trọng vinh hiển của các con, chẳng phải nơi thế giới này. Thầy lại đến lập trong nước các con, một nền chánh Đạo đủ tư cách độ rỗi chúng sanh. Các con và cả dân tộc các con, vì nơi Đạo mà đoạt đến phẩm vị cao thượng; cái phẩm vị ấy do nơi đâu mà có? Là bởi đạo đức của các con, đạo đức thẳng hung bạo là thường tình; các con hằng thấy sự đời thường vậy. Thầy là đấng Chí Tôn cầm quyền thưởng phạt, há lại không quyền hành mà làm mọi việc một mình Thầy đặng sao, lại phải cậy tay phàm, chẳng qua là đạo đức thiếu kém của các con đó, nó làm cho các con bị phạt. Từ đây phải tin tưởng một Thầy và nghe lời Thầy dạy: giữ đạo đức cho bền, còn ngoài trừ sự chi nghịch với Nhơn đạo thì là mưu chước tà quái.

Thầy ban ơn cho các con.

Tây Ninh, 18-1-1927 (Bính Dần)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Các con, chư chúng sanh; bình thân chư Thiên phong, còn các chúng sanh ngời... Các con nghe:

Vì sao mà phải giới tửu?

Thầy đã dạy rằng: Thân thể con người là một khối chơn linh cấu kết lại; những chơn linh ấy là đều hằng sống; phải hiểu rằng ngũ tạng lục phủ cũng là khối sanh vật mà thành ra, nhưng mà phận sự chúng nó làm, hiểu biết hay là không hiểu biết, đều do nơi lệnh Thầy đã phán dạy.

Trước Thầy nói vì cơ nào rượu làm hại cho thân thể con người về phần xác.

Hình chất con người vẫn là thú, phải ăn uống mới nuôi sự sống, như rượu uống vào tỳ vị nó chạy vào ngũ tạng lục phủ đủ hết, thì trái tim con người chẳng khác nào như cái máy chánh để trữ sự sống, cũng phải bị nó thâm nhập vào làm cho sự lao động quá chừng đổi thiên nhiên đã định, thôi thúc huyết mạch phải vận động một cách vô chừng mà làm cho sanh khí nơi phổi chẳng đủ ngày giờ nhuận huyết tinh sạch cho được. Trước huyết ấy thối lại cùng trong thân thể, để vật chất ô trược vào trong sanh vật. Mỗi khối ấy ăn nhằm phải bệnh, một ngày thêm một chút, hết cường tráng, cốt chỉ lần lần phải chết thì thân thể các con phải chết theo. Nhiều kẻ bị chết nửa thân, vì rượu nên ra đến đỗi! – Thầy dạy về hại của phần hồn các con. Thầy nói cái Chơn Thần là Nhị xác thân các con, là khí chất (le sgerme évaporé) nó bao bọc thân thể các con như khuôn bọc vậy, nơi trung tim của nó là óc, nơi cửa xuất nhập của nó là mỏ ác, gọi tiếng chữ là Vi Hộ; nơi ấy Hộ Pháp hằng đứng mà gìn giữ chơn linh các con khi luyện thánh đạo, đặng hiệp một với Khí, rồi Khí mới thấu đến Chơn Thần hiệp một mà siêu phàm nhập Thánh, thì óc là nguồn cội của Khí mà óc cũng bị huyết mạch vận động vô chừng làm cho đến đỗi tán loạn đi thì Chơn Thần thế nào đặng an tịnh mà điều khiển; thân thể phải ra ngậy dại, trở lại chất thú hình; mất phẩm nhưn loại rồi, còn mong chi đặng phẩm Thần, Thánh, Tiên, Phật. Lại nữa, buổi loạn thần ấy để cửa trống cho tà mị xung đột

vào, giục các con làm việc tội tình mà phải phận luân hồi muôn kiếp.

Vậy Thầy cấm các con uống rượu nghe à!

Thầy ban ơn cho các con. Thầy thăng.

18-1-1927 (Bính Dần) - Đàn tại Đình Mỹ Lộc.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ. Hỉ các đảng chúng sanh nam, nữ,

TỊNH, TỊNH

Chúng sanh chưa rõ nền Đạo quý trọng là đường nào, Đạo cũng do nơi phạm mà phát ra, và tiếp lấy cái thiêng liêng của Thầy mà hiệp đồng, mới sanh sanh, hóa hóa, thấu đáo Càn Khôn. Người mà biết Đạo, ấy kẻ hữu phần, còn người chưa thấu đáo nền Đạo, ấy là kẻ vô duyên.

Hiểu há! Thầy cho phép cầu Đạo, góp số.

Thầy từ bi toàn thân chư chúng sanh đặng Thầy cho phép Thần Hoàng Bốn Cảnh giáng cơ mà dạy dân trong phần trách nhiệm của nó.

THĂNG.

THẦN HOÀNG BỐN CẢNH

Chào chư Thiên phong.

Chào cả thầy các Đạo hữu và các đảng chúng nam, nữ trong thôn lân.

Thần ân tứ hải thủ châu danh,

Hoàng hữu ấn phong tải độ thành.

Mỹ thời dân khương bình thái trị,

Lộc cao hà nễ thọ thời sanh.

Mỹ có công thành khẩn vái,
Lộc lừa tại thế phước từng lai.
Nhơn dân lê thứ đồng bình trị,
An nhủ an cư thấu Đạo tài.

Từ thuở Ta vưng chiếu chỉ đến trấn nhậm nơi đây, Ta một tấm lòng lo cho lê thứ đặng an cư lạc nghiệp, thanh vượng mùa màng; mỗi mỗi đều hằng lo lắng cho chúng sanh nơi phần trách nhiệm. Nay có lệnh Ngọc Hoàng chiếu chỉ cho phép Ta giáng cơ mầu nhiệm mà tỏ nền Đạo là quý trọng cho lê thứ hiểu. Lê thứ đâu rõ thấu việc Trời đã định hơn mấy chục ngàn năm nay. Lê thứ nghe: Kỳ Hạ Ngươn hầu mẫn, nhơn vật vì tai nạn mà phải tiêu tan mười phần còn lại có một mà thôi. Than ôi! buồn thôi! Nghĩ vì Thiên cơ đã định vậy, thế nào mà cải cho đặng, duy có mở tấm lòng từ thiện ăn năn sám hối, lo việc tu hành; đồng với nhau cả quốc dân mà quì lạy khẩn cầu coi Trời đoái tưởng đến chăng? Bởi thế nên Ngọc Đế và chư Phật, chư Tiên, chư Thánh mới lập hội Tam Kỳ Phổ Độ đặng có cứu vớt chúng sanh, đương linh đình nơi biển khổ. Nếu gặp thuyền Bát Nhã mà không xuống, không theo thì chắc thế nào cũng chơi với nơi mé biển.

Còn phần viên Chức sắc cúng tế, bảo lên quì trước đại điện cho Ta tỏ lòng thi ân cho chúng nó.

Vui thay! Mừng thay! Cả nhơn dân đều biết Đạo, duy còn một chút ít mà thôi. Từ đây Ta hết dạ hết lòng mà lo lắng, sẵn sóc chăm nom hơn khi trước nữa. Ta tỏ cho Chức sắc hiểu, tại sao mà Ta lo hết bốn phần. Ấy là từ đây Ngọc Đế truyền lệnh cho Ta phải theo phò chư Cao Đạo hữu, nên Ta lo lắng bội phần, hơn khi trước; mỗi khi có việc chi tai biến hay là có những bịnh truyền nhiễm, thì đến đây Ta sẽ dạy cho mà lánh những điều tai hại. Còn việc tế lễ cúng, Ta muốn dùng đồ chay hay là cây trái, chớ sát sanh. Ta cũng tỏ cho chư Chức sắc hiểu rằng: Tế tự là tại sao? Phàm có lòng tin mới cúng chớ, cúng là lấy có lễ đó, gọi là kính trọng. Chớ Thần, Thánh nào ăn của ai. Bởi thế nên ai dùng

vật thực mà cứng, tốt hơn nên dùng trái cây. Ai có lòng thì tế lễ chi chi ta cũng chẳng trách đặng, vì cựu lệ bày đến ngày nay. - Nay Ta muốn theo Thánh ý của Ngọc Đế. Vậy Chức sắc liệu làm sao? Trả lời thử? Cười.

Thôi Ta chào chư Thiên phong và các Đạo hữu, các đấng chúng sanh nơi bốn thôn. Ta lui.

22-1-1927 (19-12 Bính Dần) - Đàn tại An Hóa.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn Đệ, hỉ các đấng nhơn sanh.

Xứ này mới tiếp Thầy lần đầu, nên có nhiều đũa còn để lòng nghi hoặc.

Các con cùng Thầy vì lòng bác ái, chẳng nài khó nhọc đến truyền Chánh Đạo; mặc tình những đũa vô lương, các con cứ một đường đi tới; sự phải sự quấy sau này chúng nó sẽ rõ. Vậy Thầy sẽ vui lòng cùng các con mà toàn thân Nam, Nữ.

Tương, con phải nói những điều cần yếu cho chúng nó nghe. Thầy cho một bài thi chung.

Thế đại Càn Khôn cọng nhưt thiên,
Nhơn như sa mạc tại thâm uyên.
Hạnh phùng bình thủy thân an tại,
Nhược ngộ phong ba phận đảo huyền.
Kỷ tải phàm trần cam nghiệt chường,
Nhứt thời đạo hạnh thoát oan khiên.
Thùy tri Nam địa sanh phong nhựt,
Đại Đạo hoàng khai thế cuộc tuyên.

Cho phái Nữ vô Thầy dạy. Chư Ái nữ, Thầy vì Tam Kỳ Phổ Độ chẳng phân cao thấp, sang hèn. Thầy chỉ khuyên một

điều là đạo hạnh các con phải giữ hằng ngày cho nhằm phương pháp Nhơn Đạo, tức là Tứ Đức đó vậy. Các con hiểu à.

Nên nhơn luân của con nhà Nam Việt chẳng lắm, mà tại các con hay nhiễm thường tình mà hư hoại, nên chi Thầy phải nhắc lại cho các con đừng lắm nữa, nghe các con!

Nam phái vào. Các con nghe cho rõ, thường ngày các con trông thấy những điều trái tai gai mắt, các con có biết vì tại sao chẳng?

Như kẻ làm quan ỷ quyền hiếp bức dân lành, đứa ngu nghịch cha phản bạn, làm rối luân thường, các con có biết vì tại sao chẳng? ... tại vô Đạo...

Thầy ban ơn cho các con. Thăng.



26-1-1927 (23-12 Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỂ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chư chúng sanh; chư chúng sanh nghe:

Truyền khơi đợi gió lướt giòng ngân,
Dẫn khách Nam qua khỏi bến trần.
Nhuộm áo nâu sồng về Cực Lạc,
Trau gương trí huệ phủ đai cân.
Cơ Trời đến buổi đời thay đổi,
Đạo Thánh nhằm khi khách gọi nhuần.
Khổ hạnh dầu ai thìn một kiếp,
Rừng tòng thoát tục sớm đưa chân.

Đạo Trời khai ba lượt, khách tục lỗi muôn phần, khách trần ai vẫn lấy sự vui vẻ vô vị chốn sông mê nầy mà quên trọn các điều đạo đức của các Đấng Thánh trước Hiền xưa. Chung đỉnh mãng tranh giành, lợi danh thường chác buộc, kiếp phù sanh không mây lát, đời giả dối chẳng là bao. Sanh đứng làm người, trót đã mang vào mình một vai tuồng đặc biệt, đã chẳng lo bước hành trình cho xong mà đắp bồi nợ mảnh hình hài, ngọn rau tấc đất, lại chác lăm điều phiền não ưu sầu, lấy Thánh đức gọi là chơi, mượn hành tàng vô nghĩa mà làm cho vừa lòng ái mộ bất lương. Cái xuân kia chẳng đợi người mà bước đời càng gay trở; lần qua thỏ lặn ác tà, bóng thiếu quang nhạc thúc, con đường hi vọng chẳng biết đâu là tốt cùng mà bước đời xem đà mòn mỏi, sự thác vô tình sẽ đến mà vẽ cuộc sanh ly, pha màu tử biệt, làm cho sự vui vẻ giàu sang danh vọng, đều thành ra một giấc huyền lương, rồi đây vĩnh biệt ngàn năm tội tình muôn kiếp. Đài Nghiệt cảnh là nơi rọi sáng các việc lỗi lầm, bước luân hồi sẽ dẫn vào nơi u khổ cùng sâu mà đọa đầy đời đời kiếp kiếp. Ấy là buổi chung qui của khách trần đó. Nguồn Tiên, Đạo Thánh đi bước nhơn sanh, tránh tội lỗi, lia nẻo vạy, bước đường ngay, mà lần vào nơi Cực lạc an nhàn, rừng tòng suối lặng, động thắm non xanh, để mình vào bực thanh cao, thoát khỏi chốn luân hồi ràng buộc; ai mau bước đặng nhờ thân, ai luyến trần cam chịu khổ. Đạo Trời mầu nhiệm, khá biết xét mình sau khỏi điều tự hối.

Chúng sanh khá biết cho!

31-1-1927, Chợ Lớn.

THẦY Các con.

Ngày qua thắm thoát, nhạc thúc bóng quang âm, xuân mãn kế xuân về, nước non màu cũng vẫn như xưa, mà tâm hạnh nhơn tình biết bao thay đổi. Một xuân qua tất là Đạo một lần bước chóng; ngày nầy năm ngoái vẫn ra sao, mà đến ngày nay

màn Chánh giáo đã diềm dà xử khuất bóng trần, gương trí huệ rạng ngấn soi khách tục. Thầy mắng cho các con đã chịu lao tâm, tiêu tứ mà vun đắp nền Đạo làm cho mối tương thân, tương ái càng khấn khít vững bền, rán công thêm nữa mà đi cho cùng bước đường của các con đã chịu lấm nhọc nhần, vạch lối chông gai, diu chơn hậu tấn. Môn đệ nơi đây mãng buộc ràng nhưn sự mà hiệp chẳng đủ nghe Thánh ý. Vì vậy mà Lý Thái Bạch định làm Đại Lễ nơi Thánh Thất Cầu kho, cho các Môn đệ đó có thể hầu Đàn đủ mặt.

T... Con cũng nên tới chứng đàn và chung cùng với mấy em; chứ Môn đệ cũng vậy.

Thánh Thất Cầu Kho (1 Février 1927).

Thầy lấy làm không bằng lòng cho mấy đứa vắng mặt hôm nay. Ngày giờ thôi thúc mà các con còn dụ dự giữa chừng. Nền Đạo cao thâm là mấy, chí phàm không thấu lý sâu, nếu các con chẳng ra khỏi vòng trần tục, thì các con chẳng là luống công theo Thầy kể đã đầy năm. Kiếp trần ai lấm nổi vầy vò, các con ở nhằm thời đại này gặp đặng lấm cuộc tân toan, nên mới để ý vào đường đạo đức. Nếu chẳng vậy thì các con cũng đã như ai, đem thân vùi dập trong chốn lợi quyền, tranh tranh, cạnh cạnh biết đến ngày nào rồi?

Ấy vậy các con phải lưu tâm mà chấn hưng mối Đạo ấy là kế bảo tồn quốc túy, lại là phương thoát tục. Cơ Trời Thầy không lẽ tỏ ra đây, song các con nên biết xét mình là đứng vào địa vị tối cao hơn muôn loại, nên các con phải có trí độ phi phàm thì mới có đủ tư cách làm người. Các con nên biết Thầy sanh ra mỗi chủng tộc đều có đặc biệt một phần linh diệu riêng, mà cũng vì nhưn loại không chịu khó tìm tòi cho ra lẽ thiên nhiên, cứ thấy những điều cận lợi mà quên hẳn lương tâm; chẳng hay

thương mà hay chém giết lẫn nhau; sanh phương tiện thông đồng không muốn lại tìm kế sát hại lẫn nhau.

Nếu các con vì Đạo Thầy là Đạo gìn công lý mà biết mấy sự đó tránh đi, và rủ nhau hiệp làm mối Đại Đồng, thì chẳng những thuận lòng Trời, mà nhân loại đặng gọi nhuần ân huệ. Các con hiểu à!

Tây Ninh, 1 Février 1927 (Đình Mảo)

Thượng Chương Pháp Tướng

Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội,
Mừng...Mừng...Mừng... Vui ...Vui ...Vui ...

Đại phước cho cả nhơn sanh, đại hạnh cho địa cầu 68 này; em còn phải công quả mới vào đặng Tam Thập Lục Thiên nhờ Đại Từ Phụ cứu độ em; khuyên nhủ cùng chư Huynh, khá coi Thiên vị mình là trọng, vì là của quý báu vô giá; cơn sứt sè đường Đạo, xin nhớ lấy danh em, cự chống cùng tà ma quỷ mị cám dỗ.

Tương đây, công cán chẳng chi mà còn đặng địa vị này, hưởng lộc là mấy anh độ rồi toàn cả Cửu Nhị Nguyên Nhơn, thì phẩm cự sẽ đặng trở thêm thế nào; Xét thấy đủ vui lòng mà hành Đạo

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Các con Mừng các con.

Trung, Cự, Tắc, mấy con nhớ đêm nay năm rồi thế nào, còn nay ra thế nào chẳng?

Trịnh Thị Ái Nữ, Hiếu, hai con đã thấy Thầy giữ lời hứa thế nào chẳng?

Thầy lập Đạo năm rồi ngày này, thì Môn đệ của Thầy chỉ có 12 đứa, mà bốn đứa đã vào nơi tay Chúa Quỷ, chỉ còn lại tám.

Trong tám đứa thì lại còn một đôi đứa biếng nhác mà không hành Đạo. Thầy hỏi nếu chẳng phải quyền hành Thầy, dầu cho một vị Phật thiết lớn giáng thế đi nữa cũng chưa có phương chi mà độ hơn bốn muôn sanh linh, nhờ tay có 6 đứa Môn đệ trong một năm cho đặng bao giờ.

Thầy vui mừng, Thầy khen tặng hết cả bốn muôn Môn đệ của Thầy. Thơ con đã ngoan Đạo, mà sự ngoan Đạo của con đó còn độ lắm kẻ, Thầy khen con.

Bính, Thầy thưởng công con, cho lên chức Phối Sư, Thầy cảm cảnh lòng yêu mến con, Thầy cảm ơn lòng đạo đức con.

Sanh linh còn nhờ công con mà thoát qua khổ hải.

Bản, Thầy thăng chức Giáo sư. Trò, Thầy cho lên chức Giáo Hữu, nhiều đứa khác nữa, ngày mùng 9 Thầy biểu đòi về cho Thái Bạch phong thưởng.

Thầy ban ơn trọn cả các con, dầu không có mặt tại đây cũng vậy. Thầy giở cơ lên, các con đều chung ngang qua cho Thầy ban phép lành; Thầy cầu cho các con đặng ngoan Đạo như Thơ vậy, sửa mình cho nên chí Thánh, vì Đạo năm nay sẽ rõ thấu hoàn cầu, Môn đệ tăng thêm hằng hà sa số, phận sự các con lại càng nặng nề hơn nữa, nhưng các con nhớ biết thương Thầy mà hễ thương Thầy thì ắt thương Đạo, mà hễ biết thương Đạo thì thương hết chúng sanh. Các con biết Thầy là trọng thì biết trọng Đạo, mà hễ trọng Đạo thì cũng phải trọng cả chúng sanh.

Trong tháng giêng này, Thái Bạch sẽ hội Nữ phái đặng lập cho hoàn toàn, Thầy trông công các con lắm đó.

Thầy ban ơn cho các con một lần nữa.

Thầy thăng.

THÁI BẠCH

Hội Thánh nghe Lão ban sắc phục cho Nữ phái; nghe và từ đây xem sắc tốt ấy mà hành lễ theo đẳng cấp.

Nữ phái phải tòng Đầu Sư Nữ phái, song tòng quyền của Giáo Tông và Chưởng pháp. Đầu Sư Nữ phái cũng phải chịu

công cử theo luật Hội Thánh ban hành, theo luật lệ Hội Thánh ban xử đường Đời và đường Đạo. Đầu Sư Nữ phái mặc một Đạo phục y như Đạo phục Đầu Sư Nam phái, phải đội một ni Kim cô như các Vải chùa, toàn hàng trắng chín giải, áo có thêu bông sen. Cái Kim cô có choàng từ đầu tới gót. Đội mào Phương Thiên, trên chót Phương Thiên ngang đầu tóc, có Thiên Nhãn Thầy, bao quanh một vòng Minh Khí, đi giày vô ưu màu trắng, trên chót để chữ Hương, nghe à!

Phối Sư cũng mặc in như vậy, song không có mào Phương Thiên, áo ba giải, nhưng trước ngực có Thiên nhãn Thầy, bao quanh một vòng Minh Khí, nghe à!

Giáo Sư mặc áo ba giải, đội Kim cô bằng hàng trắng không đi giày.

Giáo Hữu mặc Đạo phục như Giáo sư, đầu không đội mào, mà giắt một bông sen, trên bông Sen có Thiên Nhãn Thầy.

Lễ Sanh Nữ Phái mặc như Giáo Hữu, nhưng choàng ngang trên đầu một đoạn vải mỏng, cột ra sau ốt, thả một mí dài một mí vắn; ngay đầu tóc có giắt một bông sen.

Thầy vì thấy nhiều người vắng mặt nên phải đợi đủ mới phong chức. Lâm Hương Thanh, Hiền muội phải viết thơ mời đủ mặt ngày rằm này. Thầy đến phong chức, lập thành Nữ phái, nghe à!

Tây Ninh, 5 Février 1927 (Đình Mào)

THÁI BẠCH

Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh, hảo hội hiệp.

Thảm cho nhờn loại, khổ cho nhờn loại!

Đời quá dữ, tội tình ấy, hình phạt kia, cũng đáng đó chút. Lão vì thương yêu nhờn sanh, hội mười ngày nơi Bạch Ngọc Kinh cải cho qua nạn nhờn loại, nhưng luật Thiên Điều chẳng dễ chi sửa đặng. Nạn tiêu diệt hầu gần, hết chém giết lẫn nhau, tới

buổi bình chương sát hại. Lão thấy hình phạt phải châu mày, nhưng ôm lòng rán chịu, lay lục khẩn cầu; chư Đạo hữu đâu rõ thấu, ngơ ngơ ngáo ngáo như trẻ không hồn, thấy càng thấm thiết. Lão tưởng chẳng cần phải nói chi một nước nhỏ nhoi, đã đặt danh Thánh Địa là nước Nam này, mà Lão xin không đặt tội cho thành Saigon, Cholon, Gia Định, Huế, Hải Phòng, Hanoi thay, thăm! thăm! thăm! ...

21-12-1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy lấy làm vui mà trông thấy các con hội hiệp nhau đêm nay mà tỏ lòng thành kính. Thầy để lời ban khen hạnh đức của phần nhiều trong chư Môn đệ và chư Ái hữu. Sự hội hiệp của các con chẳng phải vì nơi đạo đức mà thôi, lại cũng vì mối tương thân, tương ái nữa. Ngày này năm trước các con vẫn còn mơ màng trong giấc mộng trần, đường co duỗi vẫn đã lấp kín chút bọt trần, mà màn thế tục cũng chưa trông khỏa vén, lần lựa cúc xủ sương tan, mai gầy sen nở, ngày tháng qua chẳng là bao, mà thế thái như tình biết bao thay đổi; Kìa đai cân nhuộm nước màu thiên, nọ danh lợi xủ lẫn trí huệ. Thầy cũng hoan tâm nắm máy huyền vi, mong rằng các con sẽ tận lực tận tâm đắp vững nền Đạo đặt hoàn toàn mà diu sanh chúng thoát khỏi tội tình; cùng nhau đỡ nâng đem lên con đường cực lạc, vệt ngút mây xanh, trông vào lối thanh bạch thiêng liêng là chỗ từ xưa các chí Thánh đã tổn lăm công phu mà chưa mong để mình đến được.

Thầy cũng để lời rằng: phần nhiều trong các con chưa để hết tâm tánh giúp ích vào đường Chánh giáo. Thầy vì thương căn quả của các con mà lấy đức từ bi đặt Thiên phong cho các con là cố ý để cho các con hành Đạo cho hoàn toàn, để bề tương

công chiết tội tiền khiên hầu nâng mình vào nơi cực vị; song nhiều đũa vẫn còn thế tục đeo đai, bước trần chưa trở nẻo, còn chất chứa gánh trần ai, ngổn ngang lẫn gió bụi, chẳng hiểu rằng sự khổ hạnh trau mình là nấc thang để bước khỏi chốn luân hồi ràng buộc. Nếu Thầy chẳng vì thương tâm, thì các Tiên, Phật đã ghi lỗi rất trọng hệ của các con mà chẳng khứng cho lấy công chiết tội.

Phải thường hỏi lấy mình khi đem mình vào lạy Thầy buổi tối, coi phận sự ngày ấy đã xong chưa mà lương tâm có điều chi cần rút chằng? Nếu phận còn nét chưa rồi, lương tâm chưa đặng yên tịnh, thì phải biết cải quá, rán sức chuộc lấy lỗi đã làm, thì các con có lo chi chẳng bị bực Chí Thánh. Thầy mong rằng mỗi đũa đều lưu ý đến sự sửa mình ấy, thì lấy làm may mắn cho nền Đạo; rồi các con sẽ đặng thông dong mà treo gương cho kẻ khác. Các con thương mến nhau, đùm dắt nhau, chia vui sốt nhục nhau, ấy là các con hiến cho Thầy một sự vui vẻ đó.



(Février 1927)

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.

Thiên phong bình thân ... Chư Đạo muội nghe.

Thiếp lấy làm hân hạnh được trông thấy sự hành Đạo của chư Đạo muội từ đây khá chung hiệp nhau mà lo đùm dắt đàn sau bước tới; nhiều Đạo muội chẳng để trọn lòng về nền Đạo, phải rán công thêm nữa đặng làm cho đáng nét yêu dấu của Đấng Chí Tôn và cho nở mày khách quần thoa. Ngày giờ nhấc thức, nếu diên trì thì bước đường sau khó theo dấu. Thiếp để lời mừng chư Đạo muội, khá chịu nhục mà làm cho trách nhiệm hoàn toàn; ấy là điều Thiếp trông mong nơi các Đạo muội vậy.

THÁI BẠCH

**Chư Hiền Hữu chỉnh tề đợi kiến giá Chí Tôn
NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Con nghe: Nơi nào Thầy ngự, thì nơi ấy là Thánh Địa, Thầy đã ban sắc cho Thần Hoàng Long Thành, thăng lên chức Văn Xương, vào trấn nhậm làng Hiệp Ninh, dạy dỗ dân về Đạo, Thầy ban trọn quyền thưởng phạt đặng răn làng ấy cho đến ngày biết ăn năn cải quá... Vậy thì làng Long Thành, các con khá an lòng.

Còn Tòa Thánh thì Thầy muốn cho có Nhơn lực hiệp cùng Thiên ý, ấy là hạnh của Thầy, các con nên xem gương mà bắt chước.

Từ Thầy đến lập Đạo cho các con đến giờ, Thầy chưa hề một mình chuyên quyền bao giờ; các con lựa chọn nơi nào mà Hội Thánh vừa lòng thì đẹp lòng Thầy. Các con phải chung hiệp nhau mà lo cho hoàn toàn Tòa Thánh, chi chi cũng tại Tây Ninh đây mà thôi; các con đã hiểu Thánh ý Thầy phải cần kiệm, mỗi sự chi vì phương tiện mà thôi.

13 Février 1927 (Đinh Mão)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Các con. Cả chư Môn đệ khá tuân mạng!

Hiệp Thiên Đài là nơi Thầy ngự cầm quyền thiêng liêng mối Đạo. Hễ Đạo còn thì Hiệp Thiên Đài vẫn còn.

Thầy đã nói Ngũ Chi Đại Đạo bị qui phạm là vì khi trước Thầy giao Chánh giáo cho tay phạm, càng ngày càng xa Thánh giáo mà lập ra phạm giáo, nên Thầy nhứt định đến chính mình

Thầy dạy dỗ các con mà thôi, chớ không chịu giao Chánh giáo cho tay phàm nữa.

Lại nữa Hiệp Thiên Đài là nơi Giáo Tông đến thông công cùng Tam thập lục Thiên, Tam Thiên Thế giới; Lục thập bát Địa Cầu, Thập điện Diêm cung mà cầu siêu cho cả nhân loại. Thầy đã nói sử dụng thiêng liêng; Thầy cũng nên nói sử dụng phàm trần của nó nữa.

Hiệp Thiên Đài dưới quyền Hộ Pháp chưởng quản, tả có Thượng Sanh, hữu có Thượng Phẩm. Thầy lại chọn Thập nhị Thời Quân chia ra làm ba:

1- Phần của Hộ Pháp, chưởng quản về Pháp thì:

Hậu là Bảo Pháp,¹
 Đức là Hiến Pháp
 Nghĩa là Khai Pháp,
 Trừng là Tiếp Pháp

Lo bảo hộ Luật Đời và Luật Đạo; chẳng ai qua luật mà Hiệp Thiên Đài chẳng biết.

2.- Thượng Phẩm thì quyền về phần Đạo, dưới quyền:

Chương là Bảo Đạo
 Tươi là Hiến Đạo
 Đãi là Khai Đạo
 Trọng là Tiếp Đạo,¹

Lo về phần Đạo nơi Tịnh Thất, mấy Thánh Thất, đều xem sóc chư Môn đệ Thầy, bình vực chẳng cho ai phạm Luật đến khổ khốc cho đặng.

3- Thượng Sanh thì lo về phần Đời:

Bảo Thế thì Phước

¹ BAÙO laø gìn giöõ
 HIEÁN laø daâng
 KHAI laø môû (baøy ra)
 TIEÁP laø röôùc

¹ TROÏNG laø Cao Nöùc Troïng ñaéc phong Tieáp Nãio sau heát.

Hiến Thế: Mạnh

Khai Thế: Thâu

Tiếp Thế: Vĩnh.

Thầy khuyên các con lấy tánh vô tư mà hành Đạo.

Thầy cho các con biết trước rằng: hễ trọng quyền thì ắt có trọng phạt.

Thầy ban ơn cho các con.

Cầu Kho, 19 Février 1927.

THẦY, Các con

Thầy vì lẽ công mà phong chức sắc cho mỗi đứa là cũng do Tòa Tam giáo xin, chớ xem lại trong hàng Môn đệ đã thọ tước cũng chưa đặng mấy đứa cho xứng đáng. Vậy các con đứa nào đã được thưởng phong cũng chẳng nên vội mừng mà quên phận sự: còn mấy đứa chưa đặng phong thưởng cũng không nên vội buồn mà thất đạo tâm. Các con hiểu à?

Thầy ước sao các con biết tự lập thì Thầy mới vui lòng; chớ các con nhập môn cho đông, lãnh Thiên phong cho nhiều mà không đủ tư cách, thì các con phải tự hỏi mình coi có bổ ích vào đâu chẳng? - Hiểu à!

Khai đàn tại Phước Long Tự (Chợ Đệm), 1 Mars 1927

THẦY, Các con.

Cái tình cảm hóa của con người là tình thường ứng hiệp Trời Đất, cho nên khi tâm tịnh thường cảm hoài, hằng tìm nơi u huyền mà nghĩ nghị trong trí khôn; ấy là kẻ có sẵn tình ý thiên nhiên tạo hóa; còn có một hạng người cũng có tánh thiêng liêng ấy, nhưng lại không để trí khôn vào lối cao thượng, mà cứ quen thói hung hăng, nghĩ những việc bạo tàn, làm những điều tội lỗi; ấy là những kẻ nghịch Thiên, không biết luân hồi là chi cả.

Chúng nó lại tưởng rằng kiếp người là kiếp sống chỉ có giây giờ rồi tiêu mất, nên tìm những chước sâu, kế độc cho đặng của nhiều, no lòng sướng dạ, trôi kệ luân hồi.

Thầy hỏi: Vậy chớ cái trí khôn của con người biết thương, ghét, vui, buồn mà toàn trong nhơn loại đều có; khi rớt cuộc thì trí khôn ấy đi đâu? Không lẽ cái trí khôn ngoan dưỡng ấy mà cũng mất đi đặng sao các con? Thầy hỏi như vậy đặng cho các con mỗi đứa về suy nghĩ mà trả lời cho mình.

Hễ trả lời phù hạp thì để biết Đạo, còn ngu xuẩn thì cũng hườn ngu xuẩn.

Thầy dạy Nữ phái biết trọng Tam Tùng Tứ Đức, Nam phái Tam Cang Ngũ Thường. Hễ Nhơn đạo thành thì là phù hạp Thiên đạo, nghe à!



Đại Đàn Cầu Kho, 5 Mars 1927

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

.

Trong các con có nhiều đứa lầm tưởng hễ vào Đạo thì phải phế hết nhơn sự, nên chúng nó ngày đêm mơ tưởng có một điều rất thấp thỏi là vào một chỗ u nhàn mà ẩn thân luyện Đạo. Thầy nói cho các con biết nếu công quả chưa xong, thì không thể nào các con luyện thành đặng đâu mà mong. Vậy muốn đắc quả thì chỉ có một điều phổ độ chúng sanh mà thôi. Như không làm đặng thế này, thì tìm cách khác mà làm âm chất, thì cái công tu luyện chẳng bao nhiêu cũng thế đạt địa vị tối cao. Các con phải hiểu Thánh ý Thầy mà trau dồi chí lớn. Dầu đi lối nào cũng phải

cần cái đèn Thiêng liêng chiếu rõ mới đi đặng vững bước. Làm vua, làm thầy, làm công nghệ, làm đạo sĩ cũng cần phải có cái chí lớn mới mong thành tựu đặng. Các nghề dưới thế không có nghề nào là vô dụng mà vô dụng là tại người không chuyên vậy.

Chư Ái nữ ôi! Các con thường để mắt dòm lên thấy kẻ cao sang thì các con cho rằng các con vô phước; còn nhìn xuống thấy đồng chủng thấp hèn thì các con lại đem lòng khi bạc. Ấy là một điều VÔ Đạo. Thầy khuyên các con phải mở rộng trí ra mà thương nhưn loại, thì mới hợp ý Thầy. Các con phải giữ gìn đức hạnh, đối với kẻ trên bằng chữ khiêm hòa, đối với kẻ dưới bằng chữ khoan dung. Nghe các con!

Nam phái Chư Môn đệ mới! Các con nghe.

Bấy lâu vì lẽ công bình Thiên Đạo nên các con chịu lắm điều đau đớn mà cũng vì không biết tu luyện cái chí cao thượng của Thầy ban cho, cứ một lối thấp hèn quanh quẩn chẳng cho trí não ra khỏi vòng mờ tối, cho nên bước đường hóa nên trở ngại mà lâu tấn bộ. Vậy từ đây các con đã nhập môn thì phải để ý vào đường Chánh giáo mà cùng nhau bước tới cho khỏi lối chông gai. Các con đừng vì tư lợi mà làm mất nhưn cách thì rất uổng cái điểm linh quang của Thầy để vào xác thân của các con lắm. Các con nghe à!

5 Avril 1927.

THẦY Các con.

Trung. Con vì có nhiều trách nhiệm trọng yếu nên Thầy đã có sai T... thế mặt đặng phổ độ và tự dạy các Môn đệ nơi mấy tỉnh trên. - Con đã tới một lối đàng trở gay, vì nỗi ấy mà công quả về sau này mới vẹn toàn đặng. Thầy đã cho phép con và các Môn đệ có trách nhiệm xứng đáng đặng tự liệu chung lo mà làm cho hoàn toàn nền Đạo của Thầy đã vun đắp từ bấy nay. Có phần lo lắng của các con mới có thể lập nền công quả xứng

đáng. Vậy dầu việc chi cũng khá bền lòng dính sắt, thì con đường trở gay cách mấy cũng tới chốn được. Thầy đã lấy từ bi mà dịu dặt từ bước đường hôm nay các con đừng lấy chí thánh của Thầy đã un đúc mà dịu dặt lại sanh linh; lớn nhỏ phải cần tương thân tương ái nhau, kính yêu chỉ dẫn nhau, đem tấc lòng thanh bạch để làm mảnh gương soi sáng bước đường hậu tấn. Đường đi cũng còn dài, bước Đạo còn nhiều nổi trắc trở; nếu chẳng để dạ nương nhờ lấy nhau, một mai các con phải xa vắng lời Thầy truyền nhủ, thì các con phải trở ra thế nào nữa?

Mấy chuyện con tính đều được. Tâm chí các con lay động ưu tư tất là Thần Thánh dẫn đường để chỉ cho con ra khỏi lối mịch mờ; nhưng đừng cùng không, nên hay hư, đều tại nơi tắc thành của mỗi đứa nữa, cứ đường ngay để bước thì dầu thế nào các con cũng đi nhau mà xong bốn phận đạo. Nếu cứ than khó dừng bước, thì dầu sự dễ cũng không thành tựu. Mạng Trời đã định, nhưng có sức của các con mới đạo kết quả hoàn toàn.

Thầy để lời cho các con biết rằng: Phần nhiều các Giáo Hữu không xét biết trách nhiệm của mình, con phải nhắc cho chúng nó hiểu. Mỗi Giáo Hữu ít nữa phải thông cội rễ nền Đạo; Chúng nó năng tìm biết Thánh Ngôn của Thầy đã dạy và thay phiên nhau mà nói Đạo cho chư Thiện Nam Tín Nữ hiểu. Nhiều Giáo Hữu không biết một nét chi về việc Đạo, chư Tín đồ không trông học hỏi đến đạo, thì Chức sắc còn có bổ ích chi. Con phải nhắc cho chúng nó và Hội Thánh phải hội một tháng một kỳ mà chỉ dẫn cho nhau về việc thuyết Đạo trong mỗi Đoàn, nghe!

Thầy ban ơn cho các con.

12 Avril 1927.

THẦY, Các con

Các con. Thầy cũng đã thấy rõ lòng của các con. Khấn khít về nền Đạo là đường nào. Trong các con, nhiều đứa muốn

chư Thần Thánh hành phạt những tánh bất lương của bọn vô đạo kia đặng làm cho đường Đạo vững bền, nên Đạo mau thành tựu. Nhưng Thiên cơ há vị phạm phu tục tánh mà để cho các con toại kỳ sở nguyện sao. Các con khá thương hại cho lũ vô tâm ấy mà chẳng nên cứu hờn. Thầy vì lấy từ bi mà đui đắt các con, nên tạm sửa chút máy huyền vi, là để cho các con lấy chí Thánh của Thầy un đúc bấy lâu, mà đối đãi với kẻ nghịch cho đến ngày mãn công quả.

Đường Đạo vững bền, chớ nên bạo tính mà cũng chẳng nên giải đãi bần đùng, gắng công trì chí, liệu chừng với nhau mà vệt cho sạch mấy lối chông gai, để cho dễ bước đường sau tấn bộ. Thiên Thơ đã có đủ các máy hành tàng, nhưng Thầy vì thương các con mà phải sửa nét tâm khổ ra đường lo liệu. Các con đặng tự do mà hành biến cho xong việc; kẻ lo lắng bao nhiêu, thì đường về chung hiệp cùng Thầy bước đặng bấy nhiêu, kẻ vô tâm trở lòng phá nền Đạo bao nhiêu, thì hành phạt sẽ chất đầy bấy nhiêu.

Tòa Tam Giáo đã xin ngưng Phổ độ nơi đây nhiều lần, song vì Thầy thấy lòng chí đức của các con mà chẳng nỡ. Lý Bạch và Quan Thánh cũng xin hành phạt lũ vô đạo, Thầy chẳng khứng là vì muốn để cho các con chịu dày thêm chút ít hạnh khổ đó.

... Trong các con mỗi đứa đều lưu tâm tưởng cho nền Đạo sẽ đặng vững bền đồ sộ, là biết vì Thầy đó. Xưa các Thánh làm cho nên mối Đạo biết bao là công trình ngày tháng!

Đạo của Thầy gieo có mấy lâu, mà tình hình thế sự thế nào? Bao nhiêu cũng đủ cho các con vui lòng mà bước tới.

15 Avril 1927 (Phú Nhuận)

THẦY, Các con

Máy Thiên cơ các con chưa rõ, các con cứ tưởng lầm rằng Thầy không kèm chế kẻ vô lương đặng. Các con hằng muốn thấy kẻ ấy bị hành phạt nhãn tiền, thì mới vừa lòng các con. Nhưng Thánh Ý Thầy không phải vậy đâu. Thầy đã nói cho các con hay trước rằng: nếu các con không tự lập ở cõi thế này, là cái đời tạm của các con, thì Thầy cũng không bông ảm các con mà đỡ lên cho đặng. - Ấy vậy cái vấn đề tự lập là vấn đề các con phải lo đó. - Thầy vì công lý mà khai Đạo cho các con cũng là một phúc hạnh lớn cho các con. - Nếu Thầy còn đưa tay bông ảm thì các con chẳng còn để ý chịu nhọc vì Đạo. Thầy lại có nói rằng: Ngày nào các con còn trông thấy một điều bất bình ở đời này, thì Đạo chưa thành vậy.

Mối Đạo Thầy đưa cho các con phẫn đầu hết, thì các con phải biết trách nhiệm các con lớn lao cao thượng là chừng nào. - Nếu các con không biết nghĩa vụ của Đạo, thì sao cho xứng đáng? Vậy Thầy khuyên các con cứ thìn lòng thìn nết, cho có trật tự trong Đạo, thì tức nhiên muôn điều khó nhọc cũng tan như giá.

Các con vì Đạo là việc công lý mà công lý đánh đổ cường quyền, thì Đạo mới phải Đạo. Các con hiểu à!

20 Avril 1926

LÝ BẠCH

Trung Hiền hữu, Lão để lời cho Hiền hữu biết rằng trong Môn đệ của Đức Từ Bi phần nhiều đã chẳng giữ lời Thầy mà xử cho tròn phần Nhơn đạo, giao tiếp cùng nhau cho có nét yêu dấu, tạc thù trong niềm Đạo hữu, lại có dạ ghét lẫn tương phân, Lão hằng để ý về việc ấy, ước sao cho Hiền hữu chăm nom phân rành cho các Đạo hữu đồng biết về việc sẽ xảy ra nơi đó trong lúc sau này. Đức Từ Bi hằng dạy chư Đạo hữu biết tương thân, tương ái, chia vui sốt nhọc cho nhau, mà hành sự cho rạng vẻ mối Đạo quý trọng. Chưa đặng bao lâu mà lời dạy bảo chẳng còn chút nét kính tuân; thế thì sau này có ngày phải khuất hết dấu

Thánh truyền, thì cách giao tiếp của chư Đạo hữu phải ra sao nữa? Lão muốn cho Hiền hữu phải chịu nhọc mà phân rành về việc ấy cho chư Đạo hữu. Lão để ý nghe.

Sự ghét lẫn và sự vô tình nếu đem vào nền Đạo mà gieo truyền cho nhau, thay vì làm cho sanh linh thương mến đều đặn nhau, lại làm cho chúng sanh càng hiểm thù nhau, rồi rốt cuộc lại thì một trường náo nhiệt phải làm cho tánh mạng của chúng nó vì đó mà phải bỏ liều; đem giọt máu vô tâm nhuộm cả tinh thần bị đày vào biển khổ đời đời kiếp kiếp đó. Đức Từ Bi hằng nói Đạo lập thành là do nơi tâm trí của các Đạo hữu, nhất là các Chức sắc Thiên phong. Phàm một việc chi muốn thuận lòng trong Đạo, cần phải hiệp các Thánh luận bàn, đoạn sẽ thi hành thì bước Đạo tự nhiên vững vàng. Nếu có điều trắc trở, đó là phần trách nhiệm của chư Hiền hữu đã chịu lời cùng Đức Từ Bi mà dẫn bước cho cả Môn đệ Thầy. Chư Hiền hữu đã đặt phép tự biến tự liệu mà hành Đạo, thế thì hiệp vậy chung lo, thảo thuận cùng nhau còn chi hơn nữa đặt?

Chư Hiền hữu khá để lòng về việc Nhơn đạo, chớ bỏ qua mà phụ Thánh ý của Đức Từ Bi nghe!

27-5-1927 (27-4 Đinh Mão)

THẦY Các con.

Hội Thánh là vậy, các con há? Áo nào! Thảm thay! Thầy tưởng khi chẳng lẽ phải cần nói ra; đợi cho Thánh chất các con tăng thêm nặng chút nào, lại càng thấy nặng khổ não của Thầy vì các con mà đeo đuổi từ ngày khởi lập Nhơn loại đến chừ, chẳng dè phạm chất các con nó mạnh mẽ thế nào đè khuất trọn vẹn chút mảy mún Thánh chất Thầy để vào lòng các con; nên nay Thầy buộc mình phải nói rõ.

Các con ôi! Thầy hỏi vậy chớ mỗi phen độ rồi cho nặng các con, các con có biết Thầy chịu khổ não dường nào chẳng?

Quyền hành Chí Tôn của Thầy, các con nếu hiểu thấu thì các con sẽ thấy nó là một hình phạt rất nặng nề, chẳng khác nào như gông với trống.

Thầy lập nhưn loại là đồng giống các con, chỉ tưởng rằng ban đặng phẩm Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi cõi thế giải Càn Khôn, đặng làm cho rõ Thánh chất mạnh mẽ hơn phàm chất; nào dè còn lại đặng chẳng đủ một phần triệu đáng, thì thế nào Thầy không đau lòng cho đặng? Thầy chưa hề biết hành phạt các con bao giờ. Từ khai Thiên, Thầy đã sanh ra các con, sự yêu mến của một ông Cha nhân từ thế quá lẽ, làm cho đến đổi con cái khinh khi, phản nghịch lại, cũng như Kim Quan Sứ là A Tu La, Thánh Giáo gọi là Lucifer phản nghịch, náo động Thiên Cung. Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật còn phàn nàn trách cứ Thầy thay! Các con ôi! Đã gọi là Đấng cầm cân, lẽ công bình thiêng liêng đâu mà Thầy đặng phép tư vị. Thầy lấy lẽ công bình thì tức nhiên phải chiếu theo Thiên Điều, mà chiếu theo Thiên Điều thì là con cái Thầy, tức là các con, phải đọa trầm luân đời đời kiếp kiếp. Các con phải ngồi nơi địa vị Thầy, thì các con thế nào?

Mỗi phen Thầy đau thảm khóc lóc các con, phải lén hạ trần, quyết bỏ ngôi Chí Tôn xuống lập Đạo, lại bị các con bạc đãi, biếm nhẽ, xua đuổi bắt buộc đến đổi phải chịu cho các con giết chết? Ôi! Thảm thay! Thảm thay! Các mối Đạo Thầy đã liêu thân lập thành đều vào tay Chúa Quỷ hết; nó mê hoặc các con. Nhiều bậc Thiên Tiên còn đọa; huống lựa là các Chơn thần khác của Thầy đương nấn đúc thế nào thoát khỏi. Thầy đã chẳng trách phạt Kim Quan Sứ lẽ nào lại trách phạt các con. Song hình phạt của Thiên Điều, dầu chính mình Thầy cũng khó tránh. Các con tự lập hình phạt cho các con, cũng như Thiên Điều mà Thần, Thánh, Tiên, Phật lập thành đó vậy. Thầy đã cho kẻ thù Thầy đặng hưởng ân điển của Thầy lẽ nào truất bỏ phần của các con, song tại các con từ chối, đáng thương mà cũng đáng ghét.

Mỗi phen Thầy đến lập Đạo thì là phải cam đoan và lãnh các con, chẳng khác nào kẻ nghèo lãnh nợ. Các con làm tội lỗi bao nhiêu, oan nghiệt bấy nhiêu, Thầy đều lãnh hết. Các con đã đặng thông dong rồi, rảnh chẳng lo tu đức mà sửa mình, lại còn cả gan trước mặt Thần, Thánh, Tiên, Phật, gây thêm tội lỗi nữa, thiệt là đáng giận.

Thầy chẳng biết bây giờ đây Thầy phải bỏ Đạo, liều đọa với các con, hay là đợi cho Đạo bỏ Thầy đó các con?

Cắt ruột ai lại không đau; nếu Thầy không cầu khẩn Thái Bạch đình hình phạt lại cho tới ngày lập thành Tòa Thánh, các con lấy công mà chuộc tội, thì trong các con chẳng đặng còn lại một phần mười, các con nên lấy lời răn Thầy đây làm vị thuốc khử tội của các con, phải sợ mạng linh Thái Bạch.

Thầy nhắc các con lại một phen nữa,
Thầy ban ơn cho các con.

THẦY THẮNG

Séance du 29 Mai 1927

LÝ BẠCH

Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.
Bình thân.

Nền Đạo lập nên là nhờ có lòng đạo đức và tánh khiêm cung của mỗi Môn đệ của Đức Từ Bi. Nếu đập vào nẻo Đạo mà còn bôn chôn tranh lược theo thói thường tình thì dầu có bao nhiêu Đạo hữu, bao nhiêu công quả đi nữa, mối Đạo chẳng qua là một trường ngôn luận của thế gian đó thôi, chớ công quả Đạo Đức mong chi thấy sự kết quả xứng đáng đặng? Phần nhiều Đạo hữu vì tánh tình tục phàm mà làm cho gay trở bước Đạo, lại e chẳng khỏi sanh ra một trường náo nhiệt trong Đạo về buổi sau này. Đức Từ Bi đã lấy lòng quảng đại mà gieo giọt nhân duyên để rửa lối phàm gian, hầu đem mình giá trắng gương trong vào nơi Cực Lạc; đã chẳng biết tự cải lại bợn thêm tánh tục mà để cho cả muôn người phải chịu khổ tâm; hành Đạo như vậy có giúp

đặng ai chẳng? Chư Đạo hữu mưa chớ luận bàn để phải quấy Lão cũng ra tay sửa trị được vậy; miễn làm xong phận sự là đủ, còn nét vạ tà của ai, để mặc ai. Lão cũng hết lòng chịu theo tánh Từ Bi của Đức Thượng Đế, bằng chẳng thì Lão xuống tay bôi xóa hết trường công quả Đại Đạo, thì chúng sanh hết trông mong mà kẻ chác tội lỗi cũng khó bề lấy sức phàm phu để gây nên rối rắm nữa. Đen trắng hai màu, chánh tà đôi nẻo, mạnh sức trì chí thì nhờ, yếu tâm lơ bước thì chịu; Ma Ma, Phật Phật hai chốn riêng phần, thưởng phạt rồi đây cũng tới.

(1 Juin 1927)

THẦY, Các con.

T.....! Từ nền Đạo khai sáng, đặng gieo truyền mối Chánh Giáo đến nay, thì phần nhiều Môn đệ đã có trọn tác thành mà điu dất sanh linh và đắp vun mối Đạo Trời; ấy là những đứa Thầy đã tin cậy đặng gia công dọn lối chông gai để mở trống nẻo thiêng liêng, dẫn lần dân sanh khỏi sông mê bến khổ, tất là cõi trần vô vị này.

Đạo đã lập thành, gót trần của phần nhiều Môn đệ hầu rửa sạch bợn, nhưng các con phải chịu lắm nỗi gay go mà gieo mối chánh truyền cho đoàn hậu tấn. Gương sáng đã giới nên, mà con thuyền Bát Nhã phải tùy máy Thiên cơ, lắm phen lắc lở, đắm chìm biết bao khách. Ấy là những Môn đệ vô phần, đã chẳng giữ nét thanh cao lại mượn thói vạ tà để làm cho bợn nhờn mối Đạo quý báu của Thầy đã lấy đức háo sanh mà khai hóa. Con đã để dạ ưu tư về mối Đạo, đã lắm lần trơ cay ngậm đắng mà nhuộm nét nâu sồng; mong trau rạng mảnh gương để soi chung bước đàng sau mà lần đến cảnh tự tại thung dung, tránh bớt muôn điều phiền não. Ấy là Môn đệ yêu dấu, khá gìn mực ấy mà đi cho cùng nẻo quanh co. Cân công quả sẽ vì phần phước mà định buổi chung qui cho mỗi đứa. Còn cuối kỳ tháng sáu đây

thì Thầy phải ngưng hết Cơ bút truyền Đạo. Các con sẽ lấy hết chí thành đã un đúc bấy lâu mà lần hồi lập cho hoàn toàn mỗi Đạo. Đây là mấy lời đỉnh ninh sau rất khá lưu tâm. Ai vậy tà này có phần riêng, cứ giữ nẻo thẳng đường ngay bước đến thang Thiêng liêng, chờ ngày hội hiệp cùng Thầy. Ấy là điều quý báu đó.

Thầy ban ơn cho các con.

Juillet 1927. Minh Lý Đàn.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Ta chào các con. Ta cho phép lên hết. Ta chào chung các con. Cười ... Ta mừng cho con đó, Trung. Thầy có hội chư Tiên, Phật lại mà thương nghị về sự lập Đạo tại Đại Nam Việt Quốc. Các con khá nghe lời Thầy dạy, chớ khá nghịch lẫn nhau; phải đồng một lòng một dạ mà lo chấn hưng đạo đức. Tuy bây giờ phân chia nhiều nhánh, nhiều chi, chớ ngày sau cũng có một mà thôi. Các con đâu bên nào cũng thương nhau như con một nhà, chớ khá ganh gổ chê bai nhau. Thầy xin lập Tiểu Đàn này là Thầy biết con đến đó Trung, con khá nhớ những lời Thầy đã dạy; con phải nên trợ giúp Minh lý cho nên việc, nghe há! Có nhiều Đạo cũng như cái nhà, phải có nhờ, nào là cột cái, nào là cột con, đòn tay, kèo, rui. Rui là nhỏ, mỏng manh hơn hết, mà cũng phải nhờ nó, tuy là kể cho nhiều tên, chớ cất rồi thì có một chú ở nhà mà thôi. Con Trung, nên về rón tập các Đạo hữu của con cho có lễ phép. Đạo thành là nhờ lễ. Bên Minh lý đây là Séminaire, là chỗ các Thầy tu, ngày sau độ về phần linh hồn đó con. Thôi Thầy về, chút nữa có Thái Ất giáng. – Thăng.



THI VĂN - DẠY ĐẠO

Trời trời mình không mới thiệt bần,
Một nhành sen trắng nấu nường chân.
Ở nhà mượn đám mây xanh kịt,
Đỡ gót nhờ con hạc trắng nần.
Bố hóa người đời gậy mối Đạo,
Gia ân đồ đệ dựng nền nhân.
Chừng nào đất dậy Trời thay xác,
Chư Phật, Thánh, Tiên xuống ở trần.

**

TÂN TỬ BẠCH NGỌC KINH

Một tòa Thiên các ngọc lầu lầu,
 Liền bắc cầu qua nhấp nhóa sao.
 Vạn trượng then gài ngăn Bắc Đẩu,
 Muôn trùng nhịp khảm hiệp Nam Tào.
 Chư Thần chóa mắt màu thường đối,
 Liệt Thánh kinh tâm phép vẫn cao.
 Đời đối chớp giăng đoanh đỡ nổi,
 Vững bền vạn kiếp chẳng hề xao.

**

Huỳnh lương một giấc cuộc đời ni,
 Có trí có mưu phải xét mình.
 Danh lợi lớn là giành với giựt,
 Phú quý cao bởi mượn và xin.
 Trăm năm lẩn quẩn đường nhưn nghĩa,
 Một kiếp đeo đai mối nợ tình.
 Biết số biết căn tua biết phận,
 Đường xưa để bước lại Thiên đình.
 Đời hiệp lẫn nhau nở chẳng thương,
 Thương đời nên mới đến đem đường.
 Đường dài vó ngựa tua bền sức,
 Sức yếu lòng người khéo để gương.
 Gương Đạo noi theo đời Thuấn Đế,
 Đế dân vẹn giữ lối Văn Vương.
 Vương hầu lê thứ, ai là chí,
 Chí quyết làm cho thế khác thường.

**

Thanh thanh nhựt nguyệt Cửu Trùng Thiên,
 Hiện xuất cao nhưn tại nhãn tiền.
 Bất quản hổ tranh thâu Bắc Cực,
 Chỉ nguy long đấu đoạt Nam Uyên.
 Sanh tồn cụ pháp vô công trác,
 Tử hậu cùng đồ uổng lộ diên.

Hữu đạo, hữu công du tự khả,
 Vô công, vô đạo tổng đồ nhiên.

**

Hảo Nam Bang! Hảo Nam Bang!
 Tiểu quốc tảo khai hội Niết Bàn.
 Hạnh ngộ Cao Đài truyền Đại Đạo,
 Hảo phùng Ngọc Đế ngự trần gian.
 Thi ân, tế chúng thiên tai tận,
 Nhược thiệt, nhược hư vạn đại an.
 Chí bửu nhưn sanh vô giá định,
 Năng tri giác thế sắc cao ban.

**

Hữu văn, hữu võ, hữu phong ba.
 Nhứt Nguyệt Âm Dương tứ quý hòa.
 Thiên Địa Càn Khôn kiêm vạn loại,
 Nhưn quần thảo mộc cập chư hoa.

Ly kỳ cảnh vật cao nhưn thưởng,
 Đáo để san hà thượng khách ca.
 Ngã vấn chư nhu hà thủ tạo?
 Kính ngô vi chủ, Đạo như hà?

**

NGỌC ẩn thạch kỳ ngọc tự cao,
 HOÀNG thiên bất phụ chí anh hào.
 GIÁNG ban phút hạnh nhưn đồng lạc,
 THẾ tạo lương phương thế cộng giao.
 GIÁO hóa nhưn sanh cầu triết lý,
 ĐẠO truyền thiên hạ ái đồng bào.
 NAM nhưn tỉnh cảm sanh cao khí,
 PHƯƠNG tiện tu tâm kế diệt lao.

**

Tường quang nhứt phí chiếu minh đông,

Tam giáo qui nguyên giữ cộng đồng.
 Phật pháp khuyến nhơn qui mỹ tục,
 Nho Tông phục thế hưởng thuần phong.
 Diệu huyền chơn Đạo tu tông hưởng,
 Mê hoặc tà mưu khả tự phòng,
 Thế thượng dục tri Thiên sứ đáo,
 Tam Kỳ Phổ Độ lập kỳ công.

**

Đã từng muôn kiếp có tên Ta,
 Ta bởi Đạo Trời mở cửa ra.
 Ra để rước người lành đến ở,
 Ở chung một cõi lại chung nhà.

**

Cương tỏa đương thời đã giải vây,
 Dừng mơ căn nghiệt một đời này.
 Hữu duyên độ thấu nguồn Chơn Đạo,
 Tu niệm khuyến bên chí chớ lay.
 Một ngày thỏn mỗn một ngày qua,
 Tiên Phật nơi mình phải ở xa?
 Luyện đặng tinh thông muôn tuổi thọ,
 Cửa Tiên xuất nhập cũng như nhà.

**

Một Trời một Đất một nhà riêng,
 Dạy dỗ nhơn sanh đặng dạ hiền.
 Cầm mối Thiên thơ lo cứu chúng,
 Đạo người vẹn vẻ mới thành Tiên.

**

Mơ màng chưa khỏi lụy phồn hoa,
 Chưa biết nên thân tính sấm nhà.
 Cải hạnh đố người về tập thử,
 Tháng sau sẽ đến trước trình Ta.

**

Trình Ta, Ta phải đỡ nâng chơn,
 Khuyên một điều con khá giảm hờn.
 Hễ ghét người thì Trời ghét lại,
 Ghét người Trời ghét lẽ nào hờn.

**

Nào hờn vui thú đức tài lo,
 Sẵn gối sẵn chần cứ xuống đò.
 Ngoài nữa còn Cha, còn chú, bác,
 Làm gương cho đáng mới nên trò.

**

Nên trò đạo đức để gì đâu,
 Vui chẳng vui sầu chẳng dám sầu.
 Cái khổ của đời mình ước vọng,
 Cái chê của chúng lại nài cầu.

**

Ký thành một cuốn gọi Thiên thơ,
 Khai Đạo muôn năm trước định giờ.
 May bước phải gìn cho mạnh trí,
 Nắm đuôi phượng phụng đến dương bờ.

**

Thơ tho chi cũng vốn mùi đời,
 Chưa kể dùng nên của để chơi.
 Mua bán chọn lựa như buổi chợ,
 Về nhà chưa tối đã qua đời.

**

Đình ninh Thầy dạy trẻ đôi lời,
 Minh biết Đạo mình giữ đó thôi.
 Mặc kẻ thường tình ngu biếm nhẽ,
 Phải coi nên chỗ để nên lời.

**

Ngừa thuyền Thầy đợi kẻ sang chơn,
 Khổ hạnh khuyên con chớ dạ hờn.

Sấm nghiệp trần gian còn phải khó,
 Lựa là nghi trưởng tại Bồng Sơn.

**

Hay cho kẻ sĩ biết tu hành,
 Hành ấy thì thân chẳng mền danh.
 Danh vốn là bùa mê muội thế,
 Thế không đạo đức thế không thành.

**

Mưa nắng thương thân chịu lắm lần,
 Đành đem đức gởi tại Chiên Tân.
 Thanh cao là biết ngon dưa muối,
 Hơn ngự lâu Yên ngó đánh Tần.

**

Bát Nhã xin con trở mái chèo,
 Thìn lòng thương lấy chúng sanh eo.
 Trăm năm chưa hẳn nên hiền đức,
 Tấn nẻo chông gai khá lựa dèo.
 Lựa dèo, lựa thế độ nhưn sanh,
 Khó dễ Thầy cho hiểu ngọn ngành.
 Ám muội thì nhiều mưu trí ít,
 Đường Tiên chẳng bước, đọa thì đành,

**

Vong xu trọn cả một Càn Khôn.
 Hết kiếp thịt xương, tới kiếp hồn,
 Ngánh lại hỏi người là chắc đó,
 Trăm năm là tuổi chết rồi chôn.

**

Ra vòng thế tục ít người toan,
 Vì chẳng ưa mua một chữ nhàn.
 Rong rã cùng đời rong hóa rã,
 Vinh huê ngó lại giấc mơ màng.

**

Sánh vai Sào Phủ ả danh xưa,
 Vì nẻo lợi danh cũng đã thừa.
 Mau bước lui lần qua cõi tục,
 Cười, than, vui, khóc, thấy hay chưa?

**

Nghe nghe thì lắng tiếng hiền lương,
 Đạo đức con tua giữ một đường.
 Biến đổi, non đời đời phải tuyệt,
 Đức cao bền vững khó cân lường.

**

Bài đờn ai khéo sắm đờn đây,
 Để quỷ để ma ở cả bày.
 Lẩn bản cứ theo toan cám dỗ,
 Làm cho nên nổi Đạo xa Thầy.

Sắc Trời đã đến tận nơi tay,
 Cực nhọc khuyên con chớ dạ nài.
 Lập Đạo dầu nên ngàn thuở để,
 Nêu danh hậu thế tiếng bền dai.

**

Từng lo tu luyện bấy lâu nay,
 Chuộng Đạo từ đây đã gặp Thầy.
 Một chức giáo dân tua lãnh lĩnh,
 Làm cho đời tệ hóa ra hay.

**

Đức cao thì mới đáng nên người,
 Đức thẳng tài kia đã mấy mươi.
 Có đức có tài giếng Đạo trong,
 Không tài không đức hóa không thời.

**

Nhơn là đầu hết các hành tàng,
 Cũng bởi vì nhơn, dân hóa quan.
 Dân trí có nhơn nhà nước trị,
 Nước nhà nhơn thiết một cơ quan.

**

Trời hằng thương mến lũ nhơn sanh,
 Giận nổi cừu cừ ở bạc tình.
 Ép trí sợ trôi, trôi khó níu,
 Thương thì để dạ, dụng oai linh.

**

Bay đến Hồ Dương phụng gáy chiều,
 Thần Tiên giáng thế biết bao nhiêu.
 Trở chơn ít kẻ lo đi ngược,
 Bước đọa xem qua dấu dập diu.

**

Dập diu lắm kẻ ngó Thiên đường,
 Buổi thế không lo níu nhánh dương.
 Dương thanh thì hay đời mạt kiếp.
 Nêu thân ở giữa cuộc tang thương.

**

Tang thương đã biến cuộc hầu gần,
 Bắc Hải rồi sau lại hóa sân.
 Thanh thế con người toan cải ác,
 Tùng theo nhơn cách đặng phong thần.

**

Phong thần đừng tưởng chuyện mờ hồ,
 Giữa biển ai từng gặp Lão Tô?
 Mượn thế đặng toan phương giác thế,
 Cũng như nường viết của chàng Hồ.

**

Chia đôi lỡ ở, lỡ khi về,
 Cách trở một mình biết mấy quê!

Thạnh bỏ, suy đương lao khổ phận,
Cũng như Bạch Khỉ đến hôn mê.

**

Hôn mê chẳng quản một thân hiền,
Tâm niệm từ nhiên đặng thấy Tiên.
Thử để hỏi tâm, tâm sẽ dạy,
Rằng trong thế giá Lão cao quyền.

**

Cao quyền khó kiếm đặng cao ngôi,
Đạo đức gây nên đã phải hồi.
Mượn của trần gian lưu chất lại,
Thiên niên còn mặc đứng gây Trời.

**

Ngu vì đạo đức ấy ngu hiền,
Thành dạ thì toan đến cảnh Tiên.
Nước mắt chưa lau cơn kiếp trái,
Có công phổ độ giải tiền khiên.
Tiền khiên đã mãn nghiệp căn xưa,
Phải biết ăn năn chiếm thượng thừa.
Một kiếp muối dưa xong kiếp nợ,
Cuộc đời oan nghiệt thấy rồi chưa?

**

Chưa rồi nửa kiếp lấm lo lương.
Thấy kẻ lòng thành Lão cũng thương.
Nếu muốn an vui theo lẽ Đạo.
Từ từ đừng vọng vị cao lương,

**

Cao lương mỹ vị hại thân phàm,
Hỏi thử thế đời mấy món tham?
Cao chức vợ nhiều ăn lớn đũa,
Thâm lo lự tứ với ưu tam.

**

Tam ưu Bàng Cử trắng đầu non,
 Mua lấy chức quan đức phải mòn.
 Chi bằng một bầu đầy như nguyệt,
 Thông minh miệng thế mặc dò đơn.

**

Dò đơn cho rõ nẻo Thiên Thai,
 Cái tiếng tài khen chẳng phải tài.
 Minh Thánh mình Hiền mình biết lấy,
 Tặng phong quá tiếng chớ nhờ ai.

**

Người đâu biết đặng tác lòng mình,
 Họa hỏi đến Trời mới biết linh.
 Thiệt thiệt hư hư vì mất thật,
 Thôi thì đợi chết biết tiền trình.

**

Tiền trình Thầy dạy trước con tường,
 Đợi hạ sang năm mới tuyển lương.
 Năm bảy năm sau nên nghiệp lớn,
 Đến chừng ấy khá Đạo lo lường.

**

Lo lường cho rõ thấu Thiên cơ,
 Biết đặng thì tua tính kịp giờ.
 Khuyến thiện đã nhiều công cực nhọc,
 Toan lo cho vẹn Đạo đồ thơ.

**

Đồ thơ oằn oại gánh nghiêng vai,
 Mặc khách làng văn nhọc chớ nài.
 Nghiệp nước nổi nhà còn bận bịu,
 Thanh nhàn chưa phải buổi xem mai.

**

Xem mai trông gặp trở hai lần,
 Như Đức Khổng xưa muốn thấy Lân.

Hờn gió, giận mưa hoài trí tính,
Thâu niên chẳng đoái chút tinh thần.

**

Tinh thần đầy xác mới tinh anh,
Đừng vướng nẻo công với mối danh.
Thường hứng gió đông tua biết gió,
Đừng trương cánh nhọn bị tan tành.

**

Tan tành khó nối kết làm nguyên,
Như chỗ non cao muốn quá thuyên.
Mình biết phận mình an thú vị,
Chẳng phen bằng Phật cũng là Tiên.

**

Nho nhã con tua tập tánh tình,
Dưới đời đừng tưởng một mình lành,
Một câu thất đức thiên niên họa.
Nhiều nổi trâm luân bởi ngọn ngành.
Chi Lan mọc lẫn cỏ hoa thường,
Chẳng để mũi gần chẳng biết hương.
Hiền ngõ rủ sanh đời bạo ngược,
Dầu trong Thánh đức cũng ra thường.

**

Cao Đài tá thế đến phàm gian,
Bạch Ngọc Huỳnh Kim cũng chẳng màng.
Chịu lụy đòi phen xem quá tục,
Nghĩ không đổ lụy phải cười khan.

**

Cười khan mà khóc bởi thương bầy,
Chẳng mất một con, nghiệt cả bầy.
Biết phận già không chờ chống gậy,
Nương theo con dại mới ra vầy.

**

Lòng lành là vốn có căn xưa,
 Bao quản lợi danh chẳng dám chừa.
 Nổi phận, nổi nhà còn biến đổi,
 Thương mình khá nghĩ phận mình xưa.

**

Mình xưa chưa kẻ độ nên phàm,
 Phải ngó tâm mình Đạo mới ham.
 Phải phải cùng đời đừng sửa quấy,
 Quấy nhiều tức quỷ giục mình tham.

**

Yến Tử thà xưa lúc vận cùng,
 Còn mang dép rách đến Quang Trung.
 Nay con chưa đủ thông đường Đạo,
 Cứ ngóng theo chơn Lão thác tùng.

**

Trữ đức còn hơn muốn trữ vàng,
 Giàu sang chẳng chuộc gánh giang san.
 Thế đời càng dữ càng kiên đức,
 Võ lực hùng oai cũng chẳng màng.

**

Trước lâm chứa đựng bảy ông Hiền,
 Vì bỏ tục trần mển cảnh Tiên,
 Hồng cầu đã chui thân phải vậy,
 Hơn thua cười kẻ biết nơi tiền.

**

Cao ngôi chững Đạo chẳng cao quyền,
 Mở lối dắt người đến cảnh duyên.
 Ham hết công danh mòn mỏi đức,
 Cũng như ham chở khảm khuôn thuyền.

**

Khuôn thuyền Bát Nhã chẳng hề chìm,
 Nổi quá như bông, nặng quá kim.

Có Đạo trong muôn ngời cũng đủ,
Không duyên một đũa cũng là chìm.

**

Thiên cơ đã lộ lúc khai Trời,
Kêu khách phàm trần đã hụi hơi.
Cứ mến vinh huê cùng lợi lộc,
Chẳng lo kiếp thác đến gần nơi.

**

Gần nơi Tiên cảnh phải xa phàm,
Cái kiếp trần này trẻ chớ ham.
Một miếng đỉnh chung trăm giọt phẩm,
Phải toan lui gót tránh vòng tham.

**

Nơi lòng Thầy ngự động Thầy hay
Ngặt nổi là xưa chẳng thế bày.
Đạo hạnh khuyên con gìn tánh đức,
Cửa Cung Bạch Ngọc đã gần khai.
Mây râu đã đủ phận cùng người,
Biết Đạo thì con chớ dễ người.
Án mượn ở thừa đời gặt gổ,
Thì toan lo tránh chớ đua bơi.

**

Suy thời dầu quý cũng ra hèn,
Nghịch cả khuyên con lửa nhúm nhen.
Đôi lúc phân vân đời vẫn thế,
Màng chi miệng độc để chê khen.

**

Nên hư cuộc thế gẫm thường tình,
Đừng mỗi muôn điều đổ chí linh.
Lành dữ nơi mình chiêu phước họa,
Thành tâm ắt thấy hết thần minh.

**

Bề trong ngay thẳng tỏ bề ngoài,
 Miệng chánh thì đời vốn trái tai.
 Lừa lọc cho cùng rồi nhứt định.
 Đừng quen tính một chẳng dè hai.

**

Phòng cơn biển nọ hóa cồn dâu,
 Chưa hết quan viên há hết châu.
 Cái bả vinh huê đời rối rắm,
 Nguồn đào thông thả đã là đâu?

**

Tham chi sự thế lắm đua tranh,
 Cái miếng đỉnh chung xúm giựt giành.
 Bỏ hết trong cơn mê một giấc,
 Trăm năm ngấn ngủi nhớ làm lành.

**

Làm lành cho trọn Phật Trời thương,
 Hai chữ hơn thua chớ liệu lường.
 Mừng thiệt là khi nường cảnh tịnh,
 Khen chê giận ghét lẽ đời thường.

**

Lời vàng nhắn hỏi khách trần gian,
 Một nẻo đường Tiên đáng mấy ngàn?
 Bụi đất của trần là của tục,
 Chưa ai đem đổi cảnh an nhàn.

**

Tâm thành có thưở nghiệp nhà nên,
 Đạo đức khuyên con cứ giữ bền.
 Hễ đặng bữa cày buông bữa giỗ,
 Phân thân đâu đặng hưởng hai bên.

**

Đài vân Quan võ để phong Thân,
 Còn của Thầy đây để nhắc cân.

Muôn đức ngàn lành không sót một,
 Bao nhiêu công quả bấy nhiêu phần.

**

Thiên thai nào phải tại trần này,
 Chẳng phải giữa trời, chẳng phải mây.
 Đưa phép sanh tồn khuyên trẻ ngó,
 Theo chơn giỏi bước níu sau Thầy.

**

Khờ ngậy đã quá hội xuân rồi,
 Rồi mới biết đời có bấy thôi.
 Thôi chẳng tranh chi mùi phú quý,
 Quý là đạo đức đó ai ôi!

**

Ai ôi! tự nghĩ biết cho xa,
 Xa bốn phương Trời cũng kiếm ra.
 Ra mới manh thì tua liệu lấy,
 Lấy nền Đạo chánh dẫn truyền ra.
 Sanh đời nắng lửa với mưa dầu,
 Tội là đâu, phước lại là đâu.
 Chiu chút như chim cơn khuấy bóng,
 Mới vui rồi tới chịu đeo sầu.

**

Cung tướng chim đỡ thế nào đang,
 Mất phước ôn nhu ấy mất nhàn.
 Quyền biến dầu dùng khi buổi ngặt,
 Dẫn lòng chớ tránh kế mưu gian.

**

Sum vầy các sắc, các con nhà,
 Dầu phải sang hèn cũng một Cha.
 Nương dựa con tua vầy hiệp bạn,
 Đường đời cũng thế chẳng bao xa.

**

Khánh chuông tiếng khởi giục nhơn sanh,
 Bỏ ác mà đi đến nẻo lành.
 Kiếp phước phải ngừa là kiếp phật,
 Hễ là có thưởng phạt theo mình.

**

Xanh xanh nào có phụ người hiền,
 Đã thấy trọn quyền đấng Chí Thiên.
 Lo lập nghĩa nhân đồng loại giúp,
 Đừng ham quyền thế một mình riêng.

**

Chim khôn biết kiếm đậu cây lành,
 Người thiện phải ngừa đức háo sanh.
 Tôn trọng người như Trời với Phật,
 Thương yêu cả hết chúng sanh thành.

**

Lợi danh đã đọa biết bao người,
 Nhiều kẻ nay còn ý dễ người.
 Hễ muốn lợi danh mang thất đức,
 Thờ chung danh lợi hết gần Trời.

**

Sách truyện xưa ghi đã lắm điều,
 Như chuông tỉnh thế gõ nên kêu.
 Đường tu ví bằng không lo trước,
 Đèn điện Lương Vương phải cháy tiêu.

**

Cho hay Trời Phật chí công bình,
 Trước mắt ngờ ngờ thấy phép linh.
 Huyền diệu mũi kim qua chẳng lọt,
 Đừng đừng xảo mị gọi tài tình.

**

Ngọc lành đáng giá biết bao lăm?
 Để mở thì ai chẳng tiếc thắm.

Đạo đức mãi đời đừng trở dữ,
 Làm cho mất nghiệp mấy muôn năm.

**

Khanh tể chưa hay bằng hiếu thân,
 Nhơn luân trọn đạo đáng nên thân.
 Ví xưa biết chút đường tu niệm,
 Thì chắc nay đà ngự các lân.

**

Khuya sớm tương đưa hết dục lòng,
 Lòng dầu toan kế, kế sao xong.
 Xong bề Nhơn đạo tua gìn trước,
 Trước cửa không rồi mỗi Đạo thông.

**

Mão đội không bằng lọng mát đầu,
 Làm sao choặng lọng cao cao?
 Che năm họ mát lòng thêm mát,
 Muốnặng mát thì học sách nào?
 Thiệt vàng gặp lửa tuổi càng cao,
 Dầu gọi mình khờ cũng chẳng nao,
 Theo Đạo Cao Đài ơn cứu độ,
 Muôn năm hưởng phước trở về sau,

**

Nhiều điều víặng phủ gương trong,
 Thì mới làm cho cái nghĩa đồng.
 Dồn dập mới sâu, thâm phẩm thiết,
 Thấy khuyên hành Đạo sẽ vui lòng.

**

Đắc thất đều do tại máy Trời,
 Làm sao quaặng chốn non khơi.
 Tuy không cao máy mà khôn với,
 Biết rõ cơ quan ắt biết đời.

**

Thiện ác đáo đầu đã biết chưa?
 Hiểu rồi cái ác cũng nên chừa.
 Theo làm âm chất may bồi đắp,
 Thì sẽ trở về chỗ vị xưa.

**

Sách đầu muôn cuốn dạy câu lành,
 Nào kẻ học cao thế gọi lành.
 Đổi thử máy trời coi có được,
 Thì Ta đổi tội dữ ra lành.

**

Sai lầm một thuở biết ăn năn,
 Năn nỉ lòng kia tự xét rằng,
 Rằng ở đời thì Nhơn đạo trọn,
 Trọn rồi Thiên đạo mới hoàn toàn.

**

Gồng gánh hai vai nặng nợ trần,
 Có thân âu hấn khổ cho thân.
 Chưa no buổi sớm, lo nồi tối.
 Cái kiếp oan kia khá dứt lần.

**

Lánh đường trần tục đến non Tiên,
 Lấy nước nhàn dương tưới lửa phiền.
 Đã chẳng phải duyên không phải nợ,
 Can chi con buộc tấm tình riêng.

**

Bên mình sâu vướng khá âu lo,
 Bước nhọc đường gay gắng chí dò.
 Biển khổ chơi vơi lần sóng dập,
 Mau chơn kéo trở bước con đò.

**

Lòng Trời đâu có phụ riêng ai?
 Ai đạo đức hơn trời một vài.

Vài quả thì công trình phải nặng,
Nặng mà sau đặt đứng trên vai.

**

Trên vai gánh nặng cả Càn Khôn,
Khôn khéo rủ nhau xuống cả phần.
Phần tục theo hoài quên trở gót,
Gót son biết đặt mất hay còn.

**

Phụng gáy non Nam, Đạo trở mòi,
Trở mòi nhân vật bốn phương Trời.
Trời Âu, biển Á chờ thay sắc,
Sắc trắng mây lành phủ khắp nơi.

**

Tính chi những việc tới đâu đâu,
Đâu cũng Trời cao ở khỏi đầu.
Đầu nhà xem rõ cơ Trời Đất,
Trời Đất không sai một mảy hào.
Từ thử nước Nam chẳng Đạo nhà,
Nay Ta gây dựng lập nên ra,
Ví bằng ai hỏi sau bao nã,
Rằng trẻ noi sau biến hóa già.

**

Tích phước cho con, Tích hời con.
Con còn lẩn lú lẫm nghe con!
Con thương con cháu là thương Đạo,
Đạo chẳng ở xa, ở tại con.

**

Tánh tự thông minh hỏi của ai,
Ban cho nên mới rặng cân đai.
Đường tu ví biết hồi lui bước,
Kéo để ngày qua hết một ngày.

**

Triều thiên nhưt lộ định phong quang,
 Bất ná trần ai khả quý nhàn.
 Thiện tánh tu tâm căn hữu thiện,
 Thiên niên gia sự đắc bình an.

**

Đạo cao thâm, Đạo cao thâm,
 Cao bất cao, thâm bất thâm.
 Cao khả xạ, hê thâm khả điếu,
 Cao thâm vạn sự tại nhưn tâm.

**

Tĩnh ngộ xá thân tại Phạm môn,
 Khuyến tu hậu nhưt độ sinh hôn.
 Vô lao bất phục hồi chơn mạng,
 Tĩnh thế kỳ thân đắc chánh tôn.

**

Thiện tâm Minh đạo đắc chơn truyền,
 Bảo mạng trì thiên tất đắc viên.
 Hậu nhưt khả tri danh lợi chí,
 Tâm lưu nhưt thứ thị đương nhiên.



LỜI THANH MINH

Hai mươi (20) bài thi Tứ tuyệt sau quyển THÁNH NGÔN (Bổn thứ nhất) bằng Nho Văn không được rõ ràng và khó hiểu, nếu tái bản thêm tốn giấy mà không bổ ích cho độc giả nên miễn đăng. Trái lại, có mấy bài Thánh Giáo bằng Pháp văn dịch ra Việt Ngữ nên in vô quyển này để giúp độc giả rộng hiểu thêm.

Trưởng Ban Kiểm Duyệt
Hiến Pháp TRƯỞNG HỮU ĐỨC

Đêm mừng 8-6-1926 (26-4 Bính Dần)
(Nguyên Pháp văn trang 26, 27)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

CAO ĐÀI

(Hai người Langsa hầu đàn)

Không phải cách chầu Trời như thế.

THĂNG

TÁI CẦU

Cao Đài Đấng cao cả.

Hỡi nầy dân tộc có diễm phước: Thầy sẽ làm thỏa mãn tánh hiếu kỳ của con. Là loài người, các con có biết tự đâu, các con đến chốn chăng?

Trong vạn vật hiện hữu trên quả địa cầu nầy, các con là kẻ được ban ân huệ nhiều hơn cả. Thầy đem các con đến tận Thầy, bằng cả tinh thần lẫn trí huệ. Các con có đủ bằng chứng để tự biết mình do sự thăng phẩm vị thiêng liêng.

Chúa Cứu Thế đã đến với các con. Người đã phải chịu đổ máu Thánh để chuộc tội cho loài người. Trong 2.000 năm vắng mặt Người, các con đã làm gì hữu ích? Các con truyền bá đạo Người, nhưng chính các con cũng không hiểu chi cả. Các con lại làm sai lạc bản chất tôn chỉ của nền Thánh Giáo. Nhân loại phải chịu đau khổ vì sự biến thể của các Thánh Tông Đồ.

Chiếc ngai quý báu nhất trên thế gian nầy hiện là chiếc ngai của vị đệ nhất cao đồ của Người.

Giáo lý ấy đáng lẽ phải đem lại hòa bình và tương ái cho loài người, nhưng trái lại nó gây mầm chia rẽ và chiến tranh.

Bởi thế, nên nay chính Thầy phải đến để đem lại cho các con nền hòa bình đã từng hứa hẹn.

Rồi đây Chúa Cứu Thế sẽ trở xuống sau.

Thầy già từ các con. Các con sẽ còn học hỏi nhiều việc khác nữa với mấy vị Môn đồ của Thầy.

Đêm 1-10-1926 (Nguyên Pháp văn trang 51, 52)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

ĐẮNG THƯỢNG ĐẾ TOÀN NĂNG

G

Có lẽ vợ chồng con lấy làm kỳ lạ mà thấy Thầy đến như thế này. Các con có biết chẳng hiện nay vì thế gian rất hung bạo nên thời kỳ tận diệt đã hầu kề. Nhân loại tàn sát lẫn nhau, bởi không biết dùng khoa học vào việc phải, nên nó mới biến thành chia rẽ và chiến tranh.

Thánh Đạo của Chúa Cứu Thế (vì sự hiểu lầm) làm tăng gia dục vọng của kẻ mạnh đối người yếu và giúp giáo cho bọn trên hiếp dưới.

Phải có một giáo lý mới mẻ đủ khả năng kèm chế nhân loại trong sự thương xót chúng sanh.

Chỉ có xứ Việt Nam còn duy trì được sự tôn sùng tổ phụ theo tục lệ cổ truyền mặc dầu xứ ấy chỉ biết chịu ở dưới quyền lệ thuộc từ ngày được tạo lập đến giờ. Ý Thầy muốn nó được giữ nguyên thể như vậy mãi...



Đêm 27-10-1926 (17-9 Bính Dần) (Nguyên Pháp văn trang 56)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Nhơn loại hiện chịu đau khổ bởi nhiều cuộc tai biến.

Thầy đã sai Allan-Kardec, Flammarion cũng như Elie và Thánh Jean-Baptiste là những bậc tiền Thánh báo tin ngày giáng sinh chấn động của Chúa Cứu Thế Jésus, nhưng chúng nó đưa thì bị hành hạ; đưa khác bị giết chết bởi ai? Cũng bởi loài người. Chính con của Thầy cũng bị các con giết mất. Các con chỉ biết tôn sùng Người bằng tinh thần chớ không bằng thánh chất. Thầy đã muốn nói với các con chỉ một lần mà thôi hồi thời kỳ thánh

Moise trên ngọn núi Sinai, nhưng các con không hiểu được ý Thầy. Lời hứa của Thầy với tổ tiên các con về việc xin chuộc tội cho các con và ngày giáng sinh của Chúa Cứu Thế là việc đã có lời sấm tiên tri rồi mà các con không chịu quan tâm đến. Nay Thầy phải tự tìm lấy một phương pháp huyền diệu hơn để thấu phục các con. Các con sẽ không còn chối cãi nữa được trước tòa phán xét chung rằng Thầy không cứu vớt nhơn loại bằng những phương pháp công hiệu. Dầu Thầy có khoan dung cách mấy đi nữa Thầy cũng không thể bôi xóa được những tội lỗi của các con đã làm từ lúc tạo thành nhơn loại. Từ nay thế giới phải chịu trong vòng hắc ám. Tinh thần đạo đức đã tiêu mất, sự thù hận tràn ngập khắp hoàn cầu

Dân tộc Pháp Việt là hai giống dân được nhiều huệ phúc nhất. Thầy muốn sao cả hai được hòa hiệp nhau mãi mãi. Giáo lý của Thầy có mục đích dạy dỗ các con hòa hợp nhau trong sự sống chung cộng đồng quyền lợi và sinh hoạt.

Vậy các con hãy chung hiệp nhau mãi mãi theo ý muốn của Thầy và hãy truyền bá khắp hoàn cầu thuyết hòa bình tương thân, tương ái.

Thôi có bấy nhiêu đó cho các con đêm nay.

Ngày 28-10-1927

(Nguyên Pháp văn trang 57)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỂ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

M... và V...

Các con hãy lại gần đây.

Các con tưởng rằng ông Trời không thể làm cái gì mà Ông muốn sao?

M... Thầy chỉ định con lãnh một vai trò bạc bẽo mà nhân đạo. Con vì tâm tình cao thượng mà cứu vãn sự sụp đổ của một dân tộc đã hấp thụ một nền văn minh tối cổ.

Con tự hy sinh để đem lại cho dân tộc ấy một nền đạo lý chơn chánh. Đó là công nghiệp dành sẵn cho con. Hãy đọc các Thánh Ngôn của Thầy. Giáo lý của Thầy sẽ là Đại Đồng. Nếu nhân loại biết tu hành thì đó sẽ là nền hòa bình hứa hẹn chung cho tất cả các dân tộc. Con sẽ tỏ cho nước Pháp biết: Nước Việt Nam là nước xứng đáng đối với Pháp.

Thôi có bấy nhiêu cho con hôm nay.

Ngày 28-11-1926 (26-10- Bính Dần)

(Nguyên Pháp văn trang 67, 68)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Đấng Chủ Tế toàn năng giáng thế tá danh Cao Đài phổ truyền chơn lý tại Việt Nam.

L..,

Một đàn cơ riêng biệt ít khi được thiết lập cho ai, mặc dầu lời thỉnh nguyện có quan hệ cách mấy đi nữa cũng không đặng. Nhưng đối với con, Thầy được hiểu lòng nhân đức, tánh từ thiện của con, nên Thầy cho con được thỏa nguyện.

Ngoài ý chí đạo đức của con, con còn có ý tìm hiểu giáo lý mới mẻ này, giáo lý mà một vài đồng bào của con đã giải thích xuyên tạc dưới một hình thức tinh ranh.

Nơi xứ này dân tình rất thuần hậu và ôn hòa nên Thầy đến cũng như Chúa Cứu Thế đã đến với chúng con để bài trừ tà thuyết và truyền bá Chơn Đạo trên toàn cầu.

Người sống trên thế gian này, dầu thuộc giống dân nào, cũng chỉ có một Cha chung mà thôi, ấy là Trời đang chế ngự số mạng của các con. Tại sao các con lại chia rẽ nhau vì sự bất đồng đạo lý, mà chính tất cả các con đều phải chung chịu đau khổ để rửa tội của các con ở cõi thế gian này.

Con để chơn vào con đường đưa đến cảnh an nhàn hưởng những chuỗi ngày hạnh phúc nơi cõi Niết Bàn. Con rán tiếp tục đi trên con đường vạch sẵn ấy để theo đuổi đến mức cuối cùng.

Nhiều Đấng anh linh sẽ dìu bước cho con. Các lời cầu nguyện của con sẽ được chuẩn nhận.

Bấy nhiêu đây đủ rồi. – Từ giã con!

15 Décembre 1926.

(Nguyên Pháp văn trang 71)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

M... Hãy đứng dậy và đọc.

Mọi việc đều đúng giờ đã định.

Con đã thấy và hiểu những điều mà phần đông đồng bào của con đang tìm hiểu.

Chỉ sau nhiều cuộc khảo cứu và sưu tầm về Thần linh học mà Thầy đem truyền nền đạo lý mới mẻ này.

Thầy há chẳng có lời tiên tri rằng Thần linh học là một nền Đạo tương lai sao?

Hẳn nhiên con đã thành tâm thật ý muốn gây tại xứ này tình liên lạc tinh thần giữa hai dân tộc Pháp Việt mà Thầy chí quyết cho họ được chung sống trong cộng đồng quyền lợi và sinh hoạt.

Con sẽ đặc kỳ sở nguyện của một người làm phải. Lời khẩn nguyện của con sẽ được chấp thuận. Sau này con sẽ là một trong các môn đồ trung thành của Thầy để đi truyền bá hòa bình và tương ái trên khắp hoàn cầu.

Ban truyền giáo Pháp sẽ được thành lập gần đây.

Con cần phải về Pháp trong năm 1928 để bình vực giáo lý của Thầy tại Hội Nghị Đại Đồng Tôn Giáo.

Con sẽ trọng đại và đủ quyền năng do Thiên ý.

Bấy nhiêu cho con rõ. Thầy từ giã.

Đêm 17-12-1926 (13-11 Bính Dân) (Nguyên Pháp văn trang 72)

ĐỨC THÁI BẠCH

M.D. . . . Hãy chờ Đức Chí Tôn đến.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

D. hãy đứng dậy và đọc.

Thầy cho con hiểu rằng nếu không có ý muốn của Thầy, thì trên quả địa cầu này chẳng có vật chi sanh tồn tất cả.

Lại có lắm kẻ đáng thương hại lại tự phụ rằng họ hiểu thấu cả lẽ mâu nhiệm của Đấng Tạo Hóa. Nhưng Thầy không bao giờ cho một kẻ nào dưới cõi trần này tiết lộ Thiên cơ cả. Muốn đến Thầy thì phải cầu nguyện. Thầy không bao giờ không cảm ứng với những lời cầu nguyện chơn thành. Như thế đủ chứng tỏ cho con tin rằng Thầy là Đức Jéhovah của dân Hébreux vị chủ tể của quân lực dân Israel, vị Thánh vô danh của dân Do Thái, Đức Đại Từ Phụ của chúa Jésus Cứu Thế. Con chỉ cần cầu nguyện Thầy với danh hiệu CAO ĐÀI thì sẽ có sự cảm ứng chấp thuận.

Con đến đây với tấm lòng thành thật để làm việc phải cho giống dân biết phục thiện hiện đang giao phó cho con. Vậy Thầy nhờ con truyền bá giáo lý này cho dân tộc đặt dưới quyền bảo hộ của con.

Chỉ có cách đó mới có thể kèm giữ nhưn loại trong tình yêu sanh chúng và đem lại cho con một cuộc đời hòa bình bền bỉ.

Đêm 19-12-1926

(Nguyên trang Pháp văn 75,76)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

THẦY, Các con

Các con phần nhiều biết tiếng lang sa Thầy dùng nói cho các con dễ hiểu đạo lý.

- Phẩm tước là gì? Của cải danh vọng là gì?

Phẩm tước là sự tổng hợp các chức tước đã bày ra để quyến rũ người hoặc ít hoặc nhiều. Những chức tước ấy do người đời tạo ra phong thưởng kẻ khác.

- Giá trị của các chức tước ấy ra sao?

- Giá trị những chức tước ấy tùy theo mà tạo nó ra.

- Việc chi do người đều phạm cả nó không bền thường thường sự hư hỏng và tiêu tan ngày sau khi người đã được tặng nó sự cướp mất sự sống. Các con hãy tìm tước phẩm nơi cõi Thiêng liêng, tước phẩm ấy mới là vĩnh viễn. Còn tài sản là tổng quát cái vật quý giá của con người để thu nhặt trên thế gian này.

- Của cải ấy gồm những gì?

- Vàng bạc chỉ là loại kim khí tầm thường.

- Hồng là một chất màu.

- Còn lục là chất do loài vật cấu thành ra. Các con xem của ấy là quý giá thật sự sao?

- Xét từ nơi sản xuất cái vật ấy, đều không đáng kể. Các con nên tìm sự giàu đức tính của Trời. Chỉ có cách đó mới gọi là vĩnh cửu. Của quý ấy không ai ăn cướp đặng cả.

- Danh vọng thường hay chống lại với đức hạnh. Nó rất ngăn ngại và thường thành tựu nhờ nơi sự gian trá.

- Danh quyền nơi Trời là bền chắc nhất. Và danh quyền ấy mới chịu đựng nổi bao sự thử thách. (Trung bạch: Mấy con phải làm sao mà tìm đặng phẩm tước của cải và danh vọng của Trời)

Thầy trả lời “TU”.

(HẾT QUYỂN THỨ

NHỨT)



MỤC-LỤC

NGÀY	ĐỀ MỤC	Trang
21-10-Đ.M. 1927	Lời tựa của Hội Thánh	03
Noel 1925	Thánh Giáo của Ngọc Hoàng Thượng Đế	07
Ất Sửu	đến xưng danh hiệu lần đầu tiên có cho bài thi tứ tuyệt trong đó có tên 12 người Môn đệ trước hết của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế	
3 Janvier 26 (B.D)	Thánh giáo về việc thủ cơ chấp bút	08
20Février1926	Thánh giáo dạy phải hòa nhau để chung lo	09
(B.D)	danh Đạo Thầy và từ đây Thầy khởi sự dạy đạo	
25 Fevrier 26 (BD)	Thánh giáo dạy cách lễ bái và thờ thiên nhân	12
13 Mars 26	Thánh giáo dạy rằng muôn việc đều có thiệt	14
(Bính Dần)	mà cũng có đối. Thầy nói trước cho mà giữ	

	lấy mình. Chung quanh các con Thầy thả một lũ hổ lang để cắn xé các con, song trước Thầy đã cho mặc thiết giáp.v.v.	
7 Avril 1926 (B.D)	Thánh giáo xưng danh Nhiên Đăng Cổ Phật Thích Ca Mâu Ni, Thái Thượng Nguơn Thỉ thị ngã, kim viết Cao Đài,...,	15
8 Avril 1926 (B.D)	Đức Thích Ca giảng cơ mừng Đạo để mở qui nguyên đại đạo Thánh giáo tiếp theo để giải nghĩa Tam Kỳ Phổ Độ...	16
22-23 thg 4-26(BD)	Thánh giáo dạy sắp Thiên phong và lập thế	17
24-4-26 (BD)	Thánh giáo dạy rằng từ trước Thầy đã lập ngũ chi Đại Đạo và kỳ ba này Thầy không giao chánh giáo cho tay phàm nữa	19
25-26 thg 4-1926	Thánh giáo phong Thánh lần đầu.	23
30-5-1926 (Bính Dần)	Thánh giáo dạy rằng dù cho trẻ con trong bụng cũng phải độ, sao các con lại đuổi thiện nam tín nữ? Trước Thầy giảng sanh lập Phật giáo, nay dùng huyền diệu mà giáo Đạo chớ không giảng sanh nữa.	23
31-5-1926	Thánh giáo dạy rằng Thánh tâm dầu phải chịu khổ trần, chất nó vẫn còn và khuyên độ rồi nhưn sanh.	24
5-6-1926 (5-4-B.D)	Thánh giáo xưng danh Thích Ca Như Lai kim viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát mà nhắc lại rằng trong Phật Tông nguyên lý đã cho hiểu trước đến buổi hôm nay (là khai Đạo Tam Kỳ Phổ Độ) khuyên chư tăng hành Đạo và không đặng nói Phật giả vô ngôn nữa.	25
8-6-26 (26-4-BD)	Thánh giáo cho bằng Pháp văn vì có hai người Pháp hầu đàn.	26
18-5-BD (27-7-26)	Thánh giáo dạy nhạc lễ và đánh trống chuông.	27
5-7-26 (BD)	Thánh giáo khuyên dạy một chức sắc tên K...	30
15-7-26 (B. Dần)	Thánh giáo dạy sắp đặt Ngọc Đàn.	31
17-7-26(8-6-BD)	Thánh giáo dạy thành lập Nữ phái.	31
17-7-26(8-6 BD)	Thánh giáo dạy truyền thọ bửu pháp cho	32

	người trai giới được 10 ngày đổ lên còn luyện Đạo phải trường trai.	
22-7-26(13-6-BD)	Thánh giáo dạy về sự chết và sự hằng sống, sanh sanh hóa hóa. Nếu không có Thầy thì không có chi trong Càn Khôn Thế giới này.	34
25-7-26 (16-6-BD)	Thánh giáo dạy phải trau dồi hạnh đức cho hợp với trách nhiệm...	35
30-7-26 (21-6-BD)	Thánh giáo dạy về Tà dâm giới.	36
4-8-26 (BD)	Thánh giáo dạy rằng Thầy đến lập trường thi công quả. Nếu muốn đến Cực Lạc thì phải đi cửa này.	37
7-8-26 (Bính Dần)	Thánh giáo cho biết sự phàm tục là mưu kế của tà mị để cám dỗ và Thầy cho hổ lang theo cắn xé các con, Đạo khai tà khởi.	38
9-8-26 (1-7-B.D)	Thánh giáo dạy các Môn đệ đầu tiên phải xuống Càn Giuộc vì tà mị muốn nhiều hại Môn đồ. Tái cầu nhiều lần Thầy lập Tam Trấn, phong tịch và lập thế v.v...	38
21-8-26	Thánh giáo dạy chư Môn đồ phái Minh	41
(14-7-B.D)	Đường về việc tu bất thành vì Đạo bế	
22-8-26 (15-7-BD)	Thánh giáo khuyên ông Đ... ăn năn sám hối và lấy công chuộc tội.	42
27-8-26 (20-7-B.D)	Thánh giáo dạy lập họ Thánh tịch của chức sắc và buộc mỗi vị phải độ cho đặng ít nữa là 12 người v.v...	43
11-9-26 (Bính Dần)	Thánh giáo dạy phải tập tánh khiêm nhường mà độ chúng.	45
17-9-26 (Bính Dần)	Thánh giáo dạy sắp đặt Thánh Thất, tạo ngôi Giáo Tông, Chưởng Pháp, Đầu Sư và quả Càn Khôn	46
18-9-26 (Bính Dần)	Thánh giáo dạy rằng: từ đây trong nước Nam duy có một Đạo chơn thật là Đạo Thầy đã đến lập.	49
22-9-26 (Bính Dần)	Thánh giáo dạy phải biết tranh đấu với Thầy để thắng tà mị.	49
29-9-26 (BD)	Thánh giáo dạy tập cử chỉ khác hẳn thế tình v.v....	50

1-10-26 (BD)	Thánh giáo Pháp văn cho vị Đạo hữu người Pháp...	51
4-10-26 (Bính Dần)	Thánh giáo dạy rằng: nay Thầy giảng thế chọn: Nhất Phật, Tam Tiên, Tam thập lục Thánh, thất thập nhị Hiền, tam thiên đồ đệ..	52
12-10-26 (BD)	Thánh giáo dạy mặc đồ bôi vải.	53
24-10-26 (Bính Dần)	Thánh giáo dạy rằng Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy v.v... và đồ cúng lễ như Tam Bửu thì: Rượu là Khí, bông là Tinh, và trà là Thần.	53
15-9 BD (1926)	Thánh giáo giao cho Hồ quang Châu mở Đạo Trung Kỳ. Tái cầu. Thầy dạy chánh trị với Đạo chẳng buổi nào liên hiệp cùng nhau.	55
27-10-26 (BD)	Thánh giáo Pháp văn cho Đạo hữu Pháp.	56
28-10-26 (BD)	“ “	57
29-10-26 (BD)	Thánh giáo dạy về việc thử thất và từ đây quyền thưởng phạt giao vào tay Lý Thái Bạch.	57
“	Tái cầu Đức Lý Giáo Tông giảng dạy về sự thưởng phạt công bình vì Đức Chí Tôn đã giao quyền ấy cho Ngài.	58
1-11-26 (Bính Dần)	Thánh giáo tại đàn Minh Tân có Thái Thượng Lão Quân, Tề Thiên Đại Thánh, Lê Sơn Thánh Mẫu giảng dạy bốn đạo Minh Tân.	59
(8-10-B.Dần)	Thánh giáo dạy về Cơ Huyền diệu của kiếp luân hồi.	62
20-11-26 (B D)	Thánh giáo phân đẳng cấp chư chức sắc và dạy việc công cử.	63
23-11-26 (B D)	Thánh giáo giải thích việc xảy ra tại Từ Lâm Tự.	65
24-11-26 (B D)	Thánh giáo dạy tiếp việc xảy ra tại Thánh Thất.	66
28-11-26 (B D)	Thánh giáo Pháp văn cho Đạo hữu người Pháp.	67
2-12-26 (B D)	Thánh giáo của Đức Lý Giáo Tông dạy phân biệt nam, nữ.	68
6-12-26 (B D)	Thánh giáo dạy phải ghi Đạo vào lòng chớ	69

9-12-26 (B D)	đem thối ám muối mơ hồ vào đường đạo đức sau ăn năn rất muộn.	70
13-12-26 (B D)	Thánh giáo về việc ông Thượng Tương Thanh đăng tiên.	71
15-12-26 (B. D.)	Thánh giáo dạy nếu biết Đạo thì phải ân cần thận trọng Đạo...	71
17-12-26 (B. D.)	Thánh giáo Pháp văn cho Đạo hữu người Pháp.	72
19-12-26 (B. D.)	“ “	
19-12-26 (B. D.)	Thánh giáo dạy về sự chuyển kiếp của con người và của tà quái. Nếu không tu hành thì không khỏi luân hồi v.v...	73 75
20-12-26 (B. D.)	Thánh giáo Pháp văn cho chư Đạo hữu biết Pháp văn, nói về giá trị của sự giàu sang danh vọng.	76
24-12-26 (B. D.)	Thánh giáo dạy về việc lập Tân Luật.	77
27-12-26 (B. D.)	Thánh giáo dạy vì sao phải lập Tân Luật	
8-1-27	Thánh giáo dạy làm việc phải là theo ý Trời, phạm nét vạy tà là cãi Thiên luật Thần, Thánh chép biên.	77 78
10-1-27 (BD)	Thánh giáo dạy khá đem hết trí lực thi thố chớ sụt sè.	79
16-1-27 (BD)	Thánh giáo dạy phận sự muốn được hoàn toàn cần phải bền chí khổ tâm v.v...	80
17-1-27	Thánh giáo dạy dâng và tiếp Tân Luật.	
18-1-27 (BD)	Thánh giáo dạy rằng Thầy đến lập Đạo thì phải vì đạo đức mà đạt đến phẩm vị cao thượng.	81 82
(“)	Thánh giáo dạy giới tửu.	83
18-1-27 (B D)	Thánh giáo dạy biết Đạo là kẻ hữu phần không biết đạo là kẻ vô duyên.	83
22-1-27 (B D)	Thánh giáo của Thần Hoàng Mỹ Lộc dạy Đạo cho dân chúng bốn thôn.	85
26-1-27 B D	Thánh giáo toàn thân nam, nữ cầu đạo và cho một bài thi chung.	87
31-1-27	Thánh giáo dạy phải tu mới thoát kiếp luân hồi.	88
	Thánh giáo dạy rán công thêm nữa để đi cho	

1-2-27 (Đ. Mão)	cùng bước đường...	88
“	Thánh giáo dạy phải lưu tâm chấn hưng nền Đạo.	89
“	Thánh giáo của Thượng Chưởng Pháp Tướng mừng vui cho Đạo	90
5-2-27 (Đ M)	Thánh giáo khen nhiều chức sắc và phong thưởng, có Đức Lý Giáo Tông ban sắc phục.	92
21-12-26	Thánh giáo Đức Lý về việc Ngài khẩn cầu cho các thành Saigon, Cholơn, Giadinh, Huế, Haiphong, Hanoi, khỏi tội nhưng không đặng	92
Février 1927	Thánh giáo dạy sửa mình và thương yêu nhau.	94
(“)	Thánh giáo Đức Quan Âm Như Lai khuyên chung hiệp nhau mà hành Đạo và điu đất đàn sau bước tới.	94
13-2-27	Thánh giáo thăng chức Văn Xương cho Thần Hoàng Long Thành.	95
19-2-27	Thánh giáo nói về sử dụng thiêng liêng và sử dụng phạm trần của Hiệp Thiên Đài.	96
1-3-27	Thánh giáo dạy: Thầy ước sao các con biết tự lập và cho đủ tư cách.	97
5-3-27	Thánh giáo hỏi: vậy chớ trí khôn của con người mà toàn nhơn loại đều có, khi rớt cuộc thì trí khôn ấy đi đâu...	98
5-4-27	Thánh giáo dạy: nếu muốn đắc quả thì chỉ có một điều phổ độ chúng sanh mà thôi.	99
12-4-27	Thánh giáo dạy phải dụng chí Thánh, Thầy đã ung đúc mà điu đất sanh linh.	100
15-4-27	Thánh giáo dạy rằng kẻ vô tâm trở lòng phá Đạo thì hình phạt sẽ chất đầy v.v...	101
20-4-27	Thánh giáo dạy phải tự lập, đừng đợi Thầy bồng ẵm.	102
27-5-27	Thánh giáo Đức Lý dạy sự ghét lẫn và sự vô tình nếu đem vào nền Đạo mà gieo truyền cho nhau, thì sẽ làm cho chúng sanh càng thù hềm nhau.	103
(27-4- Đ M)	Thánh giáo dạy rằng Thầy sẽ lấy công bình	

29-5-27	thì phải chiếu Thiên điều rồi con cái Thầy phải đọa trầm luân đời đời kiếp kiếp v.v... Thánh giáo dạy rằng: nền Đạo lập nên là nhờ đạo đức và tánh khiêm cung của mỗi Môn đồ. Nếu vào Đạo mà còn bôn chôn tranh lướt theo thói thường thì dầu có bao nhiêu Đạo hữu và bao nhiêu công quả cũng chẳng qua là một trường ngôn luận của thế gian đó thôi.	105
1-6-27	Thánh giáo dạy mỗi Đạo phải trải qua lắm nỗi gay go để gieo mối chánh truyền cho đoàn hậu tấn (có dạy đến việc ngưng cơ bút).	105
Juillet 1927	Thánh giáo Đức Chí Tôn cho hay Thầy có hội chư Tiên Phật để thương nghị về sự lập Đạo tại Nam quốc và dặn đừng nghịch lẫn nhau.	106
	-THI VĂN DẠY ĐẠO	109
	-Phần Thánh giáo Pháp ngữ dịch Việt ngữ.	129


ĐẠO ĐẠO KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

THÁNH NGÔN

HIỆP TUYỂN



QUYỂN THỨ NHÌ

In lần thứ hai
BÍNH NGỌ NIÊN
1966

HỘI THÁNH GIỮ BẢN QUYỀN

Tây Ninh (Chùa Gò Kén) năm Bính Dần (1926)

THẦY các con.

Cõi trần là chi?

Khách trần là sao?

Sao gọi khách?

Trần là cõi khổ, để đọa bậc Thánh, Tiên có lầm lỗi. Ấy là cảnh sâu để trả xong quả, hoặc về ngôi cũ, hoặc trả không xong quả, phải mất cả chơn linh là luân hồi, nên kẻ bị đọa trần gọi là khách trần.

Đạo là gì?

Sao gọi Đạo?

Đạo, tức là con đường để cho Thánh, Tiên, Phật đọa trần do theo mà hồi cựu vị. Đạo là đường của các nhơn phẩm, do theo mà lánh khỏi luân hồi. Nếu chẳng phải do theo Đạo, thì các bậc ấy đều lạc bước mà mất hết ngôi phẩm. Đạo, nghĩa lý rất sâu xa, nhưng phải hiểu trước bao nhiêu đó, rồi mới học các nghĩa huyền bí khác cho đích xác đặng. Đời cũng thế, Đạo cũng thế, chẳng Đạo chẳng nên Đời, Đời Đạo chẳng trọn, lấy Đạo trau đời, mượn đời giới Đạo, Đạo nên Đời rạng, giữ áo phồn hoa, nương bóng khổ trăm năm mãn cuộc, tự thanh cao, nếm mùi tự toại, dưỡng khí thanh nhàn thì có chi hơn.

Vậy là mẫu, vậy là trí.

THĂNG

TÂY NINH (Chùa Gò Kén) năm Bính Dần (1926)

LÝ THÁI BẠCH

Về việc công cử Bàn Tri Sự, chư Hiền hữu làm không hiệp Thiên ý, vì một người mà lãnh nhiều trách nhiệm thì sao cho tiện. Thượng Trung Nhật, Hiền hữu rõ việc lắm chớ.

(Thượng Trung Nhật bạch:)

Lão y lời Hiền hữu mà xin sửa lại, vì không phải thiếu người mà làm như thế. Việc đó là việc của chư Hiền hữu, Lão đâu dám tiến cử ai. Nhưng có một điều là một người không nên lãnh hai phần việc.

Thái Thơ Thanh Thủ Bản và Phó Hội Trưởng không đặng (Hai người trong hội ký tên mới được xuất phát); lấy theo việc hành chánh thì không phải tính như vậy đặng. Đạo cả, chẳng nên tư vị, nghe à!

Lão còn ít lời khuyên chư Hiền hữu rằng: công quả cho kịp kỳ kéo để nhiều người còn chìm đắm trong khổ hải mà không đặng sớm gặp Tam Kỳ Phổ Độ, nên Lão cũng lấy làm thương xót. Có người thì rủi dường ấy, còn nhiều kẻ may gặp

chánh Đạo, lại có ý cáo thối, lui bước lại đường đời, ấy là điều đáng lo cho chúng sanh, vì cái gương Đạo mà đem chiếu giữa công chúng, nếu gương trong thì tỏ rạng, còn gương lờ thì mới sao?

Phần nhiều để dạ lo thế sự, không hay lẽ chánh, lẽ tà. Trong Đạo, kẻ ấy, khi nghe lời nghị phản đối, thì ngã theo liền vì quanh năm cứ mang lấy thói mờ hồ nên chẳng thua kẻ ngoại Đạo. Vậy cái tiếng mình là người Đạo chẳng là tiếng hổ thẹn lắm sao?

Chư Hiền hữu, nếu lấy lời của Lão làm phải, thì nên lưu ý mà lo Đạo, và cũng đem truyền ra cho hết thầy đệ nghe.

Còn có nhiều Đạo hữu cũng cố công nữa, Lão sẽ nài xin phong thưởng.

Lão xin chào chư Đạo hữu.

THĂNG



SAIGON (tại nhà CAO THƯỢNG PHẨM)

Ngày 12 tháng 6 Bính Dần (21-7-1926)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Chư Nhu, chư Tín nữ khá nghe,

Nếu cả thế gian này biết tu, thì thế gian có lẽ cải lý Thiên đình mà làm cho tiêu tai, tiêu nạn đặng, hướng lựa mỗi cá nhân biết tu, thì là Thiên đình cấm bộ Nam tào cũng chẳng ích chi.

Tu là chi?

Tu là trau giỏi đức tính cho nên hiền, thuận theo ý Trời đã định trước. Nếu thế gian dữ thì thế nào đặng bảo toàn, còn mong mọi gì đặng bền vững. Cá nhân dữ, thì thế nào bảo toàn tánh mạng. Đã bị tội cùng Thiên đình thì bị hành phạt. Nơi kiếp sống này, nếu không biết tu, buổi chung qui sẽ mắc tội nơi Thiên đình. Phẩm vị Tiên Phật để thưởng cho kẻ lành mới đáng phẩm vị, chớ chẳng phải của để treo tham cho thế gian phòng toan đạt đặng. Tuy luật lệ siêu phàm nhập Thánh thì vậy mặc dầu, chớ cũng do cơ thưởng phạt của Thiên đình mới đạt phẩm vị ấy đặng, của vô vi chưa chắc ai muốn lấy thì lấy tùy ý. Nếu làm Tiên Phật đặng dễ dàng thì cả thế gian, miễn có học chút ít thì đã đặng làm Tiên Phật rồi, vì luân hồi đâu có phòng sanh sanh tử tử.

Kinh điển giúp đời siêu phàm nhập Thánh chẳng khác chi dưa ăn cơm, chẳng có dưa, kẻ có cơm bốc tay ăn cũng đặng. Các con coi kinh điển lại, rồi thử nghĩ lại sự công bình thiêng liêng mà suy gẫm cho hay lẽ phải. Thầy khuyên các con theo sau Thầy mà đến phẩm vị mình thì hay hơn tuông bờ lướt bụi, đi quanh kiếm quất, nghe à.

THĂNG



Ngày 27 tháng 6 năm Bính Dần (4-8-1926)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Hỉ chư Môn đệ,

Thầy muốn các con hội hiệp đặng nghe dạy:

TH... nghe dạy:

Thời kỳ mạt pháp này, khiến mới có TAM KỲ PHỔ ĐỘ các sự hữu hình phải hủy phá tiêu diệt.

Thầy đến chuyển Đạo, lập lại vô vi, các con coi thử bên nào chánh lý: hữu hình thì bị diệt đặng, chớ vô vi, chẳng thế nào diệt đặng.

TH..., Thầy đã khiến con đi “ĐẾ THIÊN ĐẾ THÍCH” đặng xem cho tạng mặt hữu hình, nội thế gian này, ngày nay ai cũng nhìn nhận cho là tối đại, mà con đã thấy nó còn bền vững đặng chẳng? Lòng đạo đức con Thầy thấy rõ, nhưng thời giả dối đã qua, thời kỳ chân thật đã đến, Thầy không muốn cho con hao tài, tổn của, mà gìn giữ sự giả dối.

Chẳng cần chi con lo lập Thánh Thất của Thầy và sùng tu Phật tượng chi hết. Con hiểu bốn nguyên “BẢO SANH” là bốn nguyên “Thánh chất Thầy”.

Thầy khuyên con để dạ lo cho nơn sanh mà thôi; phần hồn về Thầy.

Con có biết sự chơn thật nơi nào mà phải khổ thân lo lắng. Con có phận sự rất lớn, thánh danh con cũng lớn, Thầy dặn con nhứt nhứt phải do mạng lệnh Thầy mà thôi. Con phải lập cho thành một nền tư bổn, chung lo cùng Môn đệ Thầy, ngày ngày hằng góp nhóm, tùy sức mỗi đứa lo lập:

- Một sở trường học,
- Một sở dưỡng lão, ấu,
- Và một nơi Tịnh Thất.

Còn chùa chiền, thì ngày sau e cho con không đủ sức cai quản cho hết, ấy vậy đừng lo lắng đến nữa. Nghe và tuân theo, con phải đi công quả với TR... mà độ rỗi nơn sanh.

Con có thể giúp phương tiện cho mấy đứa nhỏ đi truyền Đạo, thì chung lo với nhau mà định liệu.

Con khá nghe theo lời Thầy.

THĂNG

BÁT NƯƠNG

Chào quý anh, quý chị. Mời bình thân.

Năm mới, chùa mới, vạn sự đều mới, vậy em đến cầu chúc cho quý anh, quý chị đừng những điều mới mẻ may mắn. Tân Xuân đây, quý anh, quý chị, coi bộ rần nông trang hành Đạo. Em cho biết, phàm mỗi năm, những vị nào trong lúc ngày xuân biết lo phụng sự Thần, Thánh, Tiên, Phật, thì công đức đừng xấp bằng hai lần ngày thường. Còn việc các Đấng phú thác cho mình, hoặc yêu cầu mình thi hành một vấn đề nào, nếu mình trọn tin mạng pháp thì các Đấng cũng ghi công cho. Nhược bằng mình không tuân hoặc lười biếng, trễ nải, thì các Đấng lại ghi tội cho. Vậy xin các anh, các chị rần hiểu giùm: muôn việc chi khởi đầu đều khó. Nhưng cái khó mình lướt qua đừng mới có công, mới anh hùng, mới chí sĩ, mới đáng đạo sĩ.

Quý anh, quý chị đều ăn sung mặc sướng, ngày nay đổi lại chịu phạt nâu sông, cũng khá thương đó. Nhưng chưa nghèo phải học nghèo, chưa khổ phải học khổ, kế chí quân tử: “cư bất cầu an, thực bất cầu bảo”, chỉ cặm cụi quanh năm lo cho xã hội được no ấm thôi; biết người quên mình, đó là phận sự kẻ tu hành, đến bậc tối thượng thừa cũng phải như thế, mới tròn nghĩa vụ.

Luôn dịp, em sắp chương trình hành lễ Đức CHÍ TÔN. Đến ngày mùng 8, các anh, các chị cũng rần công quả hai ngày, nhang đèn hành đại lễ. Quý anh tâm một phương pháp, dùng tạm thời một ngọn đèn có đủ yển sáng, vì chúng ta không có những đèn có đủ yển sáng, nên cùng chẳng đã, phải tạm đó thôi. Đèn bảy ngọn cũng có lẽ đặt tên là thất tinh. Quý anh, quý chị luận coi. Em xin tạm năm phút đồng hồ cho quý anh, quý chị suy nghĩ, rồi trả lời từ anh, từ chị (*ngưng cơ một lúc*).

- Xong chưa?

(Bạch rằng: *Có cái đèn của anh Phối Sư, tuy cũ nhưng chùi lau có lẽ cũng tốt*).

- Em gọi rằng tạm, thì vật chi miễn có đủ bảy ngọn đèn thì có thể dùng được.

(Bạch: *Đèn thất tinh bà định treo ở đâu?*)

- Để tại đây, thế cho ngọn đèn trước hết, để khi nào có cầu đàn mới dùng. Còn thường ngày, khỏi phải đốt lên, vì một là cho đủ yển sáng, hai là rọi chơn thần của quý anh, quý chị cho sáng lạn minh mẫn. Đúng giờ Tý ngày khởi lễ. Khi cầu các Đấng, phải rán thủ lễ. Mãn lễ cũng để nhang đèn như kỳ này vậy.

(Bạch: *Xin bà cho biết, có tụng sám hối hay kinh chi thêm?*).

- Đức Đại Tiên Trưởng cho hay rằng: Ngài đã yêu cầu Đức CHÍ TÔN bửa Đại lễ giáng đàn. Vậy ngày kế, quý anh, quý chị sẽ đọc kinh cũng như ngày xuân. Song khoản cầu trong kinh cứu khổ, chỗ xưng hô đệ tử, xin quý anh, quý chị đổi lại “cầu chung cả cho chúng sanh”.

Khi Đức CHÍ TÔN giáng, chẳng nên mật niệm điều chi và chẳng nên chạy qua chạy lại. Đánh chuông phải sắp đặt cho có một vị đứng hầu chung cho sẵn. Đến khi xưng tên thì mới hầu chung.

(Bạch: *Xin bà cho biết, lạy rồi mới hầu chung, phải chăng?*).

Xưng tên rồi, cơ ngưng sẽ hầu chung. Khi CHÍ TÔN thăng, quý anh, quý chị, cả thầy phải lạy đưa, rồi tái cầu có Đức MẸ giáng đàn.

Chư Tiên, chư Phật hầu lễ tại Điện tiền, cậ em thay mặt trao lời cầu chúc ngày xuân cho quý anh, quý chị. Xin quý anh, quý chị rán nắm gốc cây cho chắc, kéo gió lớn thổi bay đa! Ví dầu có thổi thế nào thì em xin quý anh, quý chị rán bịn gốc lại nghe.

Em xin dâng cho quý anh cùng quý chị thêm một tuổi nữa.

Em xin kiếu.

THĂNG

SAIGON, ngày 12 Septembre 1926 (Mồng 6 tháng 8 Bính Dần)

THẦY

Mừng mấy con,

Đặng một việc chi, chớ vội mừng, thất một việc chi, chớ vội buồn; vì sự mừng vui và buồn tủi, thường pha lẫn kế cận nhau; còn sự gì phải đến cho con, ấy là tại nó phải vậy; chớ cưỡng cầu mà nghịch Thánh ý Thầy. Hãy xem dò theo đây mà day trở trong bước đường Đạo.

*Mối Đạo từ đây rón vẹn gìn,
Tu là khổ hạnh khá đĩnh ninh.
Lòng thành một tấm Trời soi xét,
Gương rạng nghìn thu nguyệt chiếu minh.
Gai gốc lân đường công trước gắng,
Thảnh thơi có lúc buổi sau dành.
Vòng trần chìm nổi từ đây dứt,
Công quả tua bền độ chúng sinh.*

Ngày 30-9-1926.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư Nhu,

M...N... Không chuyện chi cần, Thầy không muốn làm nhọc chư Tiên và chư Thần, mỗi vị đều có trách nhiệm riêng, con hiểu à! Xem đó thì các con khá dè dặt, kính Thần, Thánh cho lắm, vì Thầy là bậc CHÍ TÔN, lòng hay quảng đại mà tha thứ, chớ Thần Thánh, hễ các con có lỗi, thì cứ Thiên điều mà quở phạt các con nghe à!

Con hiểu ý bài THI này chăng?

*Ấm mã đầu tiên Hạng Trọng Sơn.
Chung qui hữu phước hạnh tao phùng.
Hậu lai mạt tín đa phi thị,*

Hữu ngoại thành tâm tái vận cung.

Sao? Nói cho Thầy nghe.

Chư Nhu đặng tọa vị hầu Thầy.

(M... N... cắt nghĩa sái Thánh ý).

Không đâu con! Con có hiểu hai câu này chăng?

Hơn Lưu-Khoan trách dân Bồ Tiên thị nhục,

Hạng Trọng-Sơn khiết kỷ ẩm mã đầu tiên.

Nghĩa là: Đời Hơn, người Lưu-Khoan làm quan, hễ dân có tội thì đánh bằng roi lát, cho biết nhục vậy thôi, còn nước Hạng, người Trọng-Sơn, sạch mình cho đến đổi, cho ngựa uống nước rồi vãi tiền xuống sông mà trả; trong sạch đến đổi của Trời Đất cũng không nhớ bợn, con hiểu à!

Thầy muốn dạy con, phải ở, và dạy nội gia quyến con cho chánh đáng, phải lấy lòng trong sạch đối đãi với người dẫu việc nhỏ mọn cũng vậy. Con khá đọc Thánh Ngôn và cắt nghĩa Thánh ý Thầy cho mọi người biết.

Hạnh ngay thật là nét yêu dấu của Thầy, con nghe.

THĂNG



Chùa Giác Hải Saigon, ngày 15 tháng 8 năm Bính Dần

(21 Septembre 1926)

**THÍCH CA MÂU NI PHẬT viết CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI
BỒ TÁT MA-HA-TÁT, CHUYỂN PHẬT GIÁO
NAM PHƯƠNG**

Như Nhãn, con nghe Thầy:

Khi giáng trần “CHÍ TÔN PHẬT TỔ”, Thầy duy đặng có bốn Môn đệ, chúng nó đều chối Thầy.

Khi giảng lập Đạo Tiên, Thầy có một trò là Nguơn Thi.

Khi lập Đạo Thánh, thì đặng 12 Môn đệ, song đến khi bị bắt và hành hình, thì chúng nó đều trốn hết, lại còn bán xác Thầy nữa.

Còn nay, Thầy đã sắm sẵn Môn đệ cho con cũng nhiều, con đừng thối chí. Thầy thường than rằng: Đạo phát trễ một ngày là một ngày hại hơn sanh, nên Thầy nôn nóng, nhưng mà Thiên cơ chẳng nghịch đặng, ma quỷ hằng phá chánh mà giữ tà, chư Tiên Phật trước chưa hề tránh khỏi. Còn cái địa vị cao trọng, nó làm cho hơn tâm ganh gổ, con phải lấy Phật tâm con mà dòm ngó đám sanh linh bị phạt, luân hồi chưa dứt, thì tưởng đến Thầy mà cam chịu nhục nhã, lòng từ bi có vậy mới xứng đáng là tôi con Thầy.

Nếu Thầy dùng quyền pháp CHÍ TÔN thì mất lẽ công bình thiêng liêng tạo hóa. Con cứ lo lập Luật để công phổ độ cho chư Đạo hữu con hưởng chút ít.

Lâm thị ái nữ, nếu Thầy phải đổ tội cho ai thì Thầy phải nói vì con phổ độ trễ, con nêu ra sự ngăn cản ấy, con hiểu tại sao chẳng?

Tại lời dèm pha của phái phụ nữ mà ra nổi ấy!

Các con phải gắng sức, Thầy hằng ở bên các con, chẳng

hề bỏ các con buổi nào, thì tưởng chưa ai phá Đạo đặng.

Như Nhãn, con nhớ lời tiên tri của Thầy, đọc Thánh Ngôn lại.

THĂNG

Mồng 9 tháng 9, Bính Dần (15 Octobre 1926)

THẦY,

Các con nghe,

Thầy hằng nói với các con rằng: “Thà là các con lỗi với Thầy, thì Thầy vì lòng từ bi mà tha thứ, chớ chẳng nên động đến oai linh chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, vì họ chẳng tha thứ bao giờ”.

Thầy lại cũng đã nói: “Mỗi khi chơn linh Thầy giáng Đền thì cả vòn vòn muôn muôn Thần, Thánh, Tiên, Phật theo hầu hạ”. Các con nếu mắt phàm thấy đặng, phải khủng khiếp kinh sợ vô cùng; nhưng thấy chẳng đặng, nên tội cũng giảm nhẹ đó chút.

Thất lễ là đại tội trước mắt các Đấng Chơn Linh ấy, Thầy phải “thăng” cho các con khỏi hành phạt. Thầy chẳng buổi nào chấp trách các con, bởi lòng thương yêu hơn chấp trách rất nhiều; sợ là sợ cho các con mất đức với chư Thần, Thánh, Tiên, Phật.

THĂNG

Ngày 7-10 Bính Dần (11 Novembre 1926)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết **CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư Nhu.

Ng... nghe Thầy:

*Nghiệp thành trước đã có Ôn trên,
Công quả độ sanh khá vẹn đền.
Đạo đức thìn soi gương trí huệ,
Nguồn dào đoạt vị mới hầu nên.*

Hai con đã có lòng vun nền đạo đức; phải khổ tâm thêm nữa, mà giữ cho tròn phận sự. Mùi chung đỉnh bả vinh hoa có khác chi ngọn cỏ phơi sương, vừng mây giữa gió, nét hạnh đức là phương hay để dìu dắt các con bước lên con đường cực lạc, tránh khỏi đọa tam đồ. Thầy vì đức háo sanh, nên chẳng kể bực CHỈ TÔN, cầm quyền thế giá, đến lập Đại Đạo Tam Kỳ trong lúc

Hạ Ngươn nầy mà vớt sanh linh khỏi vòng khổ hải. Ai biết Đạo tức là có duyên phần, ai vô Đạo tức là số chịu hình khổ luân hồi; phải mau chơn, bằng luyện ái sự thế, thì sau ăn năn rất muộn. Than ôi! Thầy đã là Đấng lập khổ hình, chiếu theo phép công bình của Tạo hóa, nhưng thấy nhờn sanh càng ngày càng bước vào con đường hắc ám, để đem số phận buộc vào đó, thì Thầy cũng bắt đầu lòng, nhưng chẳng lẽ bỏ phép công vì sanh chúng. Ấy vậy Đại Đạo Tam Kỳ chẳng khác chi một trường thi công quả; nếu biết ăn năn trở bước lại nơi đường sáng sửa, giới tâm, trau đức, đặng đến hội diện cùng Thầy, thì mới đạt đặng địa vị thanh cao trong buổi chung qui cho. Chúng sanh khá nghe và xét mình cho lắm.

THÁNH GIÁO NGÀY KHAI ĐẠO

Ngày 18 Novembre 1926 (14-10 Bính Dần)

Khai Đạo tại Chùa Gò Kén- Tây Ninh (Từ Lâm Tự)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ,
Nữ ái nghe Thầy khai tịch Đạo.
Hương tâm nhứt phiến cận Càn Khôn,
Huệ đức tu chơn độ dẫn hồn.
Nhứt niệm Quan Âm thùi bảo mạng,
Thiên niên đặng phái tửu sanh tồn.

Lâm thị: Phong vị Giáo sư, lấy thiên ân Hương Thanh.

Ca thị: Phong vị Phó Giáo sư, lấy thiên ân Hương Ca.

Đường thị đã thọ mạng thiên sai, cứ giữ địa vị mình.

Còn cả chư Ái nữ Thầy sẽ lập đại hội cho đủ mấy vị rồi sẽ phong sắc một lần.

Thầy ban ơn cho các con, cứ hành lễ theo lời dặn.

THĂNG

Ngày 4-11 Bính Dần (8-12-1926)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết **CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư Nhu.

Nghe Thầy:

*Dậm dài bước lạ nẻo chưa quen
Tánh chất dầu trau gấm chẳng hèn
Bóng trái dìm đà xuân đợi chúa
Tiết nồng thơ thới hạ khoe sen
Nhành Dương nước rưới tan lòng tục
Nguồn Thánh Đạo diu lại cõi Tiên
Phước gặp kỳ ba Trời dẫn độ
Mau chơn rón lướt tới rừng thiên.*

Từ đây Thầy là đứng chủ trung, diu dắt các con trong đường đạo hạnh; nhứt nhứt đều tưởng có Thầy bên các con và đợi nơi Thầy mà thôi. Đường tuy xa, bước đường tuy gay trở, nhưng các con lướt nổi sự hiểm nguy, đặng đến cùng Thầy trong buổi chung cuộc. Môn đệ nhiều đứa lòng vẫn nhẹ tợ lông, thấy sự chi khó thì đã muốn bần dùng thói bước. Đại Đạo Tam Kỳ hoàng khai tại cõi Nam, đã chiếu theo Thiên Thơ hội Tam giáo mà vớt chúng sanh, thoát vòng ly khổ, thiệt thiệt, hư hư, một mảy chi, cũng chẳng qua là máy Thiên cơ mà thôi.

Đạo Trời mở ra cho một nước, tất là ách nạn của nước ấy hầu mãn, phải giồi lòng trong sạch, lấy sự nhẫn nhịn làm gương, soi mình hằng bữa, phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau dường như con một nhà, rồi cái thương yêu, sự giúp lẫn ấy, sẽ diu chung các con vào tận chốn cực lạc thiêng liêng, để tránh khỏi nơi khổ tùng tùy tiều tụy, khá biết lấy.

THĂNG

Ngày 7-11 Bính Dần (11-12-1926)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết **CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư Nhu

T... Hiền đồ nghe Thầy:

Đức tánh tàng thơ vô vị bản

Lộ hành an bộ Đạo tùy thân

Tâm trung cảm đắc phù vô giá

Khải chiết mai chi hữu diệt trần.

Con lấy làm hữu hạnh gặp đặng Thầy dìu bước trong nẻo Đạo nhiệm mầu lúc non chiều bóng xế, Thầy đã có sai chư Thần mách bảo với con đã lâu, trí thiêng liêng đem đàng dất bước con, đặng độ dẫn sanh linh cho kịp thì giờ trong buổi chung cuộc của con. Vậy khá bền lòng son sắc đặng ngày về Thầy, một địa vị xứng đáng sẵn chờ con, khá lưu tâm nghe.

Ngày vui vẻ của sanh linh đã mòn, họa Thiên điều đã cận, Càn khôn thế giới còn đeo đuổi, dụng thất đức vô nhân mà gieo thảm chất sầu trong nhân loại. Họa Âu tai Á, sẽ lần lần thay phiên nhau, dụng luật Thiên đình mà diệt phạt người vô Đạo, Càn khôn cũng vì đó mà phải điên đảo. Thầy lấy đức háo sanh mở Đạo lần ba mà vớt kẻ hữu phần, tránh khỏi nơi buộc ràng khổ phạt. Ai hữu phước đặng để chân vào, kẻ vô phần phải bị tà yêu cám dỗ.

Than ôi! Chối với cả muôn triệu giữa dòng, mà Thuyền Bát nhã độ người không mấy kẻ, đức thừa ít có, mà tài vô dụng chẳng thiếu chi, phong hóa khiến suy tồi, cang thường càng loạn phép. Tài mọn, đức hèn, mượn chước khoe mình, việc kính thành Thánh Giáo, hư thiệt, thiệt hư, đâu qua mấy hành tàng của tạo

hóa, nhưn luân giữ trọn, ấy là mối Đạo nhân, lo thánh đức trau lòng, là phương thoát tục. Mấy ai xét nét thế tình, lăm kẻ khinh khi nguồn Thánh, chừ chúng sanh khá liệu mình.

Tr... Con nên đọc sơ lược Thánh Ngôn mấy lần chót cho chúng sanh và phải biểu ăn năn hỏi mình trước khi cầu Thầy.

THẮNG

Ngày 8-11 Bình Dân (12-12-1926)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chừ Môn đệ, chừ Ái nữ.

T... Hai vợ chồng con có dạ kính thành, vì Thầy đến ngày chung cuộc chẳng?

Nơi trần khổ này dầu cho bậc chí Thánh, cũng khó tránh sự lỗi lầm đặng, nhưng sự ăn năn tự hối là quý báu vô giá. Các Tiên Phật xưa cũng nhiều bậc đứng đặng địa vị cao thượng thiêng liêng, là nhờ có sự cải quá mà nên chánh quả. Có nhiễm trần, có lẩn lóc, mới sương chiều gió, có kim mã ngọc đàn, có đai cân rực rỡ, có lẩn lướt tranh đua, có ích kỷ hại nhân có vui vẻ với mùi đỉnh chung lao碌, mới thấy đặng tỏ rõ bước đời gai chông khốn đốn, mới thấy cuộc nhục vinh, buồn vui không mấy chốc; chẳng qua là trả vay, vay trả đặng đồng cân, chung cuộc lại, thì mối trái oan còn nắm; mà cũng vì đó, mới thấy đặng đường hạnh đức trau mình, trò đời chẳng qua một giấc huỳnh lương. Thầy có thể dùng hai con đặng đắp vun nền Đạo, cứu vớt sanh linh, nhưng đức tín ngưỡng, biết có đặng tròn, sự dày công chịu khó, vì nhưn sanh biết có đặng bền bỉ chẳng?

T... Con, Đạo mở, tức để cứu vớt sanh linh thoát vòng khổ hải, ấy là cho kẻ hữu phần mà thôi.

Nếu nơi Thiên cơ chẳng xảy ra đều trắc trở, Đạo Thầy chừng một năm đã khắp toàn trong thế giới, nhưng thiệt hư, hư thiệt, chỉ có đức hạnh của các con lướt qua khỏi mà thôi. Thầy đã lắm lúc nhọc nhằn chịu theo thế mà dẫn bước đường, nhưng nhiều đũa dụng thời thế ở trần này mà phạm thượng đến Thầy, và dẫn thúc chư Môn đệ và chư chúng sanh. Nếu Thầy chẳng lấy đại từ đại bi mà lập nên Đạo, thì số của kẻ đặng vượt khỏi trầm luân và kẻ chí Thánh đã bị Thầy bôi xóa hết.

Con có ngày giờ suy nghĩ đã lâu, Thầy cho con xét thêm nữa đặng có đức tánh hoàn toàn, chừng ấy con là ái nữ của Thầy sẽ dụng làm tay chơn đem rưới giọt lành dương để cứu thoát nhơn sanh nơi vòng ly khổ từ đây. Thầy có mấy lời cùng hai con sau đây:

*Dù nhau đưa bước lại rừng thung,
Đặng cát may đưa dựa bóng tùng.
Tác hiệp sẵn nhờ xây bửu thới,
Thành song trước định gập thư hùng.
Ngày thâu bóng xế oanh thưa nhật,
Mắt nhắm đường xa khách thẳng đùn.
Lộc Hồn từ vinh Trương học chước,
Cầm đường tiếng hạc phải muôn chung.*

Khá nghe và suy xét.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

Ngày 14-12-1926

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư Nhu.

Th... Nghe Thầy con:

*Thanh nhàn muốn vẹn buổi chung qui,
 Giáo hóa nhân sanh đức phải vì.
 Bước thể chịu dày khơi bạch phát,
 Nguồn tiên gắng lướt rạng thanh mi.
 Nâu sông tánh gội dành trăm tuổi,
 Chung đỉnh đường qua trót một thì.
 Gương sáng phước Trời soi hậu tấn,
 Chờ Xuân phải chiết đắc mai chi.*

Từ đây, Thầy là đứng cầm quyền thế giới, đã vì con mà độ dẫn con lại cảnh thanh nhàn cực lạc, vậy rán giồi thánh đức, lấy đạo hạnh mà giáo hóa đám dân sanh, phần nhiều đã còn mơ màng trong giấc mộng. Thầy trông mong nơi con, khá cải sửa chút ít phàm tâm, thì đức tánh mới đặng trọn vẹn. Công quả tuy nhọc nhằn, nhưng địa vị cao thượng cũng chẳng phải dễ đoạt được. Có vì chúng sanh mà khổ tâm hành Đạo, có khó nhọc, có dãi dầu sương mới nắng xế, mà quên bậc phẩm vô vị ở cõi trần này, có vầy vả nẻo gai chông lần theo bước đường hạnh đức, mới có ngày vui vẻ bất tận, mới có buổi an hưởng địa vị thiêng liêng, tránh điều phiền não, thoát đọa luân hồi, mới có lúc rảnh nợ phong trần, nhàn xem sự thế, non cao suối lặng, động mát rừng thanh, là chỗ con lấy đạo đức làm thang, để bước lên cho cùng tội; khá gắng nghe và hành trình liệu bước.

Chư Nhu cũng tùy đó mà sửa bước, nơn sanh phải thiện tâm và hết lòng vì đạo đức mới đặng Thần Thánh chứng minh, mới có thấy ngày kết quả đặng. Thầy vì đức háo sanh, nên thấu nhập nhiều đũa lương tâm chưa chánh đáng, là Thánh ý để cho chúng nó qui chánh cải tà, nhưng thói phàm tục lung lảng chẳng dứt, nếu Thầy chẳng lấy đại từ đại bi mà lập Đạo, thì đã để cho chư Thần Thánh hành hình nặng nề chẳng xiết kể. Biển khổ đã lấm nổi chìm, mà nhàn đương liễu chẳng mau với nín, đọa trầm luân chưa chịu thoát, mà điều tình tội lại chác thêm, buộc thăm

đeo phiến, cũng tự mình tác tệ, chờ ăn năn rất muộn về sau, khá hiểu lấy.

THĂNG

Ngày 3 Janvier 1927

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư chúng sanh.

Chư chúng sanh nghe:

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, chiếu theo luật Thiên Đình hội Tam giáo, mở rộng mối Đạo Trời, ấy cốt để dìu dắt nhơn sanh bước lên con đường Cực lạc, tránh khỏi đọa luân hồi và dụng Thánh tâm mà dẫn dân sanh, làm cho hoàn toàn trách nhiệm nặng nề của đứng làm người, về bực nhơn phẩm ở cõi trần ai khốn đốn này.

Than ôi! Đường Thánh ít kẻ tìm, mà nẻo tà nhiều người đến. Trò đời lãng xãng, cõi thế biết bao người chìm đắm vào biển khổ, mang nặng xác phàm, miếng đỉnh chung, mỗi danh lợi, giành giựt phân chia, mà chẳng kể đạo lý, luân thường, khiến cho mối Đạo quý báu ngàn năm, đã thành nấc thang để dắt người xuống hang sâu vực thẳm. Nhơn loại dùng thế lực mà cắn xé nhau, giành giựt nhau, quên lững cõi trần này, nhơn sanh lãnh mỗi đứa một vai tuồng đặc biệt mà trả cho xong căn xưa, quả cũ.

Cần khôn càng náo nhiệt, ngày tận diệt đã hầu kề. Kẻ hữu phần đặng nắm mối Đạo Trời, dựa chiếc thuyền sen, lặn vào non cao suối lặng, để rửa bớt chút bợn trần, dưỡng tánh tu thân, để nâng lên địa vị thanh cao, lánh xa đọa luân hồi trong lúc hồn lìa khỏi xác.

Kẻ vô phước dụng tà tâm làm một món lợi riêng, quên cả điều hành phạt đã kể bên mình, chơi với cả muôn triệu giữa

dòng, mà chẳng chịu sớm tự hối đặng gỡ lần mối họa sau. Hành trình dài đặng đặng, mà bước tục hãy còn chờ, chẳng sớm biết mình, họa Trời đâu tránh khỏi. Khá biết cho.

THĂNG

Ngày 8 Janvier 1927

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư Nhu.

C... nghe Thầy:

*Màu thu cảnh ướm trở về đông,
Đạo đức soi gương đã vẹn lòng.
Non xế nhành thung oanh nhật thúc,
Rừng tà đánh hạc khách trông mong.
Đường trần dù muốn dừng chơn tục,
Nguồn suối tìm nơi rửa bụi hồng.
Thìn dạ bước điu sanh chúng độ.
Nương thuyền mới trợn thoát qua sông.*

Lòng đạo đức của con, Thầy đã thấu rõ, nhưng gương khổ hạnh rán giồi thêm, hầu đui dốt sanh linh vào nẻo Chánh giáo, mà lánh khỏi đọa luân hồi, sanh nhằm thời buổi nhơn sanh dụng gương bất đức, mà gieo họa cho bước trần; khiến cho sai sót nẻo luân thường; bến khổ, đường mê vẫn cứ tìm vào, mà làm cho biển trần chẳng biết bao nhiêu chìm đắm, đạo đức chẳng rền lòng, mà tội tình càng chác lầy; nếu chẳng có một Đấng Từ Bi, lấy đức háo sanh mở Đạo Tam Kỳ, đặng vớt những kẻ hữu căn, thì toàn thế giới sẽ bị dần dần tiêu diệt, ngôi cự vị ở chốn non thẳm rừng xưa, cũng chẳng có một bậc Tiên Thánh đọa trần nào đoạt lại được. Họa Âu, tai Á, sẽ vì Thiên điều mà phạt kẻ bạo tàn tội lỗi; Càn Khôn tiều tụy, mà bước tục hởi chần chờ, nếu

chẳng sớm xét mình, để buổi ác xế, trăng tà, nước đời cạn bực, thuyền Bát Nhã đã lướt qua, hành dương liễu hết rơi giọt từ bi, thì ăn năn rất muộn. Khá biết lấy, chư chúng sanh hãy nghe.

THĂNG

Ngày 21-1-1927

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết **CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chỉ chư Ai nữ, chư Nhu.

Chư nhu nghe:

Nguồn Tiên, nẻo Phật, từ trước đến giờ, vẫn chờ kẻ hữu phần, hữu đức, hữu công, tu thân, dưỡng tánh, mà lánh khỏi thói đời mê muội này. Biển khổ lắm chơi với, mà khách phàm hằng đeo đuổi; Đài nghiệt cảnh rọi chẳng biết bao nhiêu tội tình, mà chốn tội tình lắm người đưa chơn tìm đến. Kiếp phù sanh không mấy chốc, đời mộng ảo chẳng là bao, sanh đứng nên người, chen vai vào vòng thế cuộc, có khác chi kẻ bị đày vào biển khổ, để làm xong phận sự, đặng chuộc thừa tội tiền khiên; bao nhiêu tiếng khóc câu cười, thế lộ bước đã mòn, mà giấc mộng trần chưa thức tỉnh. Cang thường diên đảo, phong hóa suy vi, những mảng ghét lẫn nhau, giành xé nhau; mỗi Tôn giáo phân chia, Đạo nước nhà chẳng đoái, chánh tà, tà chánh nan phân, còn chút hơi thở ở cõi trần, mà tính tình dọc ngang chưa chịu dứt, một mai hồn xuống Diêm đài, khổ A tỳ bảo sao không buộc trói.

Đạo Trời khai, dẫn bước lối lầm, đem kẻ hữu căn lánh vòng phiền não, nếu chẳng bã bươn nhật thúc bóng thiêu, kiếp phù sinh qua đường nháy mắt. Hãy biết lấy!

THĂNG

Ngày 22 -1-1927

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết **CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Tr... Hiền đồ. – Trương Thiên phục Thầy trấn thần, con đặng phép mặc hầu Thầy; còn N. đợi y phục rồi, sẽ trấn trấn luôn.

Th... nghe Thầy:

*Gọi nhuần đức trước rạng thôn lân,
Đạo Thánh dìu chơn bước khởi lân.
Cội bá chờ khi về Cực lạc,
Màu thiền ấy buổi nhuộm đai cân.
Tranh khoe nguyệt rọi lầu sông Vị,
Mây tỏa sương phơi bạc đánh Tần.
Thành dạ trau gương sanh chúng độ,
Thuyền kê gió lướt, thoát mê tân,*

Tr... Thầy rất đẹp lòng, đặng Môn đệ ái kính như các con yêu dấu nơi Thánh địa này; đường tâm khổ lắm vầy vò buổi an nhàn đâu kẻ hưởng, tuồng thế cũng gay go, mà bước trần càng khốn đốn.

Sanh ra phận làm người, đã mang vào mình một trách nhiệm đặc biệt, phải gắng sức làm cho hoàn toàn, hầu chờ buổi chung qui, tương công chiết tội, tiêu quả tiền khiên mà nâng mình vào địa vị cao thượng hơn phẩm vô vị chốn sông mê này.

Thấm thoát ngày tháng thoi đưa, bóng thiều quang nhật thúc, sen tàn cúc rữ, đông mãn xuân về, bước sanh ly đã lắm nhuộm màu sầu, mà con đường dục vọng chẳng còn biết đâu là nơi cùng tận. Lợi danh xạ xứ, chung đỉnh mơ màng, cuộc vui vẻ chẳng là bao, mà chốn đọa đày chen chẳng mãn. Nỗi đau thương bề ấm lạnh, nào tiếng khóc đến câu cười, co duỗi, duỗi co, đỡ bước đến cảnh sầu, thì thấy chẳng lạ chi hơn là mồ hoang cỏ lóan, đồng trống sương gieo, thổ lặn ác tà, khách trần nào ai lánh

khỏi! Đạo màu tìm đến, lấy hạnh đức giới tâm, mượn nâu sồng lánh thế, càng điu sanh chúng, càng bước, bước càng cao, lên tột mây xanh vệt ngút trông vào cảnh Cực lạc an nhàn, non chiều hạc gáy, động tối qui châu, ấy là khách Tiên gia, lánh khỏi đọa luân hồi nơi cõi thế vậy. Mau bước gắng tìm đường, kéo rừng chiều bóng xế, chúng sanh khá biết cho.

THĂNG

Ngày 20 tháng 12 Bính Dần (23-1-1927)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ.

CH... nghe Thầy:

*Hương bay rừng trước nức mùi thung,
Đạo đức đem về một nẻo chung.
Cõi thế chờ qua đường mấy dặm,
Non thần đợi lóng nhạc năm cung.
Ngày về thức tỉnh Trời trưa sớm,
Non rạng an vui cảnh bá từng.
Chước lánh tìm Tiên đời để dấu,
Gương soi hậu thế vẹn Nam trung.*

Thầy để lời cho con rõ, cảnh vui vẻ về sau của gia quyến con, Đạo đức soi gương, đem về chung một nẻo: dầu cho sang vinh trăm mối, tiền của muôn chung, mấy kẻ đặng tìm đến địa vị an nhàn xử áo phồn hoa, để gương soi hậu thế. Một nhà sau gặp gỡ, ngàn trước vẫn an vui. Ấy là nhứt môn hạnh phúc vậy.

Thầy ban ơn các con.

THĂNG

Ngày 20-12 Bính Dần (23-1-1927)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết **CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ

*Rừng thiên ác xế khuất non Tần,
Vây vĩa từ đây khởi nhọc thân.
Bền dạ tua thìn trau Đạo Thánh,
Ra công khá gắng đắp nền nhân.
Gặp chiều nhận trở về rừng trước,
Đợi lúc thuyền nương lánh bến trần.
Mái tóc sương pha thiếu nhật thúc,
Sanh linh độ dẫn hưởng Thiên ân.*

Chiều thu nguyệt xế, non nhận ngày thâu; lẫn thẩn ngày tháng qua mau, buổi xuân ngoảnh lại đà xa lác. Nếu chẳng bền lòng theo nẻo chánh, mà thoát lối sông mê, thì căn quả trả vay, chẳng biết ngày nào tiêu tận đặng.

Non cao, suối lạnh, tìm đến rửa bụi hồng. Đạo đức làm thang, để lên địa vị thanh cao, lánh khỏi đường tội lỗi; thưởng phạt hai đường, gắng công trình sẽ rõ.

Thầy ban đầy ơn cho các con.

THĂNG

Ngày 20-12 Bính Dần (23-1-1927)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết **CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ.

N... nghe Thầy:

Động đình trở gót lại ngôi xưa,

*Tuổi ấy qui y nhắm đã vira.
 Sân hoạn cùng đường gương ngọc rạng,
 Nguồn dào để bước mảnh xuân thưa.
 Nhàn chiều nhật thúc đời vay trả,
 Non xé quanh co nẻo lọc lừa.
 Khổ hạnh để lòng công quả gắng,
 Lánh trần chi nệ nổi cay chua.*

Thầy trước đã có sai chữ Tiên Phật, dụng huyền diệu mà cho con lòng tín ngưỡng. Ấy là muốn dìu bước đường đạo đức, bắc thang mây, để độ dẫn con trở hồi ngôi cũ. Thiên cơ Thầy đã thố lộ nơi Th... rần xem lấy đó mà liệu trong lúc sau này.

Hiếm chi bậc Thánh bị đày vào chốn trần ai khổ nhọc, chìm đắm nơi bến khổ sông mê, dan díu lấy sự say vui mùi thế tục, bước đến cảnh kim mã ngọc đàn, mà phỉ hết lòng đạo đức, khiến cho ngôi cựu vị phải chịu trôi phỉ dòng sông. Mà vì đó thuyền Bát nhã khó nương cứu vớt đặng.

Vậy gắng khổ tâm, giữ lòng đạo đức, mà vẽ bước cho đời sau, lập công quả đặng chờ ngày chung cuộc, phỉ nợ trần ai đem tẩm lòng thiện niệm đến Tam Giáo đài mà phục hồi cảnh cũ; rừng vắng non nhàn, suối chảy tòng đưa, lánh chốn đọa đày đã bấy lâu ràng buộc. Cảnh gia đình phải tiên liệu, Thầy để lời con tua gắng chí, chững sửa Luật phải có mặt nơi Thánh Thất. Sau này con đặng cầm quyền trong bước Đạo, mà dẫn độ sanh chúng nơi đây, là nơi Thầy đã đặng nhiều Môn đệ yêu dấu.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

Ngày 20-12 Bính Dần (23-1-1927)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ.

H. nghe Thầy:

*Thuyền khơi gặp gió cánh bướm trương,
 Dìu dặt Đạo mầu nẻo chánh nương.
 Mùi thố xưa còn lẫn bụi trược,
 Mạch sầu nay rửa bến sông Hương.
 Chiều xuân sương tỏa lồng sân hoạn,
 Dặm liễu trắng soi rặng bước đường.
 Trăm hạnh để lần sanh chúng dẫn,
 Non Thần vệt ngút tới tìm phương.*

Đời thối thoát, thế gay go trăm năm thoát qua điều dâu bể, khách trần, hỏi có bao nhiêu kẻ lấy danh phận đem vào cảnh tuyên đài, để nâng mình lên địa vị cao thượng đặng chăng?

Ngày xuân gần mòn mỏi, khá sớm biết trau xuân, ấy là phương châm dẫn đàng khách phồn hoa vào nơi Cực lạc.

Thầy khen lòng thành kính của con, rấn độ dẫn sanh linh, ngôi cựu vị ngày sau chẳng mất. Thầy ban ơn cho gia tộc con.

Thầy ban ơn cả các con.

THĂNG

TÂY NINH (Chùa Gò Kén), 12 tháng giêng, Đinh Mão
 (13 Février 1927)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Thầy đã lập Đạo nơi cõi Nam này, là cốt để ban thưởng một nước từ thuở đến giờ hằng bị lăm cơn thịnh nộ của Thầy. Thầy lại tha thứ, lại còn đến ban thưởng một cách vinh diệu. Từ

tạo Thiên lập Địa, chưa nước nào dưới quả địa cầu 68 này dặng vậy. Cốt để ban thưởng các con, thì các con hưởng phần hơn đã đáng, lẽ nào Thầy đã để phần nhiều cho các nước khác sao!

Ôi! Mà hại thay! Thảm thay! Đau đớn thay! “*Hòn Ngọc*” đẹp để quý báu đường này, Thầy đến cho các con, các con lại học kiêu căng, trề nhún. Thầy đã chán mắt thấy phái nữ hành Đạo thế nào, biết bao phen Thầy buồn, mà buồn rồi lại giận, muốn chẳng lập nữ phái mà làm gì. Nhưng trai gái cũng đồng con, Thầy không nỡ đành lòng từ bỏ, Thầy lại thương con ¹nên đã lăm phen lấy khẩu trừ công cho con trở lại phẩm cũ, bởi một lời đã hứa với QUAN ÂM, Thầy mới nhứt định dành phần công quả ấy cho con. Con ôi! Thầy thấy con đau thảm bấy nhiêu, một phen lầm lỗi lẽ nào bỏ nghiệp muôn năm.

Con coi đó mà coi, Thầy thương con là bao nhiêu? Thầy giữ nữ phái lại cũng vì con. Thầy kêu nó không đến, Thầy dạy nó không nghe, muốn phạt cho đáng kiếp mà bụng cũng chẳng đành. Con là chị, Thầy đến lập Tam Kỳ Phổ Độ, chỉ vụ một chữ “HÒA”, con liệu đưa nên, dùng đẹp lòng con, kêu tên cho Thầy phán đoán. TR...! con giúp em nghe!

THĂNG

Ngày 18 tháng giêng Đinh Mão (19-2-1927)

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.

Quang minh huệ nhãn chiếu kiền khôn,

Thánh đức lưu tâm quốc bảo tồn.

Đế Việt san hà chung hạnh đạt,

Quân tranh thế giới Đạo khai môn.

¹ Con, laø Bao Nỗ Nàuu Sö LAÂM HỒÔNG THANH.

QUAN ÂM GIÁNG CỐ**Thường Cư Nam Hải Quan Âm Như Lai**

Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.

*Nam thành Chánh giáo cứu sanh linh,**Hải đức dương chi cải thế tình.**Quan niệm Thiên ân tai ách giải,**Âm phong nhựt tản chiếu đơn đình.*

LÝ THÁI BẠCH GIÁNG CỐLÝ BẠCH. - Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng
Sanh.*Thái hòa dương thanh Đạo nam khai,**Bạch tú Thiên đặng đức cảm hoài.**Kim tác liên tâm cơ hậu thế,**Tinh thành lộ dẫn chiếu vân Đài.*

Chư chúng sanh khá đại tịnh đặng tiếp giá Đức Từ Bi.

*Ngày 18 tháng giêng Đinh Mão (19-2-1927)***NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ****viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư Nhu.

Thầy để lời mừng các Môn đệ nơi đây có dạ kính thành
và lo phận sự mà đui dắt sanh linh bước vào nẻo chánh.

Đạo phát triển một ngày, thì nhân sanh tội lỗi cả muôn ngàn, vì vậy mà Thầy muốn cho mỗi đứa đều để lòng lo liệu chấn hưng nền Thánh Giáo.

Điều Thầy vui hơn hết, là muốn cho các con thương yêu giúp lẫn nhau, như con một nhà, phải đồng tâm hiệp chí, chia vui sẻ nhọc cho nhau, nương đỡ dìu dắt nhau, đem lên con đường đạo đức, tránh khỏi bến trần ai khốn đốn này, mà cả muôn triệu sanh linh đã chìm đắm, vì mỗi phú quý, bả vinh hoa.

Thầy trông mong nơi các con, chớ nên vì chuyện nhỏ mọn phạm tục, mà bứt hấn mối tương thân, tương ái, thì chẳng phải là đức tánh của tu hành đó.

THĂNG

Ngày 19 tháng giêng Đinh Mão (20-2-1927)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư chúng sanh.

Chư chúng sanh nghe:

Đạo Trời khai ba lượt, nguồn Thánh độ muôn người, thì lòng để bước vào nẻo thẳng đường ngay, mà kiếm cho thấu đáo mối huyền vi. Tạo Hóa đã sắp bày độ dẫn, nhuần gọi ân huệ cho sanh linh, đương buổi Hạ nguơn này.

Ai là khách hữu phần, ai là người vô quả, tánh thiêng liêng đã vì công lý mà ra tay tế độ, vớt kẻ giữa bến trần, khá biết thời thế lần vào nương dựa bóng Thái Dương, để bước vào con đường minh huệ, tìm suối lặng, non Thần rửa chút bợn nhờn đã vì phong trào mê muội, mà cam chịu lấp kín gót trần.

Ta, vì lấy đức háo sanh, mượn giọt từ bi, hội Tam giáo mà rưới khắp Càn Khôn, để độ rước những bậc chí Thánh đọa trần, trước kỳ Thiên điều hành phạt.

Họa Âu, tai Á sẽ vì nơi Thiên thơ mà sát phạt, gieo sâu để thảm, cho những giống dân nào, đã vì hung bạo mà gây nên điều thán oán khắp cả Càn Khôn này.

Ai mau bước dặng gặp mỗi chánh dẫn truyền, mà lần lập công chiết quả, để lánh cả muôn điều phiền não về sau. Chúng sanh khá biết cho!

THĂNG

Ngày 20 tháng giêng Đinh Mão (21-2-1927)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư chúng sanh.

Thầy mừng cho các con có phúc hạnh mà biết để ý vào đường Chánh giáo, Thầy khuyên các con phải chung lưng đầu cật, mà bước đến cảnh nhàn. Cảnh ấy, tuy các con không thể thấy dặng, nhưng mà các con có thể đến dặng, là ngày nào các con rõ dặng lẽ Đạo mà Thầy đã đem chỉ cho tận nơi, nếu các con phấn chí về Đạo, thì ngày đạt mục đích ấy cũng chẳng xa chi.

Cảnh nhàn chẳng phải đâu xa, chỉ ở nơi địa đàng đây, mà vì nhơn loại không để ý tìm ra, cứ theo một lối thấp hèn mà quên đàng cao thượng.

Các con phải biết trong Trời Đất, nhơn sanh là con quý của Thầy, nên Thầy hằng để ý lo lường cho chúng con biết hối ngộ, hầu chung hưởng phước lành.

Thầy hỏi : Chủ ý các con có phải vậy chăng?

Tr. : Con nói cho các em con nghe!

THĂNG

TÂY NINH (Chùa Gò Kén), ngày 27 tháng giêng năm Đinh Mão (28 Fevrier 1927)

THÁI BẠCH

Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

BÍNH THANH, hình Phật Thích Ca trước Hiệp Thiên Đài đó phải làm thế nào cho đừng hư gãy, vì CHÍ TÔN đã trấn thần chính nơi tay Người, nghe.

Quả Càn Khôn cũng vậy, khi tháo ra rồi ráp lại y như vậy, khi tháo ra phải cầu Lão đưa Thần một đổi, rồi mới đặt tay người vào, nghe à.

Dặn mấy Thánh Thất mới, phải cầu CHÍ TÔN trấn thần. Lại nữa, Thánh Thất tạm phải cất ngay miếng đất trống, còn Hiệp Thiên Đài tạm phải cất trước Thánh Thất tạm. Đạo hữu phải khai phá đám rừng trước miếng đất ấy, như vậy ngay trung tâm rừng, cách miếng đất trống chừng ba thước rưỡi, đóng một cây nọc đo Hiệp Thiên Đài như vậy: ngoài Bào Cà Na, đo chừng 50 thước đóng một cây nọc, ấy là khuôn viên Tòa Thánh. Lão lại dặn, từ cây nọc bên phía miếng đất phải đo vô Bào Cà Na 27 thước Langsa, nghe à! Từ vuông 27 thước mỗi góc của Đài Bát Quái, nghĩa là hình nhà tròn có 8 nóc, cao từ đất lên thêm 9 thước Langsa, làm 9 nóc rộng bao nhiêu tùy, trên điện Bát Quái bề cao 9 thước, hình nóc tròn mô lên, chỉ có 8 nóc, cho phân minh; trên đầu đài phải để cây đèn xanh. Kế nữa là Chánh Điện, bề dài 81 thước, bề ngang 27 thước, Lão phải vẽ mới đặt. Hai bên Hiệp Thiên Đài bên mặt thì có Lôi Âm Cổ Đài, bên tả thì có Bạch Ngọc Chung Đài, Lão phải vẽ mới đặt.

HỘ PHÁP, THƯỢNG PHẨM, nội trưa này phải cắm một cây viết vào đầu cơ, lấy một miếng giấy lớn, vào Điện phò loan cho Lão vẽ.

BÍNH THANH phải có mặt, còn kỳ dư không cho ai vào Điện hết, nghe à!

Phải mua khoảnh đất Bào Cà Na làm Động Đình Hồ, nghe à!

THĂNG

2-3-1927

LÝ BẠCH

Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Chư Đạo hữu, lúc này đã đến buổi người hành khách phải trải qua một lối chông gai. Muốn bước khỏi, cần phải có bền chí tận tâm, và phải gắng xem Đạo đức là trọng hơn muôn việc vui thích ở cõi trần này.

Đạo tuy gần thành, nhưng còn phải chịu nhiều việc trắc trở nữa, ấy là lúc các Đạo hữu gặp một trường thi rất khó trong buổi rớt. Sự phổ độ, Thiên cơ đã định, sức người cũng khó lướt qua. Bần Đạo chỉnh để lời cho các Đạo hữu rõ đặng lưu tâm mà hành sự, chớ con đường tuy chơn chở, triền núi vẫn khó qua, song ngọn đèn Trời đã chiếu tỏ mà đuôi dắt các Đạo hữu, thì nhiều ít gì rồi sau cũng đến chốn được. Hội Tam Giáo đương châu Đức Từ Bi định khai Đạo cho khắp nơi khác đặng hiệp theo lẽ Trời cuối kỳ Hạ Nguơn này.

THẮNG



3-3-1927

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết **CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư Nhu.

Nguồn Đạo đã gọi khắp sanh linh mà nơi đây vẫn còn mơ màng trong mộng điệp. Nhân sanh chưa dễ thoát được cảnh trụ lạc ở cõi trần mê muội này: lành ít, dữ nhiều, phước nhỏ, tội

thêm, ấy chẳng qua ách nạn Thiên cơ đã sắp bày hành phạt. Con cũng đồng thương, nhưng khí số phải mang lấy về buổi sau này. Thầy cũng đau lòng mà nắm cơ huyền vi tạo hóa. Thầy hằng rõ chí hành tàng Chơn Đạo của các con, nhưng nhưn lực khó lướt qua Thiên cơ, các con cứ đường ngay bước tới đợi ngày sẽ lập chút công trình để lướt khỏi lối gai chông, vệt ngút mây xanh tìm vào cảnh thiêng liêng mà rửa sạch bụi hồng, khách trí nhàn đời ấy là buổi chung qui của bậc chí Thánh vậy. Xôn xao gió bụi, mờ mịt tuồng đời, mỗi phú quý, bả công khanh, mấy kẻ biết nhuộm nét nâu sông, lánh cả muôn sự não phiền mà khách trần đều gọi là vinh diệu. Thảm thay! Mà cũng tiếc thay! Gió khuất thuyền đưa, nhận về rừng cũ. Con đường đạo hạnh đợi buổi khuất dấu mờ mịt nét rêu phong mới sửa soạn lần chơn, âu dễ biết vô phần hay hữu phúc.

THĂNG

3- 3- 1927

THẦY các con!

Thầy để lời cho các con rõ rằng:

Đường Đạo ngày hôm nay, các con đã tiến nhiều. Trách nhiệm muốn cho hoàn toàn, cần phải bước qua mấy sự trắc trở mà đạt được mục đích cao thượng.

Phần nhiều trong các con đã chịu lao tâm tiêu tứ vì lòng kính mến Thầy và vì chúng sanh mà toan độ rồi, nhưng cũng có nhiều đứa dụng tà tâm mà làm cho có sự thán oán trong nền Đạo của Thầy. Thầy đã lấy lòng từ bi và đức hạo sanh mà dìu dắt các con thì Thầy chẳng dụng sự khinh trọng mà làm cho chình lòng các con, chẳng lấy hành tàng bất chánh mà làm cho mất điều hòa nhã. Con một nhà, đãi đồng một bực; đứa thua sút, yếu thế, lại đỡ nâng dìu dắt nhiều hơn đứa thế trọng, sức nhiều.

Thầy cũng ghe phen muốn phạt những kẻ lấy bực phẩm của phàm mà gây nên rối rắm trong Đạo, nhưng chẳng nỡ. Chúng nó đã bị Thánh Thần biên chép, ngày chung cuộc sẽ liệu tội phát lạt mà thôi.

Nơi trần này, thiếu chi bực giả dối, các con có tin ai cho bằng tin cậy nơi các con? Nhiều kẻ dụng thế để cầu Thầy, chớ kỳ thật là chúng nó muốn tìm cách dòm hành mong các con lầm mà bại lộ cơ quan mật yếu mà thôi.

Cơ mầu nhiệm đã định nơi Thiên thơ, Đạo mở chú ý điu dắt những kẻ hữu phần, đặng rón cùng nhau dắt lên khỏi con đường trắc trở, vệt nẻo chông gai, bước tận đến thang Trời hội hiệp cùng Thầy trong buổi chung qui. Đặng cùng không do nơi tâm chí của các con!

Thầy chẳng lẽ tỏ việc Thiên cơ cho cùng tận đặng. Tr... T...H... trách nhậm gần xong, công quả hầu mãn, nên mới xảy ra việc buộc ràng ấy. Nếu chẳng vậy, thì chúng nó chẳng khỏi một họa to đến bên mình. Ấy là Thầy cai cơ Trời mà cứu chúng nó đó. Sự yên tịnh và sự hòa bình là hai điều Thầy dụng mà gieo mối Đạo. Biết bao lần sanh linh đã đổ máu vì Đạo! Thế mà có thành được không?

Thầy vì đó mà phải để cho các con chịu phiền não mà hành Đạo cho vẹn toàn.

M...N...S... Từ đây có đàn như mấy kỳ rồi đây, Thầy cho phép chẳng vụ tất đến, vì đã thất công mà chẳng bỏ ích chi. Các đường nẻo mà các con sẽ đi đến, Thầy đã liệu biện. Có mau lăm cũng chẳng tới trước, mà chậm lăm cũng không trễ bước đường. Hành tàng do nơi Thầy mà thôi. Sự trắc trở chẳng qua là làm cho các con chịu nhọc thêm một thí mà thôi. Nhưng, nếu trong Môn đệ đồng tâm chí như mấy con đây, thì đường đi của các con sẽ vui vẻ tươi cười, chẳng chi chinh lòng nhau đặng... Các con nên suy nghĩ.

S... bạch Thầy sự T.M.

Cười! Thầy chẳng khi nào dụng những kẻ ấy vào nền Đạo bao giờ. Than ôi! tiền lớn, bạc nhiều, món ngon, vật quý hay xiêu lòng phàm phu. Của bất nghĩa kẻ trần còn chẳng chịu dùng thay!... Người Hàn Tín xưa, nếu chẳng trở lòng nạp bạn, thì chẳng bị thác vô cố. Còn người Trương Tử Phòng, nếu chẳng Phạm Tăng cải Trời làm lếu, thì ân oán đền trả chẳng mấy hồi. Thầy đã nói các con phải nhọc hơn một thí mà lướt mấy sự ấy có lạ chi. Các con nên hiểu.

THĂNG

5- 3-1927

THƯỜNG CỬ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.

Thiên phong bình thân.

Chư Đạo muội nghe,

Thiếp lấy làm hân hạnh được trông thấy lòng thành kính của chư Đạo muội. Từ đây khá chung hiệp nhau mà lo điều dặt đàn sau bước tới; nhiều Đạo muội chẳng để trọn lòng về nền Đạo, phải rán công thêm nữa, đặng làm cho đáng nét yêu dấu của Đấng CHÍ TÔN cho nở mày khách quần thoa cõi Việt. Đều thăng thưởng chẳng mất phần, ngày giờ nhật thức, nếu diên trì thì bước đường sau khó theo dấu. Thiếp để lời mừng chư Đạo muội khá chịu nhọc mà làm cho trách nhiệm hoàn toàn, ấy là điều thiếp trông mong nơi các Đạo muội vậy.

“Làu soi gương hạnh rạng Nam hoa,

“Sau trước rồi đây cũng một nhà.

“Liều yếu đem đường dìu liễu yếu,

“Tranh xua thêm rõ cảnh liên tòa.

Chư Đạo hữu, chư Đạo muội, khá lưu tâm.

THĂNG

5- 3-1927

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết **CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư Môn đệ, hỉ chư Ái nữ, chư Nhu.

K... khá nghe Thầy:

*Rừng thiên nhật thúc tiếng chuông trưa,
Phước gặp về Ta buổi đã vừa.
Nẻo hạnh lâu soi gương nguyệt thắm,
Sân ngô rạng vẽ cảnh thu đưa.
Mai tàn tuyết xử đời thay đổi,
Dữ tận hiền thặng khách lạc lừa.
Mùi Đạo gắng giồi lòng thiện niệm,
Duyên mai tìm lại phẩm ngôi xưa.*

Màn Trời che lấp dấu trần, Đạo Thánh dắt dìu bước tục, cuối Hạ ngươn biết bao đời thay đổi. Trái cầu sáu mươi tám nầy bỗng nhiên có một lần yển sáng thiêng liêng để thức tỉnh khách phàm, chiếu dẫn người hữu căn hầu cứu khỏi họa Thiên điều, sẽ vì hung bạo của sanh linh mà diệt tận. Chơi với biết bao người giữa lượn sóng trầm luân, mà con đường xô đẩy khách trần vào chốn đắm chìm hăng vẽ cảnh cùng sâu cho nhờn loại. Đường tội phước chẳng biết cân, gương dữ lành không để ý. Triền cao, vực thẳm, rừng trước, non xưa, cảnh vẫn đợi kẻ tìm về, nhưng giọng ai oán của khách lạc đường chẳng thể vạch trời xanh soi thấu. Nào nhân xưa, nào đức trước, nào sách Thánh, nào lời Hiền, trải qua chưa trăm năm mà cuộc cờ đời đã rửa phai hạnh Đạo. Thế thì nhờn loại, nếu chẳng có mối huyền vi để nhắc chừng tâm tánh, sẽ vì mỗi danh lợi, miếng đỉnh chung mà cắn xé, giết giành, giết hại lẫn nhau cho đến buổi cùng đường, rồi vì hung bạo ấy mà cõi dinh hoàn nầy chẳng còn sót dấu chi của nhân vật cả.

Đạo Trời soi gương rạng, khá biết tỉnh mộng hồn, kiếp sanh chẳng bao lâu, đừng đợi đến ngày cùng tận. Nơi trường thi công quả, nên cân lấy phước phần, chẳng sớm trau thân rừng chiều ác xế.

Chúng sanh rán biết lấy.

Thầy hằng muốn cho các con hiệp chung nhau, mở đường Chánh giáo, phải biết tương thân, tương ái, chia vui sót nhọc cho nhau mà điu dắt chúng sanh. Nếu vì chút phàm tâm mà chia đường phân nẻo, ghét nghịch lẫn nhau, các con sẽ treo gương bất chánh cho kẻ sau, lại nên Đạo cũng vì đó mà khó mau thành đặng. Các con khá để ý đến, ấy là các con hiến cho Thầy một sự thành kính trọng hậu đó.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

Ngày mồng 4 tháng 2 Đinh Mão (7-3-1927)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ, chư Ái nữ, chư Nhu.

Chư Môn đệ! Nghe Thầy:

Trót hơn năm trường, các con đã lấm nhọc nhần vì Đạo đức độ rồi sanh linh, phần nhiều đã lao tâm, tiêu tứ gắng làm cho chấn hưng nền Đạo của Thầy, đã vì đức háo sanh mà gieo truyền, để cứu vớt những kẻ hữu phần, mà vì tiền căn hậu quả, phải bị đắm chìm nơi bến khổ sông mê nầy.

Thầy nắm máy huyền vi, hằng lấy cân thiêng liêng mà day trở máy Càn khôn, vì vậy thế cuộc phải tuần huồn, bầu nhơn sự phải luân chuyển vẫn xây phiêu linh cho đến buổi nhơn loại được vẹn toàn, Thế giới cũng vì đó phải đổi thay, gạn đục lóng trong mà tạo thành miền Cực lạc.

Dữ tận, hiền thắng, mạnh tàn, yếu được, nếu chẳng có mối Đạo Trời, thì sanh linh, vì hung bạo phải trả trả, vay vay, biết chừng nào cho cảnh Dinh hoàn nầy được trọn hưởng ân huệ, nấc thang thiêng liêng kịp dẫn độ người phàm tục.

Trường công quả đã hầu mãn, các con lại phải đến cảnh gay go; vó ký ướm ngập ngừng, mà cánh hồng toan lướt gió. Phần nhiều hữu công mà chưa tận chí, không vì sanh chúng giữ phẩm hạnh hoàn toàn, cho đáng nét yêu đương của Thầy, đã vì các con mà bố hóa. Thầy đã nói: Thiên cơ phải do nơi tâm hạnh của các con, mà xây đổi máy huyền vi, vì vậy Thầy phải đổi cơ mầu, dụng sự hòa bình yên tịnh để dẫn các con cho vẹn bước trong đường đạo đức; xưa đã lăm phen nhân sanh phải khổ tâm hi sinh vì nền Đạo, nhưng mà tàn lối ngưỡng trông rồi, thì phân vân đời đổi, tang biến thương đôn, rớt cuộc lại, mỗi thân ái của sanh linh chưa vậy hiệp đặng.

Thế thì kẻ hung bạo, luống mượn thế lực phàm phu để khuấy rối, làm cho bước đường êm thắm, phải hóa ra gay trở. Biển đương lặng, trời đương thanh, dễ chi sóng khỏa nước nhần, mây ùng non bạc. Lăn tang thương gần khởi, đường đạo hạnh chớ dần dà, công vệt ngút mây xanh của các con, sẽ làm cho sáng sủa, bạch minh, cho bước đàng sau nầy do theo dấu ấy, mà lần đến cõi vô ưu, để bước khỏi lối nhọc nhằn ban sơ khai dẫn. Thầy vì đó mà cải dẫn bước đường của các con; nẻo phiến thành vui vẻ, đường gai góc hóa ra nẻo êm đềm, lo lắng phải ra tươi cười, mỗi mòn thành phấn chấn.

Công trình của các con bớt nhọc, bậc phẩm các con tuy bớt cao, nhưng sự yên tịnh ấy, sẽ làm cho khắp cả nhơn sanh đều được hưởng.

Cơ Tạo Hóa như thế, các con có hiểu chăng?

Tr. Con rần kiếm hiểu ý Thầy, chư Môn đệ cũng vậy.

Điều cần nhất, là mỗi đứa đều lưu tâm, rần lo việc Thánh Thất cho hoàn toàn; mỗi đứa để chút ít gang tấc vào đó; ấy là

nơi bia tạc tên tuổi của các con về sau, để soi gương diu dàng hậu tấn. Các con khá biết cho.

Tr... chư như câu Đạo đều đặnng thâm nhập, con cũng cho các Đạo hữu rõ rằng: Tân luật đã lập thành, Hội Thánh cứ đó mà ban hành, đó là hay về đạo đức và nhân sự của các con.

THẮNG

Ngày 1 Juin 1927 (năm Đinh Mão)-(Đàn tại Phước Thọ)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư Môn đệ.

T..., từ nền Đạo khai sáng đặnng gieo truyền mỗi Chánh giáo đến nay, thì phần nhiều Môn đệ đã để trọn tấc thành mà diu dất sanh linh và đắp vun mỗi Đạo Trời, ấy là những đũa Thầy đã tin cậy, đặnng gia công dọn lấy chông gai để mở trống nẻo thiêng liêng, dẫn lần dân sanh thoát khỏi sông mê bến khổ, tất là cõi trần vô vị này.

Đạo đã lập thành, gót trần của phần nhiều Môn đệ hầu rửa sạch bợn, nhưng các con phải chịu lắm nỗi gay go mà gieo mỗi thương yêu cho đoàn hậu tấn, gương sáng đã giồi nên, mà con thuyền Bát Nhã phải tòng nơi máy Thiên cơ, mà lắm phen lắc lẻo đắm chìm biết bao nhiêu khách tục.

Ấy là những Môn đệ vô phần, đã chẳng giữ nét thanh cao, lại mượn thói vạy tà để làm bợn như mỗi Đạo quý báu của Thầy đã lấy đức háo sanh mà khai hóa. Con đã để dạ ưu tư về mỗi Đạo, đã lắm lần trươu cay ngậm đắng mà nhuộm nét nàu sồng, mong trau rạn mảnh gương để soi chung bước đàng sau mà lần đến cảnh tự toại thung dung, tránh hết muôn điều phiền nã, ấy là Môn đệ yêu dấu, khá gìn mực ấy mà đi cho cùng nẻo quanh co, cân công quả sẽ vì phần phước mà định buổi chung qui

mỗi đũa. Còn tới cuối kỳ tháng 6 này thì Thầy phải ngưng hết cơ bút truyền Đạo, các con sẽ lấy hết chí thành đã ung đúc bấy lâu mà lần hồi lập cho hoàn toàn mỗi Đạo.

Này là lời đình ninh sau rốt khá lưu tâm, ai vạy tà nấy có phần riêng, ai cứ giữ nẻo thẳng, đường ngay, bước đến thang thiêng liêng chờ ngày hội hiệp cùng Thầy, ấy là điều quý báu đó. Thầy cho con tự định thân sơ mà cho nhập môn như các chỗ khác.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

Ngày 12 Septembre 1927

LÝ BẠCH

Thượng Trung Nhựt, Hiền hữu có mang trách nhiệm lớn lao của Đại Từ Bi đặng phổ thông điều đình mỗi Đạo, hiệp với Hội Thánh mà trừ nghĩ suy tính cách thức hành động về bước đường của chư Thiên phong và Đạo hữu trong buổi này. Phải lấy nét thẳng đường ngay do nơi tâm thành mà hành sự tạc thù, sợ chình lòng mà để nét bất bình cho cả chư Đạo hữu. Mỗi việc hành động đều do nơi Đức Từ Bi sắp đặt sẵn rồi, duy có để cho chư Hiền hữu bước lần mà đi tới.

Những Đạo hữu nào không vì hạnh đức mà chung hiệp nhau lo hành Chánh giáo, thì đã có Thần, Thánh lãnh lĩnh biên ghi vào sổ công quả, đợi ngày chung qui đặng đem vào cân Thiên điều mà phán đoán. Hiền hữu cũng nên giữ lời Thánh Giáo của Đức Từ Bi, hễ ai biết phục theo Luật định của Hội Thánh công đồng, thì đặng phép dâng sơ cho Lão định đoạt. Nhiều kẻ lại tư lịnh, muốn mở riêng đường khác, đặng đui nhưn sanh vào lối quanh co, hại thay! Mà cũng tiếc thay! Căn xưa quả trước chẳng chịu lo đền bồi, lại tự dẫn mình vào nơi hang thẳm, sau kết cuộc ra thế nào sẽ thấy.

Hiền hữu tua lo về phần thuyết Đạo cho chóng, Bàn Tri Sự đã có sắp đặt đủ tư cách và mỗi Đạo hữu đều có tư cách riêng, mỗi tháng nhóm một lần, là đêm rằm mà bàn tính việc Đạo, xem xét coi sự nào trong Đạo nên hủy vì sai nhưn tâm, sự nào nên thi hành, thì hiệp lòng sanh chúng, gắng lo chung nhau mà làm cho Đạo đặng có phẩm giá tối cao, tối trọng, thì thế nào mà chư Hiền hữu chẳng vui lòng bước tới.

Mỗi lần nhóm Bàn Tri Sự, ba vị Đầu Sư phải có mặt, ba vị Chức Sắc Hiệp Thiên Đài chứng sự, mỗi việc nghị định đều biên chép để lại đàn rành, sau khỏi điều dị nghị.

Trong cả chư Đạo hữu, Lão cho Hiền hữu biết rằng nữ phái phần nhiều chưa thông hiểu về Đạo cho lắm.

Hiền hữu mỗi đàn lệ, cần phải buộc nữ phái tới mà nghe thuyết Đạo chung với nam phái, sau này chừng Lão liệu có Đạo muội nào đáng công tìm học đạo lý, thì sẽ cho thuyết Đạo riêng về nữ phái.

TR.. *bạch: Xin nhóm Đàn tại CHỢ LỚN mỗi tháng.*

Hiền hữu đặng tự liệu.

Từ đây để H... vào Hiệp Thiên Đài nghe.

Lão để lời khuyên chung và gắng vì Đạo mà tỏ nét kính thành Đấng Chí Tôn.

THĂNG



Ngày 17 Septembre 1927

THẦY,

Các con.

Thầy đã nói dụng hòa bình êm tịnh mà dẫn các con trong đường Đạo. Các con cũng nên lưu tâm, để hết công trình trí não

lo lắng thì bước đường càng bừa càng tới, chẳng điều chi cần đặng; duy có một điều là chư Môn đệ và tín đồ xa khuất lời Thánh Giáo, nên phần nhiều để thì giờ mà chăm nom về nhơn sự. Các Giáo Hữu phải lo lắng về phần thuyết Đạo cho kịp và mỗi đàn lệ, phải trích ra một bài Thánh Ngôn dạy về đạo đức và đọc cho chúng sanh nghe, như vậy thì lời Thánh Giáo như còn vẳng bên tai các Môn đệ, để giục bước đường của chúng nó chẳng sứt sè vậy.

Tr... và L... ái nữ cũng do theo đó mà hành sự nghe!

Tr... bạch: Con có ra đề hồi hôm nơi đàn Cầu Kho cho các Giáo Hữu làm bài thuyết Đạo.

Phải! Như các Giáo Hữu nào bê trễ về phận sự và không quản đến lời Thầy, thì con hội chư Thánh, dâng sớ lên cho Lý Bạch phân đoán nghe!

Th... bạch: về việc in Thánh Ngôn.

Được, nhưng Thánh Ngôn và văn thi đều phải trích lục cho kỹ càng, phải có Hội Thánh phê nhận, rồi sẽ in, thì khỏi điều sơ sót quan hệ.

Các con! Phần nhiều chư Môn đệ ham muốn phong tịch, nhưng chưa hiểu Thiên phong là gì? Thầy để lời cho các con biết rằng: nhiều Thánh, Tiên, Phật xuống phàm, nếu căn quả tiền khiên không mấy trọng hệ, nghĩa là kiếp trần duyên không chi phải nhớ bợn nhiều, thì dầu không Thiên phong, hễ gắng tâm thiện niệm, thì địa vị cũng đạt hồi đặng.

Thiên phong là để cho bậc Thánh, Tiên, Phật lia trần phải lấm dầy công cùng sanh chúng mới trông mong hồi cựu phẩm đặng. Các con nên nhớ, Thầy lấy Từ Bi phong tịch, nhưng các Chức sắc, nếu vì áo mão hơn đạo đức, thì tội chất bằng hai.

Tr... L... Th... ái nữ, ba con.

Thầy vì lòng Từ Bi hay thương Môn đệ, phong tịch lần này là chót vì Tân Luật đã hoàn toàn, nếu chẳng do theo đó thì Lý Bạch hằng kêu nài, Quan Thánh và Quan Âm cũng hiệp sức

mà dâng sớ kêu về sự ấy. Vậy sau này có ai đáng thì do Tân Luật mà công cử, còn về phong tịch, thì có Lý Giáo Tông tiến cử, Thầy mới nhậm phong nghe.

Tr...! Con gắng công thêm và liệu cách đối đãi với Chánh Phủ, có chư Thần giúp sức, khá an tâm.

Thầy ban ơn cho các con

THĂNG

Ngày 1 tháng 10 năm 1927 (Đinh Mão)

THẦY, Các con

Các con, kỳ ngưng cơ Phổ độ đến nay, chưa được bao lâu, mà nền Đạo xảy ra lắm điều trắc trở. Thầy đã ung đúc chí Thánh cho mỗi đứa, Thánh ý đã giao trọn quyền cho các con chung lo hiệp trí nhau, mà điu dắt, phổ thông mỗi Đạo cho đến tận cùng bước đường. Thiên cơ dĩ định cho nền Đạo sáng lập đặng cứu vớt sanh linh. Ngày này, tháng này mà nền Đạo chưa trọn thành, thì năm nào và tháng nào? Các con có đặng thành công quả cùng chăng, mà đến hội hiệp cùng Thầy nhiều hay ít? Thầy đã có lộ một ít về việc ấy. Khá kiếm hiểu cho đích xác, chớ tưởng lầm rằng dầu hạnh chất của các con dưỡng bao, Đạo cũng thành hành mà điu dắt các con đến tận chốn được.

Thành cùng không, đặng hay thất, Thầy cũng chỉ ngưng cân thiêng liêng mà đợi cuộc hành tàng của mỗi đứa trong các con mà thôi. Trường náo nhiệt Thầy đã định và nói trước, nay đã khởi đầu loạn lần ra, nếu trí các con chẳng lạnh lẽ, hạnh các con chẳng hoàn toàn, cách cư xử các con chưa hòa hiệp, đường Đạo các con chưa liệu chung, nét khiêm cung các con chưa trọn vẹn, cách đối đãi các con chưa ôn hòa, thì nền Đạo sau này e khi phải vì đó mà để một trò cưỡi; dầu đức từ bi của Thầy cũng khó gỡ rối rắm được.

Các con trước đã vì Thiên mạng, phải bỏ các ngôi cao đặt đem mình vào nơi khổ não, Thầy chỉ đường vẽ bước dạy từ nét, dẫn từ dặm đường, mà đem các con về chốn Cực lạc xưa, các con chẳng chịu vậy hiệp nhau cho đặt bền, cho thân ái đặt tiến bước đường, thì Thầy cũng lắm nỗi thương đau mà nắm cân công bình ngó xem một phần trong các con sa nơi u hiểm.

Vậy thì các con nên hiểu lấy mà làm bổn phận. Nếu Thầy quá thương, dìu dẫn cho các con khỏi chốn khó khăn ấy, thì các con phải đem mình trở xuống mấy lần như vậy nữa, mới được công quả hoàn toàn hầu trở về ngôi vị đặt.

Thói vạy tà của nhiều đũa ấy, chẳng qua là những bẫy của Tòa Tam Giáo, để cho các con lơ hổng mà phải vướng chơn lúc hành trình đó; liệu mà bước, lo mà ngừa, thế nào cho vuông tròn đặt. Thà bỏ một hai đũa mà vớt cả muôn triệu, các con nên biết.

Tr... phận sự của con nơi đó chẳng ít, phải chăm nom mà liệu chừng với các Đạo hữu nghe.

Tr... Con có biết, nội Môn đệ, Thầy tin cậy ai hơn chẳng?
(*Bạch*)

Còn đũa nào nghe Thánh Giáo trước chẳng?

Trừ H. T. Đ., con là Môn đệ của Thầy đã sai chư Thần, Tiên độ trước, và năng gần Thầy trong lúc phổ độ. Con có lẽ hiểu cách thức của Thầy dùng mà lập Đại Đạo Tam Kỳ, sao con lại sai lầm mà chẳng hiểu sự cảm dỗ của tà quái?

Thầy chẳng dùng sự chi mà thế gian gọi là tà quái dị đoan mà nếu xảy ra có một ít dị đoan trong Đạo đã dùng lẽ, thì ấy là tại nơi tâm của vài Môn đệ đó, nếu chẳng giữ theo lẽ chánh mà hành Đạo, và bày biện nhiều sự vô lối, thì trong ít năm sau đây, sẽ trở nên một mối Tả Đạo, mà các con đã từng thấy.

THĂNG

27- 10- 1927

THẦY, Các con

Xưa sanh linh lắm lần hi sinh vì Đạo, song chẳng dặng ân tứ cho bằng các Môn đệ Thầy ngày nay, các con còn chi hơn nữa mà ngán lòng dừng bước.

Càng khổ hạnh, càng thương tâm, thì lòng càng nôn nóng. Khổ hạnh vì mấy chục triệu sanh linh, thì cái khổ ấy có nên tiếc chẳng?

Thầy đã dạy, Thầy chỉ một lòng mơ ước cho các con biết thương yêu nhau trong Thánh đức của Thầy. Sự thương yêu là chìa khóa mở Tam thập lục Thiên, Cực Lạc Thế giới và Bạch Ngọc Kinh. Kẻ nào ghét sự thương yêu, thì chẳng hề qua khỏi cửa luân hồi. Có câu này nữa: “Mọi sự khó khăn Thầy gánh vác, chỉ cậy các con thương yêu gắng công độ rỗi”.

THĂNG

CHỢ LỚN, ngày 29 Novembre 1927

THẦY các con.

TR . . . Thầy đã nhiều phen để lời khuyên nhủ các Môn đệ về việc dùng công tâm, hòa thuận, mà hành Đạo cho vuông tròn phận sự, mà Thầy những buồn trông thấy các con chưa gì mà vội phân tay chia rẽ! Mỗi đứa đều lấy sự háo danh cầu tiến mà quên cả nghĩa vụ xứng đáng của Thầy đã lắm phen phú thác. Thầy dẫn các con đến khỏi mấy nơi khốn cùng rồi, mà các con chưa để hết tấc lòng chung lo đặng ngăn ngừa những sự gay trở sẽ đến sau này nữa, thì nền Đạo lo thế nào lập thành cho kịp ngày giờ mà vớt muôn ngàn sanh chúng.

Một đứa vun quén, mười đứa cản ngăn, lớn nhỏ chẳng phân minh, xem Thiên tước của Thầy ban dường như một chức vô vị ở cõi trần, lấy thế lớn, lực to mà ép đè hạnh nhiều đứa.

Than ôi! Các con xa Thầy chưa mấy ngày, thì mối Đạo lớn lao đã thành một bàn hội vô giá trị ở cõi trần thế này, mấy đứa mong chác sự phá hoại ấy, lại là mấy ngọn đèn của Tòa Tam Giáo khêu lên để đuờng cho cả chúng sanh, thì con phải nghĩ đến hành trình của Đạo phải đến thế nào? Công chỉ dẫn của Thầy phải lững đững theo giọt thủy triều, mà rồi rớt cuộc lại, bến khổ cũng chưa xa, ngôi xưa còn lánh mãi. Thảm thay! Tiếc thay!

Thầy đã nói bầy hổ lang, lũ quỷ mị đã sẵn bên mình của mỗi đứa, mà con lớn nhỏ gì cũng chẳng để ý đến. Thầy nắm cân Thiêng liêng, há để để tay sửa nét công bình sao?

Nhiều đứa lại chẳng kể đến lời Thầy là gì? Ôi! con ngộ nghịch, trách sao chẳng vướng Thiên điều khổ nạn. Chúng nó đã gieo ác cảm lừng đến Tam Giáo Đài, thế thì bước đường sau này Thầy khó cứu rồi được. Con đã để hết tác thành vào Đạo, thế mà cũng khó gỡ sự rối rắm ấy được, buộc Thầy phú sự rủi may của chúng nó cho Tòa Tam Giáo định liệu. Còn sự tự hồi của mỗi đứa, sau này ra sao, thì tăng tội, phước, cũng vì đó mà châm chế.

Trước khi ngưng cơ, Thầy đã cho lệnh dùng cơ bút thế nào. Thầy tưởng mỗi Thiên phong đều đặn Thánh ngôn của con đã ban hành, sao còn có ra việc bất minh ấy: là con chẳng nói tất cho mỗi Thiên phong rõ và ban hành Thánh ý, để cho chúng nó chác lấy vào mình, thì con cũng không khỏi chia một phần trong ấy.

Còn nữ phái, chưa có vẻ gì gọi là Đạo: Một hai đứa hành Đạo, cả trăm đứa cầu vui, thế nào Đạo thành con? Thầy đã nói giao hết chúng nó nơi đây cho con, thì mỗi mỗi đều ghé mắt đến mà cãi sửa cho kịp giờ mới là khỏi sơ thất lớn lao.

Từ đây mỗi lần nhóm Bàn Chủ sự đặt liệu tính việc chi, thì con phải có mặt và y theo lời đã dạy. Phải có ba Chức sắc Hiệp Thiên Đài có trách nhiệm xứng đáng, thì những việc bàn tính mới tiện việc thi hành.

N . . . , nó ở xa không thể giúp con mà đi hội thường đặng.
Còn L . . . thì cũng chẳng dứt nét phàm.

Ôi! con phải cam lòng gánh vác sự khó khăn, nhứt là trong lúc này. Con nên hiểu C . . . nó lấy lời Thầy dạy làm trọng, những sự tranh tụng là những nét của phàm tâm, chẳng đủ chỉ lay động chí của các Đấng chân thành vì Đạo.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

TÂY NINH, cuối năm Đinh Mão (1927)

THẦY Các con.

Thầy đã lắm công trình dìu dắt các con vào đường đạo đức, mà mỗi ngày Thầy hằng thấy những việc bất bình thì biết ngày nào các con làm nên đặng? Thầy đã lắm phen để lời khuyên dỗ, các con chẳng kể ra chi nên mới có điều trở ngại như lúc này.

Các con có thấy, có nghe chẳng? Nếu Thầy không vì Tam Kỳ Phổ Độ này, thì Thầy đã y tấu lời xin của Giáo Tông mà hủy trường công quả của các con hết thảy. Vậy nay Thầy cũng lấy lòng nhơn mà để vào trí não các con ít lời thêm cho rõ việc thi hành chánh sách của Đạo.

Các con phải biết, Đạo tại lòng Bác Ái và Chí Thành.

Bác Ái là hay thương xót sanh linh hơn thân mình, cho nên kẻ có lòng bác ái coi mình nhẹ hơn mảy lông mà coi thiên hạ trọng bằng Trời Đất.

Còn Chí Thành là mỗi việc lấy lòng thành thật mà đối đãi trong Đời và trong Đạo; dù kẻ phú quý đến bậc nào đi nữa mà không có lòng Bác Ái và Chí Thành thì không làm chi nên việc.

Vậy nên Thầy khuyên các con trước hết phải ở sao cho ra vẻ Đạo, đừng để ý gì về việc công quả mà nêu danh nơi cõi tạm này. Các con phải mở rộng tâm chí ra mà hành Đạo mới nên cho,

chớ đừng mờ hồ rằng: Đạo thành thì mình được làm đặng một vị xứng đáng và đại ích trong Đạo, điều đó lẽ thì các con không cần Thầy nhắc đến mới phải, nhưng vì còn nhiều đũa háo danh và ham làm một vị chủ tướng trong Đạo, nên cần phải nói cho mà xét mình. Nếu các con thật lòng vì Đạo, thì đâu có chậm trễ như vậy.

Ngày Thầy khai Đạo, Thầy cũng có lời để lại cho các con hiểu rằng: lũ ma hồn quỷ xác nó cứ theo phá khuấy các con là nó muốn phá Đạo đó, lại cũng vì các con không thoát tục đó chớ; các con mà có sức chống chỏi, thì lũ ấy phải xa và Tòa Thánh hôm nay đã thành một nơi đô hội, mà các con cũng đặng sum vầy một cửa, anh lớn, em nhỏ, một lòng, một dạ, lấy Đạo làm gốc mà lập nên một tiểu Thiên Địa, há chẳng hơn giàu sang bốn biển sao? Há chẳng phải một điều phước hạnh lớn lao hơn mọi sự sao? Há chẳng phải là một nơi giải thoát chung cho nhơn quần xã hội sao? Các con hiểu chăng? Nếu các con hiểu đặng ý Thầy thì rất may cho Đạo đó.

Thầy hỏi các con vậy chớ Chức sắc của Thầy ban cho các con để làm gì?

Nếu các con phải trần thế mà lo cho Đạo thì sao Tòa Thánh còn thiếu tay giúp Đạo, để cho đến đổi càng ngày càng tiều tụy, mà ra một cảnh điêu tàn.

Nếu các con biết Đạo thì hiệp nhau về Tòa Thánh mà chung lo cho xong, đừng quyến luyến hồng trần nữa, nghe à!

THĂNG

(Mậu Thìn, 1928)

NHÀN ÂM ĐẠO TRƯỞNG

Chư Đạo hữu biết trước, muốn rèn lòng đạo đức phải khởi nơi đâu cho chắc bước đường chăng?

Đạo đức cần trau nơi tâm là chỗ chẳng ai thấy được. Rèn trau cho thuần tâm mỹ tánh, rồi mới lần đến bề ngoài, trọn hết

cả ngoài trong, thì chừng ấy thân hình tâm trí chắc khư, nào ai chuyển lay cho được. Lo ngoài quên trong, che bề trong trau bề ngoài, ấy là cách thức của Hồn Lưu Bang đối đãi với tướng sĩ đó, cũng như có xác không hồn, chuộng hữu hình mà quên các huyền bí chơn truyền. Than ôi! có hình thể, xương thịt mà chơn hồn phưởng phất nơi xa, thì cái thân vô dụng ấy trở trở như khối đá dựa đường, như khúc cây bên trũng. Có đèn dầu đầy mà thiếu hơi lửa nhen lên, thì cũng phải mờ mịt thâm u, trông chi soi sáng.

Ấy vậy, nên biết mà răn mình, cái tâm là vật người không thấy được, khá giới trau nó trước, nếu bỏ tâm kia ra ngoài, mà rèn hình thể, thì chẳng khác chi quì đọc kinh, đèn đốt đồ hừng, mà thiếu Bức Thiên Nhân trên Điện vậy. Hồn ma bóng quế cũng lên ngôi, mà ngạ quỷ vô thường cũng xấn bản, đó là phương đem đường cho quỉ vương chẳng một ai tránh được nghe.

Nên hiểu kỹ lời, bằng chẳng thấu thì tu có ích chi.

THĂNG

3-2-1928

THẦY, Các con

Thầy lấy làm đẹp lòng mà trông thấy bước đường các con đã sớm cải sửa, để chung lo vun đắp nền Đạo. Các con cũng tự biết rằng: Sự hành tàng nào về Đạo, mà vừa lòng trong cả chư Chức sắc và chư Tín đồ, ấy là hiệp Thiên ý. Còn điều nào mà phần nhiều Môn đệ của Thầy chẳng khứng chịu theo, ấy là bất hiệp Thiên ý đó.

Đạo một ngày một nên, bước đường của các con một ngày một thêm trở gay khó nhọc, nhưng nếu các con chẳng dụng quyền hơn dụng đức, biết thương sanh chúng hơn thân mình, vì Đạo hơn vì danh vọng theo thói đời, thì các con thế nào cũng được vững con đường mà đi cho cùng bước Đạo.

Đời cũng vậy, mà Đạo cũng vậy, hễ chác danh cao, quyền lớn, bực quý phẩm Tiên, thì phải dày chịu gian nguy, nặng đeo sâu thẳm. Các con hãy suy đó mà gìn tròn phẩm hạnh, vẹn giữ bước đường, chậm rãi từ năm từ hồi, thì tự nhiên được lương tâm yên tịnh. Còn những đứa choán phẩm ham quyền, cũng có lúc gặp điều hành phạt Thiên liêng, mà nêu gương cho đoàn sau soi lấy. Các con đã từng nghe lời Thầy khuyên nhủ về chuyện giữa cơ bút, thế mà một phần chẳng chịu sửa cái đường ngay cho khỏi lâm vào nẻo tà mị, đã vi lệnh Thầy mà đi dặt các con lạc bước. Thầy cũng đại lụy mà ngó xem một phần Môn đệ xứng đáng của Thầy phải sa vào vực thẳm. Các con nên ghi nhớ mà coi chừng đường lối sau này.

Thầy đã chỉ rõ nẻo quanh co, thì khá liệu chừng mà bước tới, tâm bền dạ vững, kính mến Thầy, là yêu dấu Thầy đó, nên nghe à.

T... T..., C..., Từ đây nên liệu chừng nhau mà điều đình gánh Đạo, điều nào mà theo Tân luật, do Thánh ý, hiệp lòng chư Đạo hữu, bỏ ích cho nền Đạo thì các con nên thung dung liệu nhau mà thi hành, chẳng cần phải đợi cầu hỏi.

Các con được tin cậy nhau, đi dặt nhau, nâng đỡ nhau, mà phải hết sự hềm nghi nhau theo thế tình, ấy là các con hiến cho Thầy một sự vui vẻ, lớn lao hơn hết đó. Còn kẻ phản bặt trở lòng, luật Thiên điều cũng có buổi trừng răn cách xứng đáng vậy.

C..., Thầy cấm từ đây chẳng nên lấp lửng câu cơ hay chấp bút chi, vì là một sự hại lớn lao cho Đạo. Đả phá đức tín ngưỡng của chúng sanh, lại làm cho nhơn sanh bị nhớ trước.

T..., Thầy cũng lấy từ bi dung cho, bằng tái phạm sẽ bị Tòa Tam giáo trục xuất. Con nên biết, cứ ai lo phần nấy, đừng lỗi phận sự thì được thanh lặng yên vui. Các con khá lưu tâm.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

*Ngày 19 tháng 3 năm 1928***THÁI BẠCH**

. . . . Đại hỉ, Đại hỉ.

Cười... Lão cũng nên cắt nghĩa phẩm vị của chư Hiền hữu. Tỷ như ngôi của Thượng Đầu Sư, Ngọc Đầu Sư, Thái Đầu Sư, Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh, hay là Giáo Tông của Lão đi nữa, đầu ngày sau có nhượng cho ai, thì họ ngồi địa vị của mình, chớ chẳng hề ở thế này có hai Thái Bạch, hai Thượng Trung Nhật, hai Ngọc Lịch Nguyệt, hai Thái Nương Tinh, hai Hộ Pháp, hai Thượng Phẩm, hai Thượng Sanh bao giờ, Hiểu à.

THĂNG

*TÒA THÁNH, ngày 10 tháng 3 năm Mậu Thìn (1928)***THẦY, các con**

C.H... Thầy thấy hai con chịu nhiều điều sâu thẳm, Thầy mừng, mà cái mừng ấy, đổ ra chứa chan giọt lụy.

Đường đời khúc mắc chông gai là lẽ Thiên cơ đã định vậy, cái nơi để cho cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến kiến công lập vị. Người đời chẳng khác con buôn trong buổi chợ; cả sức lực, cả trí não, tinh thần đều bị tiêu tán nơi ấy, vì vậy mới hoại chơn linh, thất ngôi diệt vị.

Bởi vậy cho nên, nhiều bậc Thần, Thánh, Tiên, Phật cam lòng thủ phận, chẳng dám vọng cầu, đem thân vào cảnh đọa, nhưng mà chẳng tái kiếp, thì như nhu sĩ trốn thi; thế nào giữ vững địa vị cao thượng?

Cuộc đời khó khăn tỷ như bài thi, nếu dễ, thì ai thi cũng đặng, cuộc thi có ý vị gì đâu? Hễ bài càng khó thì đậu càng cao, đậu cao mới ra có giá; Thầy tưởng như nơi thế gian này có đứa con nào Thầy cưng trọng hơn hết thì là các con, nhưng mà chẳng

lẽ Thầy làm Giám khảo lại cấp nắp bài thi, lén cho mỗi đứa, thì cái đậu của các con có ra chi?

Lại nữa, Thầy biết trước rằng: không cần giúp các con cũng dư sức đậu đặng, thì dường ấy, nếu Thầy giúp, tức hại thể diện các con, chớ không giờ phút nào Thầy xa các con.

Các con chịu khổ hạnh là Thầy muốn vậy.

Nhà nghèo, hạnh tốt, ấy là gương treo dạy đời, các con khá bền lòng son sắt, cái hạnh tốt là thang vạch ngút mây xanh; tâm thành là để giới trau tánh tục; lòng đạo đức quý hơn là miếng đỉnh chung; tố bản hàn tỳ mình mà hành Đạo, thì công quả ấy trổi hơn hạng thượng lưu đó các con.

THĂNG

2- 4- 1928

THẦY, các con

Thầy cho L... vào hầu, phải giữ chừng theo lời hứa với Hiệp Thiên Đài nghe các con. Thầy đã cho chư Tiên lộ một hai điều cần yếu của Đạo cho các con rõ trước; thế thì việc bất bình đương ở trong Đạo đã có định, mà các con cũng chẳng thể chi ngăn ngừa. Các con phải hiểu rằng; mỗi đứa có trách nhiệm lớn lao về Đạo. Trước khi lãnh mạng Tam Giáo Tòa, xuống chịu mình với chúng sinh lúc Tam Kỳ Phổ Độ này, đều có cam đoan hứa làm tròn phận sự. Thầy là đấng CHỈ TÔN chủ trương khai sáng nền Đạo, cũng buộc mình cam đoan mà lãnh các con, thế thì mỗi đứa đều mang nặng nơi mình một phần trách cứ chẳng nhỏ. Nếu Đạo chẳng thành thì phần phạt Thiêng liêng, vì cân tội phước mà định đoạt.

Quý vương lại thừa dịp hành tàng bất chánh của nhiều đứa trong Đạo, mà giựt giành chia xẻ các con với Thầy. Nó lại tùy theo hạnh đức của mỗi đứa mà dất lẩn ra cho khỏi đường Chánh giáo. Thầy bảo lãnh các con, ung đức chí Thánh của các con, đã

mãn kỳ phải giao quyền lại cho Tòa Tam Giáo được phép lấy mực công bình mà chuẩn phê các cử chỉ của mỗi đứa. Than ôi! Xa Thầy chưa bao lâu, mà vì lợi lộc ham muốn của thế tình, nhiều đứa phải chịu để xác cho tà quái xung nhập. Thầy cũng thương hại mà khó thể cứu rỗi được. Đứa nào chánh, thì được nghe lời của Thầy dạy dỗ; đứa nào tà, phải bị lời quỷ mị dẫn đường. Các con nếu biết chánh tà, thì nên vì Thầy, vì chúng sanh mà dìu dắt cho nhau, chớ phé hết, mà trễ ngày giờ, chẳng thể chi trì lại với sự lầm lạc cảm dỗ. Các con hiểu à!...

C..., T..., S..., ba con đã lãnh mạng lệnh lớn lao vệt đường tăm tối trong buổi ban sơ, Thầy lại khiến cả ba đứa phải liên hiệp nhau, mới có thể xây đắp nền Đạo cho đến cùng.

THĂNG

Ngày 15-4-1928 (Mậu Thìn)

THẦY, Các con!

Cười... Ớ hự, con đứa thì vậy, đứa thì khác, thăm, thăm, thăm, T... con ôi! Thầy biết bao phen săn sóc các con mà chịu đau thăm. Thầy chính có một lòng mơ ước cho các con biết yêu thương, trọng Thánh Đức của Thầy. Chẳng lẽ ngôi Tiên, phẩm Phật là địa vị tối trọng của các chơn linh mà Thầy lại đành bất công, tự nhiên đem các con mà để trên đó. Thầy lại hằng gánh vác sự khó khăn, chỉ cậy các con là một lòng yêu thương sanh chúng, gắng công phổ độ. Thầy đã gây phương thế cho các con đủ quyền hành lập Đạo, chớ các con nên thể thống, chi chi từ thử cũng một tay Thầy. Thầy để rộng quyền cho các con thay mặt Thầy mà dìu dắt lấy Nguyên nhơn, đã chịu nạn luân hồi nơi khổ cảnh. Thầy đã định, thì dầu cho ai cũng chưa qua phép đặng. Con coi cái vinh diệu có chi bằng chẳng? Thầy đã giao cho mỗi đứa một quyền hành, thì Thầy cũng tưởng rằng các con biết trọng phẩm giá Thiêng liêng, mà bớt tánh phàm chút ít, nào dè nhiều

đưa lại coi thế trọng hơn Thầy, coi Thầy dường như kẻ vô hình, vô ảnh, cái mạng lịnh tom góp con cái Thầy lại một nhà, đã xa như lời nói phỏng, nhưn sanh phần nà, thì Đạo nào nên đặng đó con.

Sự Thầy đã dạy, nếu sai hết. Thầy tưởng chẳng còn nói, nếu ai là đạo đức, đọc đến cách lập pháp của Thầy mà chẳng mừng giùm cho nhưn loại. Thầy buộc mình hứa cùng Ngọc Hư Cung rằng: Nếu Đạo còn, thì Thầy cũng theo gìn các con. Các con coi lời Thầy trọng hệ là dường nào, như biết coi Đạo trọng, thì cả tinh thần các con cũng nên tom góp vào mỗi điều đó mà trông cậy nơi Thầy lập pháp. Hiệp Thiên Đài còn chưa muốn nhàn, thì Đạo một ngày kia cũng sẽ bị chối. Thầy tìm phương sửa cải cũng đáng đó chút. Nhưng cũng bởi chư Thần, Thánh, Tiên, Phật muốn cho rõ cơ Đạo của thế gian này, nên Thầy không giáng cơ mà phân giải lại nữa. Các con đã chịu một trách nhiệm nơi mình, nếu Thầy chẳng để cho các con học tập, mà lập nên địa vị mình trước mặt chúng sanh cho xứng đáng, thì Đạo cũng chưa ra vẻ Đạo. Vì vậy mà Thầy chịu ép lòng để cho các con hằng nhớ rằng: Chẳng giờ phút nào Thầy xa các con hết. Nghe à!

*Cậy kẻ dạy con cũng lẽ thường,
Cho roi cho vọt mới là thương.
Nhơn tình ví chẳng mutu thâm phục,
Thế giới mong chi phép độ lường.
Nhỏ dại Thầy nuôi mùi Đạo hạnh,
Lớn khôn bây xứng mặt hiền lương,
Vinh hoa phẩm cũ ngôi xưa đó,
Khổ cực các con chớ bỏ trường.*

Thầy ban ân cho các con.

T..., chi chi cũng ẩn nhẫn đợi lịnh Thầy, nghe con.

THẮNG

16- 4- 1928

THẦY, các con

Thầy đã nói: Đãi cả Môn đệ Thầy đồng một mực, bất luận bậc phẩm, kẻ nào căn nhiều quả nặng, thì Thầy giao trách nhiệm lớn lao; kẻ nào căn ít, quả thiệt thòi, thì lãnh phần trách nhiệm nhỏ nhen; cả thầy đều con của Thầy, trừ ra tôn ti thượng hạ nơi việc hành chánh, thì đồng một bậc cả, chẳng ai đặt vì quyền mà lấn lướt, chẳng ai đặt vì mạng lệnh mà đè ép, xua đuổi ai, ấy là tôn chỉ bề ngoài của Đạo, chẳng giữ cho trọn, phương chi khởi gây rối được?

Thầy là bậc CHỈ TÔN và các địa vị Chơn Phật xưa, nhiều lúc phải xuất chơn linh để mình vào trần thế đặt dìu dắt chúng sanh; nếu chẳng nhờ lấy công ấy, thì ngày nay đâu có tên tuổi của nhiều Tôn giáo mà cả nhơn sanh chia ra sùng bái? Con nên để ý nhiều vào lời Thầy dạy dỗ, và cũng có nhiều Thánh Ngôn của chư Tiên vì thương con, chỉ vẽ mà con chẳng để ý vào đó.

THĂNG

23- 4- 1928

THANH TÂM

Mừng mấy anh:

.

Đạo mở rộng, giống Đạo gieo đã trót hai thu, mà người thiệt vì Đạo chẳng có bao nhiêu, thế nên hồi chưa mở rộng nên Đạo, Đức Thích Ca dòm vào thế cuộc mà than rằng:

Lộ vô nhơn hành, điền vô nhơn canh.

Đạo vô nhơn thức, ta hồ tận chúng sanh!

Ba anh có hiểu chăng?

Sao gọi lộ vô nhơn hành, anh M...N...?

Đường có người đi nhiều, mà không ai là người phải, đường đi dập dùi thiên hạ, mà toàn là ma hồn quỷ xác, tâm giả dối, hạnh hung bạo, mật chứa đầy tà khí, thế nào gọi là người.

Còn điền vô nhơn canh là sao? Anh N.Đ...?

Ruộng đây, là tỷ với tâm, tâm không ai giỏi trau Đạo nơi tâm, thì tâm ví như điền, có điền mà chẳng có cày bừa đặng đem hột lúa gieo vào, cho đặng trở bông đơm hột, thì ruộng tất phải bỏ hoang; bỏ hoang thì sâu bọ rấn rít xen vào ẩn trú; người mà có tâm như vậy ra thế nào? Ruộng sẵn, giống sẵn, cày bừa sẵn, duy có ra công làm cho đất phì nhiêu, đặng cho buổi gặt hưởng nhờ, mà không chịu làm, thế thì phải diệt tận chơn linh.

Hai câu sau là kết cuộc.

THĂNG

Tòa Thánh tây Ninh, ngày 5- 5 Mậu Thìn (22-6-1928)

THẦY,

Các con, mỗi đứa đã tự mở một con đường, thì Thầy vẫn không vui được trong sự phân chia, nên hay là hư, phải hay là quấy, Thầy chỉnh để cho tâm các con liệu lấy. Tâm cứng cõi, Đạo điều hòa, thì cứ bước tới Thầy, tâm trí bất định, đạo hạnh không hoàn toàn, thì con đường hám lợi xu danh tới hang sâu vực thẳm đó, vì sức các con đã rã rời thì tài nào níu kéo đỡ nâng khuyên nhũ nhau được.

Con đường vô tư để tìm cứu khổ cho chúng sanh là con đường đạo đức. Ngọn đèn thiêng liêng sẽ chực soi tỏ bước của các con; khác với con đường ấy là đường của quỷ vương đem lối.

Vậy nên nhớ mấy lời Thầy, chẳng phải đọc sơ qua mà coi làm chơi, cần chiêm nghiệm kỹ lưỡng mà hiểu nghe. Hại thay! Đã nhiều lần các con chẳng hiểu ý, Thầy cũng đau lòng mà thấy

các con đi sái bước. Nhưng than ôi! cơ thử thách chỉ dùng với những đứa tâm phàm lẫn chất Thánh.

THĂNG

TÒA THÁNH, ngày 11 tháng 5 Mậu Thìn (28 Juin 1928)

THẦY, các con

H...! con nghe Thầy nói chuyện làm đường cát trắng, con.

Thầy đổ con biết làm sao cho đường đen ra trắng?

(H...H... bạch: Bạch Thầy, con không biết).

Nghe con, đây làm theo:

Đổ đường đen vào một cái hũ, thọc lủng đít, rồi định chừng cho vừa hai phần hũ đường, còn một phần hũ thì đổ bùn non cho tới miệng, đem phơi nắng chừng một tuần, thì đường trở nên trắng, gạt lớp bùn đi thì con đặng một thứ đường trắng phau phau rất ngon, rất đẹp đó con.

Cái khổ hạnh của con giống như đường đó, con à, con có biết Thầy khóc như con vậy chẳng con?!

Nếu con không vậy, làm sao đáng con cái của Thầy. Con chỉ nhớ rằng Thầy thương con là đủ. Đặng thế gian yêu mến ắt Thầy phải ghét mà Thầy ghét con thì còn chi con, con khá nhớ!

C..., CH..., lo Tịnh Thất với em nghe!

T... đã đổ biếng ra rồi đa nghe!

C... kêu hai anh lớn vào châu Thầy, phò Đại Ngọc Cơ, kéo nó nghi ngờ nữa, nghe con!

THĂNG



Ngày 4 tháng 6 năm Mậu Thìn (1928)

Đầu giang phong ngộ đả thuyền trì,

*Tự khốn tàn cơ tự mạng tri.
 Khải tịch nhược hoài thiên tứ cổ,
 Chung minh bán điểm khẩn Từ bi.*

TIÊU SƠN ĐẠO SĨ

Nền Đạo vừa khỏi lối chông gai, lại phải còn gặp nổi u hiểm, rán cẩn thận và biết điều bước theo thế thời thì công trình khỏi phải trôi theo dòng bích. Biết mình, biết Đạo, biết thế thời, thì cũng gắng biết nên hư; biết người, biết phải chẳng, biết chánh tà, mà dạy dỗ trong đường đạo đức.

Đạo chưa yên là tại người hành Đạo kém bề hạnh đức, kẻ được hạnh mất phần minh mẫn, người thông hiểu Đạo kém đức, thiếu khiêm cung, kẻ trọn tâm thành, mạnh phần ham danh lợi. Lao nhao, lố nhố, cũng thì một con đường, cũng thì về một chỗ, mà kẻ đi xe ép người đi bộ, người thông hiểu nẻo lộ, gạt gẫm đưa khạo khờ, kẻ coi thế chịu bơ vơ, người quá ham đi mà sa hố, rốt lại cũng quạnh quẽ con đường. Máy ai hiểu thấu.

Những kẻ nào đã vì tà tâm mà để cho nơu bợn chơn linh; cho lũ tà khuấy rối thì chẳng khi nào được trọn tinh thần ngay thật như xưa mà điều dắt ai cho chánh đáng. Phải kể như không có những kẻ ấy trong nền Đạo, và coi đó mà gìn bước đường của mình.

Chư Đạo hữu đã thấy phần nhiều chư Chức sắc cũng vì phạm tâm mà chẳng chịu chung kết liên hiệp nhau. Hiệp Thiên Đài là cơ mầu nhiệm quý hóa, mà đã vì lỗi của một hai kẻ mà đã ra như một phần vô dụng, bảo sao Đạo chẳng rối được. Hiệp Thiên Đài là gốc Đạo, mà chẳng trọn phần cho chư chúng sanh tin cậy, thì Đạo một ngày kia thế cũng chẳng bền ở nơi tâm trí của cả người hành Đạo, mạnh được yếu thua, khác nào một trò đời vô vị. Nên khéo tính cho lắm.

Hiệp Thiên Đài có Đức CHÍ TÔN là chủ quản. Quyền thưởng phạt nơi Ngài mà thôi. Tân Luật lập còn thiếu sót nhiều,

bởi Chức Sắc Hiệp Thiên Đài chẳng để mắt đến, quyền hành thưởng phạt lộn xộn, nên phải chịu dưới quyền Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài. Sau sẽ có Thánh Lịnh dạy lại. Còn chưa phân minh nhiều chỗ.

Nếu chư Đạo hữu biết quyền phận mình, nên giữ đừng cho phạm đến danh dự chung, ấy là giữ cơ mầu nhiệm của Đạo cho ngày sau đó.

Lỗi ai nấy mang, công ai nấy hưởng, địa vị khá biết gìn. Nên kiếm hiểu rõ lời Bản Đạo.

THĂNG

18- 7- 1928

CHƠN CỤC LÃO SƯ

Hỉ chư Đạo hữu.

Chư Đạo hữu đã có nghe lời Thánh giáo về vận mạng nên hư của nền Đạo. Vậy có hiểu rõ tôn chỉ chánh đáng của Đạo là sao chưa? M.N. nói thử...

Ấy là hành chánh, còn tôn chỉ là sao? Hiệp đặng chi? Kết dây thân ái đặng chi? Hiểu, nhưng chưa cạn đó.

Chư Đạo hữu phải biết rằng: Đạo trước khi gieo truyền cho ngoại quốc, phải dìu dắt kết chặt dân sanh nơi vùng Nam này, đặng cùng nhau chung hợp trên con đường hòa bình, chậm rãi lần ra khỏi lối khốn khổ lao lung nơi cõi trần này, rồi tự tại ngâm câu thái bình. Chừng ấy chim về cội, cá về sông, hỏn hỏ trau về thiện niệm mà bước lên nấc thang Thiêng liêng mới đặng.

Ngày nào Đạo nơi đây chưa hòa, người nơi đây chưa đủ sức kềm chế lấy nhau; và chưa đủ tinh thần ngay chánh, chỉ nẻo dẫn đàng, người Đạo chưa phé được tham danh chác lợi, thì ngày ấy Đạo nơi đây chưa gọi là trọn thành, thì cũng chưa một ai mong khởi công mà tầm địa vị Thiêng liêng được.

Chư Đạo hữu phải lọc lừa lại, tìm người có tâm chí, kết liên thân ái, chung hiệp nhau, bỏ sự lãng phí, dụng đồng tài nơi giọt mồ hôi, được tích thiếu thành đa, gây dựng một cái nhà chung, để ngày phong võ nương dựa được thung dung, ngồi ngắm thế sự và chấn hưng mối Đạo quý hóa; ấy là không làm mà no; không đất mà ấm cúng đó. Phương chi ràng buộc hình hài, thần hao trí mệt cả ngày, rốt lại còn chi tráng kiện mà xa lo rộng nghĩ?

Đạo chẳng phải một hội để lo chôn thây, cũng chẳng phải mối hàng để nhong giá, mà chư Đạo hữu hiện thời đã thấy Đạo có ích về hai sự ấy mà thôi.

Buồn! Người Đạo đã bơ thờ như gái mới về nhà chồng ban sơ, ruột trống rỗng như thùng không, trí não chưa thấy xa hơn gỏi. Nhóm lại nghịch lẫn nhau, dèm siểm nhau, lo đứng trên người khác, nhưng lại không tài liệu biện cho có ích chi cả.

Đấng CHÍ TÔN, vì thương dân tình nơi đây, đã khổ tâm nên gieo Đạo, đem chiếc thuyền cận bến để đui dắt vào chỗ bình địa đặng tự tại thung dung, mà vì chưa hiểu thấu căn nguyên, khổ bao giờ trông thoát?

Đạo sắp tàn, nỗi Đạo phân chia, chư Đạo hữu phải lo níu kéo lại một mớ, người nào hay người nấy, rồi đây, mỗi chỗ mỗi dựng riêng ra, chư Đạo hữu mới tùy thế đó mà tom góp lại...

M... N... Hành lễ do Thánh giáo lúc nơi Đàn Cầu kho. Chẳng nên bày vẽ nhiều.

(*Văn Pháp bạch*)

Được, nhưng còn sơ sót, món nào liệu chẳng có ích thì nên chế giảm, trừ ra Nhạc phải giữ cho toàn, đi lễ cho có vẻ nghiêm nghị, ấy là hai món đại khái đó.

Nhạc còn chưa đủ thể cách, đờn để rước chư Tiên, Thánh không phải vậy là đủ, người Nhạc công phải ăn mặc tinh khiết. Sắp đặt vào khởi Nhạc phải có thứ lớp phân minh, chớ chẳng

phải muốn đờn bài chi cũng đặng, ấy là trái Thánh ý đó. Phải sắp đặt lại nghe à!

Nơi Đàn nào mà khác hơn Thánh Giáo và bày biện nhiều trái cách, thì Đạo hữu không phép tham dự.

THĂNG

CHỢ LỚN, ngày 28 Juillet 1928 (Mậu Thìn)

THẦY, các con

Các con xa Thánh Giáo của Thầy đã lâu, tưởng lòng cũng hằng ước mơ hoài vọng, mà Thầy lâu đến để lời tâm huyết chỉ giáo cho các con, Thầy cũng buồn lòng mà thấy bấy con lao nhao lổ nhổ lặn hụp chìm đắm giữa cõi hư sanh này.

Các con ôi! Thầy lấy đức háo sanh, mà điu dất các con, chẳng khác nào như kẻ làm cha nưng niu dạy dỗ một trẻ bé, trông nom cho nó mau trưởng thành, hầu lưu danh truyền nghiệp, cho có tên tuổi với đời. Sự nên hư của tôn chỉ nên Đạo có một phần ảnh hưởng rất lớn lao với quyền thế của Thầy, danh vọng của Thầy và luôn đến ngôi vị của Thầy nữa, con nên thì Thầy vui, con buồn thì Thầy buồn; mà con đau đớn tất Thầy đau đớn.

Vậy trong đời này, sự buồn vui; vinh nhục, phước họa cũng chẳng khác nào mấy ngọn sông, mấy hòn núi của Thầy lấy luật thiên liêng mà tạo; sông có thể thành ruộng, núi có thể diệt tiêu mà làm biển cả, cũng như sự buồn lắm lúc hóa ra vui, sự vinh thành nên nhục, cái phước đổi cái họa vậy.

Thầy thương phần nhiều các con dám xả diệt thế trần, trông mong nơi chí của Thầy mà điu dất đoàn em dại. Nhưng than ôi! bấy quỉ rất hung hăng, một con sâu làm rầu cả mùa màng, vì vậy mà con đường của các con bị linh chinh vì nơi hành động của một hai kẻ có trách nhiệm xứng đáng; cái họa lây vạ tràn kia, nhiều khi phải bôi xóa đến công trình xứng đáng của mỗi con và nhận chìm luôn đến con thuyền Bát Nhã, có lẽ mỗi con cũng hiểu thấu.

Các con ôi! Thầy thương đến tâm thành chánh trực Đạo đức khiêm cung cũng như Thầy xóa kẻ xảo trá gian tà cầu danh chắc lợi.

Ôi! Thầy cực nhọc bao phen, mà nay con đường ngộ lại còn dài thăm thẳm, Thầy chỉ mong mỗi con tỉnh hồn, thức trí ngộ lại bước đường sái trước kia, mà lập tâm làm việc chánh đáng, theo lần Thầy, thì sự may mắn ấy không còn chi cho Thầy vui hơn nữa.

Tr...! con chớ phiền muộn lo buồn chi, địa vị mỗi con Thầy đã lập thành, cái tai nạn kia vừa qua, thì có lẽ một ngày Thầy sẽ thấy các con thung dung mà hiến cho Thầy một sở trồng cây chắc chắn, quyền Thiêng liêng của Thầy nơi tay, nếu chẳng phải để dắt các con, chớ cho ai được?

Khá trồng cây chí cao thượng anh phong mà nhìn sự đau đớn, chính mình Thầy đây không tránh khỏi.

Đời vui tạm sống thừa;

Đạo Thiêng liêng bất tận.

Nên cân nặng nhẹ, trọng khinh mà chịu theo thời thế và tin tưởng trồng cây nơi Thầy, thì kiếp phù sanh của mỗi con và duyên tiền định của mỗi đứa đều nằm trong tay Thầy hết; Tr... con hiểu há?

Tr... con rán khuyên can bạn con và rán mà tuân lời Lý Bạch; ấy là hai chuyện Thầy cậy con.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

Cầu Nhiễm, ngày 19 tháng 6 Mậu Thìn (5 Aout 1928)

THẦY, các con.

Tr..., Th...! hai con đã để công trình đi đến nhiều chỗ đặng gieo truyền mối Đạo của Thầy, nhưng hai con chưa rõ tình thế của mối Đạo lúc này là sao?

Đạo hiện giờ cũng chẳng khác chi người bệnh mà lương y coi chưa ra chứng, bề ngoài coi chẳng có vẻ chi trầm trọng, nhưng một ngày kia nếu chẳng rõ mà chế cái thì xuất tị trong mà loán ra ngoài, thế mạnh như núi đè cây, biển tràn bờ, chẳng thế chi ngăn chống nổi; ấy là lúc bệnh xung trong ngũ tạng lục phủ, nhập đến cao hoang, thì người bệnh dầu số Trời cứu cũng không qua đặng.

Các con dòm nền Đạo bề ngoài coi diêm dà sung túc mà chẳng thấy rõ cái mạch bệnh trong tâm, chẳng khác chi thế Sở chế bạo Tần, ham cái mạnh bề ngoài, biết cái sợ nơi mặt chớ chẳng rõ lòng người ra sao, mà không độ cái mạnh cấp thời đó sẽ dần dần tan như giá mà đổi ra yếu hèn thấp nhược; mỗi chỗ đều mong độc lập riêng. Người trong Đạo phần nhiều mong hiệp thế riêng cho mình mà kinh chống trở mặt với mỗi con.

Đạo thế chẳng kịp thì chầy sẽ thành ra một mối hàng mà mỗi người trong Đạo, sau khi giành giựt, cấu xé nhau, thì sẽ phân chia tan tành manh mún để trò cười về sau đó.

Ấy là tại nơi đâu?

Người hành Đạo chẳng đủ quyền chế cái, kẻ tự cao muốn chiếm vị cầu danh, nghịch tư cách đối đãi với thế tình, gây ác cảm mà tạo thù oán. Hai con phải biết chỗ yếu nhược của Đạo nơi đó mà kiếm phương, tìm chước, lấy cộng hòa, hiệp nhưn ý mà điều đình sửa cải cho chóng, làm sao cho mỗi Đạo hữu các con đều ngó về Tòa Thánh mà xưng tụng ân huệ của mỗi con có trách nhiệm xứng đáng; và làm sao cho dứt mối hiểm thù riêng của mỗi đứa, hiệp đồng trí thức mà làm cho người ngoài dòm vào, nhìn nhận mối Đạo quý hóa và thấy đều sùng bái cử chỉ cao thượng của các con. Chừng ấy các con dầu không mạnh cũng ra mạnh, không đông cũng trở nên đông, mà việc phổ độ nhưn sanh chẳng còn điều chi trắc trở.

Đạo trễ một ngày thì hại cho chúng sanh một ngày, mà mỗi đứa đều gây ác cảm làm cho mối Đạo thành ra bánh vẽ, thì

chừng nào Đạo trọn thành nơi đây? Chừng nào cho Đạo truyền ra ngoại quốc?

Trong còn mơ màng như người say chưa tỉnh, thì ngoài thế nào được đầm ấm mà gieo lặn ra, các con biết xưa những chi chi mà trái cả như tâm thì khó bền khó vững; chánh sách cộng hòa yên tịnh là chánh sách của các con đặng dùng lập Đạo mà thôi.

Kiều hãnh thái thậm, vào muốn có người trình, ra muốn có kẻ cúi, khoát nạt, đè ép, biết mình mà chẳng màng biết đến người, hay ý sức mà chẳng dòm xem thời thế chẳng thấu phục nhân tâm, chẳng biết dùng khiêm từ mà đãi khách, là những nét của các bậc Vương Bá xưa dùng mà phải tan tành vũ trụ đó. Nay các con lập một Đạo cũng chẳng khác chi lập một nước, phận sự lại còn khó khăn hơn, liệu mà sửa cải, liệu mà điều đình, mới có thể chống ngăn sự tàn hại mà làm cho nền Đạo được vững, người được hòa, tâm được hiệp, ngoài được mạnh, trong được thung dung, gieo giống quý mầu thì công ấy chẳng chi sánh được.

Thầy vì thương chúng sanh, tưởng công lao của mỗi đứa, nên chẳng nỡ để cho mỗi Đạo điều tàn; nhưng nếu trong các con chẳng có đứa nào lãnh phần chế biến làm cho hòa thuận chung vui, để cho đến đối hiềm thù oán ghét nhau mà để trò cười muôn thuở, uổng công dìu dắt của Thầy bấy lâu, thì biển khổ sông mê là nơi các con chịu đời đời kiếp kiếp đó.

Thương chẳng đặng thấy nên, thì dầu cho các con càng đông, lại càng thêm nhiều người làm rối, thêm mối hận, để chờ dịp cắn xé nhau chớ chẳng ích chi, nên biết nghe!

Thầy ban ơn cho các con..

THĂNG



Năm Mậu Thìn (1928)

THẦY, các con

BẤT SÁT SANH

Thầy đã nói với các con rằng: khi chưa có chi trong Càn Khôn Thế Giới thì khí Hư Vô sanh ra có một Thầy và ngôi của Thầy là Thái Cực.

Thầy phân Thái Cực ra Lưỡng Nghi, Lưỡng Nghi phân ra Tứ Tượng, Tứ Tượng biến Bát Quái, Bát Quái biến hóa vô cùng, mới lập ra Càn Khôn Thế Giới. Thầy lại phân tánh Thầy mà sanh ra vạn vật là: vật chất, thảo mộc, côn trùng, thú cầm, gọi là chúng sanh.

Các con đủ hiểu rằng:

Chi chi hữu sanh cũng do bởi chơn linh Thầy mà ra, hễ có sống ắt có Thầy. Thầy là Cha của sự sống, vì vậy mà lòng háo sanh của Thầy không cùng tận.

Cái sống của cả chúng sanh, Thầy phân phát khắp Càn Khôn Thế Giới, chẳng khác nào như một nhành hoa trong cội, nó phải đủ ngày giờ Thầy nhứt định mới trở bông và sanh trái đặng trồng nữa, biến hóa ra thêm; nếu như ai bẻ hoa ấy nửa chừng thì là sát một kiếp sanh không cho biến hóa.

Mỗi mạng sống đều hữu căn hữu kiếp, đầu nguyên sanh hay hóa sanh cũng vậy, đến thế này lâu mau đều định trước, nếu ai giết mạng sống, đều chịu quả báo không sai; biết đâu là cái kiếp sanh ấy chẳng phải là Tiên, Phật bị đọa luân hồi mà ra đến đời ấy.

Cái mạng sống là Thầy, mà giết Thầy thì không phải dễ, các con gắng dạy nhơn sanh điều ấy.

THĂNG



Năm Mậu Thìn (1928)

THẦY, Các con

BẤT DU ĐẠO

Ôi! Thầy sanh các con thì phải yêu trọng các con chẳng cùng, mà Thầy cho các con đến Thế giới này với một Thánh thể thiêng liêng, y như hình ảnh của Thầy, không ăn mà sống, không mặc mà lành, các con lại không chịu, nghe điều cấm dũ mê luyến hồng trần, ăn cho phải bị đọa, dâm cho phải bị đày, nên chịu nạn áo cơm, đục quyền cầu lợi.

LỢI, Thầy cũng đã dành cho các con chung hưởng cùng nhau mà cũng vì tham, đũa chứa nhiều, đũa chịu đói.

QUYỀN, Thầy cũng ban cho các con in như Thầy đã ban cho chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, hầu cho đủ thế kềm thúc lấy nhau đặng giữ vẹn thánh chất yêu sanh của Thầy, mà quyền ấy trở nên một cơ thể buộc trói như sanh trong vòng tội mọi. Ôi! thảm thay! Cái thất vọng của Thầy nên ghê gớm, các con có hiểu vì sao mà cả nhưn sanh gian tham chẳng?

Thì cũng muốn cho nhiều sanh mạng chịu phục dưới quyền thế lợi lộc đó, vậy sự yếu trọng của con người là nạn cơm áo, nắm chặt quyền phân phát cơm áo, thì chưa ai đã chịu thọ sanh nơi thế này lánh khỏi.

Muốn cho đặng quyền hành ấy thì làm thế nào?

Dùng hết mưu chước quỷ quyết, thâm đoạt cho đặng lợi lộc quyền thế cho nhiều, vì vậy mà đời trở nên trường hỗn độn, tranh tranh, đấu đấu, giựt giựt, giành giành, gây nên mối loạn, nhưn loại nghịch lẫn nhau, giúp cho phép tà quyền mạnh hơn, yếu thiệt, mất phép công bình thiêng liêng tạo hóa; cái trường thảm khổ của thế gian cũng do nơi đó mà ra.

Vậy gian tham đã thâm nhập vào lòng, thì lòng hết đạo đức.

Tham gian nhập vào nhà, thì nhà không chánh giáo.

Tham gian đã nhập vào nước, thì nước hết chơn trị.

Tham gian đã lộng toàn thế giới, thì thế giới hết Thánh Thần, Thầy không cần nói sự gian tham có thể giục các con lỗi Đạo cùng Thầy mà bị lăm điều tội lỗi. Ấy vậy gian tham là trọng tội.

THĂNG

Năm Mậu Thìn (1928)

BẤT TÀ DÂM

VÌ SAO TỘI “TÀ DÂM” LÀ TRỌNG TỘI ?

Phàm xác thân con người tuy mất phàm coi thân hình như một, chớ kỳ trung nơi bốn thân vốn một khối chất chứa vắn vắn, muôn muôn, sanh vật.

Những sanh vật ấy cấu kết nhau mà thành khối vật chất có tánh linh, vì vật chất nuôi nấng nó cũng đều là sanh vật, tỷ như: rau, cỏ, cây, trái, lúa, gạo, mọi lương vật đều cũng có chất sanh.

Nếu không có chất sanh, thì thế nào tươi tắn đặng mà chứa sự sống, như nó khô rũ thì là nó chết, mà các con nào ăn vật khô héo bao giờ. Còn như nhờ lửa mà nấu thì là phương pháp tẩy trừ đó thôi, chớ sanh vật bị nấu chưa hề phải chết.

Các vật thực vào tỳ vị lại biến ra khí, khí mới biến ra huyết, chẳng cần nói, các con cũng biết cái chơn linh khí huyết là thế nào? Nó có thể hườn ra như hình mới có sanh sanh, tử tử, của kiếp nhưn loại.

Vì vậy mà một giọt máu là một khối chơn linh, như các con dâm quá độ, thì sát mạng chơn linh ấy.

Khi các con thoát xác, thì nó đến tại Nguyệt Cảnh Đài mà kiện các con, các con chẳng hề chối tội đặng. Phải giữ gìn giới cấm ấy cho lăm.

THĂNG

18- 1- 1927 (Bính Dần)

BẤT ẤM TỬU

VÌ SAO PHẢI “GIẢI TỬU”

Thầy đã dạy rằng: thân thể con người là một khối chơn linh cấu kết, những chơn linh ấy là đều hằng sống, phải hiểu rằng: ngũ tạng, lục phủ, cũng là khối sinh vật mà thành ra, nhưng phận sự chúng nó làm, thảng hiểu biết hay là không hiểu biết, đều do nơi mạng linh Thầy đã phán dạy.

Vậy Thầy lấy hình chất xác phàm các con mà giảng dạy. Trước Thầy nói vì cơ nào rượu làm hại cho thân thể con người về phần xác. Hình chất con người vẫn là thú, phải ăn uống mới nuôi sự sống, như rượu vào tỳ vị, nó chạy vào ngũ tạng lục phủ hết, thì trái tim con người chẳng khác nào như cái máy chánh để trữ sự sống, cũng phải bị thâm nhập vào làm cho sự lao động quá chừng đổi thiên nhiên đã định, thối thúc huyết mạch phải vận động một cách vô chừng, mà làm cho sanh khí nơi phổi chẳng đủ ngày giờ nhuận huyết tinh sạch cho đặng, trước huyết ấy thối lại cùng trong thân thể, để vật chất ô trược vào trong sanh vật, mỗi khối ăn nhằm phải bệnh, một ngày thêm một chút, hết cường tráng, cốt tủy lần lần phải chết, thì thân thể các con phải bị chết theo.

Nhiều kẻ phải bị chết nửa thân mình vì rượu, nên ra đến đỗi.

Thầy dạy về cái hại của phần hồn các con:

Thầy nói cái chơn thần là nhị xác thân các con, là khí chất (le sperme), nó bao bọc thân thể các con như khuôn bọc vậy, nơi trung tim của nó là óc, nơi cửa xuất nhập của nó là mỏ ác, gọi tiếng chữ là Vi Hộ, nơi ấy Hộ Pháp hằng đứng mà gìn giữ chơn linh các con. Khi luyện thành Đạo đặng hiệp một với khí, rồi mới đưa thấu đến chơn thần, hiệp một mà siêu phàm nhập thánh.

Vậy thì óc là nguồn cội của khí, mà óc cũng bị huyết vận động vô chừng, làm cho đến đổi loạn tán đi, thì chơn thần thế nào đặng an tịnh điều khiển, thân thể phải ra ngây dại, trở lại chất thú hình, mất phẩm nhưn loại rồi, còn mong chi đặng phẩm Thần, Thánh, Tiên, Phật. Lại nữa buổi loạn thần ấy để cửa trống cho tà mị xung đột vào, giục các con làm việc tội tình mà phải chịu phạt luân hồi muôn kiếp.

Vậy Thầy cấm các con uống rượu, nghe à!

THĂNG

Năm Mậu Thìn (1928)

BẤT VỌNG NGŨ

TẠI SAO CẤM “VỌNG NGŨ”

Thầy đã nói rằng nơi thân phàm các con, mỗi đứa Thầy đều cho một chơn linh gìn giữ cái chơn mạng sanh tồn. Thầy tưởng chẳng cần nói, các con cũng hiểu rõ rằng: đấng chơn linh ấy vốn vô tư, mà lại đặng phép giao thông cùng cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật và các đấng trọn lành nơi Ngọc Hư Cung, nhưt nhưt điều lành và việc dữ đều ghi chép không sai, đặng dâng vào Tòa phán xét, bởi vậy nên một mảy không qua, dữ lành đều có trả; lại nữa, các chơn linh ấy, tánh Thánh nơi mình đã chẳng phải giữ gìn các con mà thôi, mà con dạy dỗ các con, thường nghe đời gọi là “lộn lương tâm” là đó.

Bởi vậy Chư Hiền, chư Thánh Nho nói rằng: “Khi nhưn tức khi tâm”

“Hoạch tội ư thiên, vô sở đảo dã”.

Như các con nói dối, trước chưa dối với người, thì các con đã nói dối với lương tâm, tức là chơn linh.

Thầy đã nói chơn linh ấy đem nạp vào Tòa phán xét từ lời nói của các con, dầu những lời nói ấy không thiệt hành mặc dầu, chớ tội hình cũng đồng một thể.

Nơi Tòa phán xét, chẳng một lời nói vô ích mà bỏ, nên Thầy dạy các con phải cẩn ngôn, cẩn hạnh, thà là các con làm tội mà chịu tội cho đành, hơn là các con nói tội mà phải mang trọng hình đồng thể.

Các con khá nhớ!

THĂNG

Năm Kỷ Ty, 10-2-1929

THẦY, Các con

Ngày tháng vẫn mỗi mòn, mà đường Đạo nhắm còn dài đặng đặng, một xuân qua là một dặm đường phải bước tới, mà Thầy ngảnh lại bước đường của Môn đệ Thầy vẫn thấy sứt sè, chớ chưa thấy chi có mùi tấn phát. Dấn qua Mẹo lại, Thìn đến Tị về, xuân đổi lại xuân thay, năm kê rồi năm mần. Ôi! tắt bóng quang âm nhật thúc, mà xem lại tâm hạnh của mỗi con của Thầy, thì nét Đạo vẫn kém hơn, đức chưa thêm được, tâm chí mòn mỗi lối đường ngay, mà nấu nung về nẻo vạy, e cho nền tảng thiêng liêng đồ sộ phải nghiêng ngửa. Rồi đây các con cũng chưa chắc hết tranh cạnh giành xé nhau, mà làm cho nền Đạo phải chia tan tành.

Đạo còn chứa tà vạy, người còn say mối lợi danh, thì phương chi cứu chữa bệnh Đạo cho hết. Thầy cũng lắm đau thương, nhưng cũng chẳng cãi sửa chi đặng. Thầy đã giao trách nhiệm lớn lao cho mỗi đứa đáng tin cậy; chúng nó chẳng biết điều đình, thì phú mặc tà quái xâm phạm mà thôi.

Ôi! Xuân tàn xuân đến, cái xuân của người đã sắp lụn hao, mà rồi cái xuân của Trời Đất, nước non cũng chưa chắc là vô cùng vô tận. Các con, nếu biết đời khổ tâm, biết vạy vò tình thế, biết chịu kém sút trong nẻo lợi đường danh, biết thiệt mình mà đặng cho kẻ khác, biết đổ lụy cho kẻ vui cười, biết nhọc nhằn trong kế sinh nhai, biết giữ tâm chí cho thanh bạch, đừng

nhờ bọn của chẳng nên dùng; biết động mối thương tâm, thương người hơn kể mình, thì là các con được tấm gọi hồn trong, mà về cùng Thầy đó. Nét nào chưa vẹn; khá biết sửa lần chớ nên trì hoãn. Đạo suy, đức kém, tà quái lừng hơi, các con gắng chung tâm xua trừ hết lũ vạ tà, thì hiển công lớn cho Thầy đó.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

*Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 16 Avril 1929
(Nhằm ngày 7 tháng 3 Giờ Tý)*

THẦY, các con

M... Ng... kêu mấy anh con, kêu nữ phái, vì chúng nó vái ở dưới tội nghiệp.

Thầy đã nói rõ rằng: Thượng Phẩm phải về Thầy trước các con, nhưng mà hại thay vì biếng nhác, các con không đọc Thánh Ngôn của Thầy mà kiếm hiểu.

T...! con có nhớ lời Thầy nói với các con rằng: Đạo vốn vô vi, nếu Thượng Phẩm không trở lại thiêng liêng chi vị thì ai đem các chơn hồn vào cửa Thiên giùm cho các con, lại nữa các con vốn là kẻ dẫn đường cho cả chúng sanh thay mặt Thầy nơi thế này về phần đời, còn phần Đạo cũng phải có đôi đứa con mới đặt cho, cười!

Th...! Con phải xây cái Tháp của Thượng phẩm phía trước cây ba nhánh, phải day mặt về đông, giống như ngó vào điện mà hầu Thầy vậy. Song, ba tầng phải lợp ngói như nóc chùa của các Đường Nhơn vậy nghe.

Đừng làm như cái Tháp của Bảo Đạo, vì hai đứa phẩm vị khác nhau, chung quanh Bát Quái Đài phải làm như hình có cột, tại chính giữa Tháp phải có một lỗ cho Nhựt Quang rọi tới Liên Đài.

Các con sẽ bị Thái Bạch quở phạt, liệu lấy mà sửa mình, phải tùy theo lệnh dạy của nó, đừng nó giảm nộ chút ít nghe!

THĂNG

Ngày 11 tháng 1 năm 1930 (12-12 Kỷ Ty)

THẦY, Các con

Thầy thường nói với các con rằng: Các con là cơ thể của sự thương yêu, mà các con không còn hiểu sự thương yêu là gì, bởi nơi nào đó? T... kiểm coi.

(T... bạch.)

Không con. Sự thương yêu là giếng bảo sanh của Càn Khôn Thế giới. Có thương yêu, như loại mới hòa bình, Càn Khôn mới an tịnh. Đừng an tịnh mới không thù nghịch lẫn nhau, mới giữ bền cơ sanh hóa.

Còn nghịch cơ sanh hóa là ai, các con có biết không? T... kiểm coi.

(T... bạch.)

Không con. Con nói đó là nói dối cho tà quái, chớ thiệt là cho Quỷ vương. Quỷ vương là tay diệt hóa. Cũng như có sống của Thầy, ắt có chết của Quỷ vương vậy. Vậy thì các con coi Quỷ vương lấy cơ thể nào mà toan hại các con?

(T... bạch: Quỷ vương xúi giục người không đem lòng bác ái mà gây rối lương sanh).

Sao con không dùng tiếng chết mà tỏ lý cao sâu? Vì có ghét nhau, vạn loại mới khi nhau; khi lẫn nhau mới tàn hại nhau, mà tàn hại lẫn nhau, là cơ diệt thế.

Vậy Thầy cấm các con từ đây, nếu không đủ sức thương yêu nhau, thì cũng chẳng đáng ghét nhau, nghe à!

THĂNG

TÂY NINH, ngày 7 tháng 2 năm 1930 (9-1 Canh Ngọ)

THẦY,

Các con, Thầy quyết lấy đức háo sanh mở Đạo, cứu rỗi sanh linh, cho kịp trước kỳ Hạ nguơn nầy, nhưng Đạo chẳng hoàn toàn, con đường đi chưa cùng bước, là vì tại nơi lòng nhiều đứ, chưa để hết tín ngưỡng mà nghe lời Thánh Giáo, cho nên lần hồi, nền Đạo phải ra tan tành manh mún.

Kẻ hữu đức buồn lòng thối bước, đứ chơn thành không vui nắm tay theo; ma hồn quỷ xác loán vào; kẻ đức thiếu níu đứ không nhân; thành ra như kém đức suy, cứ thẳng một đường tà dung ruổi.

Cơ lập Đạo là nhiệm mầu vô giá; biết Đạo, biết ta, biết người, biết thế, biết thời, biết vinh hư, biết tồn vong ưu liệt, rồi mới có biết hổ mặt thẹn lòng, biết sự thế là trò chơi, biết tuồng đời là bể khổ; biết thân nô lệ dẫn kiếp sống thừa; biết nhục vinh mà day trở trên con đường tấn thối. Có đâu đường đời còn lắm giành xé, hại lẫn nhau, mong chi đặng tầm Tiên nơi Phật.

Công Thầy bố hóa, bị lũ học trò tham lam ngu xuẩn, đục lợi cầu danh làm cho tà quái lẫn vào, dìm dất vào chốn hang sâu vực thẳm; thế mà hồn Đạo phải chịu ngàn năm phưởng phất.

Thầy thấy nhiều đứ xã thân cầu Đạo, diệt tục xử phàm, để mình làm hương Đạo. Hỏi vậy có ai xứng đáng chưa? M..Ng..?

M... Ng... bạch:

Ôi! Thầy vì mấy chục ức Nguyên nhân, không nở để cho ngôi phẩm tan tành, chớ lấy luật Thiên thơ thì không một ai dự vào Kim Bảng.

Tu hành vẫn trái với thế tục, mà trái với thế tục mới đặng gần ánh Thiêng liêng. Thầy thấy nhiều, tu cũng muốn tu mà thế tục cũng không muốn chừa bỏ. Thế tục là nét dìm dất cho mất tánh thiêng liêng, phải lấy nghị lực cang tâm mà kềm chế, thì cái lỗi diệt vong, mới chẳng làm uổng công phu hành Đạo cho.

Áo dà cũng muốn mặc, giày Đạo cũng muốn mang, muốn đứng trước cả nhân sinh, để cho họ biết mình hưởng Đạo. Đường Tiên cũng lấp lửng, nguồn Thánh cũng toan vào, mà thấy bạc rơi cũng chẳng bỏ, lợi mún chẳng từ, mượn danh Đạo mà tạo danh mình, vô Thánh Điện mà hơi tà còn phưởng phất. Muốn cho nhà thiết cao, áo thiết tốt, mượn lối cọp dọa cáo bầy, bụng trống lỗng, túi thâu đầy toan làm thầy lữ đại.

Ôi! lối Đạo, lối Đạo, Thầy buồn cho trẻ ngây, chẳng còn biết làm sao đem Thánh Giáo vào tai chúng nó được.

Thầy nhớ xưa, kẻ mộ Đạo, chịu ngàn cay muôn đắng, biết có người mà chẳng biết nhọc mình; giày gai áo bả, đội nguyệt, mang sao, gió trước lọt chồi tranh, mưa sau hư giậu lá, bần hàn chẳng quản, tay trắng dìu người, một mảy không bợn nhơ, mới có thể lập ngôi cho mình đặng, có đâu lấy của lẩn nhân, mượn quyền xua đức, kẻ chân thành lánh mặt, đưa tà mị áp vào, rồi cúm nùm mang hơi tà, lại đua nói rằng thờ Chánh giáo.

Thầy hỏi: ai chứng cho?

Lẽ Nhạc chẳng hoàn toàn, nhiều đứa cậy tài học giỏi lượm lật sách xả rác hủ nho; mong bài bác đặng vinh mặt. Thầy bây giờ chính để phú Thiên điều hành luật, ai biết nguồn cội, vội sửa mình; mới mong tránh khỏi lũ tà ma, mà đi cho cùng bước Đạo.

Uổng thay! Nền Đạo chẳng phải hư, ngày nay không phương tái lập. Thầy giao cho mấy đứa, vì Đạo vì đời khá hiệp trí chung lo, họa may mới vớt người đặng muôn một.

M... N... con được phép cho mấy anh Tr..., Tr..., coi Thánh Giáo của Thầy. Thầy cho các con hay rằng: Đại lễ Tòa Thánh chẳng hoàn toàn theo cách thức dạy trước đây thì khá biết rằng, có tà quái chứng mà thôi nghe!

Thầy khuyên các con:

Bước Đạo lần chơn một dạ thành,

*Xu trần chớ luyến lợi cùng danh.
 Nâu sông nhuộm áo pha màu khổ,
 Tránh mối oan khiên chớ buộc mình.*

Thầy ban ơn các con.

THẮNG

Ngày 12- 4- 1930 (17-3 Canh Ngũ)

NHÀN ÂM ĐẠO TRƯỞNG

Hỉ chư Đạo hữu.

Đã lâu, Bần Đạo không được giáp mặt chư Đạo hữu, để luận một vài câu chuyện về đạo đức. Hôm nay, Bần Đạo cũng để dạ khen một ít Hiền hữu, đã để hết tâm chí trau dồi thánh chất, mà cũng buồn nhiều Đạo hữu còn chăm nom bước thế hơn đường tu. Đức CHÍ TÔN đã lấy Từ Bi mà châm chế, mong ngày Đạo được hòa bình. Vậy khá chung trí, hiệp tâm mà tái điu mối Đạo. Ấy là phương chuộc lỗi sửa mình, mà trở về ngôi cũ đó. Phải khá lo xa.

H... Hiền hữu lúc này chuyên về văn chương quốc âm nhiều lắm há?

Nhiều Đạo hữu khác đã từng được Thánh Giáo và học hỏi đã thông, vậy Bần Đạo xin giải giùm bài thi nôm này:

*Đường về chớ nệ bước non sông,
 Lân đến tìm nơi cảnh bá tòng.*

(1) *Bụng trống thành thơ con hạc nội,*

(2) *Lúa đầy tưng thiếu phận gà lồng.*

(3) *Cô phân gánh lại đà bao tuổi,*

(4) *Sô diện xem qua khởi mấy dòng.*

Một điểm quanh co lên một nấc,

Lần lừa ngày tháng ắt qua đông.

(Nhiều người giải 4 câu trên, qua đến điển tích và cặp luận thì không ai hiểu hết, nên Ngài giải nghĩa).

GIẢI :

(1, 2) Lý Bạch viết: *Lung kê hữu mẽ than oa cận,*

Giả hạc vô lương thiên địa khoan.

Thích nôm: Gà lồng có lúa đầy bụng hằng ngày, mà nồi nước sôi hằng cận bên, không biết phải bị giết ngày nào. Còn con hạc nội, tuy bữa đói bữa no, nhưng trời đất rộng thênh, mặt tình cao bay xa liệng.

Tóm lại, thà cực mà được thông thả, còn hơn sướng mà phải chịu nguy hiểm. Có mỗi Đạo đui mình được tự do thiêng liêng, mà cái tự do thiêng liêng ấy, ta hãy làm con hạc nội mới mong chiếm được.

(3) *Cô phần* là mả hoang. (4) *Sô diện* là nhãn mặt.

Nghĩa giải riêng “Luận nhứt và luận nhì” chớ không phải chung nghĩa.

GIẢI :

Ta nhìn mấy cái mả hoang, mả lạnh, nếu tìm mà hỏi cho rõ tông tích, thì toàn là những kẻ thiếu niên nằm nơi đó, thế thì đời người như bọt nước, như mây bay; nếu chẳng lo tu cho sớm, chừng khuất bóng rồi, té ra mình chưa gặp Đạo.

Đức Thích Ca nói:

Mạc đãi lão lai phượng học Đạo,

Cô phần tận thị thiếu niên nhơn.

Nghĩa là: Chớ có đợi lúc già mới học Đạo, những mả hoang ấy toàn là của kẻ còn trai trẻ. Chư Đạo hữu hiểu rõ chưa?

(4) *Dòng* đây là dòng nước, nước mà bị gió thổi, có con sông nào khỏi nhãn mặt, nước bị gió như người bị cường quyền, nếu chẳng thoát ra quyền ấy, thì chưa dễ chắc còn thân. Đạo là phương đui người khỏi quyền ấy mà thôi.

Cổ nho có câu:

“ Thanh sơn nguyên bất lão, vị tuyết bạch đầu,

“ Lục thủy bốn vô sâu, nhơn phong sô diện !

Nghĩa là: Núi kia chẳng phải già, mà bị tuyết đóng nên bạc đầu. Nước kia chẳng phải sâu mà bị gió thổi nên nhăn mặt.

Phải tìm cao xa mà hiểu.

Còn hai câu chót ai cũng hiểu. Vậy chư Đạo hữu rán học đạo, nghe.

THĂNG

Giờ Sửu, 23-3 Canh Ngũ (21-4-1930)

TÁI CẦU

THẦY, các con.

Tr...! Thầy lập nền Đạo này ra, là do nơi Thiên thơ, lại cũng có lòng Từ Bi, để vớt cả mấy chục triệu Nguyên nhân lớn lao, trở hồi cựu vị. Thầy biết có những chơn linh, vì lãnh mạng tá phàm, mà điu dất các con của Thầy, nên chẳng nại công lao nhọc, yêu cầu cùng Tam giáo nơi tay cho Thầy cứu rỗi các con.

Than ôi! Công trình Thầy và các Đấng Thiêng liêng thì nhiều, mà tác thành của mỗi con, thì không đặng mấy; nhiều phen sống khổ, muốn chìm đắm các con, mà Thầy phải sợ cho đến nhăn mày khổ lụy. Thấy vậy, chẳng đành, Thầy phải sửa cải Thiên cơ, mà để cho mỗi đứa được có ngày giờ, và thế lực mà điu dất nhau, cho tròn phận sự; nhưng rốt lại, tà quyền cũng lấn lướt chất Thánh, bước tục dẫn chơn phàm; Thầy rất đau lòng mà dòm thấy con cái liều xiếu, bị lầm vào đường tà quái.

Đứa thì bị mê tài, đứa thì ham cận sắc, đứa bị biếm vào lối lợi quyền, đứa bị xô vào nơi thất đức. Mỗi đứa mỗi nẻo, đều quăng sạch chất thiêng liêng, lầm lũi đưa tay theo mấy mươi động.

Hại nữa, là các con lại bị nó tàng ẩn, xô cho dang nhau, bứt nghiêng tình đoàn thể, chặt lia dây liên lạc; giành xé cắn rứt nhau, như kẻ khác nhà, gà riêng ổ; cho đừng có thế lực chi, mà kinh chống với chúng nó; rồi rốt cuộc lại, thì các con phải lần lần bị manh mún phân chia, sa vào hang sâu vực thẳm.

Thầy tưởng để cho các con lo liệu giành giật, đương cự với chúng nó; nhưng dùm Thiên thơ, thì tám phần mười, đã sa ngay vào chơn của quỷ vương vầy đạp; mà lại phần đông, các con là bậc phẩm cao, chức trách trọng hậu. *Thầy phải ép lòng chịu tư vị với các con, mà thối lộ một ít.* Vậy nên biết mà kèm sửa bước đường, đặng cứu chữa căn bệnh cho nhau, và ngăn ngừa bước đường cho những đứa sẽ đến.

Tà đã thắng chánh, thì con làm thế nào mà đương cự cho kham. Con là đứa Thầy đã tin cậy hồi mới ban sơ; tuy bước đường cũng lắm lúc sai lầm, nhưng nhờ các Đấng Thiêng liêng thương mà chỉ dẫn; nên bước vừa trở tới, kịp lúc trở ra. Thương hại thay cho nhiều đứa khác, quyền chưa từng nắm, của chưa đặng cầm, sắc chưa từng gần, lợi chưa từng thấy; bị lũ quái tày Thiên thơ, đem treo trước mắt, mà phải lầm lũi bước đường; chơn linh quý hóa kia mắc lẫn với xác phàm, mà phải chịu muôn đời chìm đắm.

Đạo tuy cao, song nên biết sức quý, cũng chẳng hèn; nếu không ngăn ngừa, dần lửa nóng trong tâm, thì lửa Tam muội của Quỷ vương đốt cháy. Con khá hiểu lời Thầy, và nên biết rằng, nếu con chẳng dụng quyền lực của Thầy ban cho con, mà đương cự diu dắt các em, thì một ngày kia, nó dẫn đi lần hồi hết; rồi còn một mình, như chim lẻ bạn, như phụng lạc bầy; gặp cơn giông tố kia, cũng chẳng sức gì đởm đương cho khỏi xa nơi hắc ám. Chừng ấy thì Thế giới phải tạo lập lại, sứt các con cho đến địa cầu bảy mươi hai, đặng chờ lúc thiên niên đầy vào Nghiệt Cảnh. Nên biết trách nhiệm rất nặng nề, nếu chẳng kham, thì con đường thiêng liêng kia, đâu an vị được.

B...! Thầy đã lấy ân huệ ban cho con, rất xứng đáng; cái ân huệ ấy, là tẩm sắt hộ tâm; sao chẳng giữ gìn trọng trách, làm cho chình lòng nhau. Chưởng Đạo Kim Biên lãnh mạng Thầy mà diu dắt; hễ có một bực trở hơn, thì con đường phải gay trở thêm. Nếu cái nhẫn kia chẳng đặng để đứng đầu, làm cho nó phiền, trả

chức lại, cũng như Lý Bạch ngày nọ thì mong chi đi cho cùng bước.

Thầy thấy Thiên thơ mà đau lòng, nên mấy lời này là lời chót thiết yếu chung; nơi đây cũng vậy, mà Kim Biên cũng vậy, khá chung lo mà gỡ rối, nghe!

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

Ngày 12- 5- Canh Ngũ (8-6-1930)

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

Hỉ chư Đạo hữu,

Nền Đạo chưa lập thành, mà bên trong, thì người biếng traу thánh chất, nơi ngoài, người lại muốn kêu nài so đo với các Đấng Thiêng liêng, đặng làm cho rõ mình là thấy xa hiểu rộng.

Thời thế đã đổi đời, họa Thiên điều hậu kế cận; từ Nam chí Bắc, khắp Đông qua Tây, thỉnh thoảng trường náo nhiệt khởi động, diệt tàn kẻ vô Đạo. Xác phàm mất thịt, nếu đã sẵn ánh Thiêng liêng, mà không sớm tỉnh hồn, thì mảnh tro bụi kia, chẳng khỏi chịu hình đòi lúc. Than ôi! Trời cao minh soi xét, mà người vẫn mê muội ám mờ, đem mảnh trí cỏn con kia, chống kình với khuôn linh Tạo hóa. Muốn học mùi Đạo, mà lại kẻo nài giao kết, thì dầu cho bậc phẩm nào đi nữa, cái ân đức từ bi cũng khó chịu theo được.

Các Đấng Thiêng liêng xưa kia khổ hạnh, công cán thế nào mới được về ngôi cao phẩm quý, há chẳng phải là gương tín thành đáng noi dấu hay sao?

Đời mộng ảo này, sự còn mất như bọt nước mây bay, khá qui chánh cải tà, nắm giữ lòng thiện niệm, thì một may mới tránh khỏi bầy vô thường của quỷ vương đương giành xé. Tánh kiêu căng tự đại, là hang thẳm chôn lấp trọn thân hình hồn phách đó; nên ghi nhớ mà lập tâm sửa mình. Khá gắng nhớ bài này:

Khuôn đời chưa dễ tạo nên hình,

*Tóc bạc còn mờ lối nhục vinh.
 Hòn ngọc khó đem trau thánh chất,
 Cân vàng khôn lấy nện chày kinh.
 Phước Trời gieo sẵn còn giao kết,
 Lợi thế chưa nên xúm giết giành.
 Thời cuộc tuần hườn tai ách khởi,
 Liệu mà xông lướt liệu đua tranh.*

Các Đạo hữu Thiên phong nên giảng bài này cho chúng sanh.

THĂNG

Ngày 12 tháng 5 Canh Ngũ (8-6-1930)

NHÀN ÂM ĐẠO TRƯỞNG

Hỉ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Bần Đạo vâng Đức CHÍ TÔN đến tỏ cùng chư Đạo hữu yêu dấu ít lời.

Bần Đạo rất buồn cho nhơn sanh, chưa kịp nường bóng Đạo, để đến đổi ngày nay Thiên điều đã cận, nên biển khổ phải chịu đắm chìm, khó mong siêu rỗi đặng. Cũng nơi Thiên tai, ách nước, nhưng rất đau lòng, dòm thấy muôn ngàn nhơn loại lặn hụp chới với nơi vực thẳm hang sâu kia, mà con thuyền Bát Nhã cũng còn sóng dập gió dồi, linh đình trên biển khổ, sông mê, khó vớt người bị đắm.

Nền Đạo thung dung được đứng sững trên cõi Việt, mà đùm bọc che chở những kẻ hữu phước, hữu phần, nếu dần dà chẳng tỉnh ngộ, mà ung đúc cho cứng như khối tinh thần, để nay trở bước, mai đổi đường, thì mảnh xác phàm tục kia, tránh sao khỏi lối tan tành ra tro bụi.

Bần Đạo khuyên khá hết dạ kính thành, mà vọng ngưỡng nơi Đấng CHÍ TÔN, thì con đường được thung dung đầm ấm, chí ư đem họa cỏn con biến đổi trong gia đình, mà so sánh thành tròn với đức háo sanh của Tạo hóa, thì đường đạo đức minh quang,

thế nào trông trời bước tới nữa, mà vệt ngút mây xanh trông vào cảnh tự tại.

Vào nơi đạo đức rồi, dầu cho phải cắt ái ly gia, chia tình xẻ nghĩa, máu thịt đoạn ly, mà làm cho tròn trách nhiệm xứng đáng của mình, để hiến thân chuộc sanh mạng cho muôn ngàn kẻ đồng bào, thì cái đau đớn thường tình, sự khổ tâm ở thế kia, đau khổ nào có tiếc. Ấy là cử chỉ của các bậc Thánh trước, tìm mối Chơn Đạo như thế, chứ Đạo hữu nên ghi.

THĂNG

Ngày 5 tháng 5 Canh Ngọ (10-6-1930)

LÝ BẠCH

Hỉ chư Đạo hữu,

Đạo chẳng phải một món hàng mà nay đem cầu người này, mai đem nài kẻ kia, cho họ biết mà nhìn nhận, thật nên nhục thể Đạo quá! Đáng CHÍ TÔN đã gieo giống quý hóa rồi, thì cần phải vun trồng cho cội sồn sơ. Cội sồn sơ mới có đâm chồi trở tược nhành lá sum sê, hoa đơm sắc sảo, rồi mới đến trái oằn sai mà thành kết quả xứng đáng. Chừng hương nức mùi, hoa đơm trái rồi, ngàn dặm cũng tìm đến hưởng nhờ giống quý, nhọc chi phải hạ mình mà làm cho nhẹ nhàng phẩm giá.

Các Đạo hữu cứ đường ngay thẳng tới, chung lưng đấu cật mà lo việc mình, thì muôn việc đều nơi CHÍ TÔN sắp đặt nghe.

Tr... Hiền hữu rõ chưa? Đã lắm nhiều rồi đó. Danh Đạo đã bán một lần rồi, rán mà chuộc lại. Tòa Thánh là cội nguồn, ngày nào được sừng sững đứng vững, nêu trên miền Tây Vực này, ấy là ngày họ cầu thỉnh các Đạo hữu đó. Nên biết mà lo, .

THĂNG

Tòa Thánh, ngày 24 Décembre 1930 (Canh Ngọ)

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
LÝ GIÁO TÔNG**

Hỉ chư Hiền hữu, chư Hiền muội.

Lão đã mang một cảm tình rất nặng cùng chư Hiền hữu, Hiền muội rồi đó; Lão là người đã đứng ngoài vòng thế sự hèn lâu, nên đòi phen bợ ngợ, phải tìm tòi lượng trí lý mỗi người, ôi! nghĩ nên rất khó! Vì khi này, Lão thấy con cái CHÍ TÔN đông đảo đường ấy, may là một nước Việt Nam chưa đủ trọn, mà đường này, ngày nào Đạo đã truyền bá toàn trong nhơn loại, trọn khắp ngũ châu, mới sao nữa!

Ngán thay cho cái trách nhậm nặng nề, vì trót đã hứa lời cùng Từ Bi ra tế độ, hễ trách phạt đàn anh, tuy nhiên lấy oai quyền khuyến nhũ trừng trị lấy em mặc dầu, chớ cũng nên hiểu tâm của mỗi đứa. Lão chỉ sợ một điều là Lão không phương gần kẻ tà tâm, toan dạy dỗ. Còn như gần kẻ đạo đức chơn thành thì rất dễ, song chẳng cần ích, tâm Thánh là ngôi vị của Đấng Thiêng liêng, không lo trau giồi thì cũng còn tự nhiên vì vẻ đẹp; còn vẻ đẹp thiên nhiên đã mang nặng thì hài nơi khổ cảnh này mà không mất thì đoạt vị đã đặng rồi, lại cần ai nâng đỡ; ấy vậy, Lão đến mà gieo hạt Thánh cốc nơi lòng của kẻ tà tâm, mong cho đơm bông kết quả, đặng liệu thế hồi tâm, chớ chẳng phải đến rước người hiền ngộ.

Lão đây cũng vậy, mà chư Hiền hữu cũng vậy, chúng ta đã đến tạo thế sửa đời vẫn là phận sự của chúng ta đã hẳn, hãy biết phận mình mới an tâm, liệu thế chuyển xây, đã có khó ắt có hay, đã có gay thì có thuận, bền chí xem mảy mún cơ Trời. Chư Hiền hữu, chư Hiền muội, xem trong năm khai Đạo, biết bao khổ não truân chuyên, Lão vì đã thấy rõ, nên không nỡ ngồi an xem cơ thắng bại, Lão nhứt định đứng chung vai đầu cột cùng chư Hiền hữu, chư Hiền muội mà chia bớt khổ tâm.

Lão chẳng phải sợ, vì chưa có quyền hành hữu vi nào mà phạm đến Lão đặng, chỉ sợ giùm cho chư Hiền hữu, chư Hiền muội mang nặng thi phạm mà chịu cường quyền đè nén. Chư Hiền hữu, chư Hiền muội, có đạt được phép tiên tri như vậy đâu mà mong tránh khỏi.

Lão nghĩ như thế, nên nhứt định tái thủ quyền hành, đem cập nhân thiên lương thay vì cập nhân của Thầy đặng thấy giùm mọi điều cho chư Hiền hữu, chư Hiền muội, đặng quyết thắng chúng sanh trong kỳ khai Đạo này, thì Lão tưởng khi Lão chưa phải là người vô dụng vậy.

Lão nặng mang tình nghĩa cùng một bạn thiên lương vì đời lãnh mạng, tạo Đạo đặng cứu chúng sanh mà phải chịu mông trần vào cảnh đọa. Lão nên nói rằng: cơ thưởng phạt của Thiên Thơ thì lắm điều trái hẳn với trí người tưởng tượng, *có nhiều khi thưởng hữu hình mà làm hình phạt vô vi, mà cũng có khi lấy hình phạt hữu vi mà thưởng thiên lương công nghiệp.*

Vậy cái thưởng và cái phạt của Lão dùng điều đình Thánh Giáo, nhiều khi chư Hiền hữu, chư Hiền muội không phương thấy lý đặng. Nên khá dè chừng, đừng vội luận nhảm, bàn khùng, mà mang tội thiên lương rất uổng, nghe!

THĂNG

Mồng 9 tháng 2 Tân Mùi (26-4-1931)

NGỌC HOÀNG THUẬNNG ĐỂ viết CAO ĐÀI

Hỉ chư Môn đệ.

Tr...! Nền Đạo chinh nghiêng, ấy cũng nơi Thiên đình. Nước có trị loạn, đời có hưng vong, thì Đạo tất phải có dùn thẳng, quanh co, rồi mới đến thẳng rắng đường ngay mà lập nên thể thống.

Thầy đã vì chúng sanh mà lập Đạo, nhưng kẻ phàm tục còn ám muội, tham danh chác lợi, lẩn tước câu quyên, thì ấy là tự chúng nó gieo mình nơi vực thẳm; cân thiêng liêng thế nào, rồi cũng vì tội tình ấy, mà để cho các con biết sự khinh trọng lúc kết cuộc ra sao.

Con khá giữ mực thẳng, mà đi cho cùng bước Đạo; ấy là tri thiên mạng đó.

Cuộc biến đổi đau đớn ở thế tình, chẳng qua là do Thiên thơ định đoạt. Rủi may, may rủi, khá biết có Thầy, có Đạo; vui lòng thiện niệm, thì sự lo lắng mảy mún chi của con, cũng có nơi thiêng liêng biết đến, nghe!

Chớ nên xao tâm động trí, ngơ ngẩn theo thường tình, thì não cân được tự minh, mới có thể ngăn cản tà mị độn nhập vào mà khuấy rối; Ấy là lời dặn đĩnh ninh, nếu chẳng lưu tâm, thì chẳng khỏi sự khổ xảy tới.

Nên biết nghe!

Đ... đến nghe dạy, nghe và kiểm biết.

*Cái Đạo càng thường có thể thôi,
Thương sanh giữ vẹn chớ nghiêng đời.
Nhọc đời chưa dễ công đeo đuổi,
Nâng thế tua trau quả đắp bồi.
Chích cách riêng vui con hạc lánh,
Ngừa thuyền còn đợi nhánh tùng rơi.
Đường tơ đã dứt đừng toan nối,
Đạo đức thì lo trở lại ngôi.*

Căn xưa quả cũ, đã trả vẹn thì con đường đạo đức, tất là nấc thang điu đến phẩm cũ ngôi xưa. Biết Thiên mạng, biết mình, biết chúng sanh. Ấy là biết tìm ngọn đuốc sáng sủa tôn chỉ thanh cao, mà nâng mình khỏi nơi biển khổ vậy

THĂNG

Ngày 1- 8- 1931 (Tân Mùi)

Đ.Đ.T.K.P.Đ. LÝ GIÁO TÔNG

Th... Tr... Nh... ngày nay lão đã nhượng nửa quyền hành cho đó, là có ý để mắt coi hiền hữu đúng phận cùng chăng? Lão hạ mình bỏ quyền Nhứt Trấn, lãnh việc Giáo Tông mà lập vị cho đoàn em bước tới. Lão đã lăm phen thấy điều khó khăn mắc mỏ của phần ấy, nên ra tay giục loạn đặng phân rõ chánh tà, hầu giúp phương cho Hội Thánh trừ khử.

Lão để mắt coi cái công bình phạm của chư Hiền hữu giữa Tòa Tam Giáo là dường nào? Lão lại còn lấy công bình Thiêng Liêng mà để phương cho mỗi vị tội nhưn cái lỗi lấy mình, ấy là thể lòng từ bi của Đức CHÍ TÔN. Bằng chẳng, thì Lão đã hạ cơ trục xuất cả thầy, chư Hiền hữu đừng tưởng lầm rằng vì Đạo chính nghiêm mà buộc Lão tòng đời; ấy là lời tuyên ngôn của Lão đã hứa quyết. Hiền hữu làm thế nào cho vừa trách nhiệm thì làm cho Lão xem thử.

Ng... Tr... Th... Lão để lời ban khen đó, nên hư của Đạo đều nơi tay Hiền hữu, Hiền hữu khá liệu lấy mà giữ gìn. Lão ở trong thân Hiền hữu, Hiền hữu ở trong thân của Lão, Lão đủ quyền hành mà xây chuyển Thiên cơ được cùng chăng cũng do Hiền hữu. Khá kính lịnh. CHÍ TÔN để lời mừng cho Hiền hữu.

Th... T... Th..., Lão mừng Hiền hữu đó. Lão vì CHÍ TÔN đã hứa mà lo lập vị cho đáng giá, vậy Hiền hữu cũng phải tận tâm mà chung lo với Lão mới phải.

Ngày nay đã hành chánh, thì cũng nên lập mình cho đủ tư cách của một người cầm sanh mạng của nhân loại. Chưa có ngôi vị Đế vương nào mà sánh với phẩm vị Thiêng liêng đặng, khá phân biệt trọng khinh mà giữ gìn kéo bị tà tâm rối loạn. Hiểu à.

Lão chưa hề thấy ai để trọn tấc lòng mà làm nên danh thể cho Đạo, mà kẻ phá Đạo hư rất nhiều. Hiền hữu rán mà trừ tà, diệt mị cùng Lão, kéo ngày sau tránh không qua lời tiên tri của Lão đa nghe! Phải hiệp đồng cùng cả Chức sắc Đại Thiên phong mà khử loạn, bằng chẳng vậy thì Lão nhứt định không cho

ai thăng cấp một người. Hiền hữu biết rằng trong trận trí binh này, nếu không đủ tài tình oai dũng thì chẳng hề thăng hạng. Hiền hữu đã lãnh trách nhiệm nặng nề giáo hóa, thì khá dạy sanh chúng biết lẽ chánh tà mà toan độ rồi, còn mưu chước của quỷ quái, tinh ma là mưu của Lão để phân biệt chơn giả, vàng thau, cho phẩm giá trọng khinh. Nếu Hiền hữu để tai vào lời dối trá thì là làm binh khí cho chúng nó hại Đạo đa, nghe!

THĂNG

Tây Ninh, (Thảo xá Hiền Cung), ngày 23 Décembre 1931

THẦY, các con.

Thầy lấy làm vui được gặp các con đủ mặt ngày nay mà hầu Thầy.

Các con nghe lời dặn cần yếu này, mà làm phận sự các con cho vẹn vẻ cùng Thái Bạch.

Các con phải nhớ rằng toàn Thế giới Càn khôn, chính có hai quyền: trên là quyền hành CHÍ TÔN của Thầy, dưới là quyền hành của sanh chúng. Thầy đã lập hình thể hữu vi của Thầy, nghĩa là Hội Thánh của Đại Đạo ngày nay rồi thì Thầy cũng phải ban quyền hành trọn vẹn của Thầy cho hình thể ấy, đặng đủ phương tận độ chúng sanh, còn các con cả thầy đều đứng vào hàng sanh chúng, dưới quyền hành chuyển thế của đời, nghĩa là toàn nhưn loại đồng quyền cùng Thầy, mà tạo hóa vạn linh vốn là con cái của Thầy, vậy thì vạn linh cũng có thể đoạt vị vào hàng Thần, Thánh, Tiên, Phật đặng.

Trong quyền hành ấy có nhiều đẳng cấp, nên khởi phải chịu phẩm Người; ấy vậy Người là chủ quyền của vạn linh. Thầy nói rõ: *quyền CHÍ TÔN là Thầy, quyền Vạn linh là sanh chúng*, ngày nào quyền lực CHÍ TÔN đặng hiệp một cùng Vạn linh thì Đạo mới ra thiết tướng. *Thầy đã ban quyền hành CHÍ TÔN của Thầy cho hai đứa làm đầu Hội Thánh là Giáo Tông cùng Hộ Pháp*. Vậy thì quyền hành CHÍ TÔN của Thầy đặng trọn vẹn khi

Giáo Tông cùng Hộ Pháp hiệp một. Còn cả nhơn loại thì là quyền lực Vạn linh. Quyền hành CHỈ TÔN của Thầy, duy có quyền hành Vạn linh đối phó mà thôi.

Thái Bạch hằng giận các con rằng: mọi điều chi nó đã hiệp đồng cùng Hộ Pháp mà ban hành, thì các con lại còn khi linh mà xem rẻ rúng. Vậy thì từ đây hễ có mạng linh chi đã đủ hai đũa nó hạ truyền thì các con phải *hội đủ nhơn sanh Hội Thánh và Thượng Hội* mà xét nét cho cặn kẽ phân minh, đặng thi hành phận sự.

Thái Bạch đã hứa cùng Thầy rằng, qua ngày Tòa Tam Giáo nữ phái rồi, thì nó sẽ phong Thánh thêm nữa. Các con rán mà chịu theo lòng nó nghe.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

*Thánh Thất Kiêm Biên, ngày 14 tháng 2 Nhâm Thân.
(20 Mars 1932)*

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

Bần Đạo chào Quyền Giáo Tông, Hộ Pháp, Tiếp Đạo và Hội Thánh Ngoại Giáo.

Nam nữ Thiên phong xin nghe: nước Thiên Đường thì ít kẻ, cửa Địa Ngục vẫn nhiều người, chưa từng thấy hạng nhơn sanh nào mà tự trọng thân hình, chẳng hữu ích chi cho cả cơ Tạo mà đoạt vị Thần, Thánh, Tiên, Phật. Ngồi vị Thiêng liêng chẳng phải do nơi sự cầu may mà đoạt đặng.

Bần Đạo khi đắc lệnh làm Chưởng Đạo lập Hội Thánh giáo đạo tha phương, thì từng lòng bác ái của CHỈ TÔN, mở rộng thế cho nhơn sanh dưng công đổi vị. Bần Đạo chẳng kể là Nguyên nhân, hóa nhân hay là quỷ nhân, ví biết lập công thì thành Đạo. Bần Đạo để cho mỗi người tự do định phận, lại tùy

thế khó khăn mà gây thành công quả: ấy vậy, nếu lấy phép công bình thì tự nhiên, nên thì sâu, hư thì bỏ. Bản Đạo đã chán thấy kẻ bất lực rất nhiều. Vậy Bản Đạo để lệnh cho mỗi vị Thiên phong xét mình khai tội cùng Giáo Tông, và Hộ Pháp, rồi sau mới định rõ đều thưởng phạt.

THĂNG

Tòa Thánh Tây Ninh , tháng 10 năm 1932.

BÁT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

(Giải thích về Âm quang)

Âm quang là khí chất hỗn độn sơ khai, khi CHÍ TÔN chưa tạo hóa; lần âm khí ấy là Điều Trì Cung chứa để tinh vi vạn vật, tử như cái âm quang của phụ nữ có trứng cho loài người. Khi CHÍ TÔN đem dương quang ấm áp mà làm cho hóa sanh, thì cái khoảng âm quang phải thối trầm làm tinh đầu là cơ quan sanh hóa vạn linh. Song lần âm quang ấy có giới hạn, nghĩa là nơi nào ánh linh quang của CHÍ TÔN chưa chiếu giám đến, thì phải còn tối tăm mịt mờ, chẳng sanh, chẳng hóa. Vậy thì nơi khiếm ánh Thiên liêng là âm quang, nghĩa là Âm cảnh hay là Địa ngục, Diêm đình của chư Thánh lúc xưa đặt hiệu. Vậy thì chính lời nhiều Tôn Giáo, nơi ấy là những chốn phạt tù những hồn vô căn, vô kiếp, như quả buộc ràng, luân hồi chuyển thế, nên gọi là âm quang, đặng sửa chữ Phong đô địa phủ của mê tín gieo truyền, chớ kỳ thật là nơi để cho các chơn hồn giải thân định trí (một nơi trung gian giữa Thiên đường và Địa ngục hay là mờ mờ mịt mịt). Ấy là một cái quan ải, các chơn hồn khi qui thiên, phải đi ngang qua đó. Sự khó khăn bước khỏi qua đó là đệ nhất sợ của các chơn hồn. Nhưng tâm tu còn lại chút nào nơi xác thịt con người, cũng nhờ cái sợ ấy mà lo tu niệm. Có nhiều hồn chưa qua khỏi đặng, phải chịu ít nữa đôi trăm năm, tùy chơn thần thanh trược. CHÍ TÔN buộc trường trai cũng vì cái quan ải ấy.

Em nói thiệt rằng, mấy anh hiểu thấu, thì kinh khủng chẳng cùng, nếu để cho chơn thân ô trước thì khó mong trở lại cõi thiêng liêng và về cùng Thầy đặng.

Em biết đặng nhiều hồn còn ở lại nơi ấy trót ngàn năm chưa thoát qua cho đặng. Thất Nương ở đó đặng dạy dỗ, nâng đỡ các chơn hồn, dầu sa đọa luân hồi cũng có người giúp đỡ. Nghe lại coi có phải vậy chẳng?

THĂNG

Tây Ninh (Phạm Môn), 12 Février 1933 (29-12 Quý Dậu)

BÁT NƯƠNG

*Mâng nhau vì thấy giúp nên nhau,
Mâng Đạo từ đây đẹp vẻ màu.
Mâng xác chí linh thêm mãnh lực,
Mâng thần chơn lý đặng danh cao.
Mâng duyên nhân loại đường tu vững,
Mâng phước nguyên hồn chẳng chút hao.
Mâng Đạo từ nay nâng thế giới,
Mâng nền chánh giáo trở thanh cao.*

Em an dạ, từ đây đã quan kiến sự kết cuộc của CHÍ TÔN đã định trước. Em nhớ lại, khi Ngọc Hư định cho Hiệp Thiên Đài cầm số mạng nhưn sanh, lập thành chánh giáo, thì Đại Từ Phụ lại trở pháp, giao quyền ấy cho Cửu Trùng Đài. Cả Ngọc Hư chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đều ngạc nhiên sự lạ. Đại Từ Phụ phổ giáo rằng: Hay, hay, không lẽ để phận hèn, ngày sau sẽ rõ thánh ý Người quyết liệu.

LỤC NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

Em chào mấy anh, em đương ở Ngự Quan Cung, Bát Nương đến cho hay rằng mấy anh đương ngưỡng nghĩa, nên vội vã đến hầu. Khi mới nầy em đặng tin lành: Ngọc Hư lo chuyển pháp. Cả Thiên thơ hủy phá, sửa cải pháp Chơn truyền. Chư

Thần, Thánh, Tiên, Phật vui mừng chẳng xiết, Diêu Trì Từ Mẫu đẹp dạ không cùng, nhưng vì cái mừng ấy mà làm cho Người đổ lụy ngâm bài than này:

*Vú mẹ chuta lia đám trẻ con,
Độ sanh chuta rõ phận vương tròn.
Quyền cao Ngự Mã là vinh bấy,
Phận mỏng Hiệp Thiên biết giữ còn.
Lọt điểm Thánh tâm trần tục khảo,
Vẻ tươi bợn thế nét dò đon.
Thà xưa ví băng nay gìn vậy,
Lòng mẹ ngại ngừng con hỡi con !*

Nhị Ca ôi! bài thi làm cho cả cung Diêu Trì đều đổ lụy. Mấy anh nên lấy nó làm *phép hằng tâm*, thì bước vinh diệu thiêng liêng không lạc nẻo.

Anh Qu... Th..., lĩnh Quan Âm dạy anh ẩn nhẫn, đợi Người lo giúp.

THĂNG.

Ngày 17 tháng 3 Quý Dậu (1933)

THƯỜNG CỬ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Thiếp mừng mấy em, mấy em nghe à.

Đạo quí là tại *hòa*. Các em nghĩ thử mà coi, tạo Thiên lập Địa cũng bởi âm dương hòa hiệp sanh hóa muôn loài, cũng bởi một chữ hòa, đến đổi như thân của người có tạng có phủ. Tạng phủ ấy, nếu chẳng hòa, thì con người chẳng hề sống bao giờ. Kịp đến tâm hồn bất hòa thì thất tình lục dục đều phát khởi tranh ngôi với thần lương tâm, nếu kém lực, thì con người ấy duy có sanh hoạt trong vòng vật dục chớ chẳng hề biết Thiên lý là gì?

Các em thử nghĩ cái phẩm giá của kẻ ấy cao hèn là thế nào, người chẳng có hòa là thế đó.

Còn gia đình chẳng hòa, thì cha con mịch nhau, chồng vợ
liạ tan, anh em ly tán.

Còn trong luân lý chẳng hòa, thì dân cư bất mục, nước
chẳng hòa thì sanh ly loạn.

Còn cả thế giới bất hòa, thì nhơn loại đấu tranh.

Vì vậy thiếp khuyên các em dĩ hòa vi tiên.

THĂNG

Ngày 21 tháng 4 năm 1933 (Quý Dậu)

THƯỜNG CỬ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Thiếp chào các em. Các em có hiểu vì sao mà phải khai
rộng lòng thương cho đến bác ái chăng?...

Vì vạn vật do Đức Từ bi mà sanh hóa trong cả thế gian,
vạn vật đồng như thể. Tánh háo sanh của Đức Đại Từ Bi
cũng nhân đó mà vô biên, vô giới. Còn chúng ta lại là một loài
trong vạn vật, thì chúng ta cũng ở trong luật hóa sanh ấy. Vì vậy
mà hề giết một mạng sống thì đau lòng Đức Đại Từ Bi, mà hề
đau lòng Đức Đại Từ Bi, thì Thiên sâu Địa thẳm. Các em thử
nghĩ, người tục có dám phạm đến oai Trời chăng?

Cứ do đó, thì ta đủ rõ rằng: Ta phải mở lòng Bác ái,
thương xuống đến các vật yếu hèn, một là tránh khỏi sa vào luật
quả báo, vì luật Thiên điều chẳng hề vị ai. Tuy mắt thịt không
bao giờ thấy được, chớ kỳ thiệt một mảy lành dữ không qua
được. Các em có lẽ hiểu câu: “Thiên võng khôi khôi, sơ nhi bất
lậu”. Ấy là một lẽ, còn một lẽ nữa là người sanh trong cõi trần,
Đức Đại Từ Bi ban cho một tánh tối linh hơn vạn vật, là có ý để
thay thế cho Người mà điu dắt loài yếu hèn hơn.

Các em thử xét, ở đời nếu cha phàm mà rũi có một đứa
con bất hiếu, thì có phiền chăng? Còn Đức Đại Từ Bi mà có con
không lòng bác ái thì thế nào? Mà người có nên trái lòng Trời là
Đức Đại Từ Phụ chăng?

THĂNG

Ngày 8 tháng 5 năm 1933 (Quý Dậu)

QUANG *minh chánh đại lập tâm thành,*

ÂM *chất khả tu Đạo khả minh.*

BỒ *liễu nhứt thân sanh biến hóa,*

TÁC *thành kim thể đắc trường sanh.*

Chào các em. Các em phải lo cúng kiến thường.

1- Một là lập cho chơn thần được gần gũi các Đấng
Thiêng liêng cho đặng sáng lạng

2- Hai là cầu khẩn với Đức Đại Từ Bi tha thứ tội tình cho
các em và cả chúng sanh.

3- Ba là có tế lễ thì tâm phải có cảm, cảm rồi mới ứng,
ứng là lẽ tự nhiên.

4- Bốn là tâm có cảm thì lòng bác ái mới mở rộng, mà
nhứt là khiếu lương tri lương năng của các em cũng nhờ đó
mà lần hồi thành ra mãn huệ. Các em nhớ à.

Còn việc phở độ, các em chớ nên vội quá, mà cũng chẳng
nên biếng nhác quá.

Các em mỗi đứa phải để lòng vào đó thì mới có cảm
động đến Đức Đại Từ Bi và có để lòng lo thì mới thành. Dầu
một việc nhỏ mọn ở thế gian này cũng phải vậy. Hướng chi Đại
Đạo là việc cứu vớt cả chúng sanh đương chìm đắm trong biển
trầm luân kia.

Các em rán noi theo lời Thiếp thì có ngày được vinh diệu.
Cái vinh hoa ấy, ở thế gian chẳng hề có đặng.

THĂNG

HỘI THÁNH NGOẠI GIÁO, Kiêm Biên.

Đêm mừng 3 tháng 4 năm Quý Dậu (26-Mai-1933, 12g35)

CHƯƠNG ĐẠO NGUYỆT TÂM ou VICTOR HUGO

Chào chư Đại Thiên Phong, chư Hiền hữu, chư Hiền
muội.

Phàm Pháp Luật lập thành, đều tùy sở dụng, buộc kẻ chung công hiệp trí tác thành một cơ sở vĩ đại, đồng tâm tương thân tương ái. Bởi cố mà Luật Pháp vẫn nhiều mặt đặc biệt cùng nhau, tùy theo phương dụng, chẳng thế dùng một mặt Luật Pháp nào mà thay thế vào một cơ sở khác hành vi cho đặng; cần thì mới lập, còn vô ích thì bỏ. Vậy các Luật Pháp của CHÍ TÔN đã đào tạo đều hữu ích cho cơ quan hành động cho Chánh giáo của Người, một cái dấu bỏ ra cũng chẳng đặng. Hễ từng thì Đạo thành, còn nghịch thì Đạo diệt. Cả thầy Hội Thánh chưa ai đặng quyền ra khỏi ngoại luật. Chúng ta vâng theo mới đắc thành quyền hành Hội Thánh, thẳng có một người nghịch thì làm rối loạn Chơn truyền.

Kẻ nghịch cùng thế Đạo, thì tội trục ngoại xã hội hay là diệt tàn cho khỏi lưu hại, còn kẻ nghịch cùng Đạo Pháp thì tội trục ngoại Thánh Thể CHÍ TÔN hay là có ngày quyền thiêng liêng diệt thác.

Chúng ta từ đây coi kẻ phạm Pháp Luật như thù địch của Đạo, dùng phương trừ khử. Bản Đạo đã thọ sắc lệnh Ngọc Hư lo chuyển pháp, thì không phương tha thứ điều phạm bao giờ. Từ đây Hội Thánh Ngoại Giáo giữ nghiêm Pháp Luật.

Bản Đạo xin để lời cầu khẩn cùng Giáo Tông và Hộ Pháp cũng để lòng lo phương thế trừ hại, đừng vì bác ái từ bi vị nể.

THĂNG

Ngày 9 tháng 4 Giáp Tuất (1934)

THẤT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

Tiểu thay, em có dặn trước ngày em đến, đặng hội hiệp đông đủ cùng nhiều chị, nhưng phò loan trễ nải, nên em không phương gặp đặng, nhất là về việc Điều Trì Cung bị mượn danh nơi khác mà đối gạt nhưn sanh. Cái hại ấy vốn chẳng vừa về phần tín ngưỡng. Chớ chi thất tại tà quyền, thì có mấy em trừ

khử, nhưng tại nơi đồng tử thì mấy em không phương giải nạn cho mấy người mê tín.

Thưa cùng mấy chị, em xin nhắc nhở điều này: Ngày hội Ngọc Hư đặng lo phương tiếp pháp của Tây Phương Cực Lạc qua, em đã đặng nghe thấy những lời của Địa Tạng Vương Bồ Tát than thở rằng: Ngài là Phật, nên khó gần gũi các hồn Nữ phái mà khuyến giáo cơ giải thoát mê đồ. Bởi cơ nơi âm quang, nữ hồn còn bị luyện tội nhiều hơn nam phái bội phần. Em lại nghe người ước rằng: chớ chi có một Đấng Nữ Tiên dám đảm đương đến phổ tế mới mong tận độ chư vong của Phong Đô thoát kiếp. Em mới để dạ lo lường cả lòng lẫn ái đến đó; em đã chán thấy nhiều tội tình chẳng trọng hệ, song có hồn chịu sâu thẳm lạ thường. Em đã liệu nhiều phương thế cho từ đây mấy chơn hồn có bề dễ tránh khỏi cửa Âm Quang hãm tội.

Em nên nói rõ Âm quang là gì trước đã, rồi thì mấy chị mới hiểu đặng.

Âm Quang là nơi Thần Linh Học gọi là nơi Trường đình của chư hồn giải thể hay nhập thể. Đại Từ Phụ đã định nơi ấy cho Phật gọi là “Tịnh tâm xá” nghĩa là nơi của chư hồn đến đó đặng tịnh tâm, xét mình coi trong kiếp sanh bao nhiêu phước tội. Vậy thì nơi ấy là nơi xét mình. Chớ chi cả nhơn sanh biết xét mình trước khi thoát xác, thì tự nhiên tránh khỏi Âm Quang. Nói cho cùng nếu trọn kiếp, dẫu gây lắm tội tình, mà phút chót biết ăn năn tự hối cầu khẩn CHÍ TÔN độ rồi, thì cũng lánh xa khỏi cửa Âm Quang, lại còn hưởng đặng nhiều ân huệ của CHÍ TÔN, là các chơn hồn đặng tự hối hay là đặng giáo hóa mà hiểu trọn chơn truyền lập phương tự độ, hay là con cái của các chơn hồn cầu rồi.

Ôi! Tuy vâng, hồng ân của Đại Từ Phụ như thế mà vẫn thấy các chơn hồn sa đọa hằng hà, mỗi ngày xem chẳng ngớt, là tại thiếu kém đức tin và lòng trông cậy nơi Thầy; đó là mấy Đạo

hữu tín đồ bị thất thệ. Em trông thấy bắt đầu lòng, phái Nữ lại là phần đông hơn hết.

THĂNG

20- 7- 1934

THẦY, Các con

Hồi trước còn ngu xuẩn, kẻ phò cơ không đủ tinh thần như mấy con, vậy nên mỗi khi cầu cơ, lấy làm khó nhọc lắm, mới được một vài lời của người khuất mặt: như đồng thật mê, thì ra thi hay, song khi rồi đàn, thì thần của nó phải si. Nếu dùng đồng mê, thì Đạo biết bao giờ phổ thông đặng.

(Hỏi về việc nhập xác)

Chơn thần của các con gặp tà khí thì khó chịu, nên xin Thầy xuống điển nhiều đặng ngăn tà mị, một đôi khi phải nhập xác vì điển xuống nhiều. Cũng một lẽ ấy, mà mỗi lần lập thế đều có nhập xác.

THẦY, Các con

Thầy khen đạo tâm của hai con. Trước Thầy chỉ biểu hai con cứu bịnh cho trong Đạo hữu mà thôi, là vì Thầy có ý để cho hai con liệu mà đối đãi với nhơn quần. Lòng nhân của hai con mà Thầy vốn rõ, rất hợp với tánh háo sanh của Tạo hóa. Chẳng những phải cứu trợ kẻ ngoại Đạo, mà lại cứu kẻ nghịch cùng mình trong cơn nguy nữa.

THĂNG

Ngày 15-7 Giáp Tuất (1934)

CAO THƯỢNG PHẨM

Hồi em còn ở thế, sức giận của em đến đổi, nếu em được Thiêng liêng vị tức cấp, thì có lẽ cây quạt của em đã đưa họ trum vào Phong đô không sót một ai. Nhưng chùng bỏ xác phàm, được nhãn huệ quang rồi, em lại thương đau, thương đốn, dường như sợ cho họ sái đường lạc nẻo, thì phải mất một bạn Thiêng liêng rất quý trọng vậy, thành thử, phải điu dắt chịu theo tâm phàm họ cao thấp mà sửa từ bước, độ từ chặn. Mà nếu rủi điu họ không được, thì phải tận tụy với trách nhiệm làm thế nào cho họ dừng sa đọa Phong đô, để cầu với Tam Giáo Tòa, cho tái kiếp mà chuộc căn quả.

Thế, anh có vì việc nhỏ nhen vô vị mà nữ ngó Đạo chinh nghiêng à!

Trách nhậm là trách nhậm, cá nhân là thứ chi, phải biết nguồn cội là gốc, thì mới tránh khỏi thường tình đặng.

Các đấng Thiêng liêng đã thường nói: “Lợi danh thường tình là nhỏ, danh giá Đạo là trọng. Đãi người một bực, bất kể tên gì, chịu thiệt thòi mà làm phận sự. Trễ nãi của bước Đạo thế này, thì Thầy có khổ tâm khai Đạo cho chúng ta độ rồi sanh linh đâu. Sự trễ nãi là sự phạm tâm của ta, anh cũng cần nên đoạn khổ cho người, chớ nên tạo khổ cho ai, đường đời là bến sông mê, thoát mê thoát khổ được, ai lại còn mang đeo thẳng phược vào mình mà để cho loạn tâm mịt trí về nơi đó, chẳng uống kiếp sanh lấm ru?”.

THĂNG

Ngày 16 tháng 7 Giáp Tuất (1934)

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

Hỉ chư Đạo hữu. Cười...

Có lẽ chư Đạo hữu vẫn ngạc nhiên vì Bản Đạo đến thành linh, mà chư Đạo hữu không để tâm trước đó chăng?

(M...NG... bạch: Quả nhiên như lời của Ngài, vì Thượng Phẩm có để lời trước rằng CHÍ TÔN sẽ giảng dạy).

CHÍ TÔN đã sở cậy Bản Đạo thố lộ chút ít điều mật yếu, để điu bước chư Đạo hữu trong buổi loạn lạc trong nền Đạo buổi này.

M...NG... Hiền hữu có nhớ những lời Bản Đạo đã giải bày lúc trước bằng nhiều cách và lấy danh từ khác nhau mà điu dẫn chẳng?

Cơ Trời mâu nhiệm, đối với đời, mà máy Thiên cơ đối với Đạo, lại càng huyền vi thậm trọng hơn nữa, có lẽ tâm phàm đầu cao kiến đến đâu, cũng chưa đạt thấu được. Những vai tuồng của CHÍ TÔN sắp đặt trên sân khấu Đạo, nếu so sánh lại cũng chẳng khác chi những bậc Nguyên nhơn lãnh phận sự điu đời từ xưa đến nay mà thôi.

Muốn an tâm tĩnh trí và đè nén lửa lòng, cần phải có một nghị lực vô biên, một tâm trung quảng đại, thì mới khỏi bức tức với những trò đã vì mạng lệnh Thiêng liêng phô diễn ở nơi thâm hiểm nặng nề này. Nên biết rằng, mỗi việc chi đều có hạn định, có căn nguyên, đầu các bậc tiền bối cũng vậy. Phải lấy nét đạo đức mà đoán xét, thì mới hiểu thấu sự mâu nhiệm vĩ đại của CHÍ TÔN sắp đặt.

Xưa Hớn Bái Công chưa phải là chánh đáng một vị Minh Quân, mà cơ Trời vẫn để cho nghiệp Hớn ba trăm năm quyền bính. Nào tạt đổ hiền tài, hữu tử vô chung, nghe lời sàm tấu, giết người lao công hạn mã, nếu chẳng phải chí của Trương Lương thì không thể nào khỏi xung tâm oán trách. Võ Tắc Thiên hoang dâm thái thậm, Tùy Dương Đế lỗi Đạo muôn phần, khi Sở Hạng bạo ngược vô biên, Tần Thủy Hoàng hôn quân cực điểm, nhưng, than ôi! Máy Thiên cơ buổi nọ nếu phải chịu chuộng một ít vị công thần bị khép vào vòng những kẻ đã chịu sở bức, thì phải thay đổi, bôi xóa sự nghiệp non sông của những chúa tể ngu muội ấy chẳng? Cười...

Đời là đời, Đạo cũng vậy, chi chi cũng có định phân mức thước. Những kẻ chí sĩ lãnh trách nhiệm nghiêng vai gánh vác cả non sông, đều làm phận sự, công nghiệp nhiều ít ấy, tính lời vốn với Tòa Thiên liêng, hoặc ghi tên tuổi vào thanh sử thiên niên, chớ chẳng phải để kể công trình với chúa tể ấy.

Than ôi! cái nữ giận thường làm đổ nát những công sáng tạo đã qua, không biết bao nhiêu vĩ đại.

Hiền hữu chỉ biết hành động của người, mà chưa biết đến Thiên thơ của Đức CHÍ TÔN. Có biết thịnh suy, mà chưa chịu biết để công linh đào tạo thời thế, đặng đui dắt chúng sanh cho kịp buổi.

Bần Đạo hỏi bốn Hiền hữu có ai đã mang sao đội nguyệt, ăn mật nằm gai, chịu muôn sự khổ hạnh cõi đời để tạo hạnh phúc cho nơn sanh chưa?.

(T... Đ... bạch.....)

Cười... Đối với bậc hiền xưa, chưa đặng muôn một nếu CHÍ TÔN không lập sớm Đại Đạo, chờ đôi ba chục năm nữa, e khi các bậc Nguyên nơn đang vị hiện thời, đều phải chịu luân hồi không biết mấy kiếp.

Ngày giờ nhật thức, sanh chúng đương bơ vơ, chẳng biết đuốc huệ soi về phương nào, mãng nói nói cười cười. M... NG... Hiền hữu có rõ ngày chung cuộc xây trở về đâu chăng?

Chắc hẳn không, nhưng Thiên liêng vị xin Hiền hữu cũng nhớ để công tâm, trí não vào chúng sanh với, Hiền hữu chịu chăng?

(M... NG... bạch...)

Cười... trách nhiệm là trách nhiệm, muốn làm thì dầu bao nhiêu cũng gọi thiếu, dầu ngày nào cũng gọi chẳng sớm; sớm là sớm nơi cái tâm bất định mà thôi. CHÍ TÔN đã vì nỗi con cái của Ngài mà sửa chỉnh bước đường, thì Hiền hữu lại há không vì sự yêu đương quý hóa ấy mà sửa đổi tâm trí cho quảng đại sao?

Tà chánh, cười... Bần đạo nói thiệt, cũng chưa dám định đoạt. Trong cái rủi thường có sự may; trong cái may vẫn khép cầm sự rủi, khó lường được, điều cần là nên làm mà thôi. Nếu luận tà chánh, thì chưa một ai dám còn mang mất phàm xưng tụng mình là chánh. Cái tà, vì Thiên thơ xử dụng, tà vì cơ thử thách của Tam Giáo Tòà; tà vì những quỷ xác ma hồn lẫn lộn của quỷ vương để làm cho công phu lỡ dở. Mỗi cái tà có duyên cơ ấy, ngày sau đều có sự biến đổi Thiêng liêng, hoặc có một kết quả. Ngày chung qui, chỉ đem về Thầy một chữ tâm và những công nghiệp đã gây thành cho sanh chúng. Nên Đại Đạo đã chia ba, theo lời Bần Đạo đã nói, M... NG... Hiền hữu muốn lập công nơi nào? Tòà Thánh, Trung ương, Hậu Giang?

(M... NG bạch... nơi Tòà Thánh)

Tòà Thánh là gốc cội của Đạo, nếu muốn lập công nơi đó, vì Thầy đã dạy, thì nên làm đi, cách xây đổi phương lược tùy cơ ứng biến, ấy là cơ nghiệp riêng của mỗi Đạo hữu, Bần Đạo không dám dạy, nếu chờ thì phải trễ chẳng? Hiền hữu nên xét, Đời khác, Đạo khác, những sự lỗi lầm của mình tạo khổ cho mình mà nguyên nhân vẫn cứ huyền bí, mất thật tâm phàm chưa để độ đặn, nên xét cho xa.

THĂNG

*HỘ PHÁP ĐUỜNG, ngày 18 tháng 10 năm Ất Hợi
(13 Novembre 1935)*

LÝ THÁI BẠCH

Lão chào HỘ PHÁP, chư Chức sắc HIỆP THIÊN, CỬU TRÙNG và HỘI THÁNH NGOẠI GIÁO.

Đội Lão biểu CAO THƯỢNG PHẨM nâng loan (buông cơ).

Lão đến tư đường của HỘ PHÁP nên cho miễn lễ, đứng hết.

HỘ PHÁP, hèn lâu Lão không đến chuyện văn cùng nhau đặng, một là vì không cơ bút, hai là vì Thiên thơ biến chuyển, Lão có đến cũng chẳng ích gì. Nay vì lễ Đạo Triều, nên đến chúc mừng chư Hiền hữu. Lão để lời cảm ơn Hộ Pháp đã chịu lấm phen nhọc nhằn khổ não làm cho Đạo ngày nay đặng ra thiệt tướng. Lão chính thẹn có một điều là Lão chưa giúp hay vào đó. Lão đa tạ, đa tạ.

HỘ PHÁP bạch.

- Cười, Lão chẳng nói rõ, Hiền hữu cũng thấy hiển nhiên rằng từ thử, thẳng Lão có muốn nên cho Đạo đi nữa thì cũng không thi thố chi đặng với một Hội Thánh hữu hư, vô thiệt, như vậy có phải? May thay! Thiên thơ do một mặt chẳng chi dời đổi trở ngăn, nên may ra nữa, từ đây Lão có phương cầm quyền trị thế.

(HỘ PHÁP bạch: Thiên thơ đã đổi, đệ tử xin giao quyền hành của Quyền Giáo Tông lại cho Ngài đặng Ngài đủ oai cầm Thiên thơ vững chặt).

- Cười, Lão e cho, một là Lão đã cho, không lẽ lấy lại, hai là hành pháp thì dễ, hành hình thì khó, không có nửa quyền trị thế của Lão nơi tay thì HỘ PHÁP có thế nào điều hành HỘI THÁNH cho đặng. Ấy vậy cứ để y.

Nghe thi này và kiểm hiểu:

*Bát nhã từ đây vững lái thuyền,
Tuông pha khổ hải độ nhưn duyên;
Gay chèo thoát khổ đầy linh cảm,
Rạch nước trừ oan đủ diệu huyền.
Thổi thẳng cánh buồm thì Lão thử,
Nâng an lòng bản cập Thần Tiên;
Phong ba mấy độ đà qua khỏi,
Ném thử Gián Ma đóng Cửu tuyền.*



ĐIỆN THỜ PHẬT MẪU

THI TẬP

Hội Thánh xin trích lục ra đây để cống hiến chư Đạo hữu những bài thi và những lời chỉ giáo của các Đấng Tiên Bối đã sẵn lòng giúp chúng ta xây dựng nền Đạo.

Những bài thi ấy cho từ lối cuối năm Ất Sửu (1.925), lúc còn “xây bàn” và lúc đầu năm Bính Dần (1.926), trước khi mở Đạo.

Ngày mồng 6 tháng 6 năm Ất Sửu (26-7-25), vong linh của Cụ cố CAO QUỲNH TUÂN, tức là Cụ thân sinh của ông CAO QUỲNH CỬ (Đức Cao Thượng Phẩm) giảng cho trong cuộc “xây bàn” bài thi sau này:

THI

Ly trần tuổi đã quá năm mươi,
 Mi mới vừa lên ước đặng mười, *(Mi tức là Ô. Cự)*
 Tổng mển lời khuyên bền mộ chép,
 Tình thương căn dặn gắng tâm đời.
 Bên màn đôi lúc trêu hồn phách,
 Cõi thọ nhiều phen đặng thánh thời.

Xót nỗi vợ hiền còn lụm cùm,
Gặp nhau nhấn nhủ một đôi lời.

Ký tên: CAO QUỲNH TUÂN

Ngày mùng 10 kè đó, cô Đoàn Ngọc Quế giảng cho ba
bài dưới đây:

THI

Nỗi mình tâm sự tỏ cùng ai,
Mạng bạc còn xuân uổng sắc tài.
Những nghề trao duyên vào Ngọc các,
Nào dè phủ nợ xuống Tuyền đài.
Dường sinh cam lỗi tình sông núi,
Tơ tóc thôi rồi nghĩa trước mai.
Dồn dập tương tư oằn một gánh,
Nỗi mình tâm sự tỏ cùng ai.

Trời già đành đoạn nợ ba sinh,
Bèo nước xẻ hai một gánh tình.
Mấy bữa nhăn mày lâm chước quỉ,
Khiến ôm mối thắm lại Diêm đình.

Người thì Ngọc mã với Kim đàn,
Quên kẻ dạ đài mối thắm mang.
Mình dặn lấy mình, mình lại biết,
Mặc ai chung hưởng phận cao sang.

Ký tên: ĐOÀN NGỌC QUẾ

*Bà Bát Nương giảng làm thi vấn đề “Tiễn biệt Tình Lang”
dưới đây:*

THI

Chia gương căn dặn buổi trường đình,
 Vàng đá trăm năm tạc tấm tình.
 Bước rẽ ngùi trông cơn ác xế,
 Lời trao buồn nhớ lối trăng thình.
 Ngày chờ mây áng ngàn dâu khuất,
 Đêm bật đèn khuya một bóng nhìn.
 Lần lựa cô phòng xuân thỏn mồn,
 Xa xôi ai thấu nỗi đình ninh.

BÁT NƯƠNG

HỌA VẬN

Ình ình trống giục thảm trường đình,
 Đau nỗi chia phôi một chữ tình.
 Hồng nhạt đưa tin trông vắng dạng,
 Phụng lầu gác quyển đợi hòa thình.
 Vầng trăng xẻ nửa lưng tròn ngó,
 Một mảnh gương treo biếng mắt nhìn.
 Kẻ ở phương trời người góc biển,
 Lòng thành nhắn gửi chữ khương ninh.

QUÍ CAO

**

Ngày 14 tháng 8 Ất Sửu (31-8-1925)

NHÀN ÂM ĐẠO TRƯỞNG

THI

Rừng tòng ngày tháng thú quen chùng,
 Nương mắt dòm coi thế chuyển luân.
 Rượu cúc một bầu trăng gió hững,
 Non sông đạo khắp lối đêm xuân.

**

*Rằm tháng 8 Ất Sửu (d.l. 1-9-35) vì có sự thành khẩn, nên
 Lục Nương giáng cho bài thi sau này:*

THI

Im lìm cây cỏ vẫn in màu,
 Mờ mệt vườn xuân điểm sắc thu.
 Gió dậy xao trời mây cuốn ngọc,
 Sương lỏng ướt đất liễu đeo châu,
 Ngựa vàng ruổi vó thoi đưa sáng,
 Thỏ ngọc trau gương đậm vẻ lâu.

Non nước đìu hiu xuân vắng chúa,
 Nhìn quê cảnh úa giục cơn sầu.

LỤC NƯƠNG

Giải nghĩa hai câu thứ 5 và thứ 6 của bài thi:

“Ngựa vàng ruổi vó thoi đưa sáng,
 “Thỏ ngọc trau gương đậm vẻ lâu.

Trường-quang: Ánh sáng mặt Trời

Kim-Mã, Ngọc-Thố:

Kim-Mã là ngựa vàng tức mặt Trời
Ngọc-Thố là mặt Trăng (Thỏ ngọc).
Có nghĩa là ngày giờ qua mau rất lạ.

**

THẤT NƯƠNG

Lừa dịp đình chơn viếng cố nhân,
 Cảm tình trong đợi dạ ân cần.
 Chầy ngày tuy chẳng thăm nhau đặng,
 Mà tấm lòng kia vẫn luống gần

**

A.Ă. Â.

Thu về ngắm cảnh dạ buồn tanh,
 Nhớ đạo nghĩa nhau T... xúc tình;
 Động cũ vườn tòng sâu biếng trở,
 Non xưa rừng bá thảm buông mảnh.
 Phong trần thương kẻ mang thân đọa,
 Bồng đảo vì ai giữ tắc thành.
 Một bóng luống chờ ngày tái ngộ,
 Chơn thần gìnặng vẹn tinh anh.

BÁT NƯƠNG

Động đình chạnh lúc tạm chia đường,
 Bốn giọt nhìn nhau lối rẽ cương.
 Trời thảm mây giăng muôn cụm ủ,
 Biển sâu nước nhuộm một màu thương.
 Cờ thần nhớ buổi vầy đôi bạn,
 Tiệc ngọc nào khi hội nhứt trường.
 Mượn vận lương nhân xin nhẩn nhủ,
 Vườn xưa tiếng nhận luống kêu sương.

**

QUÍ CAO

Tử sanh dĩ định tự thiên kỳ,
 Tái ngộ đồng hoan hội nhứt chi.
 Bắc Ngụy quan văn tâm mộ hữu,
 Giang đông khán thụ lụy triêm y.
 Thất Nương (*giải nghĩa hai câu chót*):
*“Bắc Ngụy quan văn tâm mộ hữu,
 Giang đông khán thụ lụy triêm y.*

Khi Như Hoàn ở Bắc Ngụy đi thuyết chiến bên Giang
 Đông gặp Bạch Hàm thì tâm đầu ý hợp, kết làm anh em.
 Như Hoàn than rằng: *“Bắc ngụy văn thiên thụ”*

Bạch Hàm than rằng: “*Giang đông nhứt mộ vân*”
Nghĩa là: Ngó Bắc Ngụy nghe ngàn cây đưa tiếng bạn,
 Nhìn Giang đông thấy khóm mây vẽ hình anh.

**

VỊNH MAI

Mai là cốt cách liễu tinh thần,
 Thi thiết hồn mai, tuyết ấy trần.
 Mai tuyết không thi mai tuyết nảo,
 Thi không mai tuyết thế không xuân.
 9-12-1925

Mai đeo tuyết ngọc biết bao lần,
 Tuyết vẽ mà mai thắm thía xuân.
 Xuân có tuyết mai xuân hiệp tuyết,
 Tuyết mai vậy bạn xúm chào xuân.

Cũng đồng địa vị cũng đồng đường,
 Hứng tuyết tìm mai dưới giọt sương,
 Mai tuyết hiệp đôi mai tuyết đẹp,
 Tuyết giành trong sạch, mai giành hương.

Nhơn vô tùng thế đắc tùng thiên,
 Ưu lự trần gian ý vị nhiên.
 Mạc hối tiền trình căn dĩ định,
 Tự nhiên dĩ hậu phản như tiền.
 14-10-1925

**

A .Ă. Â.

Mừng thay gặp gỡ Đạo Cao Đài,
 Bởi đức ngày xưa có buổi nay,
 Rộng mở cửa răn năng cứu chuộc
 Gìn lòng tu tánh chớ đờn sai.
 19-12-1925

Có cơ có thể có tinh thần,
 Từ đây Thân, Tiên dễ đặng gần.
 Dưỡng tánh tu tâm tua gắng sức,
 Ngày sau toại hưởng trọn thiên ân.

20-12-1925

**

THẤT NƯƠNG (cho Ông Chấn)

Hồ thủy vẫy vùng đáng phận trai,
 Trời chiều nay đã rặng cân đai.
 Gành Nam nếu đặng người tên tuổi,
 Đất Bắc mừng an bước lạc loài.
 Lộ nước gắng đèn công chín tháng,
 Nợ nhà tua vẹn gánh hai vai.
 Qui điền có lúc phong trần rảnh,
 Đinh sắt một lòng chí chớ lay.

21-12-1925

**

BÀ THIÊN HẬU

Trước có căn duyên ở ngọc cung,
 Cầu con nên phải đến phân cùng.
 Thiên cơ mạc lộ chờ đôi lúc,
 Nương cậy về sau khỏi nã nông.

21-12-1925

**

THẤT NƯƠNG

Đã cùng nhau trót mấy lời giao,
 Cách mặt mà lòng chẳng lảng xao.
 Đàng Đạo càng đi càng vững bước.
 Cõi Thiên sau ắt hội cùng nhau.
 Một nhà vầy hội rất mừng thay,
 Đạo Thánh từ đây đặng vẹn ngay.

Một bước một đi đường một tới,
 Lòng thành xin trọng thấu Cao Đài,
22-12-1925

**

LỤC NƯƠNG

Cha chả hèn lâu chẳng viếng thăm,
 E chừ Huỳnh trưởng trách em thăm.
 Tuy xa cách mặt lòng không cách,
 Buồn dỏ thơ hòa đọc lại ngâm.
23-12-1925

BÁT NƯƠNG

Lửa lòng rưới tắt mượn nhành dương,
 Vì nghĩa sơ giao phải đến thường.
 Còn gánh đồ thơ tua vẹn giữ;
 Dứt dây oan trái chớ riêng thương.

Mừng nay Thanh Thủy giải dây oan,
 Đường Đạo từ đây bước vững vàng.
 Tình ái nhành dương đem rưới tắt,
 Nắm tay điu lại cõi Tiên bang.

**

HUỆ MẠNG TRƯỜNG PHAN¹

Trước ước cùng nhau sẽ hiệp vầy,
 Nào dè có đặng buổi hôm nay.
 Gìn lòng tu niệm cho bền chí,
 Bồng đảo ngày nay đặng hiệp vầy.

Tây Ninh tu luyện động Linh Sơn,

¹ Hueä Mãing Trôøng Phan laø OÂng thaày chuoà noù trên núi
 Năm Bạ

Chẳng quản mùi trần thiết với hờn.
 Trăm đắng ngàn cay đành một kiếp,
 Công hầu vương bá dám đâu hờn.

23-12-1925

**

A. Ặ. Ậ

Trước vốn thương sau cũng thương,
 Một lòng nhơn đức giữ cho thường.
 Trông ơn Thượng Đế tuông rời rộng,
 Sum hiệp ngày sau cũng một trường.

HỚN THỌ ĐÌNH HẦU

Tiết nghĩa trung cang Hờn đảnh xây,
 Phò Lưu dựng Thục một lòng ngay.
 Kinh Châu thất thủ nơi thiên định,
 Khiến Hờn vận suy mới đổi thay.

25-12-1925

**

A . Ặ. Ậ

Muôn kiếp có ta nắm chủ quyền,
 Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên.
 Đạo mầu rưới khắp nơi trần thế,
 Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.

**

LÝ BẠCH (*Noel 1925*)

Đường trào hạ thế hưởng tam quan,
 Chẳng vị công danh chỉ hưởng nhàn,
 Ly rượu trăm thi đời vẫn nhắc,
 Tánh Tiên muôn kiếp vốn chưa tàn,
 Một bầu phong nguyệt say ngơ ngáo,

Đầy túi thơ văn đồ chứa chan.
 Bồng Đảo còn mơ khi bút múa,
 Tả lòng thế sự vẽ giang san.

ĐỖ MỤC TIÊN (*họa Lý Bạch*)
 Chẳng kể công khanh bỏ ấn quan,
 Bồng Lai vui Đạo hưởng an nhàn.
 Thi Thần vui hứng ngoài rừng Trước,
 Rượu Thánh buồn say dưới cội tàn.
 Nồng hạ Trời thương đưa gió quạt,
 Nắng thu đất cảm đổ mưa chan.
 Vân du thế giới vui mùi Đạo,
 Mơ viếng kỳ sơn tối cảm san.

**

LỤC NƯƠNG

Vui nhưn vui Đạo lại vui thiên,
 Vui một bước đường một bước yên.
 Vui bóng Cao Đài che khắp chốn,
 Vui gương Ngọc Đế thấy như nhiên.
 Vui ngàn thế tải ngăn nhưn sự,
 Vui một màu thiên đống Cửu tuyền.
 Vui vượt sanh linh nơi bể khổ,
 Vui Trời rưới khắp đủ ân thiên,

Noel 1925

LỤC NƯƠNG

Mừng nay đường Đạo đã êm chơn,
 Vàng ngọc công khanh chẳng dám hơn.
 Rượu cúc Bàn đào chờ hội ẩm,
 Thuốc Tiên lò tào giữ sanh tồn.
 Bồng lai vắng mặt Tiên buồn nhớ,
 Dinh đảo nghiêng tai Thánh khảy đờn.

Trước chẳng giữ ngôi, ngôi mới mất,
Cân phân thế tục phẩm chi sồn.

13-1-1926 (Cầu kho)

**

THẦY,

Thành tâm niệm Phật
Tịnh, tịnh, tịnh, tịnh, tịnh.
Tịnh, là vô nhứt vật,
Thành tâm hành Đạo

14-1-1926

Ông Đốc Bản xin chấp bút

THẦY,

Bút nở mùa hoa đã có chừng,
Chẳng như củi mục hốt mà bưng.
Gắng công ắt đặng công mà chớ,
Buồn bực rồi sau mới có mừng.

Tu như cỏ úa gặp mù sương,
Đạo vốn cây che mát mẻ đường.
Một kiếp muối dưa muôn kiếp hưởng,
Đôi năm mệt nhọc vạn năm bường

Có thần nuôi nấng thần càng mạnh,
Luyện khí thông thương khí mới tương.
Nhập thể lòng trong gìn tịnh mãi,
Nguồn Tiên ngọn Phật mới nhằm phương.

QUÍ CAO

16-1-26

**

THẦY,

Thiệt thiệt hư hư dễ biết chẳng,
Hành tàng chơn Đạo gọi sao rằng.

Khai Thiên lập Địa ai là chủ?
Thánh Phật là ai dám đón ngăn?

21-1-1926

Mặt nhứt hồi mô thấy xẻ hay,
Có thương mới biết đấng Cao Đài.
Cũng con cũng cái đồng Môn đệ,
Bụng muốn phân chia hỏi bởi ai?

22-1-1926

Chín Trời mười Phật cũng là Ta,
Truyền Đạo chia ra nhánh nhóc ba.

Hiệp một chủ quyền tay nắm giữ,
Thánh, Tiên, Phật Đạo vốn như nhà.

23-1-1926

**

LỤC NƯƠNG

Công quả ngày xưa thiệt chẳng hèn,
Nợ trần bước tục phải đua chen.
Võ đài chờ trả rồi oan trái,
Xũ áo phồn hoa lại cảnh Thiên.

27-1-1926

**

Khai Đàn Cao Quỳnh Cư

THẦY,

Đã để vào Tòa một sắc hoa,
Từ đây đàn nội tử như nhà.
Trung thành một dạ thờ cao sắc,
Sống có Ta thác cũng có Ta.

Đài sen vui nhánh trở thêm hoa,
Một Đạo như con ở một nhà,
Hiếu nghĩa tương lai sau tự hội,

Chủ trung Từ Phụ vốn là Ta.

27-1-1926

**

LÝ BẠCH

Có công phải biết gắng nên công,
Tu tánh đã xong tới luyện lòng.
Kinh sách đầy đầu chưa thoát tục,
Đơn tâm khó định lấy chi mong.

27-1-1926

THẦY,

Một ngày thỏn mỗn một ngày qua,
Tiên Phật nơi mình chẳng ở xa.
Luyện đặng tinh thông muôn tuổi thọ,
Cửa Thiên xuất nhập cũng như nhà.

Cương tởa đương thời đã giải vây,
Đừng mơ oan nghiệt một đời này.
Hữu duyên độ thấu nguồn Chơn Đạo,
Tu niệm khuyên bền chí chớ lay.

28-1-1926

Thầy vui vì các con thuận hòa cùng nhau; Thầy muốn cho
các con như vậy hoài, ấy là một lễ hiến cho Thầy rất trân trọng.

29-1-1926

THẦY,

(Khai đàn cho Ông Lê văn Trung)
Một Trời một Đất một nhà riêng,
Dạy dỗ như sanh đặng dạ hiền.

Cầm mối Thiên thơ lo cứu chúng,
Đạo người vẹn vẻ mới thành Tiên.

31-1-1926

THẦY,

Dạy trẻ con toan trước dạy mình,
Cái công giáo hóa cũng đồng sinh,
Đạo đời tua biết rằng đời trọng,
Một điểm quang minh một điểm linh.

3-2-1926

THI VĂN DẠY ĐẠO



Khổ đời muốn lánh găng tìm phương,
 Giành giựt đừng mong chắc thế thường.
 Xạo xự tuồng đời lừng bợn tục,
 Trau tĩa nét Đạo nức mùi hương.
 Rừng thiên ngàn dặm Trời soi bước,
 Biển khổ muôn chia khách lạc đường.
 Gặp được nẻo ngay đời có mấy?
 Thìn lòng khối ngọc tạo nên gương.

**

Gắng sức trau giồi một chữ tâm,
 Đạo đời muôn việc khỏi sai lầm.
 Tâm thành ắt đạt đường tu vững,
 Tâm chánh mới mong mới Đạo cầm.
 Tâm ái nhân sanh an bốn biển,
 Tâm hòa thiên hạ trị muôn năm.
 Đường tâm cửa Thánh dầu chưa vẹn,
 Có buổi hoài công bước Đạo tâm.

**

Phải giữ chơn linh đặng trọn lành,
 Ngọc Hư toàn ngự đấng tinh anh.
 Luật điều Cổ Phật không chừa tội,
 Hình phạt CHÍ TÔN chẳng vị tình.
 Chánh trực kinh oai loài giả dối,
 Công bình vừa sức kẻ chơn thành.
 Mũi kim chẳng lọt xưa nay hẳn,
 Biết sợ xin khuyên cẩn thận mình.

**

Màn trời đã vệt ngút mây trương,
 Bước tới Đài Hoa thấy tỏ tường.
 Ngọc sáng non Côn đà gặp nẻo,
 Lối mòn động Bích chớ lầm đường.
 Chánh tà đôi nẻo tua tầm chước,
 Hư thiệt muôn phần gắng định phương.
 Mê tỉnh chuông khua phân biệt tiếng,
 Rừng thiền nô nước loạn mùi hương.

**

Tim Đạo mà chi khá hỏi mình,
 Bến mê mới vững vớt quần sinh.
 Vun trồng cội phúc ơn chan thấm,
 Dong ruổi đường Tiên nghĩa tạc gìn.
 Tâm chánh nương nhau dìu lối chánh,
 Lòng thanh nhờ lẫn lóng hơi thanh.
 Thiên cơ tuy hẳn nêu trường khảo,
 Lướt khỏi, ngàn thu quả đắc thành.

**

Đổi tục về Tiên sắc đượm nhuần,
 Rưới chan cho khắp giọt hồng ân.
 Rừng tông thanh nhã say mùi Đạo,
 Bể khổ mênh mang vớt khách trần.

Linh được đầy bầu là cội ái,
 Kinh luân nặng túi ấy nguồn nhân.
 Buồm trương lái vững chờ sông lệ,
 Đưa chiếc thuyền sen dựa đảnh Thần.

**

Cậy kẻ dạy con cũng lẽ thường,
 Cho roi cho vọt mới là thương.
 Nơn tình ví chẳng mưu thâm phục,
 Thế giới mong chi phép độ lường.

Nhỏ dại Thầy nuôi mùi Đạo hạnh,
 Lớn khôn bầy xứng mặt hiền lương,
 Vinh hoa phẩm cũ ngôi xưa đó,
 Khổ cực các con chớ bỏ trường.

**

Trau giỏi giữ xứng phận nga my,
 Tấn thối riêng lo kịp thế thì.
 Thanh sử từng nêu gương nữ kiệt,
 Hồng ân chi kém bạn nam nhi.
 Lọc lừa chớ để đen pha trắng,
 Lui tới đừng cho bạc lộn chì.
 Hạnh đức điểm tô non nước Việt,
 Muôn năm bia tạc tiếng còn ghi.

**

Thieu quang nhật thúc khuấy màu xuân,
 Trở bước quanh co rán liệu chừng.
 Hứng giọt Ma Ha lau tục lụy,
 Ngừa thuyền Bát Nhã thoát mê tân.
 Trau tâm hiệp sức vun nền Thánh,
 Dưỡng tánh chờ khi sạch bợn trần.
 Phước gặp Tam Kỳ Trời cứu độ,
 Gắng tu kịp buổi lướt Đài Vân.

**

Rừng thiền nhật thức tiếng chuông trưa,
 Phước gặp về Ta buổi đã vừa.
 Nẻo hạnh lâu soi gương nguyệt thắm,
 Sân ngô rạng vẽ cảnh thu đưa.
 Mai tàn tuyết xử đời thay đổi,
 Dữ tận hiền thăng khách lọc lừa.
 Vui Đạo gắng trau lòng thiện niệm,
 Duyên may tìm lại phẩm ngôi xưa.

**

Rẽ lối non sông thấy động đào,
 Bừng con mắt tỉnh giấc chiêm bao.
 Đường gai góc gắng lần qua khỏi,
 Cảnh rạng ngần tua rón bước vào.
 Mùi tục lần xa, vui đạo đức,
 Cõi tâm rộng mở, khổ giới trau.
 Nước dương rưới sạch trần ai cũ,
 Bờ giác nương theo nguyệt rọi làu.

**

Cần lo học Đạo chí đừng lơ,
 Phú quý sương tan lối Bóng Trời.
 Lợi lộc xôn xao rồi một kiếp,
 Nghĩa nhưn tích trữ để muôn đời,
 Làm lành sau cũng lành vay trả,
 Chác dữ âu hay dữ vốn lời.
 Máy kẻ xét mình tâm tự cải,
 Thân danh bể khổ mặc buông trôi.

**

Lần lừa ngày tháng cảnh đưa xuân,
 Ướm chổi huỳnh lương tỉnh dậy lần.
 Rạng nẻo chung soi đèn Bạch Ngọc,
 Dò đường xúm núp bóng Hồng Quân.

Hồi chuông cảnh tỉnh vang rền Thánh,
 Tiếng trống giác mê nhật đỉnh Thân.
 Biết Đạo khá lo trau hạnh đức,
 Dữ lành đợi buổi cũng cân phân.

**

Ngày chầy dậm thẳng găng đưa qua,
 Chịu khổ trau tâm chí mới già.
 Vệt ngút mây xanh Trời tỏ rõ,
 Quét lần bụi đỏ thế phui pha.

Lòng trần gọi sạch noi đường chánh,
 Nét Đạo gìn thanh lánh nẻo tà.
 Đèn huệ chực soi mau tiến bước,
 Nơi miền Cực lạc dễ đâu xa.

**

Đường về muốn vẹn để công trình,
 Bóng nguyệt tua dò nẻo rạng thình.
 Xuân hé đã hay cơn ác lối,
 Đông tàn khá biết lúc Trời chinh.
 Trau tài trau phận tua trau đức,
 Biết thế biết nhân mới biết mình.
 Dậm khổ qua rồi ngôi vị sẵn,
 Hay chi thế tục chước cầu vinh.

**

Nhiệm mầu Tạo hóa cuộc vẫn xây,
 Thưởng phạt cũng do một buổi này.
 Đức trước hưởng thừa tâm vẹn giữ,
 Nhân sau để dấu chí đừng lay.
 Đường mây thẳng gió hồng trương cánh,
 Bước Đạo êm chơn nguyệt rọi mày.
 Dù đất sanh linh lo tế độ,
 Thiên nhiên danh tạc chốn Vân Đài.

**

Liễu Huệ nhuần sương Liễu Huệ tươi,
 Chiều Xuân nguyệt rạng vẻ hoa cười.
 Màn Trời mây khỏa muôn sao lối,
 Thuyền Đạo buồm treo một sắc phơi.
 Cội trước gió đưa hơi nhẩn khách,
 Rừng tòng khánh giục cảnh chờ người.
 Lần theo bước rạng non Thần đến,
 Chớ luyến phần hoa lụy đến nơi.

**

Vun nền đạo hạnh khá rèn lòng,
 Gặp hội đàn vui chữ sắc không.
 Cúc rải đường qua vang tiếng nhận,
 Rừng tà bóng khuất vắng hơi thung.
 Xuôi chiều đổ bến êm dòng bích,
 Phải lúc nường mây chớp cánh hồng,
 Nhuần gọi ơn Trời âm chất vẹn,
 Mau chơn ngày tháng đã qua đông.

**

Rừng thung bóng nhứt đã hầu chinh,
 Tổ rạng gần nơi bước vẹn gìn.
 Ách đất rắp nhồi trường não nhiệt,
 Cửa Trời kịp mở vớt quần sinh.
 Nâng đời khá gắng trau hơn đức,
 Học Đạo tua năng luyện tánh tình.
 Khổ hạnh chí mong qui nẻo chánh,
 Ngoài tai chớ chác miếng hư vinh.

**

Non chiều ác xế bóng Trời thâm,
 Nẻo chánh may nường buổi đảo đầu.
 Theo bước kịp thì tìm ánh sáng,
 Ngừa thuyền ấy lúc lánh dòng sâu.

Soi gương hạnh đức trau lòng tục,
 Hứng giọt Từ Bi rửa bợn sâu.
 Nhật thức quang âm xuân đã lụn,
 Liệu qua cho khỏi cuộc tang dâu.

**

Thìn trau đức tánh để nêu gương,
 May gặp Đạo mầu gắng liệu phương.
 Cội Bắc chim về chiều ngả bóng,
 Non Nam ác lộ ánh tan sương.

Thuyền từ sông lệ buồn trương cánh,
 Cảnh trí rừng thung khách lướt đường.
 Độ chúng cứu đời công nghiệp để,
 Thiên ân hưởng trọn khá lo lường

**

Cành mai thơ thới đượm hơi xuân,
 Dìu dắt đem nhau lại đánh Thân.
 Tích đức để lòng trau khổ hạnh,
 Diệt phàm gắng chí thoát mê tân.
 Lừng Trời vệt ngút mây xây mịt,
 Đài ngọc khoe gương sắc rạng ngần.
 Công nghiệp dồi dào âm chất đủ,
 Long Hoa đợi hội hưởng Thiên ân.

**

Đã nhiều danh lợi bước đua tranh,
 Nhọc xác lao tâm hỏi có thành?
 Ác lộ rọi tan lẫn gió bụi,
 Nguyệt lờ soi gượng bước công khanh.
 Đường tu ví sớm noi gương rạng,
 Cội phúc mai sau hưởng quả lành.
 Mộng ảo trò đời đâu mấy chốc,
 Ngựa qua cửa sổ cuộc tan tàn.

**

Dặm dài bước lạ nẻo chưa quen,
 Tánh chất dầu trau gấm chẳng hèn.
 Bóng trái dìm đà xuân đợi chúa,
 Tiết nồng thơ thổi hạ khoe sen.
 Nhành dương nước rười tan lòng tục,
 Nguồn Thánh Đạo diu lại cõi Tiên.
 Phước gặp kỳ ba Trời phổ độ,
 Mau chơn rán lướt tới rừng thiền.

**

Day mặt Hồng Quân ngó Địa hoàn,
 Rười chan vụn vật khối sinh quang.
 Cõi Tiên mở rộng cung Đâu Suất,
 Nước Phật sữa an cảnh Niết Bàn.
 Cứu thế quyết ngưng quyền Địa phủ,
 Độ đời cố tạo phước nhưn gian.
 Thần thông trói chặt Ma vương quái,
 Diu bước vụn linh đến cảnh nhàn.

**

Viết thử Thiên thơ với nét trần,
 Hầu sau bền giữ nghiệp Hồng Quân.
 Chuyển luân thế sự đưa kinh Thánh,
 Trừ diệt tà gian múa bút Thần.
 Kìa lóng non Kỳ reo tiếng phụng,
 Này xem nước Lỗ biến hình lân.
 Công danh nước Việt tay đành nắm,
 Mưa móc dân sanh gắng gọi nhuần.

**

Đường mây sẵn lối gặp may duyên,
 Nâng gánh xa thơ sửa mối giềng.
 Anh tuấn đất gìn nung khí phách,
 Uy linh Trời giữ tạc đài liên.

Hồn về nước cũ đời nường thế,
 Hạc lại từng xưa đức lập quyền.
 Đánh Việt chờ qua cơn bão tố,
 Muôn năm tỏ rạng mối chơn truyền.

**

Có hiệp đem đường nẻo mới thông,
 Phân chia cội Đạo uống vun trồng.
 Quanh đường chớ cậy chơn kỳ ký,
 Ngược gió tài chi sức Học Hồng.

Bể khổ mênh mang lo giải khổ,
 Nền công nghiêng ngửa gắng nên công.
 Phong ba dầu được đìu qua khỏi,
 Nhớ bởi chung nhau kết dải đồng.

**

Bạch vân nhàn lạc khỏe thân già,
 Thương kẻ nặng mang nợ quốc gia.
 Đời rạng lưu tồn gương nhứt nguyệt,
 Đạo thành vạn đại chiếu sơn hà.
 Thiện nam gắng giữ nền nhân nghĩa,
 Chơn nữ hăng ghi thuyết cộng hòa.
 Trách nhiệm thiết hành cho vẹn phận,
 Hồng ân chung hưởng buổi âu ca.

**

Trần thế hầu gây náo nhiệt trường,
 Lánh nguy nguồn Đạo vẹn tìm phương.
 Vùi sâu nay gắng chung vai gánh,
 Hưởng phước sau may hiệp bước đường.
 Cay đắng lần soi gương trí huệ,
 Chia phui chờ trải lối tang thương.
 Dẫn mình tua chặt trong gang tấc,
 Sau trước lòng son giữ đặn thường.

**

Biển chuyển Trời Nam cuộc đảo huyền,
 Trả vay cho sạch vết oan khiên.
 Trường Đời đem thử gan Anh Tuấn,
 Cửa Đạo mới ra mặt Thánh Hiền.
 Đau khổ rán gìn nhưn nghĩa vẹn,
 Tang thương chờ hưởng huệ ân riêng.
 Non sông Việt chúng ngày êm lặng,
 Chung sức cùng nhau đức lập quyên.

**

Những là khổ nhọc chịu cơ đời,
 Hạnh phúc thử nhìn đặng mấy mươi.
 Vinh nhục đòi phen vui lẫn khóc,
 Ghét thương lắm lúc giận pha cười.
 Đường tâm tự tỉnh chơn ra giả,
 Nẻo đức gồm theo thiệt hóa chơi.
 Thoát tục ví ai tìm nẻo Thánh,
 Bến mê lướt sóng đến ven Trời.

**

Bóng dương tỏ rạng lối chơn mây,
 Đầm ấm hơi xuân nở mặt mày.
 Tranh thế bớt pha lẫn bợn trước,
 Cuộc đời thêm rạng vẻ thanh bai.
 Trường Tiên mở rộng chơn du khách,
 Nẻo hoạn buông khơi trí đặc tài.
 Lọc nước rửa đời Trời để dấu,
 Riêng che Nam đánh một cân đai.

**

Ác lộng nhứt rạng tản sương mới,
 Gặp lối đường quanh khó tách vời.
 Thuyền Đạo đẩy đưa lẫn sóng biển,
 Bước đời dùn thẳng bước thang Trời.

Đai cân mảng luyến chưa nên phận,
 Danh lợi ham giành khó vẹn ngôi.
 Nhấn nhủ phần hoa mau thức tỉnh,
 Lẩn lừa bỏ quá kiếp xuân thời.

**

Lồng sương gió thoảng bật hơi xuân,
 Để bước tìm nơi Đạo gọi nhuần.
 Sóng khỏa thuyền về còn lắc lở,
 Rừng chờ khách trở buổi cân phân.

Trau gương hạnh đức pha lòng tục,
 Giồi trí thanh cao giữ tánh Thần.
 Thưa nhật thoi đưa trời xế bóng,
 Xét mình một khắc một mau chân.

**

Dìu dắt tìm ra lối lạ lùng,
 Bóng trời xúm xít đỡ nường chung.
 Dài đường chớ ngán con Kỳ Ký,
 Ngược gió đừng nao cánh Hộc Hồng.
 Nường mắt tua dò theo kẻ trí,
 Thìn lòng khá gắng đắp nền công.
 Sen tàn cúc nở qua ngày tháng.
 Nhật bước đường hoa đến cội tùng.

**

Cái kiếp hồng nhan kiếp đọa đày,
 Phải làm cho gái hóa ra trai.
 Linh oai vẻ ngọc là gương sắt,
 Mềm mỏng hình hoa ấy phép tài.
 Phòng tía cát thành hình thổ võ,
 Cung loan lập giống dạng Cao Đài.
 Muốn đi cho tận trường sanh địa.
 Phải đổi giày sen lấy thảo hài.

**

Bắt ấn trừ yêu đã tới kỳ,
 Ngọc Hư định sửa mối Thiên thi.
 Cửu Trùng không kế an thiên hạ,
 Phải để Hiệp Thiên đứng trị vì.
 Thành pháp đìu đời qua nẻo khổ,
 Nên công giúp thế lánh cơn nguy.
 Quyền hành từ đây về tay nắm,
 Phải sửa cho nên đáng thế thì.

**

Đào Nguyên lại trở trái hai lần,
 Ai ngỡ Việt Thường đã thấy Lân
 Cung Đẩu vít xa gương Xích quý,
 Thêm Cung mở rộng cửa Hà ngân.
 Xuân thu định vững ngôi lương tử,
 Phát chủ quét tan lũ nịnh thần.
 Thổi khí vĩnh sanh lau xã tắc,
 Mở đường quốc thể định phong vân.

**

Mở rộng đường mây rước khách trần,
 Bao nhiêu tình gợi nhẩn Nguyên nhân,
 Biển mê cầu ngọc liên phàm tục,
 Cõi thọ sông ngân tiếp đánh Tần.
 Chuyển nổi Càn Khôn xây Võ trụ,
 Nhẹ nâng Nhật Nguyệt chiếu Đài vân.
 Cầm gương huệ chặt tiêu oan trái,
 Đìu độ quần sanh diệt quả nhân.

**

Này lúc kỳ ba Phổ độ trần,
 Mau chớ thoát khỏi chốn mê tân.
 Đường gai gốc gặng lần qua khỏi,
 Đạo đức sớm hôm khá vẹn cần.

**

Nguồn đào lạc lối ấy duyên may,
 Gặp Đạo nương theo bước dặm dài.
 Nắng hạ héo khô vườn bá tánh,
 Đất nhau tìm núp bóng Cao Đài.

**

Cao Đài đứng chủ cả sanh linh,
 Bến khổ bầu Tiên rưới thế tình.
 Mở mắt tỉnh lần cơ mộng điệp,
 Hữu sanh hữu khổ phải toan gìn.
 Gìn lòng chơn chánh chớ tà tây,
 Thưởng phạt về sau cũng hội này.
 Trước biết sửa mình tâm chí vẹn,
 Sau nương cảnh tịnh mới nên hay.

**

Hay gần đạo đức mới nên thân,
 Lánh chốn phồn hoa giữ tánh thân.
 Một nét vạy tà Thần Thánh chép,
 Rèn lòng trong sạch thoát mê tân.

**

Tân toan khổ hạnh phải trau dồi,
 Bước tới đường dài chớ trở lui,
 Công khó độ đời đừng nệ khó,
 Phước dư đợi lúc hưởng ơn Trời.

**

Đông tàn cảnh ướm trở nên xuân,
 Xuân nở vườn mai há mấy lần.
 Lành lựa cho đò xa bến Thánh,
 Thánh tâm mấy kẻ vẹn trau thân.

**

Nghèo sạch rách thơm mới đáng người,
 Nệ chi cực nhọc buổi xuân mới.

Nay đà gặp lúc Thiên ân rười,
Gắng bước đường tu hưởng phước đời.

**

Tài tuy ít, đức nên nhiều,
Nhiều đức mới tròn bước Đạo theo.
Theo đặng bước nào gìn bước nấy,
Trở lui e vướng lúc nghiêng nghềo.

**

Tà nguyệt vườn thu ướm trở đông,
Nhạn về đánh Bắc tiếng qua sông.
Bền lòng thiện niệm bồi căn trước,
Trễ bước thuyền e bị ngược dòng.

**

Lo lường nên hạnh đặng lên cao,
Cao đức nguồn Tiên mới bước vào.
Vào đặng Tam Kỳ Trời cứu khổ,
Khổ thêm gắng chịu tánh năng trau.

**

Đường Đạo tìm vào mới rõ cơ,
Cơ mầu giải khổ chớ chần chờ.
Chờ cho trễ bước thuyền xa bến,
Bến tục thoát vòng hết ước mơ,

**

Trời thương đâu nệ nhọc công trình,
Chịu nhọc vì lo đám chúng sanh.
Sanh dưỡng dưỡng sanh rồi phải độ,
Độ cho trở bước lại đơn đình.

**

Giặt giành rớt cuộc cũng tay không,
Nhân quả đeo mang tội chất đồng.
Ví biết phép công cơ thưởng phạt,
Đường tu sớm bước chí thong dong.

**

Sáng đường nhờ có bóng trời soi,
 Đạo đức để tâm chớ đổi đời.
 Công quả thìn lòng sau hưởng phước,
 Dặm dài đừng nệ bước xa xôi.

**

Gìn giữ về sau mỗi Đạo mầu,
 Nương theo bước trước gắng tìm châu.
 Thuyền chờ bến tục buồm trương sẵn,
 Đưa đến nguồn trong rửa bợn sâu.
 Quanh co muốn khỏi gắng lòng thành,
 Chứa đức là phương phước để dành.
 Hứng giọt nhành dương lau tục lự,
 Hay chi thua được bả công khanh.

**

Công khanh xạ o sự cũng vai tuồng,
 Đêm lặng rừng thiền lóng tiếng chuông.
 Mê luyến hồng trần mang ách khổ,
 Cơ vui qua khỏi lệ sâu tuôn.

**

Nẻo chánh tìm theo mỗi Đạo gìn,
 Hay chi tuồng thế bước đua tranh.
 Của nhiều ít đức sương trên cỏ,
 Giành giựt mà chi phải lụy mình.

**

Đừng sợ khó, khó nên công,
 Công khó may gìn chữ sắc không.
 Không sắc sắc không vui đảnh hạc,
 Hạc về chốn cũ dựa rừng tùng.

**

Rừng tùng tìm đến lánh cay chua,
 Đêm lặng lóng nghe tiếng khánh chùa.

Lần gọi tâm phàm vui cảnh trí,
Đường trần lưu luyện nhọc tranh đua.

**

Dời đổi thói đời lắm thị phi,
Trăm năm chung đỉnh có ra gì?
Tìm nguồn đạo đức tâm phàm gọi,
Danh mà chi, lợi ấy mà chi?

**

Thông biết thế thời mới gọi thông,
Thông minh học Đạo vẹn trau lòng.
Lòng trần dầu muốn phong ba dứt,
Độ chúng tu nhưn chí nả nông.

Sáng đèn cánh bướm liệng xôn xao,
Lánh họa tua gìn hạnh đức trau.
Noi đấu đường ngay Trời tế độ,
Chen chơn nguồn Thánh bước lần vào.

**

Ức lòng dễ tỏ đặng cùng ai,
Hiền đức mà sao chịu khổ hoài.
Lão nói tỏ tường cho đó hiểu,
Cũng là vay trả luật xưa nay.

**

Dữ đạo hiền thặng ấy luật Trời,
Lánh đường tà vay hưởng an vui,
Nay con phước gặp nền chơn Đạo,
Ngọc tốt bền trau sắc rạng ngời.

**

Suối lành đổ nước hóa sông thanh,
Đức hạnh muốn trau vẹn tánh lành.
Trước muốn đưa chơn vào cửa Phạm,
Hỏi mình có trọn tấm lòng thành?

**

Dối ai đâu dễ dối cùng Trời,
 Biết Đạo răn mình cũng hết hơi.
 Từ bỏ lần hồi lầm lỗi trước,
 Tự nhiên bề khổ lánh xa vơi.

**

Bá tước công khanh ý vị gì?
 Mà đời dám đổi kiếp sầu bi.
 Nương chơn chưa biết chơn nào vững,
 Níu thử cân đai thấy nặng trì.
 Được vàng chớ khá gọi là may,
 Vàng hết tội kia chất đầy đây.
 Bỏ đức bỏ nhân bao kiếp đọa,
 Khuyên con giữ Đạo đến cùng Thầy.

**

Lối ngay nẻo chánh gắng tìm đường,
 Lánh chốn thị phi đọa mới tương.
 Dòng bích thuyền từ còn đợi bến,
 Thu qua gặp gió cánh buồm trương.

**

Cõi thế tìm nơi đạo đức vào,
 Lòng thành Thần Thánh chứng công lao.
 Nhân sanh thấy khổ đưa tay cứu,
 Chẳng mất phần sau địa vị cao.

**

Thấm thoát đời qua cuộc bể dâu,
 Ham vui chỉ chác cuộc mua sầu.
 Lập thân muốn tránh đường mưa gió,
 Tìm Đạo nương mình vững nghiệp sau.

**

Rừng thiền trở gót mới thung dung,
 Nhà hạ riêng vui cảnh bá tùng.

Lao lực thế tình chi xạ xứ,
Rửa tai chờ lóng nhạc năm cung.

**

Cung đàn chờ khách cận song thu,
Năng mển Đạo mầu chí trượng phu.
Biển khổ vớt người thuyền gặp lúc,
Đeo đai thế sự chỉ mua sầu.

**

Tách bến sông mê sóng tạt thuyền,
Lọc lừa nghiệp quả kẻ may duyên.
Trương buồm hạnh đức xuôi chiều gió,
Đưa khách phồn hoa lánh nẻo phiền.

**

Sao cho thành kính Phật Trời thương,
Đạo đức chăm lo vững mối đường,
Công nghiệp phải lo sanh chúng độ,
Đàn sau để dấu kẻ soi gương.

**

Mùi đời biết đắng lấm chua cay,
Cay đắng kiếp người khổ ở ai?
Ai dám xả thân hành Chánh Đạo,
Đạo mầu theo dõi hết trần ai.

**

Đồng thuyền kẻ trước dắt người sau,
Sau trước nương nhau ấy chước mầu.
Mầu nhiệm dễ chi tìm thấu đáo,
Đáo đầu mới rõ Đạo là cao.

**

Đạo đức gắng theo đỡ ít nhiều,
Ngày trâu bóng nhựt đã hầu xiêu.
Tu thân dầu khổ, thân tiên độ,
Có khó có nên nhọc phải chịu.

**

Xử thế phải cho vẹn thế tình,
 Trau tâm trau đức sạch chơn linh.
 Bến mê rước khách thuyền đương đợi,
 Đưa đến đảo nguyên hưởng phước lành,

**

Dò theo đường chánh chớ sai lầm,
 Biết Đạo cần trau một chữ tâm.
 Tiên Phật nơi mình đâu phải khó,
 Khó do chẳng trọn tấm chơn thành.
 Đức tánh khen con có chí thành,
 Lẫn đường Đạo chẳng chút cầu danh.
 Ghe phen cửa rách hiên nhà lủng,
 Không quản lao đao giữ tiếng lành.

**

Dọn mình cho sạch bớt phàm tâm,
 Lẽ chánh tà kia phải xét thâm.
 Đừng bụng nghi nghi rồi hoặc hoặc,
 Tự nhiên rõ thấu Đạo cao thâm.

**

Trau hạnh làm gương dặt kẻ sau,
 Một nhà đạo đức khá thương nhau.
 Noi theo người trước đời trông cậy,
 Gắng sửa lều tranh hóa động đào.

**

Nâu sông khổ hạnh phép gần Tiên,
 Như bước ướm chơn mới đến thuyền.
 Gắng chí tập lần thân cực nhọc,
 Bền tâm tu luyện mới là nên.

**

Cao đê thế sự khá đỉnh ninh,
 Một dặm xa xuôi nhọc lộ trình.

Lần lựa chỉ sâu tay gỡ rối,
Trời tây bóng nhựt đã hầu chinh.

**

Dư phước dành sau ấy thế hay,
May chơn bước gặp bóng Cao Đài.
Sạch lòng để dạ vun nền Đạo,
Phủ thế an vui đợi đến ngày.

**

Mạnh yếu rồi đây yếu được phần,
Được phần máy Tạo khéo cầm cân.
Cầm cân thăng thưởng răn người thế,
Người thế sao cho hạnh chói ngân.

**

Tranh đua đã quá nửa đời người,
Thử hỏi phước phần được mấy mươi.
Mưu được phần mình thì tổn đức,
Của tiền đầu chất há an vui.

**

Vui Đạo vui nhân ấy thiệt vui,
Vui còn sống sắc hại mình thôi.
Vui nơi đồ bác là vui khổ,
Vui thói tà gian lụy trọn đời.

**

Đời qua thắm thoát cõi nơon gian,
Sớm nở hoa kia chiều vội tàn.
Mái tóc điểm sương chưa học Đạo,
Họa kẻ đầu hối khó than van.

**

Lắm kẻ còn xuân chẳng tiếc xuân,
Tạo thành nghiệp dữ biết bao lần.
Chớ quên máy Tạo nên mầu nhiệm,
Vay trả đồng cân thế chuyển luân.

**

Chữ hiếu phải lo vẹn phận người,
 Sanh thành Đạo trọng há đâu chơi.
 Buông trôi ví chẳng tròn Nhơn đạo,
 Còn có mong chi đến Đạo Trời.

**

Có thân có khổ, khổ vì thân,
 Nào có sướng chi cái kiếp trần.
 Kẻ trí phải lo phương giải khổ,
 Tìm thuyền Bát Nhã lánh mê tân.
 Mê tân là chốn đọa con người,
 Vương bá công hầu lụy mấy mươi.
 Ham miếng đỉnh chung mê sắc đẹp,
 Hại thân tiếng xấu để muôn đời.

**

Thảo ngay con vẹn giữ cho bền,
 Phải phận là phần đáng bậc trên.
 Dù dất đàn em sau nối gót,
 Con đường đạo đức bước càng lên.

**

Nhiều nhân quả trước phải đền nay,
 Chẳng gỡ cho kham cứ nhắc hoài.
 Một tiếng than van thân cực nhọc,
 Một oan chẳng chịu muốn gây hai.

**

Cang cường quen tánh hiếp dân nghèo,
 Nghe Đạo Phật Trời cũng muốn theo.
 Chẳng khác chồi non xô đại mộc,
 Như sa vực thẳm khó toan trèo.

**

Tìm vào nẻo Đạo mới tri cơ,
 Cơ Tạo huyền vi chớ hững hờ.

Tỉnh giấc mộng chờ qua biển khổ,
Thế tình vui vẻ chí đừng mơ.

**

Say Đạo là say bậc Thánh Hiền,
Hiền xưa sớm để bước tầm Tiên.
Tiên nguồn Thánh ngọn dò chơn đến,
Đến đặng là phương rưới lửa phiên.

**

Tranh đức tranh nhân mặc sức tranh,
Đừng tranh lợi quấy khổ thân hình.
Hai đường họa phước tua lừa lọc,
Vay trả cơ Trời chớ dễ khinh.

**

Đừng lòng kiêu hãnh cậy mình tài,
Nên nhớ chữ tài cận chữ tai.
Tài ít đức nhiều còn hữu dụng,
Tài sông thiếu đức họa nay mai.

**

Nhơn nghĩa gắng gìn dạ sắc son,
Thờ cha kính mẹ hiếu lo tròn.
Nghèo mà trong sạch danh thơm rạng,
Phúc hậu Trời ban để cháu con.

**

Họa phước vô môn chỉ tại người,
Thỉnh mời rồi đổ bởi nơi Trời.
Huệ ân muốn hưởng nơi đường Đạo,
Hối cải tu thân phải giữ lời.

**

Mùi đời đã nếm biết chua cay,
Giành giật còn mong cậy sức tài.
Nếu chẳng định tâm lo xét quấy,
Nhãn tiền báo ứng dễ đâu sai.

**

Đừng quá so đo việc phú bần,
 Bần hàn trong sạch mới nên thân.
 Thân trau khổ hạnh thân đừng nệ,
 Nệ khó mong chi thoát thế trần.

**

Thế trần mộng mị có ra chi,
 Giành giựt rồi qua hỏi được gì?
 Tích đức gắng gìn nhưn nghĩa trọn,
 Chông gai xa lánh cảnh sâu bi.
 Nợ nước hai vai nặng gánh gồng,
 Thần dân phận sự phải lo xong.
 Gắng công đạo đức trau hăng bữa,
 Chiu chút đừng quên giống Lạc Hồng.

**

Ơn Trời cho mở Đạo kỳ ba,
 Dìu dẫn nhưn sanh lánh vạ tà.
 Ví muốn tu thân nhời quả trước,
 Gắng công sau sẽ đến cùng Ta.

(*HẾT QUYỂN THỨ HAI*
)



MỤC LỤC

THÁNH NGÔN HIỆP TUYỂN (*Quyển II*)

NGÀY	ĐỀ MỤC	Trang
Năm B. Dần (1926)	Thánh giáo “Đạo là chi” ?	145
“	Thánh giáo của Lý Thái Bạch về việc công cử Ban Trị Sự.	145
12-6 Bính Dần (21-7-26)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: nếu thế gian biết tu, thì có thể cải sửa thiên cơ	147
27-6 Bính Dần (4-8-26)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: cái gì hữu hình thì hữu diệt, chỉ có vô vi là trường cửu.	148
không ghi ngày	Thánh giáo của Bát Nương dạy: Phận sự tu hành là phải biết người, quên mình v.v...	149
6-8 Bính Dần (12-9-26)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy: tu là khổ hạnh đặng chớ mừng, thất chớ buồn.	151
30-9-1926 (Bính Dần)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy: phải giữ Lễ đối với các đấng Thiêng liêng và phải giữ hạnh ngay thật.	151
15-8 Bính Dần (21-9-26)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Đạo phát triển có hại cho nhơn sanh.	153

9-9- Bính Dần (15-10-26)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Không nên thất lễ cùng các Đấng.	154
11-11-26 (Bính Dần)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Phải khổ công thêm nữa mới đắc vị về sau.	154
14-10- Bính Dần (18-11-26)	Thánh giáo của Chí Tôn khai tịch Đạo nữ phái.	155
8-12-1926	Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải yêu thương giúp đỡ nhau.	156
11-12-1926	Thánh giáo của Chí Tôn khuyên dùng thánh đức trau lòng để thoát tục, và giữ trọn nhưn luân.	157
12-12-1926	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: sự ăn năn	158
	tự hối là quý giá.	
14-12-1926	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: phải vì chúng sanh, khổ tâm hành đạo mới đắc vị Thiêng liêng.	160
3-1-27	Thánh giáo của Chí Tôn than rằng: đường Thánh ít kẻ tìm, nẻo tà nhiều người đến.	161
8-1-27	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Nếu Thầy không lấy đức háo sanh để mở Đạo kỳ ba thì thế giới sẽ dần dần tiêu diệt.	162
21-1-27	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Đạo Trời đã mở để dẫn bước đem kẻ lỗi lầm lánh vòng phiền não, nếu chẳng sớm tu thì khó tránh khỏi A-Tỳ.	163
22-1-27	Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải gắng làm trách nhiệm cho hoàn toàn để nâng mình vào địa vị cao thượng về sau.	164
23-1-27	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Dem đạo đức soi gương thì sẽ thấy cảnh an nhàn vui	165
20-12-Bính Dần (23-1-27)	về Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải gắng công để rồi sẽ rõ đạo đức làm thang để lên địa vị	166
“	thanh cao. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên gắng chịu khổ giữ lòng đạo đức mà vẽ bước cho đời	167


“	sau, lập công quả chờ ngày chung cuộc phục hồi cảnh cũ.	168
12-1-Đinh Mão 13-2-27	Thánh giáo của Chí Tôn dạy sớm biết phương châm dẫn đàng vào nơi Cực Lạc. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy lập Đạo nơi cõi Nam này là để ban thưởng một nước từ thử chịu lăm cơn thịnh nộ của Thầy.	169
18-1-Đinh Mão 19-2-27	Thánh giáo của Quan Thánh Đế Quân Quan Âm và Lý Thái Bạch (Thi tứ tuyệt) quán thủy Thánh giáo của Chí Tôn khuyên để lòng lo liệu chấn hưng nền Thánh giáo và muốn chư Môn đệ thương yêu giúp lẫn nhau.	170
19-1-Đinh Mão (20-2-27)	Thánh giáo của Chí Tôn tiết lộ họa Âu tai Á, sẽ vì Thiên thơ mà sát phạt gieo thảm cho những giống dân hung bạo.	171
20-1-Đinh Mão (21-2-27)	Thánh giáo của Chí Tôn khuyên phải chung lo mà bước đến cảnh nhàn.	172
27-1-Đinh Mão (28-2-27) 2-3-27 (Đinh Mão)	Thánh giáo của Thái Bạch dạy vẽ bản đồ Tòa Thánh. Thánh giáo của Thái Bạch khuyên phải bền chí tận tâm xem đạo đức là trọng mới lướt khỏi lối chông gai.	173 174
3-3-27 (Đinh Mão)	Thánh giáo của Chí Tôn khuyên lập công để vệt ngút mây tìm vào cảnh Thiêng liêng.	175
“	Thánh giáo của Chí Tôn khuyên phải chịu nhọc thêm một thí thì sẽ lướt qua các việc trắc trở.	175
5-3-27 (Đinh Mão)	Thánh giáo của Quan Âm Như Lai khuyên nữ phái chung hiệp nhau để dìu dắt đàn sau bước tới.	177
“	Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải tương thân tương ái mà dìu dắt chúng sanh. Đừng vì phạm tâm mà chia đường phân rẽ, và treo gương bất chánh.	178
4-2-Đinh Mão. (7-3-27)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: nếu	179

1-6-27	chẳng có Đạo Trời thì sanh linh sẽ vì hung bạo trả vay, vay trả, biết chừng nào mới trọn hưởng ân huệ.	181
12-9-27 (Đ M.)	Thánh giáo của Chí Tôn cho biết cuối tháng 6 này. Thầy ngưng hết cơ bút truyền Đạo, và dạy phải để đến chí thành mà lập hoàn toàn mới Đạo.	182
17-9-27 (Đ M.)	Thánh giáo của Lý Bạch dạy nên giữ lời Thánh giáo của Đức Từ Bi. Hễ ai biết tòng luật định của Hội Thánh công đồng, thì đăng phép dâng sớ cho Ngài định đoạt.	184
1-10-27 (Đ M.)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy dụng hòa bình êm tịnh mà dẫn các con trong đường Đạo. Vậy phải lưu tâm lo cho bước đạo đức. Nếu vì áo mào hơn vì Đạo thì tội chất bằng hai.	185
27-10-27 (Đ M.)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy đã ung đức chí Thánh cho mỗi đứa là có ý giao trọn quyền cho các con để dìu dắt phổ thông mới Đạo. Thành bại hay đắc thất Thầy chỉ đợi hành tàng của mỗi đứa.	187
29-11-27 (Đinh Mão)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Xưa sanh linh đã lấm lẩn hy sinh vì Đạo, song chẳng đăng hưởng ân tứ như các con ngày nay. Thầy mong ước các con biết thương yêu nhau trong thánh đức của Thầy. Thương yêu là chìa khóa mở Tam Thập lục Thiên, Cực Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh.	187
Cuối năm Đ M. (1927)	Thánh giáo Đức Chí Tôn quả rằng: Trước khi ngưng cơ, Thầy đã cho lịnh mà không ban hành nên có sự chác lỗi vào mình.	189
Năm Mậu Thìn. (1928)	Thánh giáo của Chí Tôn quả rằng: Thầy đã lấm công trình dìu dắt, mà hằng ngày còn thấy những việc bất bình, thì biết ngày nào lên đăng?	191
	Thánh giáo của Nhân Âm Đạo Trưởng dạy	

3-2-1928 (Mậu Thìn)	cần trau đạo đức nơi tâm. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Sự gì mà vừa lòng cả Chức sắc và chữ tín đó ấy là hiệp Thiên ý. Thầy cấm chằng nên lấp lửng câu cơ hay chấp bút (Cơ bút).	191
19-3-28 (Mậu Thìn)	Thánh giáo của Thái Bạch cất nghĩa phẩm vị chức sắc, nếu có nhượng cho ai thì chỉ được ngồi nơi địa vị mình, chớ chằng hề có hai vị một lượt bao giờ.	193
10-3 Mậu Thìn (1928)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: cuộc đời khó khăn như bài thi. Mà càng khó thì đậu càng cao, mới có giá trị.	193
2-4-28 (M. T.)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: các con trước khi lãnh mạng xuống với chúng sanh lúc Tam Kỳ Phổ Độ này, đều có cam đoan, nên mỗi đứa mang một phần trọng trách nơi mình. Nếu Đạo chằng thành thì phần phạt thiêng liêng sẽ định đoạt do cân tội phúc.	194
15-4-28 (M. T.)	Thánh giáo của Chí Tôn khuyên gắng công phổ độ chúng sanh cho tròn nhiệm vụ của Thầy giao phó.	195
16-4-28 (M. T.)	Thánh giáo Đức Chí Tôn khuyên gắng công phổ độ chúng sanh cho tròn nhiệm vụ của Thầy giao phó.	197
23-4-28 (M. T.)	Thánh giáo của Thanh Tâm cất nghĩa mấy câu: “lộ vô nhưn hành, điều vô nhưn canh, Đạo vô nhưn thức. Ta hồ tận chúng sanh”.	197
5-5-Mậu Thìn (22-6-28)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy không vui trong sự phân chia.	198
11-5-Mậu Thìn (28-6-28)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy làm đường cát trắng để ví với khổ hạnh.	199
4-6- Mậu Thìn (1928)	Thánh giáo của Tiêu Sơn Đạo sĩ khuyên răn cẩn thận và biết lùi bước theo thế thời, thì công trình khỏi trôi theo dòng bích.	200
18-7-28 (M. T.)	Thánh giáo của Chơn Cực Lão sư nói về vận	201
28-7-28 (M. Th)	nền hư của nền Đạo.	203

19-6- Mậu Thìn	Thánh giáo của Chí Tôn khuyên thức tỉnh tâm hồn mà sửa cải bước đường sai trước kia.	204
Năm Mậu Thìn	Thánh giáo của Chí Tôn nói về bịnh Đạo hiện thời. Mỗi chỗ đều mong độc lập, phần nhiều trong Đạo hiệp thế riêng mà kinh chống.	207
“	Thánh giáo của Chí Tôn nói về Bất sát sanh (giới cấm)	208
“	” nói về “Bất Du Đạo (giới cấm)	210
18-1-27 (BD)	“ “ “----- Tà Dâm (“)	211
Năm Mậu Thìn	“ “ “----- Ấm Tửu (“)	212
Năm Kỷ Tỵ	“ “ “----- Vọng Ngữ (“)	
10-2-29	Thánh giáo của Chí Tôn quở chư Môn đệ nét	
16-4-29 (7-3 Kỷ Tỵ)	Đạo còn kém, đức chưa thêm, e nền Đạo phải ngửa nghiêng.	213
11-1-30 (12-12 Kỷ Tỵ)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy về việc Thượng Phẩm qui vị.	214
7-2-30 Canh-Ngũ	Thánh giáo của Chí Tôn khuyên phải thương yêu nhưn loại, bằng không đủ sức thương yêu thì cấm chẳng đặng ghét.	214
12-4-30 (C.N)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: tu hành phải khác thế tục mới gần ánh thiêng liêng chỗ không phải vừa tu vừa theo thế tục...	217
21-4-1930 (23-3 Canh ngũ)	Thánh giáo của Nhân Âm Đạo Trưởng giải thích hai câu: “Lung kê hữu mễ than oa cận, Giã hạc vô lương thiên địa khoan”.	219
8-6-1930 (Canh ngũ)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy gắng trau dồi đạo đức để thắng tà quyền.	221
“	Thánh giáo của Quan Thánh Đế Quân khuyên cải tà qui chánh...	222
10-6-30 (5-5 C ngũ)	Thánh giáo của Nhân Âm Đạo Trưởng khuyên sớm tỉnh ngộ, giữ vững tinh thần để tránh khỏi nạn diệt vong.	223
24-12-30	Thánh giáo của Lý Bạch dạy rằng: Đạo chẳng phải món hàng để cầu nài người nầy	223

(Canh ngũ)	kẻ khác. Thánh giáo của Lý Giáo Tông dạy rằng: chư Đạo hữu vì mang nặng thi phạm nên phải chịu cường quyền đè nén, còn Ngài thì chưa ai phạm đến đặng. Vậy ngài đem cặp nhãn thiêng liêng để thấy giùm mọi điều.	
26-4-31 (9-2-Tân Mùi)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Biết thiên mạng, biết mình, biết chúng sanh, ấy là biết tìm ngọn đuốc sáng sửa thanh cao, mà nâng mình khỏi nơi biển khổ.	225
1-8-31 (T Mùi)	Thánh giáo của Lý Giáo Tông dạy rằng: Ngài lãnh việc Giáo Tông mà lập vị cho đàn em bước tới, v.v...	226
23-12-31 (T.M)	Thánh giáo của Chí Tôn dặn làm phận sự cho	228
20-3-32 (14-2-Nh-Thân)	ven về cùng Thái Bạch. Hễ có mạng lệnh chi có đủ Thái Bạch và Hộ Pháp hạ truyền thì phải hội đủ nhơn sanh. Hội Thánh và Thượng Hội mà cứu xét.	229
Tháng 10-1932 (Nhâm Thân)	Thánh giáo của Nguyệt Tâm Chơn Nhơn dạy rằng: Nước Thiên đường thì ít kẻ, cửa Địa ngục vẫn nhiều người...	230
12-2-33	Thánh giáo của Bát Nương giải thích về Âm quang.	231
17-3 Quý Dậu (1933)	Thánh giáo của Bát Nương cho hay Đại Từ Phụ trợ pháp về quyền cầm mạng nhơn sanh và Lục Nương cho biết về sự chuyển pháp làm cho các Đấng vui mừng.	232
21-4-33 (Quý Dậu)	Thánh giáo của Quan Âm Như Lai, dạy rằng: Đạo quý là tri hòa.	233
8-5-33 (Quý-D)	Thánh giáo của Quan Âm dạy phải thể theo đức háo sanh của Đức Từ Bi mà mở lòng bác ái thương đến vạn vật, vì vạn vật cũng do Đức Từ Bi mà sanh hóa.	233
26-5-33 (Q.D.)	Thánh giáo của Quan Âm dạy phải lo cúng kiến thường, để cho chơn thân sáng láng, cầu	234

	tha thứ tội tình, cảm ứng và mở rộng lòng bác ái...	
9-4 (Giáp Tuất) (1934)	Thánh giáo của Chưởng Đạo Nguyệt Tâm dạy rằng: Luật đã lập thành, thì phải tuân	235
20-7-34 (G.T.)	luật, Đạo mới thành, còn nghịch thì Đạo diệt.	236
“	Thánh giáo của Thất Nương giải thích thêm về Âm quang.	237
15-7-Giáp Tuất (1934)	Thánh giáo của Chí Tôn trả lời về việc cơ bút (đồng mê đồng tỉnh).	237
16-7-Giáp Tuất (1934)	Thánh giáo của Chí Tôn dạy về việc cứu bịnh cho nhơn sanh.	238
13-11-35 (18-10 Ất-Hợi.)	Thánh giáo của Cao Thượng Phẩm khuyên đoạn khổ cho người, chớ đừng tạo khổ. Thánh giáo của Thái Thượng Đạo Tổ bày tỏ chút ít điều mật yếu.	241
	Thánh giáo của Lý Thái Bạch chúc mừng Hộ Pháp đã lẫm phen nhọc nhằn khổ não làm cho Đạo ra thiệt tướng.	245 359
	THI TẬP THI VĂN DẠY ĐẠO	
		
85		

